

Số 197 - Tháng 4/2018

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Dien Dan Giao Dan, Inc.

Non-Profit Organization #2455155

7864 Westminster Blvd.

Westminster, CA 92683, USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com

Email: toabaodgd@yahoo.com

Linh Hương

Lm. Cao Phương Kỳ

Cố Vấn Pháp Luật

L.S. Trần Đình Định

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông,
Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Văn,
Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan,
Trần Tấn Toàn, Hoàng Quý, Lê Văn Trang,
Trần Quang Tuyền, Nguyễn Khoa Khương,
Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên,
Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hạnh,
Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Trần Văn Cáo,
Nguyễn Văn Quát, Nguyễn Văn Liêm, Đinh Thái Sơn,
Trang Đài, Nguyễn Mạnh Chí, Ngô Đình Lượng.

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Nguyễn Văn Liêm
Đinh Thái Sơn, Phụ Tá

Chủ Bút:

Mặc Giao
Trang Đài, Phụ Tá

Tổng Thư Ký:

Charlie Nguyễn Mạnh Chí.
Joseph Ngô, Phụ Tá

Trợ Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường,
Nguyễn Đức Chuyên,
Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ,
Trần Văn Cáo, Nguyễn Văn Quát, Hương Thu,
Trần Quang Tuyền, Phạm Bá Cát, Đỗ Trí Tuệ

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc,
Nguyễn Tiến Ich, Lê Tinh Thông, Lê Thiên,
Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiến, Phạm Minh Tâm,
Đỗ Mạnh Tri, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ,
Phạm Hồng Lam, Trà Lũ
Trang Đài Glassey-Tràng Nguyễn

Trình Bày

Phong Trịnh

Trong Số Này

Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn..... ĐGD 2
Hộp Thư Độc Giả ĐGD 4

Chủ Đề

Một Ngày Khác Mọi Ngày..... Phạm Minh-Tâm 6
Gạc Ma! Vòng Tròn Bất Từ Hay Vòng Tròn Bức Từ?! Lê Thiên 9
Bỏ Roi Hay Phán Bội..... Bùi Anh Trinh 12
Đức Hồng Y Trần Nhật Quân:
“Giáo Hội Công Giáo Đang Bị Bán Đứng Ở Trung Quốc”..... Mặc Giao 22
Bài Viết Của Đức Hồng Y Trần Nhật Quân..... Vĩnh Mỹ 25
Tin Thêm Về Hiện Tình Giáo Hội Tại Trung Hoa..... Vũ Văn An 28
Những Đề Nghị Mà Trung Quốc Đưa Ra Hiện Nay Đã Từng Bị Đức Gioan Phaolô II
Và Đức Bênêđictô Thứ 16 Bác Bỏ..... Đặng Tự Do 31

Tôn Giáo

Đức Phan Xi Cô 5 Năm Sau..... Đỗ Mạnh Tri 15
Năm Năm Với Giáo Tông Phan-Sinh..... Thomas Jansen. Phạm Hồng-Lam Chuyển Dịch 18
Đức Thánh Cha Gặp Gỡ 33 Giám Mục Việt Nam..... G. Trần Đức Anh Op 20
Đức Tổng Giám Mục Phaolô Bùi Văn Đọc Qua Đồi Tại Roma..... Đặng Tự Do 21
Giải Đáp Giáo Lý: Khiêm Nhu Và Khó Nghèo Nội Tâm Quan Trọng
Và Cần Thiết Ra Sao..... Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân 46
Vinh Biệt Lm Đa-Minh Đặng Xuân Đồng..... Lê Thiên 51
Thiên Chúa Đã Quá Yêu Thương Thế Gian..... Trần Việt Cường 54
Phong Vấn Đức Tgm Giuse Nguyễn Chí Linh..... Nguyễn Trọng Đa Dịch 58
“Sống Ôn Gọi Gia Đình” Với Thông Điệp “Niềm Vui Yêu Thương”..... Trần Hiếu 62

Thời Sự

Mục Vụ Thời Đại Mới:
Hai Vị Truyền Giáo Thời Danh Tại Á Châu..... Lm. Cao Phương Kỳ 35
Bitcoin “Thật” Hay “Áo” ?..... Trần Nguyễn Thao 38
Thiên Đàng Là Đây!..... Phạm Hồng -Lam 40
Lượm Lặt Đó Đây..... Trần Phong Vũ 43
Dư Âm Của Một Chuyến Ghé Chơi..... Trương Năng Tiến 71
Dân Việt Nam Háo Hức Đón Hàng Không Mẫu Hạm Mỹ..... TN - NV 76
Phản Mộ Là Lòng Dân !!!..... Hiếu Bá Linh 78
Liên Hiệp Âu Châu Xác Nhận Hiệp Định Thương Mại Với Việt Nam Bị Trì Hoãn..... Hiếu Bá Linh 82
Nhạc Sĩ Việt Khang: “Đừng Buồn Nhé Con, Một Ngày Không Xa, Cha Sẽ Trở Lại...”..... Đoàn Hưng 86

Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

Linh Mục Đặng Hữu Nam:
Sẽ Tiếp Tục Bảo Vệ Các Nhân Nhân Formosa Dù Bị Thuyền Chuyền..... Chân Như (Rfa) 60
Lương Đầu Của Mẹ..... Trangđài Glassey-Tràng Nguyễn 66
Lá Thư Canada: Tháng Ba Đà Nẵng Và Chử Ngải..... Trà Lũ 68
Thơ Gió Chướng..... Cuồng Phong 80
TPP-11 Vừa Được Thông Qua..... TNT 85
Đờ Mờ Các Ông!..... Thái Bá Tân 87
Hội Chứng Vô Tâm Và Vô Cảm..... Trần Mỹ Duyệt 87
Buổi Ra Mắt Tác Phẩm “Việt Nam, Nỗi Đau Và Niềm Hy Vọng”
Của Nhà Văn Trần Phong Vũ..... 92
Sinh Hoạt Đó Đây..... Nguyễn Thao & Văn Lâm 95
Trang Y Học: Chứng Hối Hối..... Bác Sĩ Ngô Đình Tân 96
Gia Chánh: Bánh Trái Cây..... Giang Anh 97
Paris By Night Là Phi Chính Trị ?..... Nhân SF 98

Giá Biểu Một Năm

- Hoa Kỳ
Đọc giả thường: 50MK
Đọc giả ân nhân: 60MK
trở lên
- Canada: 70MK
- Âu Châu: 80MK
- Á và Úc Châu: 80MK

■
Các Đại Diện
La Puente, CA:
Nguyễn Đức
(626) 917-7487

Los Angeles, CA:
Nguyễn Ngọc Chánh
(626) 810-6346

Milpitas, CA:
Phạm Văn Tường
(408) 946-4027

Riverside, CA:
Đỗ Tâm
(909) 272-3446

Trần Huy Thống
(929) 788-4637

San Diego, CA:
Phạm Văn Hội
(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:
Nguyễn Đình Sang
(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:
Nguyễn Văn Hiệp
(510) 363-8964

Stockton, CA:
Nguyễn Anh Quý
(209) 952-3914

Colorado:
Trần Công Huấn
(719) 574-9818

Denver, CO:
Lê Văn Giáo
(303) 761-0072

Florida:
Lê Ngọc Thanh
(561) 249-4201

Georgia:
Bùi Mai Quốc Tuấn
(770) 507-3247

Indiana:
Mt. Nguyễn Đình Cận
(260) 755-0774

Chicago, IL:
Nguyễn Thọ Khái
(773) 478-1128

Louisville, KY:
Nguyễn Văn Đăng
(502) 375-0284

Wichita, KS:
Lê Văn Thành
(316) 655-7118



Ngày 30 tháng 4 năm nay kỷ niệm 43 năm quân Bắc Việt kéo vô Sài Gòn và “Tổng Thống” Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng cộng sản. Chiến tranh đã chấm dứt, nhưng đất nước không được an bình. Sở dĩ vậy vì những người thuộc phe thắng cuộc đã không tạo được sự hòa giải và đoàn kết dân tộc. Những thái độ và hành động phân biệt, kỳ thị, chia rẽ luôn luôn được biểu lộ dù ngoài miệng nói những lời tuyên truyền ngược lại. Cụ thể là việc bắt cả nước mừng cuộc tổng công kích Tết Mậu Thân 1968, kỷ niệm 50 năm Việt Cộng tàn sát 6,000 đồng bào Huế và hàng ngàn dân vô tội tại các thành phố khác ở miền Nam. Như vậy làm sao chấm dứt được sự chia rẽ, hận thù trong lòng người? Việc chống đối chế độ vẫn tiếp diễn từ trong ra ngoài nước.

Tình trạng chia rẽ cũng xảy ra ngay trong lòng đảng cộng sản. Những vụ tranh chấp, bãi chức, thay người, những cái chết mờ ám và những vụ xử các lãnh đạo cấp cao mới đây đã chứng minh sự trầm trọng của tình trạng dành ăn dành quyền này. Nó cũng nói lên tệ nạn tham nhũng, hối mại quyền thế, ăn chia không đều của các quan lớn trong đảng. Những người chỉ huy như thế làm sao có thể bắt các cấp dưới trong sạch và làm việc hữu hiệu? Hậu quả là nước Việt Nam hiện nay rối loạn trong việc tổ chức và điều hành guồng máy cai trị, sa đọa tinh thần, suy thoái luân lý. Người yêu dân Việt, nước Việt cách mấy cũng chán nản. Kẻ muốn buông xuôi. Người vẫn tiếp tục chống đối. Hòa bình đã 43 năm mà đất nước không yên hàn, không có kỷ cương là vì vậy.

Kỷ niệm 43 năm mất miền Nam, chúng ta không ngồi bất động mà tiếc nhớ, đổ lỗi cho người nọ người kia. Thời gian đã đủ để biết công, tội về ai, hiểu tình hình toàn diện lúc đó, nhưng hiếm có ai nhìn thấy lỗi và trách nhiệm của chính mình. Thôi thì cũng không cần phải sám hối, ăn năn. Có làm vậy cũng chẳng ích gì hơn. Điều cụ thể và tích cực là tìm cách giúp đỡ những người đang đấu tranh trong nước, nâng đỡ tinh thần, giúp đỡ phương tiện để họ tiếp tục và mở rộng cuộc tranh đấu. Dân Việt Nam đã chán chế độ này lắm rồi. Nhưng chưa có nhân vật hay tổ chức nào châm lên được ngọn lửa đấu tranh toàn diện. Chuyện đó sẽ xảy ra một ngày nào đó. Nhưng nếu muốn ngày đó sớm xảy ra, dân Việt cả trong lẫn ngoài phải gia tăng hành động và liên kết với nhau.

Cuộc tranh chấp chính trị kéo dài 43 năm chứng tỏ chúng ta vẫn còn đây.

Marrero, LA:

Trần Văn Bình
(504) 348-1346

Ngô Tâm

(504) 368-0055

Kenner, LA:

Nguyễn Đình Nghiêm

(504) 254-1150

Boston, MA:

Phạm Duy Lý

(617) 265-7934

Brooklyn, MN:

Trần Ngọc Bái

(763) 315-3942

Kansas City, MO:

Nguyễn Lưu

(816) 231-2413

Durham, NC:

Nguyễn Sương

(919) 361-5472

Lincoln, NE:

Trần Văn Trí

(402) 438-4415

Las Vegas, NV:

Phan Văn Sỹ

(702) 221-1688

Cincinnati, OH:

Francis Đình Khải

(513) 227-4711

Oklahoma:

Lê Minh Khôi

(405) 759-3645

Tulsa, OK:

Ngô Thiện Tích

(918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn

(918) 627-2046

Portland, OR:

Ngô Trường James

(503) 591-0871

Đoàn Trọng Thu

(714) 642-8365

Philadelphia, PA:

Nguyễn Đức Phong

(215) 329-0538

Arlington, TX:

Trần Văn Minh

1-866-246-3702

Arkansas:

Lê Thiên Hoàng

(479) 471-7238

Austin, TX:

Phạm Trí Thức

(512) 832-6408

Irving, TX:

Đoàn Thanh Hùng

(972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:

Kim Mai

(281) 970-4903

Bước sang thời sự tôn giáo. Trong tháng qua, cuộc điều đình kín đáo giữa Tòa Thánh Vatican và Trung Quốc về việc công nhận Giáo Hội Hàm Trú (không được nhà nước công nhận) và Giáo Hội Trung Hoa Yêu Nước (không được Vatican công nhận) để tiến tới việc thống nhất đã làm cho bầu không khí hòa hợp của Giáo Hội trở nên nặng nề, với những trao đổi ý kiến sôi nổi, có cả những lời lên án. Việc hai giám mục chính truyền của các giáo phận Sán Đầu và Mân Đông được yêu cầu từ chức để nhường chỗ cho các giám mục quốc doanh do nhà nước chỉ định đã trở thành hành động đổ dầu vào lửa.

Đứng đầu việc chống đối là chính các vị bị thay thế và Đức Hồng Y Giuse Trần Nhật Quân, cựu Tổng Giám Mục Hồng Kông. Sau đó, có những giáo sĩ và học giả Công Giáo lên tiếng không tán thành. Một số báo chí và cả hãng thông tấn Công giáo Asia News cũng đăng những bài chống đối.

Những người khác ý kiến không chống đối những nỗ lực tìm cơ hội đối thoại và tiến tới hiệp nhất. Điều họ than phiền là Vatican có vẻ nhượng bộ nhà nước Trung Hoa quá nhiều và đối xử với hai giám mục chính truyền quá tệ. Họ chỉ đích danh người chủ trương việc điều đình này là Đức Hồng Y Pietro Paroli, Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh. Trước những chỉ trích, Hồng Y Quốc Vụ Khanh đã trả lời trong một cuộc phỏng vấn trên báo Vatican Insider là Tòa Thánh chỉ muốn đối thoại để đi đến hiệp nhất hai phe Công Giáo ở Trung Quốc, và để quên đi cách dán nhãn “hợp pháp” hay “bất hợp pháp”, làm sao cho người Công Giáo Trung Hoa được sống đạo thoải mái với cách đặc thù Trung Hoa. Muốn vậy, phải dựa trên ý Chúa và tinh thần hiệp thông, không trên chống đối chính trị.

Lời phát biểu của Đức Hồng Y Paroli không thuyết phục được nhiều người vì họ cho rằng đó chỉ là để biện minh cho những nhượng bộ. Chúng ta chưa được đọc Hiệp Định một cách đầy đủ, nên cũng chưa thể đưa ra những nhận định khách quan. Chúng ta chỉ ghi nhận một điều là Vatican đã nhượng bộ nhà nước Trung Quốc quá nhiều ngay hành động đầu tiên thi hành thỏa hiệp. Người ta có lý để e ngại rằng nhà nước thế quyền Trung Quốc sẽ “được phép Vatican” can thiệp nhiều hơn vào Giáo Hội Công Giáo ở nước này.

Ý Cầu Nguyện

TƯỜNG NIỆM NGÀY ĐAU BUỒN 30
THÁNG TƯ, XIN CHÚA BAN CHO DÂN
TỘC VIỆT NAM CHÚNG CON SỚM
NHÌN THẤY ÁNH SÁNG TỰ DO



Hộp Thư Độc Giả



Bà Trần Thị Uyên, Canada

... Tôi gửi kèm đây hai chi phiếu, một tấm \$70.00 và một tấm \$30.00 mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số... gửi tặng em trai tôi... Xin Tòa Soạn gửi về địa chỉ...

... Xin cảm ơn những ân nhân, đã có từ tâm để thực hiện món ăn tinh thần “Diễn Đàn Giáo Dân” gửi đến những tâm hồn vẫn còn mang nặng tâm tình quê hương Việt Nam, quan tâm đến Giáo Hội Công Giáo...

Xin Thiên Chúa trả công bội hậu cho những vị có công trong công việc truyền bá này...

Thưa bà Trần Thị Uyên,

Trước hết xin cảm ơn bà đã không chỉ mua báo tặng cậu em mà còn hứa sẽ mua báo tặng cho Cộng Đoàn mà cậu em đang phục vụ để giới thiệu cho nhiều người biết và đọc NS. Diễn Đàn Giáo Dân. Thứ đến cảm ơn những chia sẻ và cầu chúc của bà. Mục đích tối hậu của chúng ta là phục vụ Giáo Hội và Quê Hương. Sự cộng tác, đồng hành và nâng đỡ của bà là khích lệ lớn lao cho các thiện nguyện viên và cộng tác viên của Diễn Đàn.

Tòa soạn sẽ gửi báo cho em bà theo yêu cầu.

Ông Lê Viết Mươi, HI

... Kính thăm và cầu chúc Linh Mục Linh Hương Cao Phương Kỳ và quý anh chị trong Tòa Soạn Diễn Đàn Giáo Dân sức khỏe, luôn được bình an để xây dựng xã hội tốt đẹp hơn và đấu tranh chống thực dân xâm lược Trung Cộng đang xâm chiếm Việt Nam...

Xin gửi báo đến địa chỉ mới cho tôi...

Kính xin giúp lời cầu nguyện cho tôi, nay 90 tuổi, bị tù Cộng sản 13 năm, đang đau yếu...

Thưa ông Lê Viết Mươi,

LM. Linh Hương nhiều lần đề cập và khen ngợi ông. Hằng tuần, mỗi thứ bảy cha Linh Hương vẫn dâng Thánh Lễ cầu cho các cộng tác viên và độc giả còn sống cũng như đã qua đời. Chúng tôi rất cảm động khi đọc những dòng chữ nắn nót của bậc trưởng thượng đã ngoại cửu tuần khích lệ công việc khiêm tốn của Diễn Đàn. Nguyện xin Thiên Chúa chúc lành cho ông và quý quyến.

Ông Đỗ Minh Sung, MA

... Xin gia hạn hai năm... Xin quý Nguyệt San thông cảm vì lý do đặc biệt nên bê trễ từ tháng 10-17 đến nay.

Kính chúc Quý Nguyệt San mạnh tiến, hăng say trên con đường Truyền Thông, luôn Nói Thật, Nói Thẳng. Đó là điều quý nhất của Nguyệt San. Hoan nghênh các cây viết không bao giờ bẻ cong ngòi viết. Rất đáng kính phục...

Thưa ông Đỗ Minh Sung,

Chân thành cảm ơn những nhận định và chia sẻ của ông về lập trường, chủ trương và đường lối của tờ báo. Gần hai chục năm rồi mà Diễn Đàn Giáo Dân vẫn kiên cường đứng vững trước bao khó khăn thách đố, làm tròn vai trò Ngôn Sứ đã nhận lãnh, thì không chỉ dựa vào thiện chí của các cộng tác viên mà động lực chính vẫn là sự soi dẫn của Thánh Linh. Cũng chính vì vậy

Marrero, LA:

Trần Văn Bình

(504) 348-1346

Ngô Tám

(504) 368-0055

Kenneer, LA:

Nguyễn Đình Nghiêm

(504) 254-1150

Boston, MA:

Phạm Duy Lý

(617) 265-7934

Brooklyn, MN:

Trần Ngọc Bái

(763) 315-3942

Kansas City, MO:

Nguyễn Lưu

(816) 231-2413

Durham, NC:

Nguyễn Sương

(919) 361-5472

Lincoln, NE:

Trần Văn Trị

(402) 438-4415

Las Vegas, NV:

Phan Văn Sỹ

(702) 221-1688

Cincinnati, OH:

Francis Đình Khải

(513) 227-4711

Oklahoma:

Lê Minh Khôi

(405) 759-3645

Tulsa, OK:

Ngô Thiện Tích

(918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn

(918) 627-2046

Portland, OR:

Ngô Trường James

(503) 591-0871

Đoàn Trọng Thu

(714) 642-8365

Philadelphia, PA:

Nguyễn Đức Phong

(215) 329-0538

Arlington, TX:

Trần Văn Minh

1-866-246-3702

Arkansas:

Lê Thiên Hoàng

(479) 471-7238

Austin, TX:

Phạm Trí Thức

(512) 832-6408

Irving, TX:

Đoàn Thanh Hùng

(972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:

Kim Mai

(281) 970-4903

Palacio, TX:

mà hàng tháng Diễn Đàn vẫn nhận được thêm các độc giả mới. Mong rằng ông cũng tham gia chiến dịch “mỗi độc giả giới thiệu thêm độc giả mới”.

THƯ TÍN

Bà Đỗ Tất Tế, CA

Cám ơn bà đã chu đáo gửi thư và bưu phí

Ông Nguyễn Đình Phụng, CA

Cám ơn ông vẫn tiếp tục đồng hành với Diễn Đàn và gửi lệ phí hai năm. Mong ông cũng theo gương bạn giới thiệu cho một độc giả mới.

Tòa Soạn sẽ gửi một số về địa chỉ đã điều chỉnh.

Ông Nguyễn Văn Tuấn, CA

TS. đã chuyển địa chỉ mới cho ông

Ông Phạm Lập, CA

Hân hoan đón chào vị Độc Giả mới gia nhập và đồng hành với Diễn Đàn Giáo Dân.

Ông Nguyễn Văn Phương, OH

Cám ơn ông đã gửi những lời cầu chúc tốt đẹp và hai năm lệ phí. Mong ông giới thiệu thêm Độc Giả mới.

Ông Nguyễn Trung, CA

Cám ơn ông đã ghi tên làm độc giả dài hạn và đồng hành với Diễn Đàn Giáo Dân.

Ong Phạm Ngọc Quỳnh, Canada

Cám ơn ông đã gửi thư và lệ phí. Mong ông thể hiện lời chúc bằng cố gắng giới thiệu thêm độc giả

mới.

Bà Nguyễn Cúc, NM

Diễn Đàn Giáo Dân vui mừng đón chào bà làm độc giả dài hạn của Nguyệt San. Mong bà làm cánh tay nối dài chuyển tải Nguyệt San đến các Tín Hữu tại New Mexico.

Ông Nguyễn Văn Bon, PA

Cám ơn ông viết lá thư dài với nét chữ hoa mỹ, những lời cầu chúc tốt đẹp cho năm mới. Năm Chó ông nói chuyện Chó. Trung thành là đặc tính chung của chó; nhưng thỉnh thoảng truyền thông cũng đưa tin chó cắn chết chủ? Hy vọng năm Mậu Tuất sẽ đem lại cho Giáo Hội và Quê Hương Việt Nam những điều tốt đẹp hơn năm cũ.

Ông Nguyễn Gia Tĩnh, MN

Cám ơn ông đã gửi thư kèm lệ phí. Nguyễn xin Chúa chúc lành.

Nguyễn Văn Sửu, MD

Tòa Soạn đã nhận thư và lệ phí. Xin ông yên tâm đọc báo. Tòa Soạn vẫn gửi báo đều đặn hàng tháng dẫu độc giả chậm trễ trong việc gửi lệ phí.

Ông Lê Thuyết, CA

Tòa Soạn đã cập nhật địa chỉ mới của ông

Ông Nguyễn T. Nhân, AL

Diễn Đàn Giáo Dân hân hoan chào mừng ông gia nhập và đồng hành với Diễn Đàn.

***Diễn Đàn chân thành
cám ơn quý Độc Giả
đã gửi lệ phí:***

Đỗ Kim Thụy, WA

Ông Phạm Văn Hiên, CA

Ông Anthony Cung Phạm, CA

Bà Nguyễn Hữu Nghĩa, PA

LM. Lê Văn Tâm, CO

Ông Thom Nguyễn, CA

Ông Nguyễn T. Tĩnh, AZ

Ông Nguyễn Thanh Truyền, CA

Ông Trần Công Thọ, CA

Ông Bạch Thanh Long, NC

Ông Lê Đức Hình, TX

Ông Nguyễn Diễn, Canada

Ông Vương Liên, NE

Ông Nguyễn Vân Lưu, NY

Ông Lê Văn Cáp, MI

Ông Hoàng Thế Khanh, MO

Ông Nguyễn T. Anh, TX

Ông Trần Hưởng, CA

Ông Lê Quang, CA

DS. Trần Ngọc Vạn, CA

Ông Lê Văn Sâm, TX

Ông Phan V. Luy, OR

Ông Nguyễn Đ. Niệm, KS

Ông Joseph Đoàn, CA

OB. Tri & Hương Nguyễn, TX

Ông Đinh Trúc, TX

Bà Lyly Trương Loan, CA

Bà Lê Thị Phương, OH

Ông Trần Hiên, AZ

Ông Nguyễn V. Hiễn, MA

Ông Thái V. Hoàng, MA

Ông Phạm Văn Bình, CA

Một ngày khác mọi ngày

■ Phạm Minh-Tâm

Ngày 30-4 năm nay 2018 nữa là 43 năm cho những người Việt-Nam sống bên này bờ Bến Hải mang chung niềm tủi hận của thân-phận vừa vong-quốc, vừa vong-gia thất-thổ. Nhất là những người đã từng một lần bỏ quê-hương bán-quán ra đi đổi miền đất sống, rồi sau hai mươi năm thì lại tiếp bước ra đi cũng lại là vì tránh nạn cộng-sản mà chấp-nhận lâm cảnh lưu-vong biệt-xứ.

Giờ đây, cái cảm-giác từ hụt-hẫng, rồi hốt-hoảng, đến bồi-hồi sau khi nghe Đài Phát-thanh Sài-gòn phát đi lời kêu gọi “buông súng đầu hàng” vào lúc 9 giờ 30 phút sáng ngày 30-4-1975 có còn chút vang-vọng nào trong tâm-tư mỗi người chúng ta, hay không? Cái giờ khắc lịch-sử trong phút chốc đã như phát súng định-mệnh nổ tung trong não, trong tim bất kỳ những ai vẫn nhận mình là người quốc-gia...có còn đang làm rỉ máu hay vết thương đã khô lành không để lại vết sẹo nào. Và phải chăng khoảng thời-gian 43 năm đã đủ dài cho nhiều người trong nước cũng như ở bên ngoài nước thấy đến lúc nên dứt tình buông bỏ quá-khứ; đã thẳng tay bôi xoá các dấu vết xưa.

Trong nước thì vì phải đối-diện với cuộc sống sau cuộc đổi đời, phải hoà vào với dòng đời bị cuốn trôi theo cơn nghịch-lũ, mà từ tránh né đến xu-thời hoặc nín thở qua sông để thích-nghi thì cũng dễ hiểu thôi. Song ở các vùng đất tự-do bên ngoài mọi khó-khăn, mọi giới-hạn, mọi cấm-cách...mà sao tình nước, tình quê cũng lạnh-lùng

quá. Có một ít người thường thắcmắc, tại sao cả một tập-thể những người đã từng cúi đầu, bỏ hết mọi sự lại sau lưng rồi vội-vã gạt nước mắt để bước lên những con tàu di-tản sau ngày 30-4-1975 với niềm tủi nhục mang theo, giờ đây đâu hết rồi?

Cách đây đúng một năm, vào ngày 30-4-2017, linh-mục Nguyễn Ngọc Nam Phong đã thẳng-thắn và công-khai phủ-nhận cách những người cộng-sản Việt-Nam gọi tên ngày 30-4-1975 là ngày giải-phóng Miền Nam, vì theo đúng nghĩa của ngày này thì chỉ là ngày cộng-sản Miền Bắc xâm-lãng Miền Nam. Và cũng có hơi nhiều những người Miền Nam đang sống ở nước ngoài, đã hi-hoan so-sánh bối-cảnh của họ ở trong nước trước thời-điểm 1975 với hiện-tại của họ ở các nước định-cư, để nói rằng chính nhờ ngày 30-4-1975 mà họ được đi Mỹ, đi Đức, đi Pháp, đi Úc...để có được nhà cao cửa rộng, xe pháo rình-rang như hiện-tại. Đây không phải chỉ là cách nghĩ của những người đứng trong cỏi chung theo cách gọi là bình-dân bá-tánh, mà là những khoa-băng xuất-thân. Hoặc nếu không thì lúc nào cũng đeo theo cái gốc đã tróc hết rễ về cội này, cội kia...Để rồi, vào những dịp cuối tuần, người ta có thể xúm-xít quanh bàn mặt-chợ hay trong những bữa ăn họp mặt linh-đình ở nơi nọ, nhà kia và ở đây là như cả một cơ-cấu Miền Nam Việt-Nam trước 1975 được đem thu nhỏ lại. Bởi vì, các ông to bà lớn của một thời làm quan

dưới chế-độ Miền Nam vẫn chưa chịu buông xuống cái danh-xưng của chức-vụ mà lúc đương-nhiệm đã không lấy gì làm mẫn-cán cho lắm. Vì thế, đừng bao giờ mong họ bỏ một buổi chiều hay một buổi tối Thứ Bảy hay Chủ-nhật để đi thấp nển cho Hoàng-sa Trường-sa, cho vụ việc Formosa đang đưa bao nhiêu người và đường cùng hay bất cứ vấn-đề thời-sự nào khác ở bên nhà, vì họ bảo, mấy chục năm rồi, quên đi.

Phải chăng giờ này tuyệt-đại đa-số những người mang nhãn “ty-nạn cộng-sản” đã mau chóng quên thân-phận lưu-đày; đã vô cùng tự-mãn với cuộc sống nhờ xứ lạ quê người...nên chỉ cuốn mình cho chặt trong chăn êm nệm ấm? Để ngày nào cũng là ngày an-vui trong cảnh đời cơm no áo ấm. Để năm nào cũng tròn đủ ba trăm sáu mươi năm ngày quay tròn trong nhà cao, cửa rộng, chôn quê người. Chẳng thế thì sao những dịp như tưởng-niệm ngày 30-4 hàng năm, dịp tưởng nhớ hàng chục ngàn nạn-nhân dịp Tết Mậu-thân 1968 do cộng-đồng Người Việt Tự-do tổ-chức tại những quốc-gia có con số người Việt-Nam ty-nạn hàng mấy trăm ngàn lại chỉ vồn-vẹn đếm được theo đơn-vị hàng ngàn là các Ban-tổ-chức đã thấy mừng lắm rồi. Còn những dịp đặc-biệt, hướng về Quê Mẹ để chia-sẻ chút tình đồng-bào cùng anh em đang bị đàn-áp ở nơi này, chôn nọ thì quá hiếm hoi. Các nơi thờ-phượng của tôn-giáo cũng hà-tiện các dịp lễ cầu-siêu, cầu an. Các nhà thờ

Công-giáo cũng tiết-kiệm từng Thánh-lễ dành riêng cầu cho các linh-hồn trong biển-cổ Mậu-thân. Và đặc-biệt là có nghi-thức tưởng-nhớ anh-linh các anh-hùng đã tuẫn-tiết trong ngày tang-tóc của Quê-hương này. Thậm chí, ngay khối đồng-bào Việt-Nam Công-giáo “tỵ-nạn” tại các Trung-tâm Công-giáo ở khắp nơi trên toàn thế-giới, cũng chẳng thấy có được bao nhiêu Thánh-lễ hiệp-thông với anh em linh-mục và giáo-dân ở Vinh, với các chị Dòng Mến Thánh-giá thủ-thiên và nhất là chưa thấy ở đâu làm các tuần tĩnh-tâm hoặc các tuần tam-nhật, tuần cửu-nhật để cùng hướng về tượng Chúa chịu-nạn bị đập nát ở Thiên-an mà đấm ngực ăn-năn, sám-hối... Đối với Giáo-hội, với anh em trong Cộng-đồng dân Chúa quê nhà mà còn không công-khai tỏ tấm lòng xót thương nhau thì việc lúc nào cũng oang-oang kinh hạt về “Lòng Chúa thương-xót” thì mang ý nghĩa gì và rao giảng cho ai?

May thay, trong cái khối lao-xao cả trong nước lẫn ngoài nước này, vẫn còn nhiều anh em tôi, những người cùng được ra đời làm người Việt-Nam từ trong một cái bọc, vẫn chưa quên. Vẫn mang nỗi-niềm ray-rứt, vẫn bị giằn-vật trong nỗi đau về thực-tại của Quê-hương đang như một khối u-ác-tính chưa có thuốc chữa nên càng ngày càng sưng tấy lên. Vì vậy mà họ vẫn còn phải nghĩ, phải làm, phải đấu-tranh

trong khả-năng từng người. Dù họ là số ít. Vì điều quan-trọng là ngày 30-4 mỗi năm phải là một ngày không như mọi ngày được.

Vào các ngày 16, 17 v2 18-3-2018, Hiệp-hội các nước miền đông nam Á-châu gọi tắt là ASEAN (Association of Southeast Asian Nations) họp Hội-nghị Thượng-đỉnh ASEAN – Australia Summit tại Sydney, Úc-châu. Trong số đại-diện của mười nước đến đến tham-dự, có bốn thành-viên đã bị hàng ngàn người thuộc bốn sắc-tộc từ các nơi tụ-hợp về Sydney tổ-chức biểu-tình phản-đối. Đó là Nguyễn Xuân Phúc của Việt-Nam; Aung San Suu Kyi của Miến-điện; Thongloun Sisoulith của Lào và Hun Sen của Cambodia.



Một nhóm anh em cộng-đồng Laos

Trong hình, người mang dấu hoa thị đen là tiến-sĩ Bounthone Chanthavong, chủ-tịch Liên-minh Dân-chủ Lào, đến từ Đức-quốc để hỗ-trợ tinh-thần cho đồng-hương Lào trong dịp biểu-tình này.

Bà Bounthone Chanthavong cho biết, thủ-tướng Thongloun Sisoulith đã rập theo đường lối cai-trị độc-tài của nhà cầm-quyền cộng-sản Hà-nội với những cuộc bắt-bớ, đàn-áp và giới-hạn các quyền của người dân



Đòng chữ “*Stop Vietnam’s Control of Laos Now*” cũng là một trong vấn-đề sắc tộc Lào nhắm vào Nguyễn Xuân Phúc



Các cộng-đồng sắc-tộc đang chuẩn-bị





Một nhóm thuộc sắc-tộc Miến-điện

Sắc-tộc Miến-điện cùng đến biểu-tình để phản-đối chính-sách độc-tài quân-phiệt đã ngược đãi người Rohingya, là một sắc-tộc Hồi-giáo thiểu-số.

Vì vậy đã có hàng trăm ngàn người Rohingyas phải trốn chạy sang Bangladesh, sống cảnh màn trời chiếu đất.



Các tăng-sĩ Phật-giáo Cambodia từ Melbourne đến tham-dự biểu-tình



Trong bốn sắc-tộc tham-gia biểu tình, Cambodia và Việt-Nam ngang nhau về số người tham-dự cũng như cùng một thái-độ kịch-liệt lên án nhà cầm quyền độc-tài. Theo ông Andrew Nuon, một người trong cộng-đồng Cambodia đến từ Adelaide cho biết, lý-do sắc-tộc Cambodia có mặt hôm nay là để phản-đối Hun Sen, người đang áp-dụng chính-sách độc-tài và bạo-lực cũng như không chấp-nhận có đối-lập trong việc ứng-cử



Cộng-đồng Cambodia



Việt-Nam

Qua cuộc biểu-tình này, phải nói rằng cộng-đồng Người Việt ty-nạn tại Úc-châu được tổ-chức rất chu-đáo trong sự liên-hệ rất chặt-chẽ với nhau.

Các nhân-sự chính tổ-chức và điều-hành cuộc biểu-tình này là Cộng-đồng Người Việt Tự-do liên-bang Úc-châu. Người ta ghi nhận sự có mặt của các người lãnh-đạo trong Cộng-đồng Người Việt Tự-do tại Úc-châu, gồm:

- Ông Nguyễn Văn Bon, chủ-tịch Cộng-đồng Liên-bang
- Ông Paul Huy Nguyễn, chủ-tịch Cộng-đồng New-South-Wales
- Cô Nguyễn Phụng Vỹ, chủ-tịch Cộng-đồng Victoria
- Bác-sĩ Bùi Trọng Cường, chủ-tịch Cộng-đồng Queensland
- Ông Lê Công, chủ-tịch Cộng-đồng A.C.T (Australian Capital Territory).

Vì xa-xôi nên chỉ có đồng-bào từ Melbourne và Sydney tham-dự.

GẠC MA! VÒNG TRÒN BẮT TỬ HAY VÒNG TRÒN BỨC TỬ?!

■ Lê Thiên - 21/3/2018

Ngày 14/3/2018, trang tiếng Việt của Hãng Thông tấn BBC từ Anh Quốc có bài **“Báo chí VN ‘mạnh mẽ’ viết về Gạc Ma 1988”**. Không rõ trang tin nay muốn khen hay châm biếm đây?

BBC ghi nhận *“Truyền thông Việt Nam đưa tin đậm nét trong ngày 14/3, đánh dấu 30 năm xảy ra đụng độ với Trung Quốc ở bãi đá Gạc Ma, Trường Sa, làm 64 người Việt chết.”*

Duyệt qua các báo lễ đảng.

BBC cho biết báo **Quân đội Nhân dân** hôm 14/3 đưa tin nơi này tổ chức dâng hương, dâng hoa tại Khu tưởng niệm chiến sĩ Gạc Ma; nơi kia, tổ chức Lễ cầu siêu với nghi thức thả hoa đăng tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ hy sinh trong trận chiến bảo vệ đảo Gạc Ma của Việt Nam. Kế đó là báo **Giáo dục Việt Nam** cho hay ngày 14/3, tại Nghĩa trang Liệt sỹ phường Quảng Phúc (thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình), trước phần mộ của Anh hùng liệt sỹ Trần Văn Phương đã diễn ra lễ tri ân tưởng nhớ 64 liệt sỹ. Rồi báo **Lao Động** ngày 14/3/2018 có bài **“Chiến sĩ Gạc Ma trong lòng đồng đội”** mô tả lính của một đơn vị Hải quân CSVN *“tưởng nhớ đồng đội tại Khu tưởng niệm chiến sĩ Gạc Ma”*. Trong khi Báo **Tiền Phong** (và báo **Thanh Niên**) qua bài **“30 năm hải chiến Gạc Ma: Còn ngồi đó một bà má Gạc Ma...”** kể về người mẹ *“nay đã 91 tuổi ngồi bệt trên cái ghế bằng tre cũ mòn, đưa*

bàn tay thô sần quệt vội giọt nước mắt, nhớ con trai là Phan Tấn Dư đã nằm lại sau trận hải chiến Gạc Ma (Trường Sa) từ 30 năm về trước.” Hoặc nữa bài **“Người về từ Gạc Ma”** của báo **Một Thế Giới** nói về Lê Hữu Thảo (Hương Thủy, Hương Khê, Hà Tĩnh), *“một là nhân chứng của trận hải chiến ngày 14.3.1988. Đã 30 năm về đất liền, cuộc đời của cựu binh Trường Sa Lê Hữu Thảo trải qua nhiều thăng trầm.”*... Ấy là chưa kể về những bài báo **“Gạc Ma – Vòng tròn bắt tử”** hay **“Vòng tròn bắt tử Gạc Ma”**, **“Vòng tròn bắt tử ở Gạc Ma”**... trên các báo **Đất Việt, Zing, VNExpress**...

Thật ra, các bài báo trên chỉ nêu ra những lễ giỗ, dâng hương, dâng hoa lễ tế của một vài nhóm người tại những địa phương và những đơn vị hải quân cấp thấp hoặc kể lại một vài chuyện cá nhân của người lính này hay bà mẹ lính khác rơi vào cảnh đau thương đơn độc bị quên lãng chứ không đi sâu vào nội dung chính yếu của cái gọi là **“cuộc chiến Gạc Ma”** đưa đến cái chết thảm khốc của 64 lính hải quân CSVN.

Thấy vậy, không phải vậy.

Sau lời khen một số báo “lè”, BBC có câu thông dành cho báo chính thống như sau: **“Hôm 14/3 không có tin đăng về ngày này [ngày Gạc Ma 14/3/1988] trên các trang chính thống lớn như Nhân Dân, Đảng Cộng sản, Chính phủ**

Việt Nam”. Các lễ tưởng niệm của người dân yêu nước thương nòi đứng ra tổ chức hay tham gia thì lại bị quấy phá sách nhiễu bằng nhiều cách vừa bản thủ vừa thô bạo và cũng vừa... trẻ con! Trẻ con là trò nhảy sol đồ mì, bản thủ là dựng ra đàn thú “dư luận viên” mang xe ra chạy, rô ga bám còi inh ỏi hoặc bày trò đeo đá đục đường, cho tung đất bụi vào đám đông người dân đang trang nghiêm niệm hương dâng lễ. Thô bạo hơn là sử dụng tới “bạo lực cách mạng” bắt bớ, hành hung tàn nhẫn những người tổ chức hay tham gia lễ tưởng niệm.

BBC nêu trường hợp cụ thể: *“Một nhà hoạt động bị công an Việt Nam tạm giữ sau khi tham gia lễ tưởng niệm 30 năm trận hải chiến Gạc Ma sáng 14/3 tại Hà Nội.”* Bản tin ngày 15/3/2018 của Báo Tiếng Dân ghi nhận tin trong ngày 14/3/2018 như sau: *“Ở Hà Nội, đã xảy ra những vụ bắt giữ người dân tham gia tưởng niệm sự kiện Gạc Ma. Nhà hoạt động Nguyễn Thúy Hạnh, vợ nhà báo Huỳnh Ngọc Chênh đã bị an ninh bắt và sách nhiễu. Sau đó bà Hạnh bị tụt huyết áp và phải vào viện. Nhà hoạt động Trương Dũng cũng bị hành hung lúc ông Chênh đến gặp phía an ninh hỏi tình hình bà Hạnh.”*

Một bài báo lạ trên Tuổi Trẻ Online.

Điều lạ là từ đồng báo lễ đảng, người dân trong nước bắt ngờ moi

ra được một bài báo lạ, có dấu hiệu vượt lề! Hay người ta đang chơi trò cút bắt gì đây?! Mời quý độc giả cùng đọc và phân xét. Bài báo của Tuổi Trẻ ngày 14/3/2018 có tiêu đề: **“30 năm ngày 14-3: Bài báo đầu tiên về thảm sát Gạc Ma”** của Lê Đức Dục – Đức Bình.

Bài báo của Tuổi Trẻ mở đầu như sau: *“Lật chồng báo Nhân Dân của 30 năm trước, trên trang nhất số báo ra ngày 15-3-1988 là hình ảnh và bài tường thuật lễ tang Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (chức vụ như thủ tướng hiện nay) nước CHXHCNVN. Trang báo chạy tít đậm màu đen: ‘Hôm qua, 14-3-1988, tại Hội trường Ba Đình, Hà Nội, lễ viếng Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Phạm Hùng cử hành trọng thể’.*

Ở tiêu đoạn *Nước mắt trên bờ, máu loang ngoài biển*, bài báo ghi nhận: *“Buổi sáng hôm đó, 14-3, khi ở đất liền người dân Việt Nam đang cử quốc tang nguyên thủ quốc gia của mình, thì cùng thời điểm đó tại Gạc Ma súng địch đã nổ và những người con đất Việt đã ngã xuống máu nhuộm đỏ một vùng Biển Đông.”* Đoạn văn trên đây cho chúng ta thấy rõ ràng không hề có hải chiến Gạc Ma, mà chỉ có thảm sát Gạc Ma mà quân sát nhân là bọn Trung cộng xâm lược! Nhưng oái oăm thay, thực tế lại quá phũ phàng: *“... 30 năm đã trôi qua nhưng trên trang báo đã ó vàng màu thời gian, tất cả bối cảnh lịch sử vẫn lặng im ngưng đọng ở đó.”*

Vì sao có sự lặng im ngưng đọng?

Tuổi Trẻ tiết lộ: Các báo Cộng sản Hà Nội, đặc biệt tờ Nhân Dân ngày 15/3/1988 và những số báo

kế tiếp sau đó tới 10 ngày không hề có một chữ, một lời về biển cố Gạc Ma ngày 14/3/1988. Tuổi Trẻ còn sao chụp lại hình ảnh tờ báo Nhân Dân ngày 15/3/1988 đã ó vàng như là chứng tích lịch sử về nỗi đau lịch sử của cả dân tộc VN và hành vi bán nước ô nhục của tập đoàn CSVN:

Có thể nào lấy cái đám tang của một Chủ tịch HĐ Bộ Trưởng làm cái cớ để thủ tiêu bao nhiêu cái đại tang của Tổ Quốc? Máu của 64 chiến sĩ hải quân loang cả một vùng biển khơi mà xác thì không được phép vớt để có được một lễ tang tươm tất đã đành, mà cả sự kiện một vùng biển đảo của Tổ Quốc bị kẻ thù đánh cướp trắng trợn bằng sức mạnh của súng đạn... cũng bị cả một tập đoàn cầm quyền lấp liếm là sao? Ở đây xin có lời tán dương tờ Tuổi Trẻ “can đảm” tố giác trước công luận cả nước về việc giới cầm quyền CSVN đã ém nhem tới 10 ngày cuộc thảm sát trên đảo Gạc Ma (từ 14/3/1988). Sau đó vào ngày 24/3/1988 tờ Nhân Dân mới có bài tường thuật, song cũng chỉ úp úp mở mở với tiêu đề dài dòng: **“Cuộc tiến công bằng tàu khu trục mang tên lửa của Trung Quốc vào ba tàu vận tải không có vũ khí tiến công của ta ở vùng đảo Sinh Tồn [Trường Sa]”**. Báo Nhân Dân là tiếng nói chính thức duy nhất của “đảng ta” ở vào thời điểm 1988, thời *thượng tri* (chứ không phải thịnh trị) của



(Sao in từ báo Tuổi Trẻ Online ngày 14/3/2018)

CSVN trên cả nước, thì uy lực của Nhân Dân là thế nào, ai sống dưới chế độ kèm kẹp của CS thời “vô sản chuyên chế” ấy đều rõ.

Vì sao? Vì sao? Và vì sao?

1968-1988! Mậu Thân 1968, CS Bắc Việt nhờ vào súng ống, đạn dược, quân lương, quân dụng, tiền bạc của Trung Cộng mà “tiến công” VNCH! Phải chăng đó là món nợ lớn của CSVN với CS Tàu? Đến hai mươi năm sau chưa trả hết nợ? Thế nên, phải chăng CS Tàu cũng “tiến công” đòi nợ CS Việt Nam vào Tháng Ba 1988? CSVN buộc phải trả, nhưng lấy gì mà trả món nợ khổng lồ nếu không trả bằng máu dân, trả bằng đất đai lãnh thổ và lãnh hải của Tổ Quốc? Ấy là chưa nói tới Tàu cộng đã âm thầm đẩy người Tàu sang Việt Nam đóng vai “lính cụ Hồ”. đổ máu cho CS quốc tế cướp lấy Miền Nam Việt Nam!

64 mạng người VN và 3 hải đảo chiến lược quan trọng của Tổ Quốc ở Trường Sa: Chẳng phải chỉ mỗi đảo *Gạc Ma*, mà còn cả các đảo *Cô Lin, Len Dao*...!

Ấy là chưa kể trước đó, ngày 31 tháng Một, 1988, Tàu Cộng

đã đổ quân lên cướp lấy bãi cát **Chữ Thập** của Việt Nam. Ngày 18 tháng Hai, Tàu Cộng tiếp tục đổ quân chiếm bãi **Châu Viên** và ngày 26 tháng hai, Tàu Cộng chiếm bãi **Ga Ven** của Việt Nam.

Như vậy, cuộc thăm sát ở Gạc Ma ngày 14/3/1988 không phải là một cuộc động binh đột ngột, bất ngờ. CSVN không thể bào chữa rằng họ không tiên liệu.

“Xa đất liền, anh em ai mắt ai còn, chưa thể biết!”

Tác giả bài báo của Tuổi Trẻ **“30 năm ngày 14-3: Bài báo đầu tiên về thăm sát Gạc Ma”** mở đầu bài viết bằng cách đi vòng vòng: *“Sự kiện ngày 14-3 [Trung cộng đánh chiếm Gạc Ma] xảy ra ở vùng đảo Sinh Tồn – một vùng lãnh thổ của Tổ quốc ta ở xa đất liền nên chúng ta mới chỉ được nghe thông báo qua hệ thống thông tin...”*

Thì ra thế! Ở xa đất liền nên “đảng ta” dễ dàng bung bít thông tin đến nỗi một nhà báo của báo đảng – báo Nhân Dân chỉ nhận được tin sau 10 ngày xảy ra biến cố! Mặt khác, trong bài [phần đầu tờ Nhân Dân do Tuổi Trẻ sao chụp], tuyệt nhiên không có một lời, một chữ nào về biến cố 64 lính hải quân CSVN bị CS Tàu giết chết ở đảo Gạc Ma!

Đau đớn và uất hận hơn nữa khi đọc những dòng báo sau đây của tờ Tuổi Trẻ ngày 14/3/2018: *“Nỗi đau đất liền, nỗi đau ngoài biển cùng chông chát. 30 năm đã trôi qua nhưng trên trang báo đã ó vàng màu thời gian, tất cả bối cảnh lịch sử vẫn lặng im ngưng đọng ở đó.”*

Hoặc *“tin về cuộc thăm sát ở Gạc Ma dội về. Tất cả thông tin*

vẫn chỉ từ những dòng tin điện từ Trường Sa. Anh em ai mắt, ai còn... chưa thể biết.”

Thậm chí, theo lời thuật của báo Tuổi Trẻ, hai tuần lễ sau cuộc thăm sát ngày 14/3/1988, *“con tàu HQ605 [của Hải quân CSVN] vẫn nằm dưới thềm biển của đảo Len Dao và rìa đảo Gạc Ma, dưới đáy biển là con tàu HQ604 đang còn thi thể của anh em cán bộ chiến sĩ công binh hải quân”.*

Bung bít sự thật đến tàn nhẫn đến thế sao? Như vậy thì chuyện quân CS bỏ lại hàng hà xác chết hay người bị thương trên khắp các chiến trường Miền Nam Việt Nam trước năm 1975, hay trên biên giới Việt-Hoa và trên đất Campuchia sau năm 1975... đến nay không ai biết là điều không lạ! Nói gì tới hàng hàng lớp lớp thường dân HUẾ bị chúng chôn sống hồi Tết Mậu Thân 1968!

Gạc Ma ngày 14/3/1988 không hề xảy ra cuộc đấu súng nào của hai bên! Không có giao tranh! Chỉ có thăm sát! Một bên ra tay bắn giết! Một bên bó tay chịu chết!

Cuộc thăm sát là hành động đã man của quân Tàu cộng, nhưng ai bảo là không có sự tiếp tay của “đỉnh cao” cầm quyền tại VN lúc bấy giờ?

“Thiếu tướng Hoàng Kiền, Trung đoàn trưởng Trung đoàn 83 công binh hải quân ngày đó đã phải đau đớn thốt lên: “14.3.1988 là ngày Trung quốc đưa quân xâm chiếm Trường Sa của ta chứ không có trận chiến nào ở đây!” như cựu Đại tá CSVN Phạm Đình Trọng tiết lộ trên Báo Tiếng Dân ngày 15/3/2018 qua bài *“Không được đánh đồng người chủ Trường Sa với kẻ cướp Trường Sa”.*

Gạc Ma! Ai ra lệnh? Lệnh gì?

Báo Giáo Dục Việt Nam với bài *“Trường Đại học tri ân những liệt sĩ hy sinh trên đảo Gạc Ma”* nêu lên sự thể *“64 chiến sĩ hải quân đã ngã xuống trên đảo Gạc Ma, 11 đồng đội khác bị thương.... Máu và thân xác các anh đã hòa cùng sóng biển nhưng tấm gương dũng cảm, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ biển đảo tổ quốc vẫn mãi khắc ghi trong lòng dân tộc.”* Bài báo còn ghi nhận đó là *“những anh hùng đã ngã xuống cho màu xanh của biển, màu cờ của tổ quốc...”*, nhưng oái oăm thay! Phía “ta” có hành động gì chống lại quân thù đâu?

Ở đây, chúng tôi không thể không nhắc lại lời tiết lộ của Tướng CS Lê Mã Lương về thủ phạm đã ra lệnh cho Hải quân CSVN trên đảo Gạc Mạc không được nổ súng chống lại cuộc tấn công của phía Trung Cộng vào ngày 14/3/2018. Tại Hội thảo Minh Triết Biển Đông ngày 14/6/2014, tướng Lê Mã Lương phát biểu: *“Có đồng chí lãnh đạo cấp cao ra lệnh cho bộ đội ta không được nổ súng nếu như (Trung Quốc) đánh chiếm đảo Gạc Ma hay bất kỳ một đảo nào ở Trường Sa, không được nổ súng. Và sau này có một câu chuyện và tài liệu đã rõ rồi, cho nên trong một cuộc họp của Bộ Chính trị, đồng chí Nguyễn Cơ Thạch đã đập bàn và nói: Ai ra lệnh cho bộ đội không được nổ súng?”*

Thủ phạm “ra lệnh không nổ súng” được chỉ đích danh là tướng Lê Đức Anh, Bộ Trưởng Quốc Phòng của CSVN lúc bấy giờ. Nhưng theo bài báo của Tuổi Trẻ

(xem tiếp trang 101)

BỎ RƠI HAY PHẢN BỘI

* **Bùi Anh Trinh**



Chu Ân Lai tiếp Kissinger (1972)

* Ngày 29-9 năm nay đã là ngày giỗ thứ 14 của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu. Cho tới trước khi chết Ông vẫn cúi đầu nhận chịu trách nhiệm đã làm cho mất nước, một lỗi lầm quá to lớn mà cá nhân một người không thể nào gánh vác. Nếu có một người nào đó đứng ra nhận chịu thì quả là vô lý, thế nhưng Ông Nguyễn Văn Thiệu đã làm.

I – PHẢI CHĂNG MỸ BỎ RƠI?

Kể từ ngày lập quốc, nước Mỹ thực sự sụp đổ vào năm 1975 với 3 triệu cựu chiến binh tại chiến trường Việt Nam, 58 ngàn người đã chết, và 3.000 quân nhân còn mất tích. Xã hội Mỹ phân hóa trầm trọng với tranh cãi đổ lỗi cho nhau.

Chính vì vậy mà những người quân nhân VNCH không bao giờ động chạm tới nỗi đau của người bạn chiến đấu Mỹ, họ đã làm hết sức của họ rồi, họ đã phải chết tới 58.000 người và đã hao tốn 300 tỉ USD, lại còn phải nuôi 3 triệu cựu chiến binh Mỹ mà người nào cuộc đời cũng tan nát do bị khủng

hoảng, bị thất bại vì không thể trở lại trường để làm lại cuộc đời.

Hai chữ “Bỏ Rơi” là do BBC và RFI dùng để xoa dịu sự oán hận của người Việt sau khi Mỹ cắt ông tiếp huyết cho VNCH. “Bỏ Rơi Đồng Minh” khác với “Phản Bội Đồng Minh”. Bỏ Rơi có nghĩa là tôi thích thì tôi giúp, khi thấy mệt mỏi quá thì tôi không giúp nữa. Còn Phản Bội là phỉnh gạt, lừa đảo. Cho nên người Mỹ muốn nhận là họ Bỏ Rơi VNCH còn hơn là nhận Phản Bội VNCH.

II – Frank Snepp, THÁNG 3 NĂM 1973.

Năm 1968 anh sinh viên Frank Snepp quyết định làm đơn xin đầu quân vào CIA để tránh khỏi phải đi lính và chiến đấu tại VN. Năm 1969 Snepp bắt đầu làm việc tại chi nhánh CIA tại Sài Gòn trong tư thế một nhân viên mới vào nghề. Năm 1971 ông trở về Trung tâm CIA tại Mỹ với nhiệm vụ phân tích những tin tức thu thập từ báo chí của Bắc Việt.

Đến năm 1972 ông bị đày đi VN vì

tội đã báo trực tiếp cho Tòa Bạch Ốc một thông tin ông đọc được trên báo của Hà Nội mà không qua các xếp lớn của CIA. Nhiệm vụ lần thứ hai của Frank Snepp tại Việt Nam là đọc báo và nghe đài phát thanh của CSVN và VNCH để trình cho Polgar, trưởng CIA tại Sài Gòn, những tin nào mà ông ta thấy đáng quan tâm.

Sau biến cố 1975 Frank Snepp quyết định viết thành sách về những gì ông chứng kiến trong vai trò một nhân viên CIA làm việc tại VN trong giai đoạn Hoa Kỳ cuốn cờ ra khỏi Việt Nam. Nhờ đó ông nhanh chóng trở thành nhân chứng sống duy nhất dám tiết lộ những bí mật mà một nhân viên CIA không được phép tiết lộ.

CIA đã đưa ông ra tòa vì ông đã hành động trái với lời tuyên thệ khi ông bước chân vào tổ chức CIA. Tòa án đã phán quyết Frank Snepp không bị tội tiết lộ bí mật nghiệp vụ nhưng cũng quyết định cho thu hồi quyền sách “Decent Interval” của Frank Snepp. Tuy nhiên phán quyết này chỉ có hiệu lực hình thức bởi vì cả thế giới đều đã đọc Decent Interval.

Theo Frank Snepp thì mọi chuyện đều bắt đầu từ khi ký kết Hiệp Định Paris. Rồi 3 tháng sau khi ký kết Hiệp Định, Tổng Thống Nixon cử Martin làm đại sứ Mỹ tại VN thay Bunker. Frank Snepp mô tả vai trò của Đại sứ Martin: “Mỹ buộc phải bỏ khỏi Việt Nam trong tư thế đường hoàng, và muốn tạo được ấn tượng như vậy thì cần phải có một chuyên gia về ảo thuật và kịch

nghệ mà Martin thuộc vào hạng sư phụ. (Trang 75, nguyên văn: “The United States was obliged to crawl out of Vietnam standing up, and to foster that illusion required the kind of conjuring and stagecraft at which Martin so adept”). Như vậy màn kịch bỏ rơi Việt Nam đã được lên giàn từ tháng 4 năm 1973.

III – Nixon THẤT HỨA VỚI LIÊN XÔ, THÁNG 8 NĂM 1974.

Năm 1974 giữa năm, Tổng Thống Mỹ Nixon đệ trình Quốc Hội Mỹ bản dự thảo hiệp ước giao thương giữa Mỹ và Liên Xô. Đến lúc này Quốc Hội Mỹ mới biết rằng đây là cái giá mà Nixon đã trả cho việc Liên Xô ngưng cung cấp vũ khí cho Hà Nội và ép Hà Nội phải ký hiệp ước ngưng bắn 1973. Dĩ nhiên khi đưa ra trước Quốc hội, Nixon tin rằng sẽ được thông qua dễ dàng vì lợi ích chung của cả hai nước, nhất là từng bước giải quyết chiến tranh lạnh là điều mà dân chúng Hoa Kỳ mong chờ.

Tuy nhiên ông đã tính lầm, Quốc Hội Mỹ đoán rằng còn nhiều cái giá khác nữa giữa Nixon và Liên Xô, Trung Quốc, Hà Nội vào năm 1972. Vì vậy Quốc Hội bác bỏ thẳng thừng hiệp ước thương mại Xô – Mỹ để buộc Nixon phải lòi ra những thỏa thuận khác. Dĩ nhiên là Nixon không đưa ra, ông dùng đặc quyền hành pháp để từ chối.

Vì vậy Quốc Hội có một cách khác để moi ra những gì mà Nixon đã cam kết với LX, TQ và Hà Nội vào năm 1972; đó là cách lợi dụng vụ Watergate để triệu tập một Ủy ban điều tra đặc biệt về sai phạm của Nixon trong vụ nghe lén, nhờ đó công tố viên của ủy ban điều tra có quyền bắt Nixon phải đưa ra tất cả những cam kết ngầm với Bắc

Kinh, Mạc Tư Khoa và cả Hà Nội. Nixon chỉ còn có cách từ chức để né tránh Ủy ban điều tra bởi vì ông và Kissinger đã có những thỏa thuận mật với đối phương mà không xin phép Quốc Hội. Một khi ông từ chức thì những cam kết của ông trở thành vô hiệu lực. Quốc Hội sẽ không còn có để truy xét.

Sau khi Nixon từ chức thì Quốc Hội Hoa Kỳ cho thông qua đạo luật cấm HK buôn bán với các nước Cộng Sản vào cuối năm 1974 (Đạo luật Jackson-Vanik). Sự trở mặt của Quốc Hội Mỹ đã khiến Liên Xô tức giận bởi vì những cam kết của Nixon khi ông ta viếng thăm Liên xô vào năm 1972 đã không được thi hành. Vì vậy, cuối năm 1974, Đại Tướng Kulikov của Liên Xô đến Hà Nội để xúi Hà Nội đưa quân đánh chiếm Miền Nam, Liên Xô sẽ cung cấp vũ khí và chiến phí.

IV – HÀ NỘI CAY ĐẮNG.

Theo như 7 mục, 23 điều khoản của Hiệp Định Paris thì Hà Nội ngưng bắn vô điều kiện, trao trả cho Mỹ 591 tù binh Mỹ vô điều kiện, trao trả tù binh VNCH để đổi lại VNCH trao trả 28 ngàn tù binh Bắc Việt. Trong khi đó Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu không phải từ chức, 38 ngàn tù chính trị của mặt trận GPMN vẫn tiếp tục bị giam giữ.

Đặc biệt là “ngưng chiến da beo”, nghĩa là quân đội CSVN vẫn ở trên rừng và quân đội VNCH kiểm soát thành thị và thôn quê Nam Việt Nam. Biên giới hai miền Nam Bắc vẫn được tôn trọng theo như Hiệp Định Geneve 1954.

Nhìn bề mặt của Hiệp Định Paris quá vô lý cho nên giới quan sát quốc tế thừa biết bên trong phải có

một mặt ước riêng. Quả nhiên sau này vào năm 1977 Tổng Thống Jimmy Carter của Mỹ xác nhận có một mặt ước riêng đằng sau Hiệp Định Paris được Nixon ký với Hà Nội 4 ngày sau khi ký kết Hiệp Định Paris 1973. Vào tháng 10 năm 1988 Hà Nội cho công bố toàn văn bản mặt ước Nixon & Phạm Văn Đồng.

Theo đó thì Nixon hứa sẽ viện trợ tái thiết cho Bắc Việt 3,25 tỉ USD và viện trợ phát triển kinh tế cho Hà Nội 1,5 tỉ USD. Trong vòng 30 ngày sau khi người tù binh HK cuối cùng rời khỏi VN thì hai bên sẽ thiết lập xong hệ thống viện trợ tái thiết, và trong vòng 60 ngày sau đó thì lập xong hệ thống viện trợ phát triển kinh tế.

Bản mặt ước do đích thân Kissinger mang tới Hà Nội cho Phạm Văn Đồng ký nhận. Từ đó Lê Duẩn ngày đêm trông chờ món tiền của Kissinger và đến cuối năm 1974, Liên Xô cử tướng Kulikov sang Hà Nội xúi Lê Duẩn đánh chiếm Miền Nam thì có nghĩa là Hiệp Định Paris coi như tờ giấy lộn. Rốt cuộc Hà Nội biểu không 591 tù binh Hoa Kỳ mà chẳng nhận được đồng nào, suốt 10 năm chiến đấu gian khổ, hàng triệu người chết, hàng chục tỉ đô la nợ chiến phí... đến nay chỉ còn là con số không (sic).

Tướng Kulikov xúi Hà Nội phát động chiến tranh trở lại nhưng Lê Duẩn và tập đoàn lãnh đạo CSVN thực sự trắng mắt. Dân chúng Miền Bắc đã kiệt sức, trong 5 năm nhà nước đã đóng cửa tất cả 18 trường đại học và cao đẳng, bòn vét nhân lực đến độ phải gọi lính ở tuổi 16, tại Miền Bắc chỉ còn một trời đàn bà góa... thì lấy đâu để gây chiến

tranh trở lại.

*(Theo hồi ký của tướng CSVN Hoàng Văn Thái thì cho tới năm 1974 Hà Nội đã động viên đến 16% dân số, không thể nào động viên thêm được nữa. Trong khi Miền Nam là 5,88%)

V – HẾT ĐẠN VÀ HẾT NHIÊN LIỆU. Bắt đầu từ năm 1975 Đại Tướng Cao Văn Viên viết tường trình cho Ngũ Giác Đài về những ngày cuối cùng của chiến tranh Việt Nam nhưng đến năm 1983 mới được in thành sách với tựa đề “The Final Collapse” và hai mươi năm sau, 2003 The Final Collapse được nhà nghiên cứu sử Nguyễn Kỳ Phong dịch ra tiếng Việt với tựa đề “Những ngày cuối của Việt Nam Cộng Hòa”. Trong sách có kèm theo những chú giải mới nhất của Đại Tướng Cao Văn Viên. “Một sự thực không thể chối cãi là quân đội VNCH sẽ hết đạn và nhiên liệu vào tháng 6 năm 1975...” (Tài liệu của Ngũ Giác Đài: Cao Văn Viên, The Final Collapse, bản dịch của Nguyễn Kỳ Phong trang 136).

Năm 1974 tháng Giêng, theo tài liệu của CIA: “Từ cuối tháng 12-1973 đến đầu tháng Giêng 1974 Tướng John Murray và ban tham mưu của ông đã làm việc ngày đêm để cố gắng tìm đáp số cho bài toán viện trợ quân sự. Nhưng mỗi lần họ tìm ra một giải pháp để giải quyết vấn đề thì lại phát sinh một vấn đề khác mà kết quả cũng chỉ đưa tới bí lối” (Frank Snepp, Decent Interval, trang 95).

Tướng John Murray là Tư Lệnh cuối cùng của quân đội Hoa Kỳ tại Nam Việt Nam. Ông đến Việt Nam sau Hiệp Định Paris 1973, sang đầu năm 1974 ông và Bộ Tham Mưu Hoa Kỳ tại Việt Nam phải

tính toán sổ sách về viện trợ quân sự cho Nam Việt Nam trong nửa cuối 1974 và đầu năm 1975. Tuy nhiên Ngũ Giác Đài đã cho ông biết trước là có thể dưới 700 triệu đô la nhưng theo các chuyên viên tham mưu của John Murray thì 700 triệu chỉ đủ giữ được Vùng 4.

Năm 1974 cũng theo Frank Snepp, ngày 16-8 John Murray họp buổi họp chốt với Đại Tướng Cao Văn Viên (Tổng Tham Mưu Trưởng), Tướng Đồng Văn Khuyên (Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Tiếp Vận) và một số tướng lãnh của Bộ TTM. John Murray khuyên Tướng Viên nên liệu cơm gắp mắm, gắp rút lên kế hoạch sẵn sàng bỏ Vùng 1, Vùng 2 và cả Vùng 3 để về cố thủ Vùng 4. Tuy nhiên “Tướng Viên lần Tướng Khuyên đều nói rằng lên kế hoạch về quân sự thì được, nhưng về mặt chính trị thì không thể nào thi hành nổi”. Sau buổi họp này thì John Murray giải ngũ, trở về Hoa Kỳ.

Năm 1974 tháng 5, theo Tiến sĩ Nguyễn Tiến Hưng (Bộ Trưởng Bộ Kế Hoạch của VNCH) thì ông đã tình cờ trông thấy bản kế hoạch “Cắt Đất Theo Lượng Viện Trợ” của Murray nằm trên bàn của Tổng Thống Thiệu vào tháng 5 năm 1974, nghĩa là 2 tháng trước khi Nixon từ chức. Như vậy Murray chính là tác giả của kế hoạch bỏ Vùng 1, Vùng 2 vào năm 1975, một kế hoạch mà cho tới 40 năm sau người ta vẫn cho là sáng kiến (tối kiến) của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu. Sự thực Tổng Thống đã bị báo chí Mỹ cố tình gieo tiếng oan mà lúc đó Ông không thể lên tiếng thanh minh.

Năm 1974, ngày 24-12: Theo hồi ký của Đại Tá Phạm Bá Hoa

“Ngày 24-12-1974, lúc quân CSVN đang tấn công Phước Long sang ngày thứ 10; một buổi tiệc mừng Giáng Sinh được Tướng Đồng Văn Khuyên, Tham Mưu Trưởng Bộ Tổng Tham Mưu, tổ chức trên lầu của Câu lạc Bộ trong BTTM”. Khách tham dự gồm có Tướng Smith (Chỉ Huy Trưởng cơ quan quân sự HK tại VN; Tướng Quân Y Phạm Hà Thanh; Tướng Công Binh Nguyễn Văn Chức; Đại Tá Phạm Kỳ Loan (Tổng Cục Phó Tiếp Vận); Đại Tá Phạm Bá Hoa (Tham Mưu Trưởng Tổng Cục Tiếp Vận); Đại Tá Pelosky (Phụ Tá của Tướng Smith); Trung Tá Nguyễn Đình Bá (Chánh Văn Phòng của Tướng Khuyên).

Tướng Smith tiết lộ rằng: “Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ có kế hoạch với ngân khoản dự trù hơn 300 triệu dollar để di tản sang Hoa Kỳ khoảng 40 ngàn sĩ quan và gia đình, nhưng thời gian thì chưa rõ” (Phạm Bá Hoa, Đồi Dò Ghi Nhớ, Bản in lần 4, trang 264). Khi sách của Phạm Bá Hoa phát hành thì tất cả các nhân vật trong bữa tiệc đều còn sống mạnh khỏe nhưng không ai phản đối, kể cả Tướng Smith; chứng tỏ chuyện này hoàn toàn có thật.

Như vậy là kịch bản bỏ rơi Miền Nam đã được lên giàn trước khi mất Phước Long chứ không phải là sau khi mất Ban Mê Thuật. Người ta đã tính toán sẵn kế hoạch để cho VNCH sụp đổ trước tháng 6 năm 1975, kể cả ước tính trước ngân sách chi dụng cho kế hoạch.

Năm 1975, ngày 7-1: Phản ứng của Mỹ sau khi mất Phước Long là: “Nhà Trắng nói rằng: Tổng Thống Ford không có ý vi phạm

(xem tiếp trang 102)

ĐỨC PHAN XI CÔ 5 NĂM SAU

■ Đỗ Mạnh Tri

Cách đây 5 năm, ngày 13 tháng 3 năm 2013, Hồng y Jorge Mario Bergoglio, được/bị bầu làm Giáo Hoàng. Mới chỉ có 5 năm, nhưng Phan xi cô đã thành nhân vật được ái mộ và uy tín nhất trên thế giới



1. Từ Bergoglio đến Phan xi cô

Năm 2005, khi trong Mật nghị Hồng y có 25 phiếu bầu cho Hồng y Jorge Bergoglio, ngài đã xin chuyển những phiếu này sang tên Hồng y Ratzinger. Tám năm sau, chẳng ai ngờ, chính đương sự càng không ngờ: già, yếu, bệnh.. vẫn bị bầu. Số là trong khi hội thảo giữa các hồng y hai ngày trước khi vào Mật viện, chính phát biểu của hồng y Bergoglio đã mang tính quyết định:

“Loan báo Tin Mừng phải là lẽ sống của Giáo Hội. Điều này đòi hỏi Giáo Hội phải có can đảm thoát ra khỏi chính mình. Giáo Hội được mời gọi ra khỏi chính mình để đi tới những vùng ven, những cõi rìa, chẳng những địa lý mà còn là nhân sinh. Nơi ẩn náu bí nhiệm của tội lỗi, của khổ đau, của bất công, mê muội; nơi mà tôn giáo và tư duy bị khinh bỉ, nơi tràn ngập đủ mọi thứ khôn khó chồng chất. Khi không ra khỏi chính mình để loan báo Tin Mừng, Giáo Hội trở thành tự quy chiếu (autoreférentielle) và mắc bệnh. Những ác tật của mọi

giáo chế xưa nay bắt rễ từ sự tự quy chiếu này. Đó là một sự tự mê (narcissisme) thần học”.

Từ nhiều thập niên qua, Giáo hội, đặc biệt Giáo triều lần cán với nhiều vụ bê bối cần khắc phục. Nhưng ngôi nhà xiêu vẹo, sửa được chỗ này, đổ bẽ chỗ kia. Điển hình như nhà băng Vatican! Một thứ nhà băng chẳng giống ai và chẳng được cơ quan nào trên thế giới công nhận mặc dù những cố gắng cải tổ từ khoảng năm 1990. Gioan Phao lô 2 ảnh hưởng lớn. Nhưng ngài đã lờ đi chuyện ấu dâm nơi hang giáo sĩ. Để bảo toàn thanh danh cho Giáo hội? Nhưng kết quả là những vụ kiện càng ngày càng nhiều và càng kéo dài với những số tiền phạt bồi thường khổng lồ, khiến nhiều Giáo phận (nhất là bên Mỹ) lung túng. Biển Đức 16 tốn bao công sức với nhóm ly khai Lefebvre. Kết quả là con số không. Có lẽ nhà thần học và triết học có một không hai này quá lo cho căn tính và sự vẹn toàn của Giáo hội? Cuối cùng, vụ Vatileaks mà người tiết lộ chính là cận vệ của Đức Giáo hoàng, phanh phui một

Giáo triều đầy bon chen, ghen ghét, thù đoạn, cục bộ. Tai tiếng nhất lại chính là Hồng y Quốc vụ khanh, Tarcisio Bertoni, người cai quản Giáo hội sau khi Biển Đức 16 từ nhiệm, và có sứ mệnh triệu tập Mật nghị Hồng y.

Giáo Hội mắc nhiều chứng bệnh. Đương nhiên, bệnh phải có thuốc chữa. Nhưng thuốc nào thì còn tùy thuộc cách chẩn bệnh. Theo hồng y Jorge Bergoglio: căn nguyên của mọi chứng bệnh đến từ việc Giáo Hội tự quy chiếu. (Như chàng Narcisse trong thần thoại hy lạp, chết vì quá say mê với hình ảnh mình soi trên mặt nước). Trong khi lẽ sống của Giáo Hội là Tin Mừng. ĐIểm quy chiếu độc nhất của Giáo Hội là Thánh Giá Chúa Giê su Cứu Thế. Chẩn bệnh đúng thì đường lối chữa bệnh cũng hiển nhiên, tuy không hề dễ dàng.

Lời lẽ của Hồng y Jorge Bergoglio mở ra như một Mùa Xuân Tin Mừng, lan tỏa đến tận chân mây cuối trời, thâm nhập mọi vùng bí ẩn chữa chan hy vọng, và đẩy áp đau thương, tội lỗi của cõi nhân sinh. Mật nghị Hồng y bầu ngài làm Giáo hoàng là điều dễ hiểu. Nhưng các hồng y mới biết ngài như một vị mục tử can đảm, có đủ nghị lực chấn chỉnh Giáo Triều. Chưa biết ngài như một Giáo Hoàng sẽ thay đổi bộ mặt của Giáo Hội.

2. Vị Giáo Hoàng không giống Giáo Hoàng

Lần đầu xuất hiện trước công chúng, Tân Giáo hoàng ăn mặc đơn giản. Vẫn chiếc áo chùng trắng và thánh giá đeo ngực như trước. Không mang phẩm phục đại trà,

mũ áo đèn dăng, giầy đỏ v.v.. Ngài chào hỏi dân chúng như người quen gặp nhau. Ngồi nhà, nhìn tivi, tôi có cảm tưởng như ngài muốn xuống dưới quảng trường bắt tay từng người. Rõ là con người của sự gặp gỡ cụ thể bằng tay bắt mặt mừng.

Lời đầu tiên của Phan xi cô: *Anh chị em thân mến, chào anh chị em.* (Tiếng Ý *buonasera* tự nhiên và thân mật hơn). Trích bản tin của đài Vatican: “Anh chị em biết là nghĩa vụ của mật nghị Hồng y là cung cấp một GM cho Roma. Đường như các anh em Hồng y của tôi đi đến hầu như tận cùng thế giới để lấy vị đó, nhưng bây giờ chúng ta đang ở đây. Tôi cảm ơn anh chị em vì sự tiếp đón Cộng đồng giáo phận Rôma dành cho Giám mục của mình. Cảm ơn Anh chị em.

Trước tiên tôi muốn cầu nguyện cho Đức nguyên Giám mục Rôma Biển Đức 16. Tất cả chúng ta cùng nhau cầu nguyện cho ngài, xin Chúa chúc lành cho ngài và xin Mẹ Maria gìn giữ ngài.

Tiếp đến Đức Tân Giáo Hoàng và mọi người đọc kinh Lạy Cha, Kính Mừng và Sáng Danh.

Rồi Đức thánh cha Phanxicô nói tiếp: “Và giờ đây chúng ta bắt đầu hành trình này, Giám mục và dân chúng, hành trình của Giáo Hội Rôma là Giáo Hội chủ trì toàn thể các Giáo Hội khác trong đức bác ái, một hành trình huynh đệ và yêu thương, tín nhiệm giữa chúng ta. Chúng ta hãy cầu nguyện cho chúng ta, cầu nguyện cho nhau. Chúng ta hãy cầu nguyện cho toàn thế giới để có một tình huynh đệ đậm đà hơn. Tôi cầu mong cho anh chị em sao cho hành trình này của Giáo Hội mà hôm nay chúng ta bắt đầu, và cho người giúp đỡ tôi là Đức Hồng y Giám quản hiện diện ở đây, được nhiều

thành quả cho công cuộc rao giảng Tin Mừng tại thành phố đẹp đẽ này. ”Và giờ đây tôi muốn ban phép lành cho anh chị em. Nhưng trước tiên tôi xin anh chị em một ân huệ. *Trước khi Giám mục chúc lành cho dân, tôi xin anh chị em cầu xin Chúa chúc lành cho tôi. Kinh nguyện của dân, cầu xin Chúa ban phép lành cho Giám mục của mình. Chúng ta hãy cầu nguyện trong tinh lặng, anh chị em cầu nguyện cho tôi.*”

Thật đơn sơ và khiêm tốn. Còn có gì như dịu dàng, yếu đuối. Rồi từ đây, Phan xi cô sẽ luôn luôn xin giáo dân cầu nguyện cho ngài.

3. Một Giáo Hội thoát khỏi chính mình

Về địa lý: thoát khỏi Âu châu.

Một Giáo hội nặng tính châu Âu với mô hình thống trị, mang tính quân chủ độc tôn hết thảy. Và được đề cao các Giáo Hội địa phương, bất chấp lớn nhỏ. Một bằng chứng cụ thể: cách phong tước Hồng y của Phan xi cô:

Những nước chỉ có 2% dân công giáo, năm 2013 không có một hồng y nào, năm 2018 có 6 hồng y.

Những nước có dưới 5% dân công giáo, năm 2013 có 4 hồng y, năm 2018 có 11 hồng y.

Những nước có dưới 15% dân công giáo, năm 2013 có 12 hồng y, năm 2018 có 20 hồng y.

Những nước Nam Địa cầu có 41 hồng y năm 2013, năm 2018 có 55 hồng y.

Những nước Bắc địa cầu (Âu châu, Mỹ, Canada) có 74 hồng y năm 2013, năm 2018 rút xuống, còn 63. Rút xuống nhiều nhất là tại Âu châu. Vì Mỹ và Canada trước 14, nay còn 13. Trong khi Âu châu, trước có 60, sau còn 51. Đặc biệt phải kể trường hợp nước Ý, vốn là đất sinh giáo

hoàng, hơi xuống dốc: năm 2013 có 28 hồng y, năm 2018 chỉ còn 21. Tuy nhiên, thế cũng nhiều lắm, so với các nước khác. Nhất là so với dân số.

Các hồng y thường trụ ở các thành phố lớn. Năm 2013 chỉ có 5 hồng y tại một thành phố có dưới 500.000 người. Năm 2018, con số hồng y đã tăng lên thành 18.

VỀ Cơ chế: Tòa Thánh bên ngoài Tòa Thánh.

Đức Giáo Hoàng thường “ngự” ở Tòa Thánh (Saint-Siège). Đức Phan xi cô trọ ở nhà trọ Sainte Marthe. Một Giáo hội nghèo cho người nghèo là vậy. Ngài chính đốn Giáo Hội bằng chính cách sống của mình. Lấy tên Giáo Hoàng là Phan xi cô cũng vậy. Phan xi cô, người nghèo khó thành Assisi đã nghe tiếng Chúa gọi ‘trùng tu lại ngôi nhà Giáo Hội mục nát’¹ là một vị thánh rất ‘bình dân’ trong Giáo Hội, thế mà đây là lần đầu tiên có một Giáo hoàng mang tên này. Phan xi cô, trong tiếng Việt, rõ ràng tương phản với Giáo Hoàng. Tiếng Pháp hay tiếng Ý người ta dùng Papa, Pape hoặc chính tên Phan xi cô, thân mật, dễ thương hơn nhiều. ‘Đức Thánh Cha’ nghe được nhưng cũng quan cách chứ không như “Saint Père”.

Giáo Triều, trên nguyên tắc, giúp Giáo Hoàng dẫn dắt Giáo Hội. Nhưng ai cũng biết cần phải được cải tổ để hữu hiệu hơn và ít ra, đỡ bẽ bở hơn. Phan xi cô được bầu làm Giáo Hoàng, một phần là để thực hiện việc này. Ngài đã bắt tay vào việc ngay. Vừa lên ngôi, ngài đã thiết lập Hội đồng 9 Hồng y tín cẩn để giúp ngài trong việc này. Ý ngài muốn một giáo triều nhẹ

¹ Eglise vừa có nghĩa là nhà thờ, vừa có nghĩa là Giáo hội. Lúc đầu Phan xi cô mua vật liệu sửa sang lại nhà nguyện gỗ, rồi các nhà nguyện khác; rồi tìm bạn bè cùng làm. Có bao nhiêu tiền vào công việc này hết..

nhàng hơn và hiệu quả hơn. Những vị làm việc trong Giáo triều không phải là những công thần của Giáo Hội (Princes de l'Eglise). Họ là những người vào đó để phục vụ (des serviteurs). 5 năm sau, kết quả khiêm tốn. Mấy lần kể tội Giáo triều của Đức Phan xi cô đủ chứng tỏ điều đó. Một trong những điểm mới trong nỗ lực cải tổ là đề cao vai trò của giáo dân và phụ nữ. Nhưng tuy là ít ỏi, nhiều người đã rút lui vì đã không được nâng đỡ lại còn bị thọc gậy bánh xe, như trong việc điều chỉnh nhà Băng Vatican chẳng hạn. Vai trò phụ nữ còn tồi tệ hơn. Một đoạn của báo La Vie (Số 3784 từ 8 đến 14.03.2018) :

« Mặc dù một vài động thái, không có biến chuyển quan trọng đáng kể về vai trò của phụ nữ tại Vatican. Tại Hội nghị về Gia đình, nếu một thầy dòng (không là giám mục) đã được mời tham luận, người ta không thấy bóng một nữ tu nào... Về những dấu chỉ mang tính khích lệ, phải kể : một nhà báo nữ giáo dân tây ban nha được bổ làm phó giám đốc phòng báo chí ; một nữ tu truyền giáo được bổ làm thứ trưởng của Bộ dòng tu, hai nữ giáo dân có gia đình được bổ làm thứ trưởng Bộ giáo dân, gia đình và sự sống. Hay sự kiện đã trao việc giảng Đàng Thánh Giá cho nhà thần học và kinh thánh học người Pháp, Anne-Marie Pelletier. Nhưng vấn đề không giới hạn vào cơ cấu. Trong số tháng 3.2018, báo Ossevatore Romano, phần phụ bản về phụ nữ đã công bố một cuộc điều tra về một số trường hợp những nữ tu bị lợi dụng, bóc lột ngay trong lòng Giáo hội. Đức Thánh Cha xem ra ý thức điều đó khi ngài viết trong lời ngỏ cho một tác phẩm xuất bản gần đây : « Tôi âu lo vì trong Giáo Hội, vai trò phục vụ mà mọi tín hữu

được mời đảm trách, trong trường hợp phụ nữ, bị trượt ra những vai trò tương đương với vai trò của người nô lệ hơn là người phục vụ ». Chứng tỏ còn rất nhiều khó khăn.

4. Thay đổi lòng người.

Người ta khôi hài rằng : tại Giáo triều, 10% chống, 20% ủng hộ, 70% chờ Giáo hoàng mới. Một định chế có đấy, dù không hoàn hảo, thậm chí có nhiều mặt tiêu cực, nhưng với thời gian, đã được vá vúi ; người ta đã quen với nó, đã có một thứ modus vivendi với nó. Bây giờ, vì thấy nó bất toàn mà đòi chỉnh lại thì đúng là phiêu lưu !

Nhưng Giáo triều, thực ra chỉ là cái ngọn nhìn thấy của tảng băng. Chỉnh lại Giáo triều là chuyện phụ. Một Giáo Hội nghèo, cho người nghèo. Một Giáo Hội đi tới để loan báo Tin Mừng, một Giáo Hội liêu mình dần thân vào những thực tại thế trần, không ngại chân lấm tay bùn. Một Giáo hội như thế, cần có những mục tử mang mùi con chiên. Cần có những giáo dân đảm trách vai trò phục vụ. Tóm lại, để thoát khỏi chính mình, Giáo hội cần được cải tổ từ gốc đến ngọn. Công việc này chẳng những dài hạn mà còn chẳng bao giờ xong. Vì điểm thiết yếu ở đây là thay đổi tâm trạng, thay đổi lòng người.

Đối thoại. Phan xi cô, con người của đối thoại.

Trong Giáo Hội, tranh luận, bàn luận, đối thoại có khi bị cấm đoán. Như ở Vatican 2 đã có người muốn đặt vấn đề linh mục độc thân nhưng bị Phao lô 6 bỏ đi. Khi không bị cấm đoán thì thường không phải để tìm một giải pháp, một sự thật, mà để đi tới sự chấp nhận một điều tiên định. Có thể coi như một thứ đối thoại đóng. Như trong trường hợp nhóm ly khai Fraternité sacerdotale Pi ô

X (do Đức cha Lefebvre thành lập, chống lại Công đồng Vatican2) : Biển Đức 16 sẵn sàng công nhận các linh mục và tác vụ linh mục của nhóm với điều kiện bỏ ly khai và hòa nhập vào Giáo hội hoàn vũ. Họ từ chối. Cuộc thương thuyết thất bại. Đối thoại kiểu Biển Đức đóng hơn là mở. Phan xi cô coi đối thoại như... đối thoại ; một sự gặp gỡ, trao đổi độc lập, không có hiệu quả tiên thiên. Ngài công nhận các linh mục ly khai được quyền làm phép cưới, được giải tội. Có thể tiến xa hơn không ? Không biết. Nhưng rõ ràng ngài tìm cách hòa nhập từ từ, từng bước. Đức Phan xi cô thích gặp mặt, thích chuyện trò. Và trong khi trò chuyện trên máy bay trong những chuyến công du, ngài đã nói những điều rất quan trọng. Cũng vì dễ dãi như vậy mà có thể xảy ra những lỗ hổng ?

Ấu dâm.

Bên Chili, ngày 18/01/2018, trước khi vào dâng Thánh lễ, một nhà báo hỏi Đức Giáo Hoàng về việc Đức cha Barros (người tháp tùng ngài từ mấy ngày nay) bao che các linh mục ấu dâm, ngài trả lời : « Ngày nào các ông đem lại cho tôi bằng chứng cụ thể, tôi sẽ trả lời. Hiện nay không có một chứng cứ nào chống lại giám mục Barros. Chỉ có những vu oan. Nghe chưa! »

Từ nhiều năm nay, có quá nhiều linh mục nước này mắc tội ấu dâm. Chính Đức Giáo Hoàng, khi tới Chili, cũng “bày tỏ sự đau đớn và hổ thẹn vì những trẻ em bị hãm hiếp.” Giám mục bao che cho khoảng 80 linh mục mắc tội là có thiệt. Điển hình là linh mục Karadima, một linh mục từng rất nổi tiếng trong nước, lại là bậc thầy của giám mục Barros và được ông ta cất nhắc. Dưới cái bề ngoài như thế, trong

(xem tiếp trang103)

Năm Năm với Giáo Tông Phan-sinh

Đã năm năm trôi qua, kể từ khi một người đàn ông rụt rè bận áo trắng xuất hiện trên bao lơn cửa sổ nguyện đường thánh Phê-rô và nói: „*Các hồng i đã đi tới gần tận cùng thế giới, để đưa ông lên đây*“. Vị Giáo Tông đầu tiên trong lịch sử xuất thân từ miền Nam Mỹ, như chúng ta biết, đã được bầu lên, vì ngài hứa sẽ mang lại những đổi mới cho Giáo Hội. Trong một bài diễn văn trước các hồng i trước hôm bầu cử ngày 13.03.2013, hồng i Gorge Mario Bergoglio đã đòi hỏi Giáo Hội phải chấm dứt đi cái quan niệm „*bệnh hoạn tự coi mình là rốn vũ trụ*“, để trở về lại với hình ảnh của đức Ki-tô. Bài diễn văn kết thúc với câu: „*Đây hẳn là điều soi sáng cho những thay đổi và canh tân có thể làm, vốn cần thiết cho việc cứu rỗi các linh hồn*.“

Một giáo tông giữa những kì vọng to lớn và những cáo buộc rối đạo

Kể từ Phao-lô VI, chưa có vị giáo tông nào đã làm dấy lên nơi nhiều dân tộc những kì vọng to lớn về những cải tổ nội bộ trong Giáo Hội như Phan-sinh. Đồng thời ngài cũng là người đã tạo phân cực nơi tập thể tín hữu công giáo; chưa bao giờ có những chỉ trích nội bộ trong lòng giáo hội ồn ào như dưới thời của ngài. Những người ủng hộ coi ngài là vị Siêu Giáo Tông; những kẻ chỉ trích trái lại hồ nghi ngài là kẻ rối đạo. Tại sao vậy? Cái gì đã thay đổi trong Giáo Hội công giáo kể từ ngày 13.03.2013?

Công thức nổi bật nhất trả lời câu hỏi này là lời phát biểu của

hồng i Blaise Cupich giáo phận Chicago: Gio-an Phao-lô II. đã chỉ ra cho các tín hữu công giáo cái gì đúng cái gì sai; Biền-đức XVI. đã cắt nghĩa cho biết chúng tại sao đúng tại sao sai; còn Phan-sinh giờ đây nói thật đơn giản: „*Hãy làm đi!*“.

Lời phát biểu của Giám Mục giáo phận Chicago, tuy có phần quá đơn giản, nhưng chứa đựng nhiều sự thật về con người và nhiệm kì của Phan-sinh. Vị Giáo Tông này không tự cho mình có vai trò làm thay đổi tận căn những giáo huấn của Giáo Hội, nhưng có nhiệm vụ chấm dứt việc áp dụng những gì - mà theo ngài - có tính cách máy móc nơi các giáo huấn đó.

Do đó, Giáo Hội dưới thời Phan-sinh đã không có một chuyển hướng mới về nội dung, song đã có một thay đổi về lối nhìn. Điểm nổi bật nơi ngài là đã đưa ra một đường lối mục vụ triệt để. Phan-sinh đòi hỏi một cái nhìn thực tế hơn trước

thực tại sống đạo của người theo Chúa, đặc biệt trên bình diện hôn nhân gia đình ngài muốn áp dụng lòng thương xót nhiều hơn đối với những ai đã thất bại trong việc tuân giữ luật tục của Giáo Hội.

Với Phan-sinh, điều quyết định là làm sao Giáo Hội có được chuyển động và khí thế trong việc rao truyền đức tin, còn những cấm cách đạo đức, tuy không phải là chuyện nhỏ hay dư thừa, chỉ là thứ yếu trong những hoàn cảnh thiếu rõ ràng. Một phản ánh cụ thể cho thái độ này là câu phát biểu của ngài trước các tu sĩ vùng nam mỹ: Nếu anh chị em nhận được thư cảnh cáo của Bộ Đức Tin khi đang thí nghiệm những phương pháp mục vụ, thì hãy lễ độ viết trả lời lại và cứ thế tiếp tục làm như vẫn làm.

Phan-sinh hoàn toàn là một giáo tông hướng về hành động. „*Hãy nhảy vào!*“ đó là lời hiệu triệu của ngài trước giới trẻ á-căn-đinh trong dịp Đại Hội Giới Trẻ



năm 2013 tại Rio de Janeiro. Mà cũng là khẩu hiệu của toàn nhiệm kỳ của ngài.

Nếu nhìn vào từng dự án cải tổ trong năm năm vừa qua, thì quả thật Phan-sinh không phải là một „Giáo Tông đổi mới“. Có khoảng hơn chục điều cải tổ, mà con mắt của những tín hữu trung bình cho tới nay thường ít nhận ra hoặc coi chúng chỉ có tính cách biểu trưng. Chẳng hạn như việc Phan-sinh cho giản tiện hoá tiến trình huỷ hôn, hạ thấp các phí tổn phong thánh, rửa chân cho phụ nữ trong nghi lễ thứ năm tuần thánh và tăng cường vai trò của các hội đồng giám mục địa phương trong việc dịch các bản văn phụng vụ ra các ngôn ngữ địa phương.

Hoàn toàn đi theo truyền thống của vị sáng lập Dòng

Cuộc cải tổ thật sự của Phan-sinh không hề tại nơi những dự án cụ thể, nhưng nó đi sâu vào nền tảng hơn. Chìa khoá của nó là nguyên tắc „biệt phân tinh thần“. Có nghĩa: ta không thể dùng cùng một thước mà đo mọi thứ; phải luôn xét tới hoàn cảnh của từng trường hợp khi áp dụng quy chuẩn của Giáo Hội. Phan-sinh đã lấy nguyên tắc đó của vị sáng lập Dòng của mình làm tư tưởng hướng dẫn trong tông huấn „Amoris laetitia“ (Niềm Vui Tin Mừng) của mình. Qua đó ngài cho phép một số trường hợp li dị tái hôn cụ thể được rước lễ, điều cho tới lúc đó bị cấm đối với những ai tái hôn nhưng không giữ luật tiết dục. Ngài lợi dụng nhiều cơ hội để nhắc đi nhắc lại đặc biệt cho các linh mục về việc „biệt phân tinh thần“ này. Như vậy ngài đặt lên vai từng linh mục cái trách nhiệm rất lớn, đó là họ phải tự quyết định lấy

trong từng trường hợp.

Những người chỉ trích coi việc biệt phân này là hành vi làm rỗng ruột giáo huấn. Đặc biệt tông huấn „Amoris laetitia“ vì thế đã tạo nên những chống đối. Một số quan sát viên đoán rằng, chuyện „biệt phân tinh thần“ năm tới đây có thể lại cung cấp thêm một thùng thuốc nổ nữa trong lòng Giáo Hội: Có thể Phan-sinh lại cho phép trao sứ vụ linh mục cho những người đàn ông đã lập gia đình có khả năng (viriprobat) trong miền Amazone. Không phải vì ngài coi linh mục có gia đình là chuyện tốt, nhưng là vì một hoàn cảnh đặc biệt: không còn cách nào khác để giải quyết tình trạng mục vụ cấp bách trong một số địa điểm xa xôi trên miền đất mênh mông này.

Phía bảo thủ chống đối coi chủ trương phân biệt giải quyết từng trường hợp là chuyện đã quá đà, trong lúc phía mong muốn cải tổ thì lại thấy nó chưa đủ. Bởi vì Phan-sinh không có í định đổi mới bộ mặt linh mục hay đổi mới giáo huấn đạo đức tính dục theo như lối họ mong muốn. Nhiều kẻ trong thành phần tiến bộ vì thế đã tỏ ra hết kiên nhẫn và thất vọng.

Một sự đổi mới rất rõ ràng dưới thời Phan-sinh là Giáo Hội đã có những bàn luận công khai về những đề tài hóc búa. Dĩ nhiên trong thời Gio-an Phao-lô II. và Biển-đức XVI. cũng đã có những cuộc bàn luận kiểu này, nhưng chúng đa phần đã bị Roma dập tắt hoặc ra lệnh chấm dứt nhanh chóng. Nhưng Phan-sinh trái lại cứ để cho tiếp tục thẳng thắn bàn luận. Nhờ vậy thế giới mới được chứng kiến hai thượng hội đồng giám mục bàn về gia đình và hôn

nhân và đã được thông tin rõ ràng về những kết quả bỏ phiếu. Một sự kiện trước đây chưa bao giờ có trong những cuộc họp bàn giám mục như thế.

Làn gió tự do mới cũng đã thổi tới trong cả các giáo hội địa phương. Chẳng hạn như việc giám mục Franz-Josef Bode của giáo phận Osnabrück mới đây đề nghị nên xét ban phép hôn phối cho các đôi đồng tính. Các nhà quan sát cho rằng, một đề nghị như thế có lẽ rất khó có thể được nói ra trong thời Biển-đức XVI.

Hướng về cuộc kỉ niệm 500 năm phong trào cải cách tin lành năm 2017 ở Đức, các tín hữu công giáo, và ngay cả tin lành, nước này đã mong chờ rất nhiều nơi giáo tông Phan-sinh về chuyện đại kết. Mong chờ này đã bùng lên mạnh ngay từ đầu nhiệm kỳ của Phan-sinh, khi ngài quyết định đón tiếp giám mục Nikolaus Schneider, chủ tịch Hiệp Hội Tin Lành Đức, vị khách người Đức đầu tiên. Cái hẹn gặp gỡ này có lẽ đã được sắp xếp từ thời Biển-đức XVI.; Phan-sinh có thể huỷ bỏ nó, nhưng ngài đã giữ lại. Sự mong chờ kia đã chỉ được thoả mãn một phần thôi, vì việc đối thoại của Phan-sinh với Giáo Hội tin lành về căn bản cũng không vượt xa hơn những hoạt động của vị tiền nhiệm. Việc ngài khích lệ những cặp hôn nhân giữa tin lành và công giáo hãy tự xét lương tâm trong việc tiến tới chẳng hạn một hình thái rước lễ chung cho tới nay cũng chỉ là một phát biểu mang tính cách cá nhân. Vẫn chưa có gì chính thức từ lời khích lệ đó. Tuy vậy đây cũng là nguồn gợi ý cho một số đồng các

(xem tiếp trang 27)

Đức Thánh Cha gặp gỡ 33 Giám Mục Việt Nam



VATICAN. ĐTC Phanxicô khuyến khích các GM mang lại cho Giáo Hội tại Việt Nam niềm vui loan báo Tin Mừng.

Đức Cha Giuse Đình Đức Đạo, GM giáo phận Xuân Lộc, cho biết như trên trong cuộc phỏng vấn dành cho Đài Vatican trưa thứ hai, 5-3-2018 sau cuộc gặp gỡ dài hơn 2 tiếng đồng hồ giữa ĐTC và 33 GM thuộc HĐGM Việt Nam. Đức Cha cũng là người thông dịch trong cuộc gặp gỡ này.

Đức cha kể lại: "Chúng tôi đã thảo luận về nhiều vấn đề, nhưng lời cuối cùng ĐTC để lại cho chúng tôi là: "Hãy mang lại cho Giáo Hội tại Việt Nam niềm vui loan báo Tin Mừng". Trước đó, ngài đã nói về hình ảnh vị GM như người chăn chiên có mùi chiên, mùi của Thiên Chúa, đồng thời ĐTC mời gọi các GM gia tăng cầu nguyện, chiêm niệm. Lời mà ĐTC lặp lại nhiều lần là sự gần gũi, gần gũi Thiên

Chúa, gần dân, và đặc biệt là gần các LM.

Trong cuộc phỏng vấn, Đức Cha Đình Đức Đạo kể lại rằng: "Tất cả các GM chúng tôi đều rất cảm động vì sự đơn sơ và gần gũi mà ĐTC biểu lộ cho tất cả chúng tôi trong cuộc gặp gỡ ấy. Có thể nói hầu như đó là một cuộc gặp gỡ giữa một người cha và người con, hoặc giữa anh em với nhau. Chúng tôi đã có thể biểu lộ tất cả những gì chúng tôi muốn; tất cả các GM đã bày tỏ sự ngưỡng mộ, lòng yêu mến đối với ĐTC, Ngài xin chúng tôi cầu nguyện cho Ngài; dù Ngài không yêu cầu điều đó, chúng tôi vẫn cầu nguyện cho Ngài hằng ngày, với lòng yêu mến".

ĐTC đã trả lời nhiều câu hỏi do các GM Việt Nam nêu lên về các vấn đề ơn gọi, dòng tu, mục vụ, v.v..

Đáp một câu hỏi của ký giả, Đức GM Xuân Lộc nói thêm rằng

"Các cộng đoàn Công Giáo tại Việt Nam thực là sinh động. Khi nói về đức tin, chúng ta nói về cuộc sống, về niềm vui, vì dân chúng sống đức tin và tương quan với Thiên Chúa một cách rất thân tình. Nhiều khi trong những lúc khó khăn, các tín hữu luôn tin tưởng, xác tín trong niềm tin. Vì thế, thách đố đối với chúng tôi là đáp lại ơn thánh ấy của Thiên Chúa. Ngoài ra, luồng gió tục hóa đến từ các nơi khác trên thế giới cũng bắt đầu thổi đến Việt Nam. Thách đố đối với chúng tôi là làm sao bảo tồn sức sinh động ấy của đức tin để có thể chống lại cám dỗ trần tục như ĐTC vẫn nói. Vì thế Giáo Hội tại Việt Nam đang cần cố võ hơn suy tư và kiến thức đức tin. HĐGM Việt Nam đã xin Tòa Thánh thành lập Đại học Công Giáo. Trong lúc này mới chỉ có phân khoa thần học, vì theo chính sách của Nhà Nước, Giáo Hội chưa được coi như tất cả các thực tại khác; chưa thể cộng tác trong tất cả các lãnh vực của ngành giáo dục. Chúng tôi hy vọng trong tương lai gần đây, với bầu không khí cởi mở này, chúng tôi có thể đón nhận các khoa khác, chứ không phải chỉ có thần học. Chúng tôi không sợ khó khăn. ĐTC đã nói với chúng tôi đừng sợ, nhưng luôn nuôi dưỡng sự hăng say và tin tưởng. (Rei 5-3-2018) ♦

G. Trần Đức Anh OP

(Vietnamese Vatican)

Đức Tổng Giám Mục Phaolô Bùi Văn Đọc qua đời tại Roma

■ **Đặng Tự Do**



Trong một trường hợp chưa từng xảy ra, một tổng giám mục của Việt Nam đã qua đời trong chuyến viếng thăm ad limina tại Vatican. Đức Tổng Giám Mục Phaolô Bùi Văn Đọc của tổng giáo phận Sài Gòn đã qua đời vào ngày Thứ Ba, ngày 6 tháng 3 năm 2018 chỉ một ngày sau khi ngài được Đức Thánh Cha Phanxicô tiếp kiến cùng với các Giám Mục khác trong Hội Đồng Giám Mục Việt Nam.

Đức Tổng Giám Mục đã bị đột quỵ trong khi chủ tế Thánh lễ tại Đền Thờ Thánh Phaolô Ngoại Thành vào lúc 11h sáng Thứ Ba, theo giờ địa phương Roma, tức là 17h giờ Sài Gòn. Ngài đã được đưa đi cấp cứu nhưng đã qua đời tại bệnh viện San Camillo của Roma, thọ 74 tuổi.

Các Giám Mục thuộc Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã có mặt tại Ý kể từ ngày thứ Sáu 2 tháng 3, sau chuyến viếng thăm tại Hội Thừa Sai Paris thường được gọi tắt là MEP.

Đức Cha Phaolô Bùi Văn Đọc đã làm Chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam trong nhiệm kỳ 2013-2016. Ngài sinh ngày 11 tháng 11 năm 1944 tại Đà

Lạt, một tỉnh miền núi Tây Nguyên Việt Nam. Năm 1956, ngài bắt đầu cuộc sống tu trì tại Đại Chung Viện Sài Gòn. Sau đó, ngài theo học hai môn triết học và thần học tại Đại học Giáo Hoàng Urbanô ở Roma, từ năm 1964 đến năm 1970, trước khi được phong chức linh mục tại giáo phận Đà Lạt vào ngày 17 tháng 12 năm 1970. Sau đó, ngài làm Hiệu trưởng Đại Chung viện Minh Hòa của giáo phận từ năm 1975 trước khi được bổ nhiệm làm Cha Chánh Đại Diện vào năm 1995. Trong thời gian này, ngài còn là giáo sư dạy học thần học tín lý ở các đại chủng viện Sài Gòn, Hà Nội và Huế trong thời gian từ 1986 đến 2008.

Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II bổ nhiệm ngài làm Giám Mục Mỹ Tho vào ngày 26 tháng 3 năm 1999. Ngài đã được Tổng giám mục Gioan Baotixita Phạm Minh Mẫn của Sài Gòn truyền chức Giám Mục vào ngày 20 tháng 5 cùng năm.

Ngài được Đức Thánh Cha Phanxicô bổ nhiệm Tổng Giám mục Phó của Sài Gòn vào ngày 28 tháng 9 năm 2013; và vào ngày 22 tháng 3 năm 2014, ngài đã thay Đức Hồng Y Phạm Minh Mẫn trong cương vị Tổng giám mục thứ ba của tổng giáo phận. ♦

Viết Từ CANADA



Mạc Giao

Những ai quan tâm đến lịch sử tôn giáo chính trị đều biết Trung Quốc đã cắt đứt mọi liên hệ với Vatican từ 1951. Năm 1957, họ tự ý thành lập một Giáo Hội Công Giáo nhà nước lấy tên là Hiệp Hội Công Giáo Trung Hoa Yêu Nước (Chinese Patriotic Catholic Association, viết tắt CPCA). Hiệp hội này do một quan chức chính phủ đứng đầu, tự ý chọn và tấn phong các giám mục, không cần sự thỏa thuận của Vatican. Những giám mục chân truyền nào không chịu theo Hiệp Hội là bị bắt bớ, tù đầy, ít ra cũng bị quản thúc, không được tự do thi hành chức vụ giám mục. Tuy vậy, phần đông các giám mục trung thành với Vatican cùng với các linh mục và giáo dân vẫn sống đạo theo lẽ luật và truyền thống cũ, dù phải kín đáo dấu dếm, hành đạo chui, nên được mệnh danh là “Giáo Hội Hàm Trú”. Họ còn tổ chức những chủng viện chui và di động để đào tạo những linh mục trung thành với Giáo Hội. Số người theo Công Giáo ở Trung Quốc chỉ có 1% dân số. Nhưng với 1 tỷ 300 triệu người thì một phần

ĐỨC HỒNG Y TRẦN NHẬT QUÂN: “GIÁO HỘI CÔNG GIÁO ĐANG BỊ BÁN ĐỪNG Ở TRUNG QUỐC”

Trong những tháng đầu năm 2018, vấn đề Giáo Hội Công Giáo ở Trung Quốc đã trở nên sôi động, nhất là trong nội bộ Giáo Hội, khi hãng thông tấn Asia News và Đức Hồng Y Giuse Trần Nhật Quân (Joseph Zen Ze-kiun, 86 tuổi), cựu Tổng Giám Mục Hồng Kông, tiết lộ những thỏa thuận ngầm, chưa được công bố, nhưng đã được thi hành một phần, giữa Vatican và nhà nước Trung Quốc.

trăm là 13 triệu, gần gấp đôi số giáo dân Việt Nam.

Theo Asia News, vào cuối năm 2017, Vatican đã âm thầm gửi một phái đoàn đi Trung Quốc để điều đình về việc công nhận các giám mục của hai bên. Ngày

26-10-2017, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã gửi thư cho Đức Giám Mục Peter Zhuang Jianjian địa phận Sán Đầu (Shantou), yêu cầu vị giám mục hàm trú 88 tuổi này từ chức và nhường tòa cho giám mục nhà nước Huang Bingzhang được bổ nhiệm thay thế ngài. Ông này đã từng làm đại biểu Quốc Hội của Cộng Hòa Nhân Dân Trung Quốc. Phái đoàn Vatican cũng đi Phúc Kiến (Fujian) để yêu cầu Đức Giám Mục Joseph Guo Xijin địa phận Mân Đông (Mindong) rời chức vụ và làm phó cho giám mục



Đức HY Trần Nhật Quân gặp Đức Giáo Hoàng tháng 1-2018

quốc doanh Vincent Zhan Silu đến thay thế.

Theo lời kể của Đức Hồng Y Trần Nhật Quân, khi đọc thư của Đức Giáo Hoàng về việc thay thế, Đức Cha Zhuang Jianjian đã bật khóc và nói ngài thà chịu vác thánh giá hơn là tuân lệnh. Ngài nhờ Đức Hồng Y Quân chuyển một bức thư của ngài cho Đức Giáo Hoàng. Khi không thấy hồi âm, ngài nhờ Đức Hồng Y Quân sang Roma gặp Đức Giáo Hoàng. Đức Hồng Y Quân đã đi Roma, đã trình thư của Giám Mục Zhuang và của ngài cho Đức

Giáo Hoàng ngày 10-1-2018 trong cuộc triều kiến chung. Những lá thư này đã được chính Đức Hồng Y dịch sang tiếng Ý. Đức Giáo Hoàng nói ngài có nhìn vào vấn đề và đã nói với các cộng sự viên: “*Đừng tạo ra một trường hợp Mindszenty*” (Hồng Y Tổng Giám Mục Hung Gia Lợi bị cộng sản đàn áp, bỏ tù, đã trốn vào tòa Đại Sứ Mỹ ở Budapest. Sau đó Chính phủ Hung Gia Lợi làm áp lực với Vatican để đưa ngài ra khỏi nước và thay thế bằng một TGM khác thân thiện với chính phủ).

Dù Đức Giáo Hoàng có quan tâm tới vấn đề, ngài không xoay ngược lập trường khi tiến trình điều đình đang tiến hành. Phòng Báo Chí Tòa Thánh ra thông cáo ngày 30-1-2018 trong đó có xác định: “*Đức Giáo Hoàng liên tục tiếp xúc với các cộng sự viên của ngài, đặc biệt là Phủ Quốc Vụ Khanh, về các vấn đề Trung Hoa, và được các ngài thông tri một cách trung thành và chi tiết...*”. Tuần báo American dựa vào một nguồn tin giấu tên từ Vatican cho hay một thỏa hiệp do cuộc thương thuyết giữa Vatican và Trung Quốc hồi tháng 12/2017 sắp được chính thức ký kết.

Cũng theo Đức Hồng Y Quân, người chủ trương việc điều đình để nhượng bộ này chính là Đức Hồng Y Pietro Parolin, Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh, tương đương với chức thủ tướng của Giáo Triều. Hồng Y Parolin đã sang Việt Nam điều đình nhiều lần với Việt Cộng khi ngài còn là Đức Ông giữ chức Thứ Trưởng Ngoại Giao Tòa Thánh. Chỉ trong vài năm dưới thời Đức Giáo Hoàng Phanxicô, Đức Ông đã được liên tục đưa lên các chức giám mục, tổng giám mục, hồng

y và quan trọng nhất, Quốc Vụ Khanh.

Đức Hồng Y Trần Nhật Quân phản nản rằng Hồng Y Parolin quá tôn sùng chính sách ngoại giao Ostpolitik (chủ trương đối thoại với các chính phủ cộng sản) giống như người tiền nhiệm là Đức Hồng Y Agostino Casaroli (Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh từ 1979 đến 1990), đến mức xem thường đức tin của những người trung thành với Giáo Hội, một Giáo Hội không chấp nhận bất cứ sự can thiệp nào của các thế lực trần thế (theo Đấng Tự Do). Đó là lý do Hồng Y Quân viết trên facebook tỏ ý lo ngại “*Vatican đang bán đứng Giáo Hội Công Giáo ở Trung Hoa*”.

Về phần Đức Hồng Y Parolin, người bị một số hồng y và học giả Công Giáo không tán đồng, đã trình bày quan điểm và lập trường của ngài trong tạp chí Vatican Insider (được Vũ Văn An chuyển dịch sang Việt ngữ). Đây là những đoạn chính:

“*Mục đích chính của Tòa Thánh trong cuộc đối thoại (với Trung Quốc) đang diễn ra chính là bảo vệ sự hiệp thông trong Giáo Hội, theo truyền thống chân chính và kỷ luật liên tục của Giáo Hội. Ở Trung Hoa, không phải là hai giáo hội, nhưng là hai cộng đồng tín hữu được kêu gọi theo đuổi con đường hòa giải từng bước hướng tới sự hiệp nhất. Do đó, đây không phải là vấn đề duy trì một cuộc xung đột kéo dài giữa những nguyên tắc và cơ cấu chống chọi nhau, nhưng tìm ra các giải pháp mục vụ thực tiễn cho phép người Công Giáo sống đức tin của mình và cùng nhau tiếp tục công việc rao giảng Phúc Âm trong bối cảnh chuyên biệt của Trung Hoa...*”

“*Mọi người nên hiểu rõ rằng đây không phải là giá của một cuộc trao đổi chính trị nhưng nằm trong quan điểm Phúc Âm để đạt lợi ích lớn hơn, đó là lợi ích của Giáo Hội Chúa Kitô. Hy vọng khi Chúa muốn điều ấy, thì chúng ta không cần nói đến các giám mục “hợp pháp” và “bất hợp pháp”, “bí mật” và “chính thức” trong Giáo Hội ở Trung Hoa, nhưng nói đến cuộc gặp gỡ giữa các anh chị em, học lại ngôn ngữ hợp tác và hiệp thông...*”

“*Tôi muốn nói rằng chúng ta đều được kêu gọi biết phân biệt chiều kích thiêng liêng và mục vụ khỏi chiều kích chính trị một cách thích đáng hơn... Nếu không sẵn sàng thay đổi cách tiếp cận này, thì sẽ có vấn đề trầm trọng: đó là vấn đề chỉ suy nghĩ và hành động về chính trị mà thôi...*”

Trả lời câu hỏi chót “Ngài sẽ nói gì với các nhà lãnh đạo Trung Hoa hôm nay?”, Đức Hồng Y Parolin nói:

“*Về điểm này, tôi muốn nhắc lại lời của Đức GH Bê-nê-đi-cô XVI trong Thư gửi tín hữu Trung Hoa. Ngài dạy rằng sứ mệnh đúng đắn của Giáo Hội không phải là thay đổi cơ cấu hay việc cai trị của nhà nước, mà là loan báo cho nhân loại Chúa Kitô, Đấng Cứu Rỗi của thế giới... Giáo Hội ở Trung Hoa không muốn thay thế nhà nước, nhưng muốn đóng góp tích cực và thanh thản vào lợi ích của mọi người...*”

Chúng tôi xin có vài nhận định về những lời tuyên bố của Đức Hồng Y Quốc Vụ Khanh Pietro Parolin

1/ Cố gắng đối thoại và tìm hòa giải là điều tốt. Nhưng đây không



Đức HY Quốc Vụ Khanh Pietro Parolin

phải là cuộc nói chuyện với những anh em ly cách để đưa họ về sống chung dưới mái nhà Cha. Họ mong được về, không cần thuyết phục, nên không cần đồng dài về hiệp nhất và hòa giải giữa anh em. Trên thực tế, Vatican không nói chuyện với Hiệp Hội Công Giáo Trung Hoa Yêu Nước, nhưng nói chuyện với nhà nước Trung Hoa. Nếu có đại diện nào của Hiệp Hội này được tham dự, họ chỉ là bình phong, mọi quyết định đều từ nhà nước Trung Quốc. Nhà nước này có lập trường khẳng định là làm và giữ cho Giáo Hội Công Giáo Trung Hoa tách rời khỏi Vatican, trực thuộc quyền chỉ huy của nhà cầm quyền Bắc Kinh. Trung Quốc làm chính trị và nuôi thái độ thù nghịch. Những người đòi Giáo Hội độc lập với chính trị không làm chính trị và không hận thù ai.

2/ Vì yếu thế trước một thế lực mạnh, Vatican chỉ có thể nhượng bộ và xin vài đặc ân, không thể đòi hỏi gì lớn. Nhưng dù lớn hay nhỏ cũng cần phải có giá trị trao đổi. Giả dụ 40 giám mục hàm trú hiện hữu được nhà nước công nhận, nhưng nhà nước vẫn hạn chế phạm vi hoạt động của các ngài, vẫn bắt các ngài phải tuân hành mọi chính sách tôn

giáo của nhà nước để “tốt đạo đẹp đời”, thì được công nhận có ích lợi gì trong khi bị mang tiếng là cộng tác với nhà nước? Đỗi lại, những giám mục quốc doanh (hiện giờ có 7) do nhà nước thế tục chỉ định theo nhu cầu chính trị, nay lại được Vatican công nhận, sẽ được tự do tung hoành và ban các phép thánh với năng quyền được ủy nhiệm từ Đức Giáo Hoàng. Như vậy có công bằng và xứng đáng không?

3/ Trong câu trả lời cuối, Hồng Y Quốc Vụ Khanh Parolin, khi dẫn lời Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI trong Thư gửi các tín hữu Trung Hoa (2007), đã bỏ qua một cách nguy hại những câu rất quan trọng của Đức Giáo Hoàng:

- Chương 4, đoạn 7: “*Giải pháp cho các vấn đề hiện tại không thể theo đuổi thông qua xung đột đang diễn ra với các cơ quan dân sự hợp pháp; tuy nhiên, sự vắng mặt của các cơ quan này không thể chấp nhận được khi họ can thiệp một cách quá mức vào các vấn đề đức tin và kỷ luật của Giáo hội*”.

- Trong đoạn 6, trích dẫn “Deus caritas est”, Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI nói: “*Giáo Hội không thể và không được thay thế nhà nước, nhưng đồng thời không thể và không được đứng bên lề cuộc đấu tranh cho công lý*” (Hồng Y Trần Nhật Quân trích dẫn).

Dẫn lời của Đức Giáo Hoàng để bênh vực lập trường của mình, nhưng cắt đi những câu không thuận lợi là điều không thể chấp

nhận. Có lẽ Hồng Y Parolin sợ làm phật lòng phe bên kia!

Bây giờ chúng ta bình tâm xem xét vấn đề một cách không thiên vị và không thiên kiến để nhìn ra những thiện ý và bất cập trong lập trường và đường lối của Vatican trong cuộc điều đình kín đáo với Trung Quốc từ cuối năm 2017 đến nay.

Trước hết, phải nghĩ rằng Vatican có thiện ý khi cố gắng tìm mọi cách thương thuyết với nhà cầm quyền Trung Hoa để đi đến việc thống nhất hai giáo hội Hàm Trú và Quốc Doanh ở nước này. Tình trạng chia rẽ và bất hợp lệ do nhà nước gây ra đã kéo dài quá lâu. Phải làm một cái gì để chấm dứt hay ít ra cũng cải thiện. Sức mạnh của hai bên thương thuyết không tương xứng. Vì thế, chiến thuật của Vatican là mềm dẻo, dù phải nhượng bộ để đạt một số thỏa thuận, ít còn hơn không.

Thứ hai, Tòa Thánh nghĩ tới hoàn cảnh khó khăn của các con chiên Trung Hoa trong việc giữ đạo. Trung thành với Giáo Hội Hàm Trú thì bị làm khó, bị cấm đoán, có khi bị tù tội, bách hại. Theo Giáo Hội Quốc Doanh thì có mặc cảm từ bỏ Giáo Hội chính truyền, lại còn âu lo không biết những phép bí tích được nhận có thành tựu hay không khi được ban bởi các giám mục và linh mục không có liên hệ với Tòa Thánh. Nếu hai bên được hợp nhất thành một và được cả Tòa Thánh lẫn nhà nước Trung Hoa nhìn nhận thì giáo dân Trung Hoa sẽ được dễ thở hơn nhiều.

Thứ ba, Vatican nhìn thấy tiềm năng truyền bá Phúc Âm ở Trung Hoa rất lớn. Với 1 tỷ 300 triệu

(xem tiếp trang 105)

Bài viết của Đức Hồng Y Trần Nhật Quân

Thứ Hai, 29 tháng 1, 2018
Các bạn thân mến trong các phương tiện truyền thông

Vì AsiaNews đã tiết lộ một số dữ kiện gần đây trong Giáo hội tại Trung Hoa Lục Địa, liên quan đến các **giám mục hợp pháp được “Tòa Thánh” yêu cầu từ chức và nhường chỗ cho “các giám mục” bất hợp pháp**, thậm chí mình nhiên bị tuyệt thông nữa, nhiều dị bản về sự kiện và diễn giải đang tạo ra mơ hồ lẫn lộn giữa người dân. Nhiều người, vì biết chuyện đi gần đây của tôi tới Rôma, nên đã yêu tôi làm sáng tỏ.

Tháng Mười vừa qua, khi Đức Cha Zhuang nhận được thông tri đầu tiên từ Tòa Thánh và yêu cầu tôi giúp đỡ, tôi gửi một người mang thư của ngài đến Bộ Trưởng Bộ Phúc Âm Hóa Các Dân Tộc, kèm theo một bản sao đệ trình Đức Thánh Cha. Tôi không biết bản sao đính kèm này có đến bàn làm việc của Đức Thánh Cha hay không. Thật may mắn, Đức Tổng Giám Mục Savio Hon Tai Fai lúc đó vẫn còn ở Rôma và có thể gặp Đức Giáo Hoàng trong một chuyến chào kính tạm biệt. Trong dịp đó, ngài đã đem hai trường hợp của Sơn Đầu và Mân Đông trình bày để Đức Thánh Cha biết. Đức Thánh Cha đã ngạc nhiên và hứa sẽ xem xét vấn đề này.

Vì những lời của Đức Thánh Cha nói với Đức Tổng Giám Mục Savio Hon, nên những sự kiện mới vào tháng Mười Hai càng



gây ngạc nhiên ngỡ ngàng cho tôi. Khi vị giám mục đau khổ già nua Zhuang yêu cầu tôi mang tới Đức Thánh Cha câu trả lời của ngài đối với thông điệp đã chuyển tới ngài từ “Phái đoàn Vatican” ở Bắc Kinh, tôi không thể nói “Không”. Nhưng tôi có thể làm gì để chắc chắn lá thư của ngài đến tay Đức Thánh Cha, trong khi thậm chí tôi không thể chắc chắn liệu nhiều lá thư của tôi có tới tay Đức Thánh Cha hay không. Để đảm bảo tiếng nói của chúng tôi đến với Đức Thánh Cha, tôi đã đột ngột đưa ra quyết định sẽ đến Rôma. Tôi rời Hồng Kông vào tối ngày 9 tháng 1, đến Rôma vào sáng sớm ngày 10 tháng 1, đúng lúc (thực sự hơi muộn một chút) để tham gia buổi triều kiến chung hôm thứ Tư. Vào cuối buổi triều kiến, các Hồng Y và giám mục được phép “bacia mano” (hôn tay) và tôi đã có cơ hội để trao vào tay Đức Thánh Cha một phong bì; tôi thưa rằng **tôi đến Rôma chỉ với mục**

đích duy nhất là mang đến ngài một lá thư của Đức Giám Mục Zhuang, với hy vọng ngài có thể tìm ra thời gian để đọc nó (trong phong bì, có một lá thư của Đức Giám Mục bằng tiếng Trung Hoa với bản dịch của tôi sang tiếng Ý và một bức thư của tôi).

Vì những lý do rõ ràng, tôi hy vọng sự xuất hiện của tôi ở buổi triều kiến sẽ không được chú ý nhiều lắm, nhưng sự xuất hiện trễ của tôi trong hội trường đã làm nó được chú ý đặc biệt. Dù sao, bây giờ mọi người có thể thấy toàn bộ diễn tiến nhờ truyền hình Vatican (nhân tiện, buổi triều kiến đã được tổ chức tại Đại Sảnh Phaolô VI, chứ không phải ở Quảng trường Nhà Thờ Thánh Phêrô và tôi đến buổi triều kiến hơi muộn, nhưng không phải “xếp hàng chờ đợi, trong thời tiết giá lạnh”, như một số phương tiện truyền thông đã tường trình sai).

Khi ở Rôma, tôi gặp Cha Bernard Cervellera của AsiaNews. Chúng tôi trao đổi thông tin của chúng tôi, nhưng tôi nói với cha đừng viết bất cứ điều gì. Ngài nghe theo. Bây giờ một ai đó đã tung tin tức ra, nên tôi đồng ý xác nhận nó. Vâng, theo như tôi biết, mọi chuyện đã xảy ra như chúng đã được thuật lại trên AsiaNews (tường thuật của AsiaNews “tin rằng” Đức Giám Mục dẫn đầu Phái đoàn Vatican là Đức Cha Celli. Tôi không biết vị này giữ vai trò chính thức nào ở đó, nhưng rất có thể ngài là người

ở đây, ở Bắc Kinh).

Trong giờ phút nghiêm trọng này và do sự mơ hồ lẫn lộn trong các phương tiện truyền thông, tôi, người trực tiếp biết tình thế của Sơn Đầu và gián tiếp của Mân Đông, cảm thấy có trách nhiệm chia sẻ kiến thức của mình về sự kiện, để mọi người chân thành quan tâm đến lợi ích của Giáo Hội có thể biết sự thật mà họ có quyền. Tôi nhận thức rõ rằng khi làm như vậy tôi có thể nói về những điều mà, về mặt kỹ thuật, được coi là “bảo mật”. Nhưng lương tâm của tôi nói với tôi rằng trong trường hợp này, “quyền chân lý” nên quan trọng hơn bất cứ “nghĩa vụ bảo mật” nào như thế.

Với niềm xác tín như vậy, tôi xin chia sẻ với các bạn cả những điều sau đây:

Vào chiều ngày đó, 10 tháng 1, tôi nhận được cú điện thoại từ Santa Marta nói với tôi rằng Đức Thánh Cha sẽ tiếp tôi vào buổi triều kiến riêng lúc tối thứ Sáu ngày 12 tháng 1 (mặc dù bản tường trình chỉ xuất hiện vào ngày 14 tháng 1 trong bản tin của Tòa Thánh). Đó là ngày cuối cùng của 85 năm cuộc đời tôi, quả là món quà từ thiên đường! (Lưu ý đó là tối áp ngày Đức Thánh Cha lên đường đi Chile và Peru, nên chắc hẳn Đức Thánh Cha phải rất bận rộn).

Tối hôm đó cuộc trò chuyện kéo dài khoảng nửa giờ. Tôi đã khá lộn xộn trong câu chuyện của mình, nhưng tôi nghĩ tôi đã thành công trong việc truyền đạt đến Đức Thánh Cha những lo lắng của con cái trung thành của ngài ở Trung Hoa.

Câu hỏi quan trọng nhất mà tôi nêu ra với Đức Thánh Cha (cũng được

nói trong bức thư) là liệu ngài có thời gian “nhìn vào vấn đề” (như ngài đã hứa với Đức Tổng Giám Mục Savio Hon). Mặc dù có nguy cơ bị buộc tội vi phạm việc bảo mật, tôi quyết định cho các bạn biết điều Đức Thánh Cha nói: “**có, tôi đã nói với họ (các cộng tác viên của ngài tại Tòa Thánh) đừng tạo ra một trường hợp Mindszenty khác**”! Tôi có mặt ở đó với sự hiện diện của Đức Thánh Cha đại diện cho các anh em đau khổ của tôi ở Trung Hoa. Những lời lẽ của ngài phải được hiểu như để an ủi và động viên họ nhiều hơn tôi.

Tôi nghĩ quả là điều có ý nghĩa và thích hợp nhất khi Đức Thánh Cha dựa vào lịch sử nhắc đến Đức Hồng Y Josef Mindszenty, một trong những anh hùng của đức tin chúng ta. (Đức Hồng Y Josef Mindszenty là Tổng Giám mục của Budapest, Hồng Y Giáo Chủ của Hungari thời Cộng sản bách hại. Ngài đã phải chịu đựng nhiều năm tù giam. Trong cuộc cách mạng ngắn ngủi năm 1956, ngài đã được những người nổi dậy trả tự do, và trước khi Hồng Quân dẹp tan cuộc cách mạng, ngài trú ẩn tại Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ. Dưới áp lực của Chính phủ, **ngài được Tòa thánh ra lệnh rời khỏi đất nước và ngay lập tức người kế nhiệm ngài được bổ nhiệm theo sở thích của Chính phủ Cộng sản**).

Với việc thổ lộ này, tôi hy vọng đã làm hài lòng “quyền được biết” rất hợp pháp của giới truyền thông và của anh em tôi ở Trung Hoa. Điều quan trọng đối với chúng ta bây giờ là cầu nguyện cho Đức Thánh Cha, rất phù hợp bằng cách hát bài ca truyền thống “Oremus”: Oremus pro Pontifice nostro

Francisco, Dominus conservet eum et vivificet eum et beatum faciat eum in terra et non tradat eum in animam inimicorum eius (**Ta hãy cầu xin cho Đức Giáo Hoàng Phanxicô của ta, Chúa gìn giữ và thêm sức sinh lực và ban cho ngài đời nay hạnh phúc, đừng trao ngài cho ác tâm quân thù.**)

Một số giải thích vẫn có thể cần có.

1. Xin vui lòng lưu ý rằng vấn đề không phải là sự từ chức của các giám mục hợp pháp, mà là việc yêu cầu nhường chỗ cho các giám mục bất hợp pháp và thậm chí bị tuyệt thông. Nhiều giám mục hàm trú già nua, dù luật hưu trí không bao giờ được thi hành ở Trung Hoa, vẫn đã yêu cầu có người kế nhiệm, nhưng chưa bao giờ nhận được câu trả lời từ Tòa Thánh. **Một số vị khác, dù người kế vị đã được cử nhiệm, thậm chí còn có thể đã nắm được sắc chỉ có chữ ký của Đức Thánh, vẫn được lệnh không tiến hành việc tấn phong vì sợ làm phật lòng Chính phủ.**

2. Tôi đã nói phần lớn về hai trường hợp Sơn Đầu và Mân Đông. Tôi không có bất cứ thông tin nào khác ngoại trừ bản sao một bức thư của một mệnh phụ Công Giáo xuất sắc, một giáo sư đại học về hưu rất quen với các vấn đề của Giáo Hội ở Trung Hoa, trong đó bà cảnh cáo Đức Cha Celli đừng thúc đẩy việc hợp pháp hóa “giám mục” Lei Shi Ying ở Tứ Xuyên.

3. Tôi thừa nhận mình là một người bi quan về tình hình hiện tại của Giáo hội ở Trung Hoa, nhưng tính bi quan của tôi có nền tảng trong kinh nghiệm trực tiếp lâu dài của tôi với Giáo hội ở Trung Hoa.

Từ năm 1989 đến năm 1996, tôi đã dành sáu tháng mỗi năm để dạy học trong các các chủng viện khác nhau thuộc cộng đồng Công Giáo chính thức. Tôi đã có cảm nghiệm trực tiếp về cảnh nô lệ và nhục nhã mà các giám mục anh em của chúng ta từng phải chịu.

Và từ những thông tin gần đây, không có lý do gì để thay đổi quan điểm bi quan đó. Chính phủ Cộng sản đang đưa ra những quy định mới khắc nghiệt hơn nhằm hạn chế quyền tự do tôn giáo. Hiện nay họ đang thực thi nghiêm ngặt các quy định cho đến bây giờ chỉ có trên giấy tờ (**từ ngày 1 tháng 2 năm 2018, việc tham dự Thánh Lễ nơi hầm trú sẽ không còn được dung thứ nữa**).

4. Một số người nói rằng tất cả những nỗ lực để đạt được một thỏa thuận là để tránh sự ly giáo. Thật buồn cười! Sự ly giáo đã có đó rồi, trong cái Giáo hội độc lập kia! Các vị giáo hoàng tránh dùng từ “ly giáo” vì các ngài biết rằng nhiều người trong cộng đồng Công Giáo chính thức không ở đó do ý chí tự do của họ, nhưng dưới áp lực nặng nề. Việc “thống nhất” được đề nghị sẽ buộc mọi người phải gia nhập cộng đồng đó. Tòa thánh quả đang ban phúc lành cho cái Giáo Hội ly giáo vừa được tăng cường, cất lương tâm xấu khỏi tất cả những ai đã sẵn lòng phản bội và những người khác sẵn sàng nhập bọn với họ.

5. Há không phải là điều tốt sao khi cố gắng tìm ra cơ sở hỗ tương để nối liền sự chia cắt kéo dài hàng thập niên giữa Vatican và Trung Hoa? Nhưng liệu có thể có bất cứ điều gì thực sự “hỗ tương” với một chế độ độc tài toàn trị hay không?

Một là bạn đầu hàng hai là chấp nhận bị bách hại, nhưng mãi trung thành với chính mình (bạn có thể tưởng tượng được một thỏa thuận giữa Thánh Giuse và Vua Herod hay không?)

6. Bởi thế, tôi nghĩ Vatican đang bán đứng Giáo Hội Công Giáo ở Trung Hoa. Vâng, dứt khoát như thế, nếu họ đi theo hướng xưa nay vốn rõ ràng dựa vào tất cả những gì họ đang làm trong những năm và tháng gần đây.

7. Một số chuyên gia về Giáo Hội Công Giáo ở Trung Hoa nói rằng

không hợp luận lý chút nào khi giả thuyết một chính sách tôn giáo khắt khe hơn phát xuất từ Tập Cận Bình. Tuy nhiên, chúng ta không nói đến tư duy hợp luận lý, nhưng nói đến thực tại hiển nhiên và thô bạo.

8. Tôi có phải là trở ngại chính trong diễn trình đạt được thỏa thuận giữa Vatican và Trung Hoa không? Nếu đó là một thỏa thuận xấu, tôi còn bằng lòng hơn nữa được làm trở ngại ấy. ♦

Vinh Mỹ

Năm Năm với Giáo Tông Phan-sinh

(tiếp theo trang 19)

giám mục công giáo Đức mới đây đưa ra đề nghị nên xét cho một số trường hợp người phối ngẫu tin lành được rước lễ theo nghi thức công giáo. Điều này trước Phan-sinh có lẽ chưa bao giờ có.

Đã tới „point of no return“ chưa?

Nhà sử học giáo hội người Ý, ông Andrea Riccardi, có lần phát biểu, từ một trăm năm nay chưa có giáo tông nào gặp sự chống đối nội bộ mạnh mẽ như Phan-sinh. Quả thật trong thế kỉ 20 có lẽ đã không có sự kiện nào sánh được với việc bốn hồng y bảo thủ cho phổ biến lá thư họ gọi „cảnh báo huynh đệ“ cho Phan-sinh về chuyện họ hồ nghi sự trung thành của ngài đối với giáo huấn giáo hội. Nhưng ta cũng đừng nên đánh giá quá cao sự chống đối đó. Hệ thống mạng thông tin và các phương tiện truyền thông xã hội đã quá thổi phồng sự kiện này.

Chính Phan-sinh đã nói, ngài nghĩ rằng, nhiệm kỳ của mình sẽ không kéo dài lâu. Cái gì còn lại, nếu như nhiệm kỳ của ngài chấm dứt lúc này, sau năm năm? Hồng y Walter Kasper có một nhận định rất đáng cậy: Phan-sinh hẳn không phải là người hoàn thành những cải cách cụ thể, song đúng hơn là kẻ mở ra những diễn tiến vốn không thể nào đảo ngược được nữa. Vấn đề là „điểm bất khả khứ hồi“ này đã đạt tới đỉnh điểm của nó rồi hay chưa. Chính W. Kasper cho hay, đã tới đỉnh điểm rồi. ♦

Thomas Jansen. Phạm Hồng-Lam chuyển dịch.

<http://www.katholisch.de/aktuelles/aktuelle-artikel/der-super-papst>

TIN THÊM VỀ HIỆN TÌNH GIÁO HỘI TẠI TRUNG HOA

■ Vũ Văn An

Theo ký giả Charles Collins của tạp chí Crux, sau khi gặp và trình 1 bức thư của Giáo Hội hầm trú Trung Hoa cho Đức Phanxicô, Đức Hồng Y Joseph Zen (Trần Hồng Quân), cựu tổng giám mục Hồng Kông, ngày 29 tháng 1, 2018, đã viết 1 lá thư đăng trên Facebook, cho rằng việc Tòa Thánh yêu cầu hai vị giám mục hầm trú Trung Hoa từ chức để nhường chỗ cho hai giám mục được Nhà Nước công nhận “là ban phúc lành cho giáo hội ly khai vừa được tăng cường”.

Theo AsiaNews, thư mà một trong 2 giám mục trên nhận được của Tòa Thánh chỉ là để xin ý kiến của vị này mà thôi, không hẳn là thư xin ngài nhường chỗ.

Tuy nhiên, Đức Hồng Y Zen viết rằng “nhiều dị bản về sự kiện và giải thích đang tạo ra mơ hồ lẫn lộn cho nhiều người. Nhiều người, khi biết mới đây tôi có đi Rôma, yêu cầu tôi soi sáng thêm.”

Thành thử nhân dịp này ngài cho biết một số sự kiện: hồi tháng 10, ngài có yêu cầu Đức TGM Savio Hon Tai Fai, cựu tổng thư ký Bộ Truyền Giảng Tin Mừng cho Các Dân Tộc và hiện là Đại Sứ của Tòa Thánh ở Hy Lạp nói chuyện với Đức Phanxicô về lời yêu cầu nhường chỗ. Lúc đó, Đức Phanxicô rất “ngạc nhiên và hứa sẽ xem xét vấn đề”. Nhưng rồi hồi tháng 12, lời yêu cầu nhường chỗ lại được lập lại, nên Đức Hồng Y Zen rất đỗi bàng hoàng. Chính vì thế ngày 12 tháng 1, 2018, ngài đích thân

đi gặp Đức Phanxicô. Trong cuộc gặp gỡ này, Đức Phanxicô cho Đức Hồng Y Zen hay: ngài đã nói với các giới chức Tòa Thánh “đừng tạo ra 1 vụ Mindszenty nữa.”

Mindszenty chính là Đức Hồng Y József Mindszenty của Hung Gia Lợi, bị cộng sản giam giữ từ năm 1949 tới năm 1956. Lúc xảy ra cuộc cách mạng Hung nhằm lật đổ chế độ Cộng Sản, ngài vào tỵ nạn tại tòa Đại Sứ Mỹ. Năm 1971, ngài được rời xứ sở và qua đời tại Vienna 4 năm sau đó.

Theo Đức Hồng Y Zen, vấn đề không phải là việc từ chức của các giám mục hầm trú, mà là lời yêu cầu nhường chỗ cho các giám mục do nhà nước bổ nhiệm. Ngài chỉ ra rằng “nhiều vị giám mục hầm trú già nua đã khẩn khoản xin cho được một vị kế vị, nhưng không hề được Tòa Thánh trả lời. Một số vị khác, dù vị kế vị đã được nêu danh, thậm chí còn có cả sắc chỉ với chữ ký của Đức Thánh Cha nữa, nhưng được chỉ thị đừng tiến hành việc tấn phong vì sợ làm phật lòng chính phủ.”

Như đã biết, Hiệp Hội Công Giáo Trung Hoa Yêu Nước được chính phủ Cộng Sản lập năm 1957 để giám sát các Giáo Hội Công Giáo độc lập khỏi Vatican. Một Giáo Hội hầm trú trung thành với Đức Giáo Hoàng hiện hữu song song với Hiệp Hội này.

Năm 2007, trong một lá thư lịch sử gửi người Công Giáo Trung Hoa, Đức Bênêđictô XVI cho hay việc

hoà giải trọn vẹn giữa hai cơ chế trên là điều không thể một sớm một chiều mà có được, nhưng “để Giáo Hội phải sinh hoạt hầm trú là một tình thế không bình thường”. Ngài quả quyết: chỉ có một Giáo Hội Công Giáo tại Trung Hoa mà thôi và khuyến khích sự hợp nhất trong việc tuyên xưng đức tin, bằng cách dành cho Hiệp Hội một tình hợp lệ nào đó và cho phép người Công Giáo tham gia Giáo Hội chính thức (được nhà nước công nhận).

Đã có lúc, hai bên đồng ý với nhau về việc cử nhiệm các giám mục cá thể. Tuy nhiên, Chủ Tịch hiện thời là Tập Cận Bình đang chủ trương một sự kiểm soát chặt chẽ hơn đối với các tôn giáo, qua chính sách “Trung Hoa hóa” họ. Các qui định mới nhằm thi hành chính sách này có hiệu lực vào tháng Hai này.

Bởi thế, Đức HY Zen viết rằng “tôi nhận tôi là người bi quan trước hiện tình của Giáo Hội ở Trung Hoa, nhưng sự bi quan của tôi có nền tảng qua kinh nghiệm lâu dài của tôi với Giáo Hội này. Từ năm 1989 tới năm 1996, tôi thường dành 6 tháng mỗi năm dạy học tại một số chủng viện của cộng đồng Công Giáo chính thức. Tôi có kinh nghiệm trực tiếp đối với cảnh nô dịch và nhục nhã mà các hiền huynh giám mục của tôi kia thường phải chịu.”

Đức Hồng Y Zen làm Tổng Giám Mục Hồng Kông từ 2002 tới 2009. Cựu thuộc địa của Anh này được hưởng tự do tôn giáo như là một phần trong thỏa hiệp với Anh dẫn

tới việc trả lãnh thổ này lại cho Trung Hoa.

Đức Hồng Y vốn được coi là một trong những người dẫn đầu trong chủ trương cứng rắn với chính phủ Cộng Sản Trung Hoa, chống lại việc tìm thỏa hiệp với chế độ.

Những người tìm cách thỏa hiệp xem ra đang có thể thượng phong ở Phủ Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh, là cơ quan hiện đang cố gắng giải quyết nhiều vấn đề với Trung Hoa, trong đó, có việc bổ nhiệm các giám mục, tự do thờ phượng, bình thường hóa Giáo Hội do nhà nước bảo trợ, và thiết lập liên hệ ngoại giao.

Nói với tập san *Crux* hồi tháng 10, Đức Hồng Y Zen cho rằng Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh, Đức Hồng Y Pietro Parolin, có “một tâm trí bị chuốc độc” về Trung Hoa và chỉ lưu ý tới ngoại giao hơn là đức tin Công Giáo.

Trong thư đăng trên Facebook, ngài nhắc lại chủ trương của ngài, cho rằng Vatican “đang bán đứng” Giáo Hội Công Giáo ở Trung Hoa.

Đức Hồng Y viết rằng: “Một số người bảo rằng mọi cố gắng để đạt một sự nhất trí là tránh một cuộc ly giáo. Quả là nực cười! Ly giáo đang có đó, trong cái Giáo Hội Độc Lập!”

Ngài viết tiếp: “Các vị giáo hoàng tránh dùng chữ ‘ly giáo’ vì các ngài biết rằng nhiều người trong cộng đồng Giáo Hội chính thức có mặt ở đó không do ý chí tự do của họ, mà dưới áp lực nặng nề. Việc ‘hợp nhất được đề nghị’ sẽ buộc mọi người gia nhập cộng đồng ấy. Vatican sẽ ban phép lãnh cho Giáo Hội ly giáo vừa được tăng cường, xóa lương tâm xấu khỏi tất cả những ai vốn đã sẵn lòng bỏ đạo và những người đang sẵn sàng tham gia với những

người này.”

Đức Hồng Y Zen cũng nhận rằng việc ngài công khai phê phán Đảng Cộng Sản và các cố gắng ngoại giao của Vatican gây vấn đề cho việc hàn gắn sự chia rẽ giữa hai bên.

Ngài viết: “Có phải tôi là trở ngại chính đối với diễn trình đạt thỏa ước giữa Vatican và Trung Hoa không? Nếu đó là thỏa ước xấu, thì tôi rất sung sướng làm trở ngại”.

Tuyên Bô của Giám Đốc Phòng Báo Chí Tòa Thánh

Có lẽ vì chủ trương mạnh mẽ và dứt khoát trên của Đức Hồng Y Zen sau khi gặp Đức Phanxicô tại Vatican, và sợ chủ trương ấy có thể gây hoang mang, bất lợi cho các cố gắng hòa giải, nên Giám Đốc Phòng Báo Chí của Tòa Thánh, Greg Burke, ngày 30 tháng 1, 2018, đã ra tuyên bố sau đây:

Tham chiếu các tin tức được phổ biến rộng rãi về sự cho là khác nhau về suy nghĩ và hành động giữa Đức Thánh Cha và các cộng sự viên của ngài trong Giáo Triều Rôma về các vấn đề liên quan tới Trung Hoa, tôi có thể tuyên bố như sau:

“Đức Giáo Hoàng liên tục tiếp xúc với các cộng sự viên của ngài, đặc biệt là Phủ Quốc Vụ Khanh, về các vấn đề Trung Hoa, và được các ngài thông tri một cách trung thành và chi tiết về tình hình của Giáo Hội Công Giáo tại Trung Hoa và về các bước trong cuộc đối thoại đang diễn tiến giữa Tòa Thánh và Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa, một cuộc đối thoại được ngài theo dõi hết sức chăm chú. Bởi thế, thật gây ngạc nhiên và đáng tiếc là điều ngược lại đang được người trong Giáo Hội khẳng định, do đó, khuyến khích sự mơ hồ lẫn lộn và

tranh cãi.”

Tuy nhiên, người ta hoài nghi một tuyên bố như trên có thể đánh tan các “ưu tư” rất nặng ký của Đức Hồng Y Zen. Trước nhất, tuyên bố này chỉ là của Giám Đốc Phòng Báo Chí Tòa Thánh. Thứ hai, tuyên bố này không đụng gì tới các ưu tư này. Chúng vẫn còn đó.

Thực ra, như nhận định của Victor Gaetan viết trên tờ *Foreign Affairs* hồi tháng Ba năm 2017, một tạp chí được Đại Học Georgetown bảo trợ, “từ ngày lên ngôi của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, Bắc Kinh và Rôma đã cùng đưa ra một diễn trình đặc nhiệm (ad hoc, để bổ nhiệm giám mục). Nhưng vì nó không chính thức, nên mơ hồ lẫn lộn vẫn còn đó, sự không hợp nhất vẫn day dứt, các việc trông tòa gia tăng, và, trong lý thuyết, cả hai bên đều có thể phá vỡ thế quân bình mỏng manh. Đó chính là các cuộc thương thảo nửa bí mật trong ba năm qua”.

Còn nhớ tháng 2 năm 2017, Đức Hồng Y John Tong Hon, lúc đó là Tổng Giám Mục Hồng Kông, lạc quan thông báo: Bắc Kinh và Rôma đã “đạt được sự đồng thuận” về việc bổ nhiệm giám mục. Hóa ra, cũng chỉ là thứ diễn trình “đặc nhiệm” như vừa nói, rất dễ bị phá vỡ.

Tuy thế, không ai bác bỏ việc Đức Hồng Y Zen có quan điểm cứng rắn đối với Bắc Kinh, vốn là một chế độ tội ác dưới con mắt của ngài.

Ngài coi các cố gắng hòa giải của Đức Phanxicô là “nực cười” và bất cứ thỏa hiệp nào với Trung Hoa đều “không thể chấp nhận” được.

Gaetan coi quan điểm của Đức Hồng Y Zen là quan điểm thiểu số. Trên thực tế, có nhiều mơ hồ hơn hiện đang hiện diện giữa hai giáo

hội “quốc doanh” và “hầm trú” và việc phân rẽ này có hại cho sự toàn vẹn của Đạo Công Giáo dưới mắt nhiều chuyên gia về Giáo Hội, trong đó, có Linh Mục Lawrence Murphy, chủ tịch hưu trí của Đại Học Seton Hall, và nhà báo có trụ sở ở Bắc Kinh là Francesco Sisci, cựu tùy viên văn hóa của tòa đại sứ Ý ở Trung Hoa. Thực vậy, Giáo Hội Rôma xâm nhập Hiệp Hội Công Giáo Yêu Nước rất sớm. Hồ sơ tại Vatican chứa nhiều lá thư của các giám mục Trung Hoa được nhà nước chọn lựa xin hiệp thông cùng Đức Giáo Hoàng và đa số được toại nguyện. Trong số khoảng 110 giám mục ở Trung Hoa, khoảng 70 vị được cả Rôma lẫn Bắc Kinh chấp thuận, 30 vị chỉ được Tòa Thánh chấp thuận và 7 vị do nhà nước bổ nhiệm vẫn còn đợi được Tòa Thánh chuẩn y. Ở cấp địa phương, các linh mục của hai cộng đồng càng ngày càng hợp tác với nhau nhiều hơn. Jerom Heyndrickx, một linh mục truyền giáo từng làm việc ở Trung Hoa từ năm 1980 và mang một “phái đoàn hỗn hợp” các linh mục Trung Hoa qua hành hương Rôma tháng Tư năm 2016, cho hay: “Một số phát xuất từ giáo hội hầm trú, phần lớn phát xuất từ giáo hội chính thức, nhưng không hề có sự khác biệt nhỏ nhoi nào giữa hai nhóm về lòng trung thành với Rôma”.

Một điển hình khác: sau 20 năm ngồi tù và 10 năm đi cải tạo và bị giam tại nhà ở miền Bắc Trung Hoa vì tội là linh mục được giáo dục ở Rôma và chống lại thẩm quyền của Đảng, Linh Mục Dòng Tên Aloysius Jin Luxian bằng lòng lãnh đạo chủng viện Thượng Hải khi chính phủ cho phép mở lại năm 1982. Cha Jin cho rằng điều quan trọng hơn là duy trì Giáo Hội và

phục vụ giáo dân hơn là tiến hành một trận đánh vô vọng nhằm hầm trú chống lại chế độ. Được yêu cầu trở thành Giám Mục Phụ Tá cho nhà nước năm 1985, và năm 1988 trở thành giám mục của Thượng Hải, Đức Cha Jin xin Vatican chấp thuận, nhưng không thành công. Mãi năm 2005, ngài được Tòa Thánh nhìn nhận là giám quản tông toà cho Đức Cha Joseph Fan Zhongliang.

Dưới sự lãnh đạo của Đức Cha Jin, giáo phận Thượng Hải đã phục hồi nhiều nhà thờ, huấn luyện hàng trăm linh mục, khởi đầu một công ty xuất bản Công Giáo, thành lập một trung tâm tĩnh huấn, và lời cuốn nhiều tín hữu mới. Đức Cha Jin trở nên nổi tiếng khắp nước cả ở hai cơ quan được nhà nước chấp thuận là Hiệp Hội Công Giáo Yêu Nước và Hội Đồng Giám Mục, và còn vận động được việc các giáo dân cầu nguyện cho Đức Giáo Hoàng trong các Thánh Lễ. Ngài lên khuôn cho phụng vụ bằng tiếng Trung Hoa nay trở thành tiêu chuẩn cho cả nước. Khi qua đời năm 2013, ngài được Giáo Hội ca ngợi như một nhà lãnh đạo Công Giáo xuất chúng.

Tính lưu động giữa Đạo Công Giáo chính thức và không chính thức, một phần, cũng vì vấn đề di dân. Giáo Hội hầm trú bắt nguồn từ nông thôn, nơi các giáo sĩ Dòng Tên thế kỷ 17 truyền bá đức tin nhờ hệ thống họ hàng. Tại Trung Hoa hiện thời, khi các tín hữu di chuyển tới các khu đô thị để kiếm việc làm, họ thường phải bỏ các cộng đồng hầm trú để gia nhập các giáo hội có đăng ký, chỉ vì tiện lợi chứ không hẳn theo “phe phái”. Ngày nay, theo các linh mục làm việc ở đây, phần lớn việc gia tăng của Công Giáo diễn ra trong Giáo Hội chính

thức, chứ không hẳn trong các gia đình Công Giáo hầm trú.

Một điều cũng được Gaetan lưu ý là: quan tâm hàng đầu của Giáo Hội ở Trung Hoa là tôn giáo chứ không phải chính trị. Không thể có một giáo hội hoàn vũ hoạt động được tại những nơi người Công Giáo bị cắt đứt khỏi Rôma và bị chia thành phe này phe nọ. Thành thử trong 35 năm qua, viễn kiến của Vatican về đời sống tôn giáo là hòa giải. Lý thuyết để làm việc của Tòa Thánh là: bao lâu Đức Giáo Hoàng còn có quyền duy trì việc kế tục tông đồ (apostolic succession) qua việc bổ nhiệm giám mục, thì mọi vấn đề khác đều có thể giải quyết. Hiệp Hội Công Giáo Yêu Nước có thể trở thành phương thể truyền thông và bác ái; hội đồng giám mục sẽ là một hội đồng giữa nhiều hội đồng trên thế giới.

Trên lý thuyết, Tòa Thánh có thể chấp nhận một thỏa hiệp ngầm với Bắc Kinh như thế. Bức điện năm 2006 do Wikileaks rò rỉ cho thấy Đức Cha Celli từng đề nghị như thế với Đại Sứ Hoa Kỳ. Nhưng theo Gaetan, vì mục tiêu ngày nay không hẳn chia sẻ quyền lực cho bằng bình thường hóa đời sống Giáo Hội, sự trong sáng và việc công bố thỏa thuận là cách duy nhất để xóa tan sự chia rẽ gây đau đớn và không hữu hiệu. Thực vậy, theo Cha John Worthley, một giáo sư Hoa Kỳ về hành chánh công, người từng dạy ở Trung Hoa từ đầu thập niên 1980, thì việc làm chính ở đất liền Trung Hoa trong sáu tháng đầu năm 2017 là hợp nhất hai cộng đồng chính thức và không chính thức: “tình hình đối với Giáo Hội ở Trung Hoa giống lúc Bức Tường Bá Linh sụp đổ. Người ta đã chuẩn bị từ nhiều năm, nên khi diễn ra, nó diễn ra rất nhanh.”♦

Những đề nghị mà Trung Quốc đưa ra hiện nay đã từng bị Đức Gioan Phaolô II và Đức Bênêđictô thứ 16 bác bỏ

■ **Đặng Tự Do**



Ông George Weigel là thành viên cao cấp của Trung tâm Đạo đức và Chính sách Công cộng Washington, nơi ông giữ chức Chủ Tịch Ủy Ban William E. Simon về Các Nghiên cứu Công Giáo. 25 cuốn sách của ông bao gồm cuốn tiểu sử hai tập về Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II: Chứng Nhân Hy Vọng, là cuốn sách bán chạy nhất của New York Times đã dịch sang 14 ngôn ngữ, và phần tiếp theo của nó, The End and Beginning, là tài liệu về những thất bại của chính sách Ostpolitik từ các tài liệu đã từng được mật vụ cộng sản phân loại là tuyệt mật.

Người viết tiểu sử Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II khẳng định rằng những đề nghị mà Trung Quốc đưa ra hiện nay đã từng bị Đức Gioan Phaolô II và Đức Bênêđictô thứ 16 bác bỏ. Dưới đây là bản dịch Việt Ngữ bài viết của ông.

Nguyên bản bằng tiếng Anh có thể xem tại đây:

Pope Francis Is Playacting Realpolitik

Trong những tuần gần đây, nhiều nhà quan sát đã rất hoang mang, và một số thật sự ngã lòng, bởi những gì dường như là một thỏa thuận sắp xảy ra giữa Vatican và Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Thỏa thuận này sẽ thừa nhận một vai trò quan trọng của chế độ Cộng sản Trung Quốc trong việc bổ nhiệm các giám mục Công Giáo La Mã ở Trung Quốc, như một bước đi trên con đường dẫn đến mối quan hệ ngoại giao đầy đủ giữa Bắc Kinh và Tòa Thánh. Nhiều câu hỏi đã được nêu ra về một thỏa thuận như thế.

Tại sao Vatican lại tin tưởng vào bất cứ thỏa thuận nào với một thể lực độc tài, mặc dù đã có những kinh nghiệm không vui chút nào trước đó với Mussolini của Ý và Hitler của Đế Chế Đệ Tam, cả hai đều đã vi phạm một cách có hệ thống những thoả thuận của chúng với Tòa Thánh?

Tại sao các nhà ngoại giao của Vatican (và thậm chí cả chính Đức Giáo Hoàng Phanxicô) đã bác bỏ ngoài tai những lời cảnh báo từ bên trong Trung Quốc, và từ giám mục về hưu của Hương Cảng, là Đức Hồng Y Giuse Trần Nhật Quân, về những tác động tiêu cực của một thỏa thuận như vậy đối với những người Công Giáo Trung Quốc vẫn trung thành với Rôma chứ không phải là với cái Hiệp hội Công Giáo yêu nước được chính quyền bảo

trợ?

Tại sao Giáo hội lại vi phạm chính bộ Giáo Luật của mình (theo đó “không trao quyền hay bất cứ đặc ân nào liên quan đến các cuộc bầu cử, bổ nhiệm, tiến cử, hoặc bổ nhiệm các giám mục cho các quan chức dân sự”) như một bước tiến nhằm trao đổi ngoại giao đầy đủ với một chế độ thường xuyên vi phạm nhân quyền, quá thường khi với một sự tàn bạo kinh hoàng?

Điều gì thúc đẩy sự theo đuổi không mệt mỏi của các nhà ngoại giao Vatican đối với quan hệ ngoại giao giữa Tòa Thánh và Trung Quốc trong bốn thập kỷ qua?

Trả lời những câu hỏi này đòi hỏi chúng ta phải quay lại ba thời điểm trong lịch sử: đầu tiên là năm 1870, rồi đến năm 1929, và cuối cùng là năm 1962.

Vào năm 1870, khi lực lượng của phong trào Risorgimento của Ý chiếm được Rôma và biến nó thành thủ đô của một nước Ý thống nhất, những di tích cuối cùng của nước Đức Giáo Hoàng cũ (từng bao gồm toàn bộ miền trung nước Ý) đã biến mất, và Đức Giáo Hoàng Piô thứ Chín đã phải quy ân sau bức tường Leonine, xem mình như “Tù Nhân tại Vatican”. Tòa Thánh, mà theo luật pháp quốc tế và tập quán ngoại giao quen thuộc từ lâu, đã được công nhận là hiện thân pháp lý của vai trò mục tử toàn thể Giáo Hội Công Giáo, tiếp tục gửi và nhận các đại sứ ngay cả khi Tòa Thánh chẳng còn bất kỳ lãnh

Nhà Quàn **AN LẠC**

7441 Garden Grove Blvd. Unit # C, Garden Grove, CA 92841



- * Đầy đủ mọi dịch vụ cho Đám Tang
- * Có phòng rộng rãi, thăm viếng thuận tiện

Tel: (714) 489-5571

thổ nào để thực hiện một thứ chủ quyền được quốc tế công nhận. Tuy nhiên, bốn vị Giáo Hoàng kế nhiệm Đức Piô đã cố gắng đạt được thỏa thuận với nhà nước Ý tân lập ngõ hầu có thể bảo đảm sự độc lập của Đức Giáo Hoàng với tất cả các quyền lực trần thế.

Mục tiêu đó cuối cùng đã đạt được bởi Đức Giáo Hoàng Piô thứ 11 qua Hiệp ước Latêranô vào năm 1929, tạo ra Quốc gia Thành Vatican độc lập trên một mảnh đất 108 mẫu tây quanh Đền Thờ Thánh Phêrô.

Nhưng dù Hiệp ước Latêranô bảo đảm sự tự do của Đức Giáo Hoàng trong việc thực thi sứ vụ toàn cầu của mình mà không bị can thiệp bởi một quốc gia khác, việc hạn chế lãnh thổ chủ quyền của Đức Giáo Hoàng trong phạm vi thành phố Vatican đã nhận mạnh rằng,

trong tương lai, nền ngoại giao Tòa Thánh sẽ phải tập trung vào việc thực hiện thẩm quyền luân lý của Đức Giáo Hoàng chứ không thể xem là các công cụ hữu hình thông thường của quyền lực nhà nước.

Tuy nhiên, hầu hết các dịch vụ ngoại giao của Vatican xem ra chẳng nắm bắt được ý nghĩa của Hiệp ước Latêranô. Thay vào đó, có vẻ như các chuyên gia về chính sách đối ngoại này vẫn tiếp tục nghĩ rằng Toà Thánh mới/ Quốc gia thành Vatican vẫn giống như Toà Thánh cũ/ Nước Đức Giáo Hoàng là quyền lực thứ ba ở châu Âu. Và khi bản thân Ý trở thành một diễn viên lu mờ dần trong chính trị thế giới, các nhà ngoại giao Ý của Đức Giáo Hoàng đã mưu tìm một vai trò quan trọng cho “Rôma” trên sân khấu toàn cầu, hành xử trong

một hệ thống như thể một thứ cường quốc thứ ba khác.

Sau đó đến tháng 10 năm 1962. Người ta đã không chú ý đúng mức đến sự kiện là việc khai mở Công đồng Vatican II – một cuộc họp kéo dài bốn năm của tất cả các giám mục Công Giáo trên thế giới đã trở thành sự kiện quan trọng nhất trong lịch sử Công Giáo kể từ phong trào Cải cách và đặt nền tảng cho vai trò hiện tại của Công Giáo như một định chế chủ yếu trong việc đề cao và bảo vệ nhân quyền - đã trùng hợp chính xác với cuộc khủng hoảng tên lửa tại Cuba. Đức Giáo Hoàng Gioan XXIII và đoàn ngoại giao Vatican đã bị chặn động trầm trọng trước khả năng xảy ra một cuộc chiến tranh hạt nhân có nguy cơ kết thúc sớm Công Đồng Vatican II nên các vị đã nghĩ ra một sự chuyển hướng sâu xa trong

MỘT VĂN PHÒNG BẢO HIỂM UY TÍN

TMMN

NHIỀU HÃNG
BẢO HIỂM



NHIỀU SỰ
LỰA CHỌN
ĐỂ TIẾT KIỆM

CẦN BẢO HIỂM XIN GỌI

877.741.2008

9741 BOLSA AVE., SUITE 206, WESTMINSTER, CA 92683

chính sách ngoại giao của Vatican đối với thế giới cộng sản Châu Âu. Điều này được biết đến với cái tên là Vatican Ostpolitik, và đại diện chính của nó là một nhà ngoại giao của Vatican, Đức Tổng Giám Mục Agostino Casaroli.

Chính sách Ostpolitik của Đức Tổng Giám Mục Casaroli, được bắt đầu trong triều đại của Đức Giáo Hoàng Phaolô Đệ Lục (1963-1978), nhằm mục đích tìm ra một modus non moriendi, một “con đường để không chết” (là cụm từ Đức Tổng Giám Mục Casaroli thường nói) cho Giáo Hội Công Giáo sau bức màn sắt. Để có thể bổ nhiệm các giám mục, là những vị có thể truyền chức linh mục và do đó duy trì đời sống bí tích hay đời sống thiêng liêng của Giáo hội dưới các chế độ vô thần, Vatican đã kết thúc những luận điệu chống lại cộng sản tiêu biểu cho chính sách ngoại giao trong những năm 1950, loại bỏ các giáo sĩ cao cấp từ chối không nhượng bộ bất cứ điều gì đối với các chế độ cộng sản (như Đức Hồng Y Jozsef Mindszenty của Hung Gia Lợi và Đức Hồng Y Joseph Beran của Tiệp Khắc), dập tắt bất kỳ vai trò công khai nào của các nhà lãnh đạo Công Giáo lưu vong như Đức Hồng Y Josyf Slipyj, kêu gọi các giáo sĩ và giáo dân hãm trú ngừng các hoạt động chống lại các chế độ cộng sản tại địa phương, tập chú vào việc tìm kiếm các hiệp định với các chính phủ cộng sản. Một tiền đề hình thành nên sự trở mặt đáng kể này là luận cứ cho rằng những luận điệu chống lại cộng sản của Vatican trước đó đã khiến cho các chế độ cộng sản khủng bố Giáo hội; người ta giả định rằng nếu Vatican tỏ ra thân thiện hơn (từ thông dụng là “đối thoại”), thì một

sự dịu giọng như thế sẽ được [cộng sản] hồi đáp.

Tình hình đã không xảy ra như thế. Và dưới bất kỳ một đánh giá khách quan nào, chính sách Ostpolitik của Casaroli là **một thất bại** - và trong một số trường hợp là **một đại thảm họa**.

Tại Rôma, chính sách này đã cho phép các cơ quan tình báo Đông Âu thâm nhập sâu xa vào Vatican. Đại thảm hóa phân gián này (ngày nay đã được ghi nhận đầy đủ từ các nguồn tài liệu gốc [của các chế độ cộng sản Trung - Đông Âu]) đã đẩy các nhà ngoại giao của Giáo hội xuống một vị trí yếu thế hơn nữa trong các cuộc đàm phán với các đối tác cộng sản của họ, là những kẻ biết quá rõ kế hoạch của Vatican nhờ công việc của các tiểu tổ và các cá nhân cung cấp thông tin được cài khéo léo bên trong Giáo triều Rôma.

Tại các quốc gia được cho là những nước được hưởng lợi chính từ chính sách Ostpolitik, không có cải thiện nào có thể coi là kết quả của lễ lỗi ngoại giao con thoi của Casaroli, và trên thực tế nhiều thiệt hại đã xảy ra. Hàng Giáo Phàm Công Giáo Hung Gia Lợi đã trở thành một công ty mà nhà nước Hung Gia Lợi sở hữu 100% vốn, điều đó có nghĩa là đảng cộng sản Hung Gia Lợi nắm hết toàn bộ. Sự đàn áp tăng lên tại miền đất lúc đó còn gọi là Tiệp Khắc, với các tổ chức giả danh Công Giáo thân thiện với chế độ được biểu dương mạnh mẽ trước công chúng trong khi các giám mục và linh mục hãm trú phải làm việc như những người bảo vệ, những thợ sửa cửa sổ, sửa chữa thang máy, để có thể lạng lã thực thi sứ vụ của mình vào ban đêm.

Chính sách Ostpolitik chẳng làm được gì để cải thiện tình hình của người Công Giáo ở Liên bang Xô viết: Giáo Hội Công Giáo Đông phương của Ukraine vẫn là cộng đồng tôn giáo bất hợp pháp lớn nhất trên thế giới, và các nhà lãnh đạo bất khuất của Công Giáo Litva đã phải cong lưng làm các công việc khổ sai trong các trại lao động cưỡng bách.

Tuy nhiên, chính sách Ostpolitik không có ảnh hưởng nghiêm trọng ở Ba Lan. Đức cố Hồng Y Stefan Wyszynski và Đức Hồng Y Karol Wojtyla, Tổng Giám mục Krakow, đã gạt đầu lịch sự trước các cuộc thăm viếng của các nhà ngoại giao Vatican nhưng vẫn tiếp tục đối đầu với nhà cầm quyền Cộng sản Ba Lan với những cuộc biểu tình mạnh mẽ của công chúng vì các ngài nghĩ rằng điều cần thiết là phải bảo tồn vững vàng không gian tự do của Giáo hội trong một nhà nước cộng sản. Chính chiến lược đó lại giúp củng cố cộng đồng Công Giáo lớn mạnh nhất trong khối Xô viết, mặc dù chính sách Ostpolitik của Vatican đã làm suy yếu hầu hết các Giáo hội địa phương ở các quốc gia trong khối Hiệp ước Warsaw.

Khi Đức Wojtyla được bầu làm giáo hoàng vào năm 1978, lấy tên là Gioan Phaolô II, chính sách Ostpolitik Casaroli lạng lã bị chôn vùi - mặc dù Đức Gioan Phaolô đã bổ nhiệm Casaroli làm Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh của ngài, để tạo ra một chiến thuật gây hòa mù. Casaroli sẽ tiếp tục công việc ngoại giao con thoi của ông ta tại Đông và Trung Âu. Nhưng điều đó, Đức Gioan Phaolô hiểu là sẽ tạo ra một tâm bình phong hữu ích để ngài có thể sử dụng loa phóng

(xem tiếp trang 111)

MỤC VỤ THỜI ĐẠI MỚI

HAI VỊ TRUYỀN GIÁO THỜI DANH tại Á CHÂU

■ L.M.Cao Phương Kỳ

Ai cũng cầu mong , nguyện chúc cho thế giới, tổ quốc, gia đình và mỗi cá nhân được an cư lạc nghiệp, được tự do hạnh phúc, nhất là trong dịp “**Minh Niên**”. Nhưng trên thực tế, nhân loại khó có thể đoàn kết được vì nhiều căn cứ như chủng tộc, chính trị, tông giáo...;sâu xa nhất trong các nguyên nhân chia rẽ nhân loại, chính là niềm Tin: **HỮU THẦN** và **VÔ THẦN**.

Trào lưu Mác xít vô thần đã thiết lập những chính sách, kế hoạch, gây căm thù , giết chết hàng mấy trăm triệu sinh linh , ngày nay vẫn còn hoành hành khốc liệt tại Trung Cộng, Việt Cộng, Bắc hàn, Cuba..

Theo các nhà nghiên cứu về Xã hội học, loại “**vô thần thực tiễn**”, nghĩa là những người vô tông giáo, vô tín ngưỡng, mất niềm Tin vào **Đấng Tạo Hóa**, cầm quyền sinh tử, thưởng người lành, phạt kẻ dữ, “**chết là hết**”như loài cầm thú... Loại người này, hiện diện khắp nơi trên thế giới, trong các nước Dân chủ , nhân danh quyền Tự do Tín ngưỡng, được hiểu là Tự do Vô Tín ngưỡng. Lớp người này còn đông hơn hết!

Hiểu được mối nguy cơ làm băng hoại tình đoàn kết quốc gia của giới “vô tín ngưỡng”, vật chất vô thần này, gọi là “**văn hóa sự chết**”, trong ngày” National Prayer Breakfast”(Quốc gia Cầu nguyện trong bữa điểm tâm, lần thứ 66, ngày feb/8/ 2018) ,Tổng Thống D.Trump đã phát biểu:”

“*Sáng nay, trái tim chúng ta tràn ngập lòng tri ân **THIÊN CHÚA**, khi chúng ta đến với nhau để tham dự buổi:”toàn dân cầu nguyện trong bữa điểm tâm”, lần thứ 66.*

*Những người sáng lập quốc gia này đã nhắc đến “**Thiên Chúa**” 4 lần trong bản Tuyên Ngôn Độc lập. Giấy bạc của chúng ta cũng khẳng định, chúng ta tin tưởng nơi **Thiên Chúa(In GOD we Trust)**Và chúng ta đặt tay trên trái tim của chúng ta, khi chúng ta đọc lời tuyên thệ trung thành và tuyên bố chúng ta là “một dân tộc dưới quyền **THIÊN CHÚA**”*

Trong bài diễn văn quan trọng nhất , mỗi năm một lần, Tổng Thống đọc trước Quốc hội, Lưỡng Viện về “Tình trạng Liên Bang”(State of the Union), T.T.Trump cũng tuyên bố: “từ nay chúng ta sẽ trân trọng đọc câu: “**IN GOD we Trust**”. Phong trào tục hóa, vật chất vô thần đã thay thế lời chúc mừng Lễ Chúa Giáng Sinh”**Merry CHISTMAS**” bằng câu”happy holliday”, chỉ để mua bán quà cáp biếu tặng.

Trong “**văn hóa sự chết**” hiện nay tại Hoa Kỳ và trên toàn thế giới, người ta tự do phá thai, giết bào thai vô tội, nguyên do chính vì con người mất niềm **TIN vào CHÚA**, như đã “giết Chúa” trong tâm hồn và trong ngôn ngữ hằng ngày.

Tổng Thống Donald Trump, một nhà kinh doanh, một chính trị gia, không phải là một nhà truyền đạo, nhưng có người nói ông đã giảng

Đạo Chúa hùng hồn như một giáo sĩ, vì ông biết khai thác những điều **TỐT LÀNH**, thiện hảo trong Văn Hóa Hoa kỳ, tức niềm Tin vào Đấng Hóa Công, để phục hồi “**Văn Hóa sự Sống**”, cho dân nước đang trên đà suy vong bởi trào lưu vật chất, vô thần, tức “**văn hóa sự chết**”

Trong Hội Nghị **CPAC**, ngày FeB/23/ 18, TT D.Trump phát biểu: “Công dân Hoa kỳ không tôn thờ chính phủ, nhưng tôn thờ **CHÚA TRỜI(GOD)**

Anh ngữ, Việt ngữ...danh xưng rất phổ thông, dùng để thốt lên sự kinh hoàng, hoặc lời cầu xin lúc hiểm nguy khôn khó tuyệt vọng: đó là những lời than thở thảm thiết như:

my GOD!, TRỜI ơi! CHÚA ơi!

Sau đây, **căn cứ vào những tài liệu Lịch sử**, những thư tịch, ký sự còn lưu truyền để tìm hiểu hai vị Truyền Giáo thời danh nhất tại Áchâu là **L.M Mattèo RICCI(1552-1610)** tại **Trung Hoa** và **L.M. Alexandre de RHODES(1593-1660)** tại **Việt Nam**. Các Ngài đã dùng phương thế nào để giới thiệu một ĐẠO mới, còn xa lạ với các dân tộc Á Đông.

I./Tình trạng những Đạo Giáo tại Trung hoa và Việt Nam vào thế kỷ 16-17.

II./ Phương pháp” Hội nhập Văn hóa”(Inculturation), bản vị hóa, bản sắc hóa, bản xứ hóa là gì?

III./ Ôn ích lớn lao của phương thế Truyền đạo này, vẫn còn giá trị cho thời đại này.

I-Tình Trạng Đạo Giáo và Văn Hóa tại Trung Hoa và Việt Nam vào Thế Kỷ 16-17

Theo khoa “Xã hội học Tông giáo”(Sociologie religieuse), đời các Thánh Phêrô, Thánh Phao lô truyền giáo tại RÔMA hay thời các Linh Mục **Mateo RICCI**,(1552-1610) truyền giáo bên Trung Hoa và L.M. **Alexandre de RHODES** (1593-1660), thuộc Dòng Tên(S.J) giảng đạo ở Việt Nam, các xã hội cổ thường theo chủ nghĩa Phiếm thần(Pantheism), nghĩa là vũ trụ vạn vật đều có thần tính, vạn vật nhất thể, hoặc theo thuyết bài vật(Animism), nghĩa là cây, đá...đều có tinh linh ẩn trú bên trong(như tục thờ cá voi, ông ba mươi(ông cọp)..Đa thần giáo(polytheism) cho rằng trong vũ trụ có nhiều loại thần minh.

Tại Việt Nam, Tam Giáo là Lão giáo, Khổng giáo(gốc Trung Hoa) và Phật Giáo, từ Ấn độ du nhập. Ngoài ra, còn thờ các vị Anh hùng, Liệt Nữ như Đức thánh Trần, Bà Chúa Liễu...và các vị Thần Hoàng...

Các vị thừa sai tiên khởi đã phải đối phó với nhiều khó khăn khi tìm hiểu ý nghĩa của các đạo giáo, ngoài ra còn phải học thông thạo các ngôn ngữ địa phương như tiếng Trung hoa và Tiếng Việt với âm điệu trầm bổng(năm dấu)

Vua quan và dân chúng, vì chưa hiểu giáo lý của các thừa sai, nên có thành kiến cho là “đạo ngoại lai”, là” tà đạo”. Các cuộc cấm cách, bắt bớ, trục xuất thường xuyên xảy ra cho các vị , nhưng vì **Đức TIN** dũng mạnh, tấm lòng Hy sinh, ý chí kiên cường phụng sự Thiên Chúa và Hội Thánh do Chúa Cứu Thế sáng lập, các ngài đã vượt thắng những khó khăn về Ngôn ngữ và về Văn Hóa.



LM Đắc Lộ Alexandre de Rhodes Tượng LM Mattêo Ricci tại Macao

Bên Trung Hoa, các Thừa sai nhận thấy, ngoài tình trạng phức tạp như phiếm thần, đa thần, bài vật trong các Đạo giáo , các Nho gia, thi sĩ và dân chúng ai cũng tôn kính tôn thờ một vị thần cao cả nhất, vô hình vô tượng, gọi là **“THIÊN”**, không phải là bầu trời xanh, nhưng chỉ một **‘Thiên Mệnh’**, một Ý Chí kiên cường, một Hóa Công tạo dựng, an bài vạn sự, vạn vật.

Bên Việt Nam, đâu đâu cũng thấy người Việt **“kêu TRỜI”**, từ trong Truyện Kiều của Thi sĩ Nguyễn Du, và trong ngôn ngữ thường nhật, người Việt, vui cũng kêu TRỜI, buồn bã oan ức thất vọng, cũng chỉ biết cầu TRỜI, chứng giám cho lòng thành.

Tương tự như trong sách Kinh, sách Lễ của các vị Thừa sai, khi cầu nguyện các tín hữu luôn xưng danh thánh CHÚA như: lạy CHÚA, nhờ CHÚA, cầu CHÚA, vì CHÚA....(my Lord, my God)

Các vị Thừa sai cùng nhau cầu nguyện và tìm hiểu những điều **THIỆN HẢO trong Văn hoá** của các dân tộc Á Đông, vì tin rằng mọi điều **TỐT LÀNH đều bởi Chúa mà ra**. Các Ngài không phé bỏ

nhưng“Thánh hóa “và mặc cho những thuần phong mỹ tục một ý nghĩa mới. Chẳng hạn như 3 ngày **Tết Nguyên Đán** là những ngày linh thiêng của dân tộc Việt: **Ngày mồng Một**, dâng Kính “Tam Vị Nhất Thể Thiên Chúa”; **Ngày mồng Hai** Cầu cho Tổ Tiên; **Ngày mồng Ba**, cầu cho quốc thái dân an, công việc làm ăn.

Tết năm 1628, L.M. Alexandre De Rhodes,(đã Việt hóa tên gọi là **ĐẮC LỘ**), đang giảng Đạo ở Làng Cầu giấy, gần Hà Nội, Ngài cùng các tân tông làm những hình Thánh giá bằng gỗ và bằng giấy và treo trên mái nhà , trên **Cây Nêu** biểu tượng cho lòng hiếu thảo đối với Tổ tiên. Khi chúa **Trịnh Tráng** biết được tin này, ông ca ngợi người tín hữu tân tông biết thích nghi Đạo mới với phong tục tập quán quê hương. Vào **Mùa Chay** năm đó, L.M.Đắc Lộ tổ chức **“Ngắm Đứng”**, tức Ngắm 15 Sự Thương Khó của Chúa Giêsu, ngâm nga với cung giọng trầm sâu, khiến người nghe rơi lệ. Ngày nay, các xứ đạo vẫn còn thực hành”Ngắm đứng” mỗi năm vào Mùa Chay.

L.M.Đắc Lộ còn lập ra một tổ

chức gọi là “**Nhà Đức Chúa Trời**”(Domus Dei) hoạt động mãi cho đến năm 1954 ở các địa phận Tây Đàng Ngoài (Hanoi, Hưng hóa, Phát Diệm, Thanh Hóa). Ngài cũng lập ra “**Hội các Thầy Giảng**”(Catechistes), vị danh tiếng nhất là **Thầy ANDRÉ Phú Yên**, Từ vì Đạo và được phong Thánh (C.T.1)

II. PHƯƠNG PHÁP “HỘI NHẬP VĂN HÓA

Phương pháp Truyền Đạo mà các L.M. Matteo RICCI dùng bên Trung Hoa và L.M.Đắc Lộ dùng bên Việt Nam để giới thiệu Đạo của Chúa Cứu Thế cho dân Á Đông, ngày nay các nhà Truyền Giáo gọi là : “**Hội Nhập Văn Hóa**” (Inculturation), hay bản xứ hoá, bản sắc hóa, bản vị hóa, nghĩa là học hỏi rất cẩn thận, phân biệt dị đoan mê tín và niềm tin chân chính , thấu nhập vào Văn hóa địa phương để tìm hiểu những điều thiện hảo trong tư tưởng, tình cảm, tập quán tốt, ngôn ngữ có khả năng dùng làm phương tiện để diễn tả , minh chứng cho các Chân Lý Mạc Khải của Thiên Chúa.

Năm 1965, Công Đồng VATICAN II, đã thừa nhận phương pháp tiếp cận trên khi tuyên bố:

Coi: **Tuyên Ngôn về Liên lạc của Giáo hội với các Tông Giáo ngoài Kitô Giáo**

“*Từ xưa đến nay, người ta nhận thấy nơi nhiều dân tộc khác nhau về cảm thức về quyền lực ẩn tàng trong vòng chuyển biến của sự vật và trong những biến cố của đời người, đôi khi khi còn thấy cả sự nhìn nhận một vị Thần Linh Tối Cao hay một Người Cha. Cảm thức và sự nhìn nhận đó làm cho cuộc sống họ thấm nhuần ý nghĩa Tông giáo.....*

Giáo Hội Công Giáo không hề

phủ nhận những gì là Chân Thật và Thánh Thiện nơi các Tông Giáo đó.....

Vì thế Giáo hội khuyến khích con cái mình nhìn nhận, duy trì và cố động cho những thiện ích thiêng liêng cũng như luân lý và những giá trị xã hội văn hóa của các tín đồ thuộc các tông giáo khác, bằng con đường đối thoại và hợp tác cách thận trọng và bác ái với tín đồ các tông giáo ấy mà vẫn là chúng tá của đức tin và đời sống Kitô giáo(C.T.2)

Linh Mục Matteo RICCI (1552-1610) và **Linh Mục Alexandre de RHODES**(1593-1660), các Ngài đều thuộc Dòng Tên(S.J. Compagnie de Jésus), được Đức Giáo Hoàng ở Roma sai đi giảng Đạo tại Á châu. Vào thời bấy giờ, các Ngài là những nhà trí thức, thông thạo về cổ ngữ(Hy Lạp, Hebrew, Latin), thiên văn và toán học, không kể chuyên khoa về Triết học và Thần học. Đặc biệt các ngài còn thông thạo Hán văn và Tứ Thư Ngũ Kinh, có thể tranh luận với các Nho sĩ. L.M.Đắc Lộ(cùng với các thừa sai khác) đã sáng chế ra “**Chữ Quốc Ngữ**”, làm **Tự Điển**”(Dictionnarium) viết sách Giáo lý(Catechismus)..

L.M.Matteo Ricci đã viết cuốn sách bằng Hán văn “**THIÊN CHỦ Thực Nghĩa**”, bằng Hán văn, được dịch sang Anh ngữ là: “The True Meaning of The Lord of Heaven” và L.M. Alexandre de Rhodes, viết cuốn “**Phép Giảng Tám Ngày cho kẻ muốn chịu Phép Rửa tội mà vào đạo thánh Đức Chúa Trời**”, (được phép(imprimatur)in tại Roma, năm 1651), viết **bằng chữ Quốc ngữ, a,b,c..** đã được L.M. Peter PHAN ĐÌNH CHO, (Giáo sư Thần học dịch sang Anh ngữ, chú giải và bình luận(C.T.3)

Trong bài này, không bình luận và diễn giải về toàn bộ 2 tác phẩm rất giá trị trên, nhưng chỉ chuyên chú vào một **DANH XUNG**, cốt tủy của Đạo Mạc Khải, còn xa lạ với miền Á Đông. Chúng ta phải ngưỡng mộ và bài phục công trình nghiên cứu công phu của các Vị Thừa sai Tiên khởi tại Á Châu, đối với những giá trị của Văn hóa địa phương và dùng những ý niệm hay từ ngữ chính đáng thích hợp, để giới thiệu **TIN MỪNG** của Chúa Cứu Thế cho dân chúng Trung Hoa và Việt Nam.

Đó là Danh Xung: **THIÊN CHỦ, Thiên Chủ Giáo**, bên Trung Hoa; **THIÊN CHÚA, Thiên Chúa Giáo, Đạo Thiên Chúa, ĐỨC CHÚA TRỜI**, bên Việt Nam. Đối với các vị Thừa sai, những Danh Xung kể trên là thích đáng nhất trong ngôn ngữ bản địa để chỉ ý niệm về “**DEUS, DIEU, GOD**” . Danh Xung mà các Thừa sai lựa chọn trong Văn hóa bản xứ, mặc cho chúng một ý nghĩa mới, có thể nói như đã “**rửa tội**” cho chúng, sẽ khiến dân chúng hay tân tông hiểu một cách dễ dàng, thân thiện hơn Đạo của các Thừa sai rao giảng, Đạo ấy thờ phượng vị Thần nào?- Thừa, chính là vị **Chủ Tể càn khôn**, là **Đấng Hoá Công** dựng nên nhân loại và vạn vật. **ĐÁNG ẤY**, vẫn tiềm ẩn trong ca dao, tục ngữ , thánh hiền ca tụng và dân chúng kêu cầu.

A-Sách “Thiên Chủ Thực Nghĩa” ,(The True Meaning of The Lord of Heaven” , The Institute of Jesuit Sources, St Louis, 1985). Coi: (trang 33-38)

L.M.Ricci nhận thấy trong dân chúng và nhất là trong Tứ Thư Ngũ Kinh của Khổng Tử có danh xưng :**ĐẾ**(Lord) và **THƯỢNG ĐẾ** (Lord or Sovereign on High) chỉ các vị

(xem tiếp trang 108)



■ Trần Nguyên Thao

Bitcoin

"THẬT" HAY "ẢO" ?



Những năm gần đây, khoa học, kỹ thuật biến đổi chóng mặt. Nhiều độc giả cao niên, dù thuở thiếu thời bằng vàng đề danh nhiều lần, nay cũng “chào thua” các sản phẩm công nghệ tin học mới ra lò. Một chiếc điện thoại thông minh cài đặt đủ tiện nghi sắp xếp tinh vi nằm gọn trong bàn tay, nhưng nhiều “cụ” dù mới trên “sáu bó” cũng “ngu ngơ” không biết dùng đến một phần nhỏ của sản phẩm. Thật phí của Trời!

Trong lãnh vực tiền tệ, để dễ thanh toán và tránh bạc giả, cách nay gần một thập niên, năm 2009^[1], Bitcoin ra đời, do người “giấu mặt” dưới tên Satoshi Nakamoto [2] đưa vào lưu hành dưới dạng phần mềm của mạng điện toán toàn cầu mà không cần thông qua một định chế tài chính trung gian nào. Mỗi bitcoin được chia ra 100 triệu đơn vị nhỏ hơn gọi là Satoshi.

Bitcoin mang ký hiệu BTC, XBT, **B** (như hình bên cạnh). Gọi là đồng tiền, nhưng lại không có hình thù như những loại tiền của các nước đang lưu hành trên thế giới mà chúng ta thường gặp . . . Bitcoin không sờ vào được như tiền giấy hay tiền kim loại. Người thì gọi Bitcoin là tiền “ảo”, kẻ bảo tiền điện tử. Nếu xét về hình thức, thì Bitcoin như điệp viên “không không thấy”, nhưng xét về giá trị, thì Bitcoin lại dùng trao đổi, mua bán được và có giá trị lên xuống nhiều khi giao động bất ngờ, làm cho nhiều vị nữ lưu còn đang kiếm chỗ trao thân phải “xiêu hồn, lạc phách”; hoặc từng trải, già giặn như các tay buôn bán sừng sỏ cũng phải chau mày rơi lệ . . . vì sợ sẩy tự mình làm tán gia bại sản!

Như trình bày sơ lược dưới đây, giá trị Bitcoin lên xuống với biên độ giao động khá nhanh và rủi ro khá cao. Từng có nhiều người mất trắng số tiền đầu tư vì sàn vỡ, sàn lừa đảo. Tuy vậy, vẫn có nhiều “tay chơi” đang sẵn sàng “lao vào cuộc chiến”:

Trong gần 8 năm đầu, Bitcoin đã bị thiên hạ đả “cáo phó” đến 89 lần, nhiều nhất là các năm 2011 đến 2015. Đến nay bảng “Rest In Peace” (RIP) tuy không thấy nữa, nhưng Bitcoin đang tạo ra nhiều tranh luận và tiên đoán khác biệt :

Tháng 11 năm 2017, Bitcoin đã ở mức 19 ngàn Mỹ Kim. Đầu tháng 02, BBC loan tin Bitcoin mất 30% trị giá chỉ trong một đêm. Ngày 05 tháng 03, mỗi Bitcoin có giá 11, 675 Mỹ Kim; 10 ngày sau rớt xuống dưới 8,224 Mỹ Kim. Tom Lee, chuyên gia chứng khoán ở Wall Street lạc quan cho rằng đến cuối năm nay, Bitcoin sẽ có giá gấp đôi.

Cuối tháng 02, tỷ phú Bill Gates [3] trả lời trực tuyến trên Reddit, cho rằng tính ẩn danh và không được kiểm soát của các loại tiền kỹ thuật số cho phép giới tội phạm tiến hành các giao dịch chợ đen, rửa tiền, trốn thuế và các trao

đổi tài chính bất hợp pháp khác.

Trao đổi trực tiếp với người phụ trách mục này, chuyên gia đầu tư Bắc Âu nhận định : Bitcoin dễ gặp nạn giảm phát, (thay vì lạm phát). Người ta có khuynh hướng muốn để dành, đợi giá trị Bitcoin tăng thay vì tiêu sài. Như thế không phù hợp với nền kinh tế tiêu thụ. Ngoài ra vì tính giao dịch ẩn danh qua Bitcoin dễ dàng, nó đã thành một tiền tệ thông dụng của các xã hội đen. Kết quả là, phần đông các chính quyền trên thế giới đều dè dặt với Bitcoin. Nhưng họ lại rất tò mò muốn tìm hiểu kỹ thuật “block chain” nằm sau Bitcoin [*].

Tuần lễ đầu tháng 3, cũng trên hệ thống CNBC, Giáo Sư Kinh Tế đại học Harvard, Kenneth Rogoff [4] tiên đoán 10 năm tới, khả năng giá một bitcoin giảm xuống tới mức 100 Mỹ Kim thay vì tăng lên 100.000 Mỹ Kim.

Cho đến nay những ý kiến về tương lai đồng Bitcoin vẫn chỉ là dự đoán, không có gì chắc chắn. Nhưng chưa có ai “nổ” bạo miệng như người dẫn chương trình “Mad Money” Jim Cramer của CNBC, theo ông này “đồng tiền điện tử Bitcoin có thể lên đến 1 triệu Mỹ kim trong tương lai”.

Bitcoin là loại tiền mã hoá điển hình nhất, ra đời đầu tiên, và được sử dụng



rộng rãi nhất trong thương mại điện tử. Các doanh nghiệp có xu hướng muốn thanh toán bằng Bitcoin để giảm thiểu chi phí. Đến tháng 10 năm 2017, lượng tiền cơ sở của Bitcoin được định giá hơn 252 tỷ Mỹ Kim - là loại tiền mã hóa có giá trị thị trường lớn nhất.

Nhờ áp dụng kỹ thuật “blockchain” [5], nên đồng Bitcoin được giới hạn tổng cộng 21 triệu Bitcoin vào 32 năm nữa, tháng 7 năm 2140 [6] - khi đó bạn và tôi nhiều người cũng “trở về cát bụi”. Nếu đến lúc đó, Bitcoin được cả thế giới nhìn nhận, thì đúng là nó có giá trị ít ra cũng là 14 triệu Mỹ Kim. Bởi vì cho đến nay, tài sản của cả nhân loại cũng “hòm hòm” 300 ngàn tỷ Mỹ Kim [7].

Bất cứ khi nào, nếu bạn muốn tìm, vào ngay Google gõ nhẹ mấy chữ “*bitcoin price today*” sẽ thấy trị giá đồng Bitcoin trong thời điểm mới nhất.

Nhiều quốc gia nhận ra tiềm năng của đồng tiền này trong giao dịch thương mại điện tử nên đã hợp pháp hóa việc sử dụng Bitcoin. Ở Nhật Bản, châu Âu, Mỹ, máy ATM Bitcoin đã trở nên phổ biến.

Nhìn lên tám bản đồ thế giới, rất nhiều quốc gia vẫn cấm Bitcoin lưu hành trên không gian điện toán, trong đó có Trung cộng và Việt cộng.

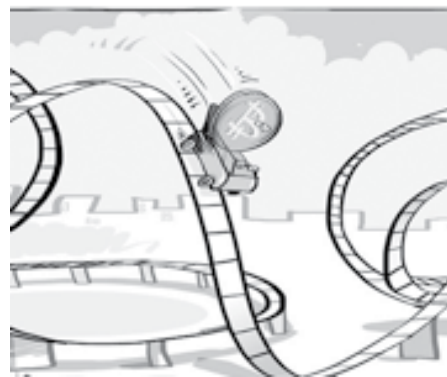
Ở Việt Nam, việc mua bán, mở sàn trung gian giao dịch Bitcoin diễn ra khá phổ biến và hoạt động náo nhiệt hàng ngày. Nhưng Ngân Hàng Nhà Nước Việt Cộng chính thức nói là, luật pháp chưa “bảo vệ cho nghiệp vụ tài chính Bitcoin”.

Tuy vậy, Hanoi đang chuẩn bị khung pháp lý để tiến đến nhìn nhận các giao dịch Bitcoin vào sau tháng 8 năm nay [8].

Cuối tháng 11 năm ngoái, Bắc Kinh áp đặt lệnh cấm tất cả các giao dịch tiền ảo trong nước. Tuy nhiên, điều này đã bị phản ứng ngược. Mọi giao dịch của Bitcoin đã chuyển sang các khu vực pháp lý khác, mở các trụ sở chính tại Singapore, Nhật Bản. Ngoài ra, một phần đáng kể các giao dịch được chuyển ra bên ngoài thị trường (OTC). Mọi mua bán Bitcoins, giữa các cá nhân được thực hiện trực tiếp. Vào đầu tháng Chín, thị phần giao dịch OTC không quá 5% đồng nhân dân tệ, nhưng một tháng sau đã lên đến 20%, và vào đầu tháng Mười Một, khi tất cả sàn giao dịch tiền ảo Trung cộng chính thức bị đóng cửa, chỉ số này đã tăng gấp đôi.

Lần đầu tiên một bài viết rất sơ lược về đồng tiền điện tử Bitcoin xuất hiện trên mục này, chỉ với ước mong giúp quý độc giả biết một phần đời sống của một phần nhân loại, thì có vô vàn tài liệu chi tiết mô tả về diễn biến phức tạp của Bitcoin trong ngành tiền tệ thế giới.

Chẳng biết thực hư ra sao, nhưng này bạn, nếu chiếc điện thoại thông minh còn chưa biết khai thác đến một phần tiện nghi của nó, hay mạng điện toán của bạn có chút trục trặc, bạn phải “bó tay” . . . thì đừng nghe các con buôn (trader) xúi dại đua đòi học cách “mở ví bitcoin” để lưu giữ đồng tiền điện tử này. Việc “mở ví Bitcoin” coi như mở một tài khoản (account) trong ngân hàng. Với khả năng của bạn và tôi vào lúc “xé chiêu”, nên cặp kè chiếc ví truyền thống, nhét sâu trong túi quần tây, lâu lâu sờ thấy một lần để biết chắc vài tờ giấy bạc người phôi ngẫu nhiên rơi vào tay cho tiêu vật vẫn đếm “sột soạt” trước mắt là chắc ăn hơn cả. Chớ có nghe con buôn xúi dại mà



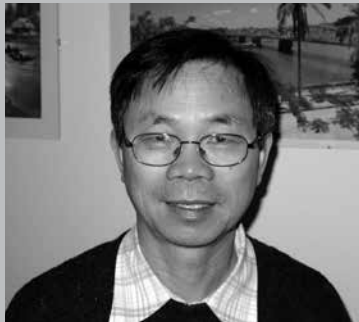
mất toi sấp giấy bạc, dù là tiền Hồ, trị giá chỉ ngang cộng hành cũng vẫn là “vật bất ly thân” như các cụ nhà mình đã dạy.

TNT, Mar 15-2018

- [1] <https://vi.wikipedia.org/wiki/Bitcoin>
- [2] https://vi.wikipedia.org/wiki/Satoshi_Nakamoto
- [3] <https://www.telegraph.co.uk/technology/2018/02/28/bill-gates-warns-cryptocurrency-causing-deaths-microsoft-cofounder/>
- [4] <http://fortune.com/2018/03/06/bitcoin-price-10-years-harvard-kenneth-rogo/>
- [5] <https://vi.wikipedia.org/wiki/Blockchain>
- [6] https://en.bitcoin.it/wiki/Controlled_supply#Projected_Bitcoins_Long_Term
- [7] https://en.m.wikipedia.org/wiki/List_of_countries_by_wealth_per_adult
- [8] <https://www.voatiengviet.com/a/vietnam-chuan-bu-khung-phap-ly-de-cong-nhan-bitcoin-va-o-nam-2018/4000778.html>

[] Chuyên gia Đầu Tư Bắc Âu giải thích : kỹ thuật blockchain tạm thời hiệu nôm na như một “cuốn sổ điện tử” Với khả năng điện toán thời nay, blockchain được phổ biến khắp nơi. Sau khi một dữ kiện được mạng lưới công nhận thì không có thể thay đổi, thao túng được. Như thế blockchain giúp phòng ngừa nạn mất mát dữ kiện, hay nạn cùng số tiền xài nhiều lần (vì không có thể thay đổi các con số đã “chép” vô blockchain để giả vờ tiền chưa xài). Điểm này đang khá hấp dẫn với giới tài chính thế giới, nên các ngân hàng đang quan tâm đến blockchain. Kỹ thuật Blockchain còn có thể áp dụng kiểm soát bầu cử để tránh gian lận. ♦*

Câu Chuyện Từ Nước Đức



■ Phạm Hồng-Lam

Thiên Đàng, vốn là sản phẩm của tôn giáo, mang nhiều bộ mặt. Là nơi „hàng xem thấy mặt Đức Chúa Trời“ của Ki-tô Giáo. Là cõi niết-bàn không còn những dục vọng trần tục của nhà Phật. Là miền cực lạc với muôn vàn thanh thiếu nữ mộng ngọt như nho tươi sẵn sàng cung phụng những chàng trai tử vì đạo của Islam. Là chốn làm theo năng lực hưởng theo nhu cầu của ông đạo Marx...

Còn „thiên đàng xã hội chủ nghĩa“ của thứ tôn giáo sau Marx? Ông Trọng, trưởng đảng cộng ở Việt Nam khẳng định rằng, một trăm năm nữa cũng chưa chắc có được cái thiên đàng đó. Quả quyết như vậy, nhưng ông lại buộc cả một dân tộc nhắm mắt lao vào đích đó. Ông trù dập, tù đầy và giết hại những ai cũng ngờ vực như ông! Lãnh đạo của một đất nước mang tên „hoành tráng“: „Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam“, mà lại không tin có thiên đàng „xã hội chủ nghĩa“, thế nghĩa là thế nào? Nhưng tớ làm sao hơn chủ được. Chủ của ông mình quả quyết ngược lại: Thiên đàng xã hội chủ nghĩa có thật.

Nó đang diễn ra ở Trung-quốc, dưới triều đại hoàng đế Tập Cận Bình.

Trung-quốc cho hay, họ sẽ hoàn

Thiên Đàng Là Đây!

thành nó vào năm 2020. Tới năm này, đảng cộng sản trung quốc sẽ thiết lập trên toàn quốc một „hệ thống đánh giá uy tín xã hội“, một bộ máy kiểm soát khổng lồ nhờ hàng tỉ tỉ dữ kiện máy tính và hàng tỉ con mắt điện tử có khả năng nhận diện mặt người hiện diện khắp mọi hang cùng ngõ hẻm. Đây sẽ là „một hệ thống xưa nay chưa từng có trong lịch sử của loài người; chưa từng có trên địa cầu. Chúng tôi sẽ là người tiên phong“, giáo sư kinh tế Zhang Zheng thuộc Đại Học Peking cho biết như thế; ông cũng là cha đẻ của dự án..

Hiện dự án này đang được thử nghiệm trên một số tỉnh, như Shanghai, Rongcheng. Tại những nơi này nhà nước lập ra một cơ quan, thoát tiên có tên là „Sở Thành Thật“, nay đổi thành „Sở Tin Cây Tín Dụng“ (STCTD). Và mỗi người dân được cung cấp một tài khoản xã hội riêng với số điểm ban đầu như nhau là 1000 điểm.

Tuỳ theo hành động và suy nghĩ trong cuộc sống của từng người dân trung-quốc, số điểm sẽ tăng lên (nếu làm „tốt“) hoặc sẽ giảm xuống (nếu có những „sai phạm“). Mức hồng tối đa có dạng AAA (1050 điểm); mức này sẽ tụt dần thành AA, A, BBB, BB, B... cho tới mức đen tối đa là D. Không được xuống dưới mức 555 điểm; vì dưới nữa thì Bạn coi như đã chết về mặt xã hội, bị ghi vào sổ đen, công an hoặc nhà tù sẽ làm việc liên tục với Bạn. Nhưng từ D, nếu Bạn làm theo những gì đảng và xã hội muốn, thì tài khoản của Bạn sẽ hồng

lên trở lại từ từ cho tới mức tối đa AAA.

Những người có điểm cao sẽ được in lên những bằng lớn dựng nơi công cộng để làm gương cho thiên hạ. Các chứng chỉ màu hồng AAA của những cha mẹ quá cố sẽ là niềm hãnh diện cho các thế hệ con cháu; sự nghiệp của họ sẽ sống mãi trong quần chúng! Ngược lại, những gương xấu đặc biệt cũng có thể được phổ biến để nhân dân xa tránh.

Tài khoản của mỗi người được nối vào một trung tâm dữ liệu trung ương do đảng và nhà nước quản lí. Trung tâm này lại nối với hệ thống máy tính của các ngân hàng, các tổ chức, xí nghiệp, đảng đoàn, các trang mạng điện tử... Các công ti điện tử lớn như Alibaba, Baidu, Tencent sẽ mỗi thêm dữ liệu cho trung tâm trung ương, chẳng hạn như chúng sẽ báo cho biết là thím Hai chú Ba đã đặt mua những món hàng gì qua Alibaba, cô Năm cậu Tư đã truy cập những từ như „dân chủ“, „tự do“ hay „pháp luân công“ mấy lần ở Baidu...

Hôm qua Bạn không tới sinh hoạt đoàn, đảng? Đã đập hay lái xe vượt đèn đỏ? Không trả khoản vay mượn của nhà hàng xóm đúng hẹn? Đã tham gia biểu tình đòi dân chủ? Đã phát biểu linh tinh ở chợ? Không chịu hốt phân do chó của mình ị ra bên đường? Hay đã chịu khó vận động bà con lối xóm treo cờ ngày lễ của đảng? Đã thành khẩn khai báo sự có mặt của người lạ trong xóm? Đã trả tiền thuê nhà đúng hạn? Ôm mà vẫn phấn đấu đi làm?... Tất cả



Orange County Commercial Printing

Web * Offset Printing

Orange County Commercial Printing (OCC Printing) is a minority-owned business located in Westminster, CA. We are a full service printing, design and archiving facility with a strong regional presence in the area. We specialize in producing a variety of weekly and monthly publications, business and college brochures, newspapers, yearbooks, hard and soft cover books and magazines. We work with several fully integrated printers, utilizing both coldset (newspaper) web and heatset web press lines for magazine printing, a complete design department for publications and web. Since 1985, OCC Printing has been an industry leader in personal customer service, high-quality printing, critical turnaround time and delivery.

- Newspapers and Magazines: Our Publishing Division produces an entire range of services needed by universities, colleges and private publishers. All our quotes include on-site delivery and 24-hour on-call consulting.
- Brochures: One of the most powerful marketing tools available to your business. Makes essential collateral for any business and give prospects information about your company and answer customer questions.
- Booklets: The perfect solution when you need a manual, an event program, or a directory. When paired with our Mailing Services, your printed booklets make a high impact direct mail piece.
- Catalogs & Schedule Programs: When you need to give out manuals, event programs, or product catalogs. When you need to give your customers or students a great deal of information that includes full color design and images, catalog or schedules printing is the ideal time-tested solution.
- Business Cards / Post Cards: Full color (both sides), an excellent way to make an impact on your customers and stand out from the crowd. With twice the printed area, you can take your business card message to an entirely new level. Use the front of your cards to include standard contact information and the back for detailed product information or sales promotions. We make business card printing easy and affordable all without sacrificing quality.

Problem Solvers • 100% Customer Committed
Professional • Relentless • Innovative

We are very proud of the caliber of our work and it would be our pleasure to serve you. Our integrity and dependability makes us number one.

14901 Chestnut Street, Westminster CA 92683

Tel: 714-892-1777 • Fax 714-892-3444

occprinting.com



Printing

Graphic
Design

Archiving

Consulting

Workshops

Direct
Mailing

mọi thứ đó sẽ tô hồng hoặc bôi đen tài khoản của Bạn.

Đối tượng theo dõi của „Sở Tin Cây Tín Dụng“ không chỉ là từng cá nhân, mà cả các công ti xí nghiệp nội địa hay của nước ngoài, các tổ chức xã hội ngoài chính phủ (NGO), và có thể cả các tổ chức của đảng và nhà nước. Chưa rõ các cấp lãnh đạo cao tới mức nào thì được miễn theo dõi.

Bạn đã phấn đấu nhiều năm trong công ti, cho rằng mình đã luôn làm theo lời dạy của bác và đảng, mà vẫn không được đề bạt thăng cấp ư? Tới STCTD xin một chứng chỉ uy tín, rồi tới làm việc với Giám Đốc xí nghiệp. Con Bạn gặp khó khăn trong việc lấy vợ gã chồng? Gửi chứng chỉ uy tín xã hội của nó, nếu cần cả của vợ chồng Bạn, cho các hãng môi giới hôn nhân! Con của Bạn không xin vào được trường Bạn muốn? Cầm chứng chỉ uy tín của con – hoặc của cả gia đình Bạn - tới làm việc với Hiệu Trưởng.

Có chứng chỉ uy tín điểm cao là Bạn có hi vọng được dễ dàng mua vé xe lửa hay máy bay hạng nhất, được cấp phát giấy tờ nhanh chóng, được đi du lịch, được vay tiền, dễ tìm việc làm, được ngồi chiếu trên... Chúng chỉ càng ít điểm thì những ưu tiên kia sẽ bị khếp lại. Công ti nào có điểm uy tín xấu, sẽ chẳng còn hi vọng kiếm được dự án nào.

Hệ thống điện tử này, trước mắt, sẽ không thay thế cho mạng lưới kiểm tra hiện nay. Đảng hiểu rằng, hệ thống công an, mật vụ dày đặc và tốn kém hiện nay, dù hữu hiệu, vẫn không kiểm soát nổi các suy nghĩ và hành động của một tỉ rưỡi người dân. Ngay lực lượng công an lắm khi cũng không đáng tin cậy. Do đó phải cần thêm kế hoạch toàn năng dựa trên kĩ thuật tân tiến nhất này.

Căn bệnh lớn của xã hội trung

quốc hiện nay là mất niềm tin. Chẳng ai tin ai, chẳng ai tin vào chính quyền. Chẳng ai trọng ai, nhưng ai cũng nghi ngờ và sợ nhau. Dối trá, lãnh đạm là nguyên tắc chung sống, đạo đức là thứ chỉ có trên môi miệng. Do đó mọi biện pháp nhằm giảm thiểu tội ác và nhằm đem lại sự thật thà là điều mọi người khao khát. Nhiều người vì thế tỏ ra hân hoan trước sáng kiến tuyệt vời này. Họ hi vọng nó sẽ tạo lại niềm tin và ổn định cho xã hội, dù rằng ít ai có được cơ hội tìm hiểu điều hơn lẽ thiệt của dự án. Chẳng có một cuộc luận bàn công khai lớn rộng nào, còn báo đài thì chỉ có nói lên mặt tốt mà thôi. Những kẻ bi quan cho rằng, cái thời điểm dự tính sẽ hoàn thành thiên đàng chủ nghĩa xã hội vào năm 2020 có lẽ là quá vội vàng; họ sợ thiên đàng này sẽ là thị trường béo bở cho bọn tin tặc đánh cắp dữ liệu để làm giàu và để buôn bán chứng chỉ giả; hoặc lo ngại, nếu bọn „hacker“ đột nhập được vào hệ thống trung ương và phá vỡ nguồn dữ liệu, thì không biết xã hội sẽ loạn đến cỡ nào.

Nhưng đó chỉ là những Fake news của đám CIA phản động phương tây, chứ đảng vốn là đỉnh cao trí tuệ loài người đã lường được mọi sự để kịp thời giải quyết.

Ôi tôi sống và tôi chờ đợi:

Chào đỉnh cao 2020.

Ngày triệu triệu Hán dân xúc động bồi hồi...

Ngày đó, người trung-quốc sẽ gặp nhau trong tay bắt mặt mừng. Và thay vì câu hỏi đầu môi: Ông có khoẻ không? Bà được mấy cháu? Anh Chị com nước gì chưa? thì giờ đây sẽ là: Ông được điểm mấy? Chứng chỉ uy tín của Bà ra sao? Một lối tư duy mới thành hình. Một văn hoá mới xuất hiện.

Nhờ máy tính và hàng tỉ con mắt thần khắp hang cùng ngõ hẻm, xã hội

trung quốc trở thành thiên đường hạ giới: của roi ngoài đường không ai (dám) nhặt, kho lẫm mở cửa không ai (dại) bước vào; sạch cướp bóc; hết dối trá.

Trong thiên đường đó người ta không còn nhận diện nhau qua khuôn mặt hay dáng vẻ, mà được đánh giá bằng những con số của „Sở Tin Cây Tín Dụng“. Nhưng không phải một chuỗi mã số chết với những vạch đen trắng như mã số hàng hoá ở phương tây, mà là những con số hoặc mẫu tự ngắn gọn (4,1; 2,3; 1,5... hoặc AA, BBB, DD...) và chúng có thể thay đổi, nghĩa là nay hồng mai có thể xám xịt hoặc ngược lại.

Trong thiên đường đó người ta chẳng cần những thứ như tôn giáo, thượng đế, đạo đức, tiếng lương tâm, nhân phẩm, tự do, trách nhiệm... nữa. Vì thượng đế giờ đây là những con mắt thần và dữ liệu điện toán của đảng. Những thứ này cũng sẽ thay thế cho tiếng lương tâm, cho „mệnh lệnh đạo đức“ („kategorischer Imperativ“ của E. Kant). Hành vi tốt hay xấu giờ đây có nghĩa là có làm đúng những gì đảng dạy đã được lập trình hoá trong máy tính hay không. Hết lương tâm thì tự do cũng chẳng cần, vì tự do giờ đây là cứ việc làm theo những gì xã hội hay nhà nước muốn cho tôi làm. Không còn tự do cũng là hết trách nhiệm. Máy điện toán và hàng tỉ con mắt thần sẽ hướng dẫn cho tôi muốn gì, làm gì, nói năng ra sao, suy nghĩ thế nào... Con người trong thiên đàng xã hội chủ nghĩa „ma-de in Trung-quốc“ sẽ trở thành đúng là một „bộ phận“ (như đảng vẫn dạy) của cái máy xã hội khổng lồ, một „bộ phận“ đơn giản, rất dễ thương vì dễ sai dễ bảo, được giải phóng mọi thứ ràng buộc rắc rối như lương tâm, trách nhiệm, tự do, đạo đức... ♦

Augsburg, 14.03.2018

LƯỢM LẶT ĐÓ ĐÂY



■ **Trần Phong Vũ (thâu góp)**

CSVN không dễ Khống Chế Giáo Dân Vinh

Kể từ tháng 4/2018, vào Chúa Nhật cuối của mỗi tháng, toàn giáo xứ Cầu Rằm sẽ liên tục tổ chức Thánh lễ cầu nguyện với các ý chỉ cho những đối tượng sau đây:

- Vấn đề đất đai của Giáo xứ: Nạn nhân của thảm họa môi trường Formosa
- Tù Nhân Lương Tâm
- Dân Oan, đặc biệt liên quan tới vấn đề tài sản, đất đai.
- Những bất công, oan khuất, tham nhũng trong phạm vi giáo xứ
- Những hiện tượng suy đồi, gian dối trong lãnh vực y tế
- Chủ quyền biển đảo bị Trung Cộng khống chế

Bản thông báo của Giáo Xứ kêu gọi giáo dân:

Tích cực tham dự các Thánh lễ theo ý chỉ kể trên, hoặc hiệp thông khi ngoại cảnh không cho phép. Để nhờ đó Chúa đoái thương đến tiếng kêu van của đoàn con giáo phận Vinh trước thảm họa bị “vô sản hóa cả thể xác và linh hồn”.

Nói về chuyện đất đai Cầu Rằm không chỉ là phạm vi riêng giáo xứ mà của cả giáo hạt. Nhớ lại năm 2011 đã có những cuộc tuần hành của cả giáo hạt Cầu Rằm, để phản đối việc nhà cầm quyền Nghệ An bán khu đất của giáo hạt cho doanh nghiệp làm trung tâm thương mại. Nói về tinh thần của linh mục và người dân giáo phận Vinh trước bất công, cường quyền và gian tham của chế độ, đã có lúc tất cả 20 giáo hạt đồng loạt, chung

lòng hướng về giao điểm Con Cuông vào tháng 7 năm 2012.

Những câu hỏi nát lòng của cô giáo Trần Thị Lam

Theo tin của nhà báo Lạc Việt thì cô Giáo Trần Thị Lam ở Hà Tĩnh, tác giả bài thơ từng gây nên cơn bão mạng vài năm trước khi Formosa xả thải hóa chất độc hại làm ô nhiễm trầm trọng môi trường biển bốn tỉnh miền Trung với bài thơ “Đất Nước Minh Ngô Quá Phải Không Anh?” vừa nêu lên những câu hỏi nát lòng sau đây:

1- Việt Nam có 9.000 giáo sư, 24.000 tiến sĩ nhưng không có bất kì bằng sáng chế nào. Vậy những giáo sư, tiến sĩ đó, họ làm gì ?

2- Giáo dục Việt Nam cải cách không ngừng, vậy tại sao 63% sinh viên thất nghiệp khi ra trường?

3- Báo chí ca ngợi người Việt Nam thân thiện hiếu khách, vậy tại sao đa số du khách nước ngoài tuyên bố sẽ không quay trở lại Việt Nam lần thứ 2?

4- Đảng Cộng sản Việt Nam thừa nhận rằng chưa có nhận thức rõ, cụ thể và đầy đủ về thế nào là “Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”, vậy rốt cuộc ai nghĩ ra mô hình này?

5- Nhiệm vụ của báo chí truyền thông là nói lên sự thật hay là nói lên những điều có lợi cho đảng?

6- Nhà nước nhận lương từ tiền thuế của dân để làm việc phục vụ nhân dân hay để cai trị nhân dân?

7- Công an là lực lượng được thành lập để bảo vệ dân hay bảo vệ chế độ?

8- Khẩu hiệu của quân đội là “trung với đảng”, vậy sao khi hi sinh lại ghi trên bia mộ là “tổ quốc ghi công” chứ không phải “đảng ghi công”?

9- Tại sao có “huân chương kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ” mà lại không có “huân chương kháng chiến chống Tàu”?

10- “Đảng cử” thì “đảng bầu”, tại sao “đảng cử” lại bắt “dân bầu”?

11- Chủ nghĩa xã hội là chế độ ưu việt, vậy tại sao nó sụp đổ tại Nga, nơi nó được sinh ra và tại sao chỉ còn vài quốc gia theo mô hình này?

12- Tư tưởng Mác-Lenin là tư tưởng khai sáng nhân loại, vậy tại sao tượng Lenin bị phá sập tại Nga và các nước đông Âu trong tiếng hò reo của nhân dân?

13- Hồ Chí Minh từng nói: “Không, tôi chẳng có tư tưởng gì ngoài tư tưởng chủ nghĩa Mác-Lê”. Vậy giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh ở đâu ra?

VNTB - Con rối và điệu nhảy lạc loài!!!

Năm nay, ngày 17 tháng 2/18 (mùng 2 Tết Mậu Tuất), một số anh chị em nhân sĩ trí thức không hẹn nhau đi tưởng niệm, thắp nhang trước tượng đài Lý Thái Tổ, nhớ về biển cô Trung Cộng xưa quân đánh phá các tỉnh biên giới phía bắc nước ta đầu năm 1979.

Nhưng khi tới nơi, mọi người thấy một đám đông phần lớn thuộc tuổi trung niên, ôm nhau nhảy múa nhưng mắt liếc ngang dọc, vẻ mặt đầy... sát khí. Rõ ràng họ đến đây không có vẻ gì là đến khiêu vũ cho thư giãn giải trí. Nhóm người này cố tình đứng giăng ra, chiếm chỗ bao quanh chân tượng Lý Thái Tổ để ngăn cản người đến viếng và thắp nhang. Họ còn mở cassettes âm ỹ gây nhiễu không khí trang nghiêm tưởng niệm.

Dưới đây là tóm tắt bản tường trình dài đọc được trên NET:

“Họ - với sắc phục xuân đang nhún nhảy trên nền nhạc rộn ràng.

Nhưng điệu nhạc tưởng chừng hợp lý, lại trở nên lạc điệu (có phần bệnh hoạn) vào ngày 17.02 - ngày bá quyền Bắc Kinh xưa quân tấn công Biên giới VN.

Theo quan điểm tác giả, trước hết, tượng đài Lý Thái Tổ là nơi linh thiêng về tâm linh, trước mặt vua có bát hương thờ tự, phía sau họ có đền Ngọc Sơn, có tượng đài “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”. Họ lại nhảy múa vui mừng, khiến thần linh không biết phải nghĩ về họ thế nào? Thứ hai, những người đang nhún nhảy là những người lớn tuổi, đáng lẽ phải ở nhà giáo dục con cháu ngày tết, truyền thống dân tộc, và nếu hiểu biết thì nói cho con cháu ngày 17.02 (tức mùng 2 tết) - ngày mà đồng bào biên cương phía Bắc đã anh dũng bảo vệ từng tấc đất của tổ tiên. Ngoài ra, ngày lễ tết, cũng là ngày giỗ của bao gia đình trong ngày 17-2 đó, họ nhảy múa vui mừng sao đành?

Quan điểm trên của Facebooker Lê Quang Thịnh cũng chính là nỗi niềm của không ít người. Căm phẫn hay tức giận, chán chường hay phỉ nhổ hình ảnh nhảy múa đầy phản cảm (vô đạo đức) trong bối cảnh mà cả nước nên cần một sự trầm mặc về tư tưởng để nhận thức đầy đủ giá trị bảo vệ một tấc đất của tổ tiên, cũng như cách ứng xử hai mặt của giới



Hình ghi lại cảnh đám người được ai đó thúc đẩy tới nhảy múa, gây cản trở khách hành hương

cầm quyền Bắc Kinh.

Đây không phải lần đầu tiên, trước đó, chính quyền Hà Nội từng huy động công nhân viên nhảy múa, xê đá tạo âm thanh chát chúa để phá tan cuộc tưởng niệm do những nhà hoạt động dân chủ - nhân quyền tổ chức. Do vậy, nếu có hoạn bốn tội đại nghịch với lịch sử và cổ nhân nêu trên thì chính quyền Hà Nội phải là đối tượng đứng ra trước tòa án lương tri và trách nhiệm... (VNTB)



Dưới đây là một khổ trong bài thơ “Vong quốc nô nhảy bài vong quốc vũ” do thi nhân Thái Hữu Tình cảm đề:

*“Không một nén nhang
Tri ân những anh hùng tử trận ?
Lại xưa một lũ “bất tri vong quốc hận”
Nhảy múa lãng nhăng cho đẹp ý quân thù !”*

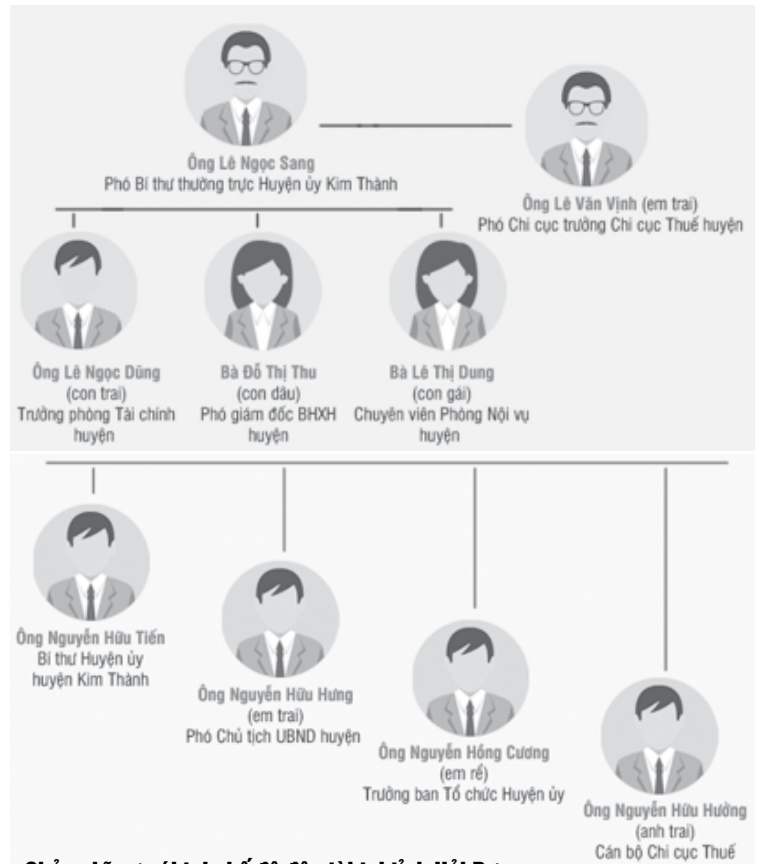


Hình các lớp học lộ thiên và câu hỏi đặt ra cho TBT Nguyễn Phú Trọng:

“Phải chăng đây là mô hình ‘Thiên Đường Tuổi Thơ’ Giấc Mơ của chế độ ‘Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa???’



“GIA ĐÌNH” hay “TỘC HỌ TRỊ”???



Chủ nghĩa ưu ái tại chế độ độc tài tại tỉnh Hải Dương



Nguyễn Quang Lập
7 Tháng 2 lúc 6:02
Không phải sự so sánh, đây là tiếng kêu đau.

Tám Hình “Biết Nói”

Dân Làm Báo

4-6/ BỆNH NHI	25-35 m2
1 GIỜ/NG	1 MỘ CÁN BỘ CẤP CAO

GIẢI ĐÁP GIÁO LÝ

■ LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân



KHIÊM NHU VÀ KHÓ NGHÈO NỘI TÂM QUAN TRỌNG VÀ CẦN THIẾT RA SAO CHO SỨ MỆNH RAO GIẢNG VÀ LÀM CHỨNG CHO TIN MỪNG CỨU ĐỘ?

Khó nghèo là một bất hạnh lớn cho người đời, vì xét theo khôn ngoan của con người, thì đa số chỉ biết quý trọng giàu sang về vật chất, và chỉ đi tìm danh lợi chóng qua ở đời này, nên khinh thường mọi giá trị tinh thần và đạo đức trong đó có giá trị của sự khó nghèo nội tâm.

Nhưng với người có niềm tin Thiên Chúa, tin có sự giàu sang vĩnh cửu trên Nước Trời, thì khó nghèo lại là một nhân đức cần phải có để xứng đáng là những môn đệ lớn nhỏ của Chúa Kitô, Đấng đã thực sự sống khó nghèo từ khi sinh ra trong hàng bò lừa cho đến khi chết trần trụi trên thập giá.

Thế giới ngày nay đang chìm đắm trong đam mê về tiền bạc và của cải vật chất, tôn thờ khoái lạc (hedonism) khiến dửng dưng – hay lãnh cảm (numb, insensitive) trước sự đau khổ, nghèo đói của biết bao triệu người là nạn nhân của bóc lột và bất công xã hội, đầy rẫy ở khắp nơi trong thế giới tôn thờ vật chất, tục hóa và suy thoái thể thảm về luân lý, đạo đức và lòng nhân đạo.

Đức Thánh Cha Phanxicô, trong một diễn từ, đã thẳng thắn nói rõ là thế giới hiện nay đang sống với thảm trạng “tôn thờ tiền bạc (

cult of money) và dửng dưng với bao triệu người nghèo đói ở khắp nơi trên thế giới, đặc biệt là ở các quốc gia Phi Châu và Á Châu.

Không nói gì đến các nước vốn nghèo sẵn ở Á và Phi Châu, ngay ở Hoa Kỳ là nước được coi là giàu có nhất nhì thế giới mà cũng có biết bao người vô gia cư (homeless) nghèo đói, sống vất vưởng trên hè phố ở các đô thị lớn như Los Angeles, Houston, Chicago, Nữ Ước... Họ nghèo đến nỗi không có nhà để ở và hàng ngày phải đến xin ăn ở các cơ sở từ thiện, trong khi những người triệu phú, tỉ phú không hề quan tâm đến họ. Chính quyền liên bang cũng như tiểu bang, cho đến nay, vẫn không có biện pháp tích cực nào để giúp những người nghèo vô gia cư này. Nhưng mỉa mai và nghịch lý là chánh quyền Mỹ cứ thi nhau đem tiền ra giúp các nước như Irak, Afghanistan, Pakistan, Ai Cập, Syria... vì quyền lợi chiến lược của Mỹ, chứ không phải vì thương giúp gì dân nghèo, nạn nhân của bóc lột và bất công xã hội ở các quốc gia đó; và đáng buồn hơn nữa là dân các nước nói trên vẫn chống Mỹ và muốn đuổi quân đội Mỹ ra khỏi đất nước họ! (Irak và Afghanistan)!

Trước thực trạng trên của Thế giới, Đức Thánh Cha Phanxicô, từ ngày lên ngôi Giáo Hoàng, đã tỏ mối quan tâm sâu xa đối với người nghèo khó ở khắp nơi trên thế giới và luôn kêu gọi Thế giới nói chung và Giáo Hội nói riêng phải làm gì cụ thể để thương giúp những người nghèo khó mà Chúa Kitô đang đồng hóa với họ và thách đố chúng ta nhận ra Chúa nơi những người xấu số này để thương giúp họ cách thích hợp theo khả năng của mình. (x Mt 25)

Đức Thánh Cha đã nghiêm khắc phê phán thế giới “tôn thờ tiền bạc” vì người thấy rõ sự chênh lệch quá to lớn giữa người quyền thế giàu sang và người nghèo cô thân cô thế ở khắp nơi trên thế giới tục hóa này. Nên khi lên ngôi Giáo Hoàng ngày 13 tháng 3 năm 2013, ngài đã chọn danh hiệu “Phanxicô” cho triều đại Giáo Hoàng (Pontificate) của mình để nói lên ước muốn sống tinh thần nghèo khó của Thánh Phanxicô khó khăn Thành Assisi, và nhất là tinh thần và đời sống khó nghèo thực sự của Chúa Giêsu Kitô, “**Đáng vốn giàu sang phú quý nhưng đã tự ý trở nên khó nghèo vì anh em để lấy cái nghèo của mình mà làm cho anh**

em trở nên giàu có.” (2 Cor 8:9)

Như thế, gương khó nghèo của Chúa Kitô mà Đức Thánh Cha Phanxicô muốn thực hành phải là gương sáng cho mọi thành phần dân Chúa trong Giáo Hội noi theo, đặc biệt là hàng giáo sĩ và tu sĩ, là những người có sứ mạng và trách nhiệm rao giảng và sống Tin Mừng Cứu Độ của Chúa Kitô để nên nhân chứng cho Chúa, **“Đáng đã đến không phải để được người ta phục vụ nhưng là để phục vụ và hiến mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người.”** (Mt 20: 28).

Đặc biệt trong thư gửi cho các Tân Hồng Y ngày 13 tháng 1 năm 2014, Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhấn mạnh như sau:

“ cái mũ đỏ không có ý nghĩa là được thăng thưởng (promotion) một danh dự hay hào nhoáng bề ngoài (decoration) mà chỉ đơn thuần là một hình thức phục vụ đòi hỏi mở rộng tầm nhìn và con tim...do đó xin quý chư huynh nhận sự bổ nhiệm mới này với lòng khiêm cung, giản dị và vui mừng, nhưng vui mừng không theo cách người đời hay bất cứ cách mừng vui nào xa lạ với tinh thần của Phúc Âm về sự khắc khổ (austerity) tiết độ (sobriety) và khó nghèo (poverty)”.

Tại sao phải sống khiêm nhu và khó nghèo?

Trước hết, phải nói ngay là khó nghèo ở đây không có nghĩa là phải đói khát rách rưới, vô gia cư, lang thang đầu đường xó chợ thì mới được chúc phúc. Ngược lại, phải lo cho mình và cho người trong gia đình có phương tiện sống cần thiết tối thiểu như nhà ở, cơm ăn áo mặc, phương tiện di

chuyển như xe cộ ,vì ở Mỹ không ai có thể đi bộ hay xe đạp để đi làm hay đi học được..Nghĩa là không nên “lý tưởng thiếu thực tế” để chỉ chú trọng đến đời sống tinh thần mà coi nhẹ hay sao nhãng đời sống vật chất đúng mức cho phù hợp với nhân phẩm.

Nhưng điều quan trọng nhất là phải có nhân đức khiêm nhường và thực sự sống **tinh thần nghèo khó** mà Chúa Kitô đã dạy các môn đệ và dân chúng xưa là **“Phúc cho ai có tinh thần (tâm hồn) nghèo khó vì Nước Trời là của họ.** (Mt 5:3; Lc 6: 20)

Sự nghèo khó mà Chúa muốn dạy ở đây không có nghĩa là phải đói khát , rách rưới về phần xác như đã nói ở trên mà chỉ có nghĩa là không được ham mê tiền bạc và của cải vật chất, tiện nghi sa hoa, danh vọng phù phiếm chóng qua ở đời này đến độ vô tình làm nô lệ cho chúng khiến không còn chú tâm vào việc mở mang Nước Thiên Chúa trong tâm hồn của chính mình và nơi người khác; cụ thể là các giáo dân được trao phó cho mình phục vụ và săn sóc về mặt thiêng liêng.

Người tông đồ mà không có nhân đức khiêm nhu và khó nghèo, để khinh chê tiền bạc, của cải vật chất và danh vọng hào nhoáng ở đời, thì không thể rao giảng sự khó nghèo của Phúc Âm cho ai được. Không có và không sống khiêm nhu và khó nghèo thực sự , mà lại rao giảng nhân đức khó nghèo và khiêm tốn thì sẽ làm trò cười mỉa mai cho người nghe mà thôi. Chắc chắn như vậy.

Mặt khác, sự thành công của sứ mệnh rao giảng Tin Mừng không căn cứ ở những giáo đường, nhà

xứ , Tòa Giám mục được xây cất sang trọng , lộng lẫy để khoe khoang với du khách mà cốt yếu ở chỗ xây dựng được đức tin và lòng yêu mến Chúa vững chắc trong tâm hồn của mọi tín hữu để giúp họ sống đạo có chiều sâu thực sự, chứ không phô trương bề ngoài với số con số đông tân tòng được rửa tội mỗi năm, đông người đi lễ hàng tuần, đi rước âm ỹ ngoài đường phố, trong khi rất nhiều người (giáo sĩ, tu sĩ) vẫn sống thiếu bác ái và công bình với nhau và với người khác.

Lại nữa, người tông đồ lớn nhỏ - nam cũng như nữ- mà ham mê tiền bạc, thì sẽ không bao giờ có thể sống và thực hành được tinh thần khó nghèo của Chúa Kitô, Đáng đã sống lang thang như người vô gia cư đến nỗi có thể nói được về mình là **“con tròn có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu.”** (Mt 8: 20)

Thử hỏi Chúa có đóng kịch “khó nghèo” từ khi sinh ra trong hang bò lừa cho đến khi chết trần trụi trên thập giá hay không?

Ai dám nói là có? Nếu vậy, thì Chúa quả thực đã sống khó nghèo trong suốt cuộc đời tại thế để nêu gương nghèo khó trong tâm hồn và trong cuộc sống cho hết mọi người chúng ta. Nghĩa là các tông đồ của Chúa nói riêng và toàn thể dân Chúa nói chung phải thi hành lời Chúa để đi tìm và **“tích trữ cho mình những kho tàng ở trên trời nơi mỗi một không làm hư nát, nơi trộm cắp không đào ngạch và lấy đi được.”** (Mt 6: 20)

Nếu người tông đồ mà chỉ chú trọng đi tìm tiền của và xây dựng nhà cửa cho sang trọng, thay vì xây dựng cho mình và cho những

nhà hàng mới khai trương

CHUNG'S EXPRESS RESTAURANT

New restaurant in downtown Bremerton, WA
242 First Street, Bremerton, WA 98337
Tel: (360) 813-1620



NHÀ HÀNG Á ĐÔNG VỚI CÁC MÓN ĂN ĐẶC BIỆT:

- * Món Teriyaki đặc biệt của Chung's Teriyaki
- * Món Phở Việt Nam
- * Các Món Phở và Mì Xào
- * Các Món Bún
- * Chả Giò và Gỏi Cuốn
- * Bánh Mì có lò Sản Xuất tại Tiệm



OPENINGS HOURS:

Monday - Friday: 10:30 am - 2 pm and 4 pm - 8 pm
(closed between 2 pm - 4 pm)

Saturday: 11 am - 6 pm

Sunday closed.

Anh Nguyễn Chung, chủ nhân khả ái, đã thành công trong lãnh vực Nhà Hàng từ năm 1988



Business Hours:

Mon-Sat: 11 AM - 9 PM

Sunday: 12 PM - 8 PM

CHUNG'S Teriyaki

3111 NW. Bucklin Hill Road,
Silverdale, WA 98383

Tel: (360) 662-1205

- * Vietnamese Noodle Soup - Phở
- * Vermicelli Bowl - Bún
- * Appertizer - Khai Vị
- * Teriyaki Entrees

SAIGON CITY MARKETPLACE

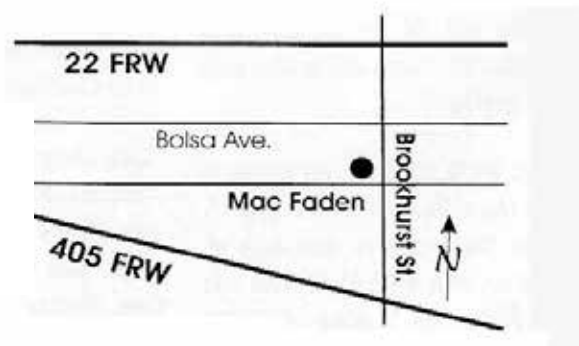
15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**

**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC **SAIGON CITY MARKETPLACE** KÍNH MỜI

người mình phục vụ một lâu đài nội tâm hoành tráng, thì mọi lời rao giảng về khó nghèo của Phúc Âm sẽ trở nên trống rỗng và không có sức thuyết phục được ai tin và thực hành, nếu không muốn nói là làm trò cười cho người nghe.

Muốn thuyết phục thì chính mình phải sống và xa tránh hay chống lại những cám dỗ về tiền bạc và của cải vật chất để không đôn đáo đi tìm tiền, làm thân với người giàu có để trục lợi. Và nhiên hậu, cũng sẽ không hơn gì bọn Biệt phái và luật sĩ xưa kia, là những kẻ chỉ dạy người khác sống nhưng chính họ lại không sống điều họ dạy bảo người khác, khiến Chúa Giêsu đã nhiều lần phải nghiêm khắc lên án họ là: **“quân giả hình”, “bó những gánh nặng mà chất lên vai người ta, nhưng chính họ lại không buồn động ngón tay vào.”** (Mt 23: 4).

Nói rõ hơn, giảng tinh thần khiêm nhu và khó nghèo của Chúa cho người khác, mà chính mình lại sống phản chứng bằng cách chạy theo tiền của, dùng những phương tiện di chuyển sang trọng như đi các loại xe đắt tiền như Lexus, BMW, Mercedes, Infinity, Volvo... đeo đồng hồ Longines, Omega... làm thân với người giàu, không nhận dâng lễ cho người nghèo, vì có bổng lễ thấp, mà chỉ nhận lễ có bổng lễ cao, nhất là bày chuyện “lễ đời đời” để lấy nhiều của giáo dân không am hiểu về giá trị thiêng liêng của việc xin lễ..

Đĩ nhiên đây không phải là cách sống của tất cả mọi linh mục, giám mục nhưng dù chỉ có một thiểu số nhỏ, thì cũng đủ gây tai tiếng cho tập thể nói chung vì **“con sâu làm rầu nồi canh”** như tục ngữ Việt

Nam đã dạy.

Như vậy, Giáo Hội của Chúa phải thực sự khiêm nhu và nghèo khó theo gương Mẹ Maria, Thánh Giuse và nhất là Chúa Giêsu, Người đã thực sự sống và chết cách khiêm nhu nghèo khó để dạy mọi người chúng ta coi khinh, coi thường sự sang giàu, danh vọng phù phiếm ở đời này, để đi tìm sự giàu sang, vinh quang đích thực là chính Thiên Chúa, cội nguồn của mọi vinh phúc giàu sang vĩnh cửu mà tiền bạc, của cải và hư danh ở đời này không thể mua hay đổi chác được.

Chỉ có nghèo khó, và khiêm nhu thực sự trong tâm hồn, thì Giáo Hội mới có thể để lách mình ra khỏi mãnh lực của đồng tiền, của cải vật chất, danh vọng trần thế, để không làm tay sai cho thế quyền mà trục lợi cá nhân. Lại nữa, nếu quá yêu chuộng tiền bạc và hào nhoáng bề ngoài, để nay tổ chức mừng 10 năm, 15 năm, 20 năm thụ phong..., để kiếm tiền mừng của giáo dân.

Tóm lại, muốn thi hành có hiệu quả sứ mệnh thiêng liêng của mình là rao giảng Tin Mừng Cứu Độ của Chúa Kitô, thì người Tông đồ lớn nhỏ phải là mẫu gương sáng về sự chê ghét của cải và hư danh trần thế, để cứ dầu này **“người ta sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy,”** (Ga 13: 35) như Chúa Giêsu đã dạy các môn đệ xưa.

Nước Thiên Chúa mà Giáo Hội có sứ mệnh mở mang trên trần thế này, không hề phục vụ cho nhu cầu tìm kiếm tiền bạc, danh vọng trần thế và của cải vật chất hư hèn, mà chỉ cho mục đích hướng dẫn con người đi tìm kiếm hạnh phúc và bình an vĩnh cửu trên Nước Trời mà thôi. Lại nữa, không có giáo sĩ và tu sĩ nào có lời khấn sang giàu vật chất mà chỉ có lời khấn khó nghèo, vì Có khó nghèo thực sự trong tâm hồn thì mới dễ vươn mình lên cùng Chúa là chính nguồn vui, và vinh quang hạnh phúc vĩnh cửu. Đó đó là lý do tại sao Chúa Giêsu đã nói với anh thanh niên giàu có kia là **“hãy đi bán những gì anh có mà cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời, rồi hãy đến mà theo tôi.”** (Mc 10: 21)

Lời Chúa trên đây phải là đèn sáng soi cho mọi người tín hữu trong Giáo Hội- cách riêng cho hàng giáo sĩ và tu sĩ- bước đi qua bóng tối đen dày đặc của tiền bạc, của cải vật chất, và danh vọng trần thế hư hão, là những quyến rũ đã và đang mê hoặc con người ở khắp nơi, khiến họ say mê đi tìm kiếm và tôn thờ, thay vì tìm kiếm và tôn thờ một mình Thiên Chúa là cội nguồn của mọi phú quý giàu sang và vinh quang đích thực mà thôi.

Chúa nói: **ai có tai nghe thì nghe”** (Mt 13:43; Mc 4: 23; Lc 8:8) ♦

**Lm Phanxicô Xaviê
Ngô Tôn Huân**

Cười Tỉ Cho Vui

HÀNG TÀU KHÔNG BÈN

Một phụ nữ Congo bên châu Phi kết hôn với một chuyên viên người Trung Hoa làm việc ở xứ này trong chương trình hợp tác giữa hai nước. Chị sinh được một bé trai kháu khỉnh nhưng chỉ 5 tháng sau bé bị bệnh và qua đời. Chị khóc hết nước mắt. Bà ngoại cháu mới an ủi con gái - Thôi con đừng buồn. Hàng của Tàu có bao giờ bền đâu!

VĨNH BIỆT LM ĐA-MINH ĐẶNG XUÂN ĐỒNG

■ Lê Thiên - (16/3/2018)

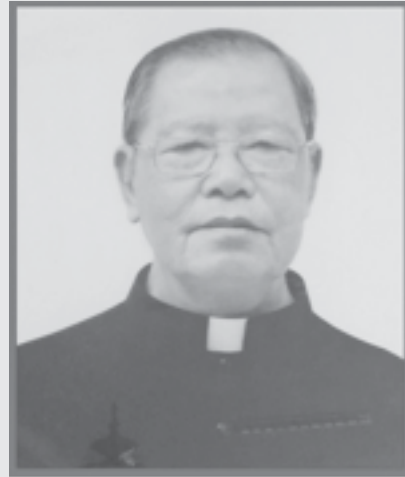
Trong bài *Vĩnh biệt Đức Ông Phê-rô Nguyễn Đức Tiến* ngày 15/10/2017, chúng tôi ghi nhận: “Tại Trường Trung học Trương Vĩnh Ký Phan Rang (tỉnh Ninh Thuận), linh mục **Nguyễn Đức Tiến** vừa đứng bục giảng bài (...) vừa đảm nhiệm trọng trách **GIÁM HỌC** bên cạnh Linh mục Hiệu Trưởng **Đặng Xuân Đồng**. Vì vậy, có người đã từng gọi đùa Trường Trương Vĩnh Ký Phan Rang là “Trường Vĩnh Ký **Đông-Tiến**”. Người dân tỉnh Ninh Thuận trước 30/4/1975 ca ngợi Trường TVK Phan Rang là Trường Trung học có kỷ luật nghiêm minh vào bậc nhất tỉnh và năm nào cũng có sĩ số học sinh tốt nghiệp cao. Tuy là “trường đạo”, nhưng sĩ số học sinh không Công giáo của Trường năm nào cũng cao gấp đôi sĩ số học sinh Công giáo...”

Ấy là nhờ công lao của cả hai linh mục đáng kính gốc Gp Thái Bình: **Lm Đa-minh Đặng Xuân Đồng**, Hiệu Trưởng kiêm Giám Đốc và **Lm Phê-rô Nguyễn Đức Tiến**, Giám Học kiêm Giám Thị hơn 10 năm.

Đức Ông Phê-rô Nguyễn Đức Tiến lìa đời ngày 14/10/2017 tại Giáo phận Orange, Nam California (hưởng thọ 87 tuổi và 57 năm linh mục).

Hơn ba tháng sau, vào ngày 29/01/2018, linh mục Đa-minh Đặng Xuân Đồng cũng từ giã cõi trần tại Giáo phận Cần Thơ, hưởng thọ 86 tuổi (58 năm linh mục).

Theo tâm tình của “*thầy giúp xứ ngày xưa của Cha*” qua bài “*Viết cho người vừa nằm xuống*” (để tưởng nhớ cha Đa Minh Đặng Xuân Đồng), năm 1975, sau biến cố 30/4, “giã từ sự nghiệp giáo dục ở trường Trương Vĩnh Ký, Phan Rang, cha [Đặng Xuân Đồng] về Gp Cần Thơ, trình diện Đức cha Giacôbê Nguyễn Ngọc Quang với nguyện vọng nhập tịch Gp Cần Thơ. Cha Đồng được ĐC Quang ra bài sai cử về họ Cái Trầu (thuộc ấp ấp Vĩnh Kiên, xã Vĩnh Quới, Thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng), một họ đạo



- Linh mục Đa Minh ĐẶNG XUÂN ĐỒNG sinh ngày 15/9/1932 tại huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên, thụ phong Linh mục ngày 04/6/1959 tại tổng giáo phận Sài Gòn.
- Dạy Toán, Lý, Hóa ở tiểu chủng viện Thái Bình tại Phan Rang.
- Giáo sư kiêm Hiệu trưởng Trường Trung học Trương Vĩnh Ký, Phan Rang.
- Chánh xứ giáo xứ Cái Trầu, hạt Trà Lồng, giáo phận Cần Thơ, 1975-2007.
- Chánh xứ giáo xứ Tân Lập, hạt Trà Lồng, giáo phận Cần Thơ, 2007- 2012.
- Nghỉ hưu và qua đời tại Nhà Hưu Dưỡng Linh Mục Giáo Phận Cần Thơ, 2012-2018.

30 năm không có Linh mục thường trú, nhà thờ hư hỏng, dột nát...”, cái họ đạo tên gọi nghe lạ hoắc.

Từ một linh mục gần 15 năm miệt mài trong ngành giáo dục các cấp Trung học, điều hành một lò đào tạo nổi danh với hàng ngàn học sinh của một tỉnh thời VNCH, nay bỗng dưng trở thành một thứ “Cha Xứ họ Ars” đèo heo hút gió của Miền Nam Việt Nam dưới chế độ khác, Cha Đặng Xuân Đồng không hề tỏ ra nản chí, bất mãn hay thất vọng. “*Thầy giúp xứ ngày xưa của Cha*” chứng thực: “*Về Cái Trầu những ngày sau 1975 ở một xứ đạo miền quê,*

cha nổi tiếng như một ‘anh hùng lao động’. Ngày đi đào đất trồng mía, lội ruộng làm cỏ, đắp bờ, nhổ mạ cấy lúa; đêm đi ‘đổ nò’ bắt tép, sáng sớm còn đi nhắp cá lóc.... Như một nông dân thứ thiệt!”

Tuy nhiên, theo tác giả bài viết, “giáo dân có lẽ hơi thất vọng khi thấy một cha sở mới xấu xí, nghèo nàn như vậy đến nhận xứ!” Quả thật, Cha Đặng Xuân Đồng có nước da ngâm đen – loại đồng đen, với bộ răng nhô ra không đều, Cha lại đến họ đạo mới với hai bàn tay trắng, nhưng bù lại Cha có một đức ái bao la, lòng khiêm tốn chân thực, ý chí sắt đá và tài lãnh đạo tuyệt vời.

Tác giả bài viết còn kể: “Cha rất chu đáo, quan tâm đến từng chi tiết trong công việc đến nỗi giáo dân nói: Không sợ một khi phải tổ chức lễ lạc mà một vì sợ cha chưa yên tâm!... Cha làm việc không biết mệt, hết sức tích cực về mọi mặt nhưng cha vẫn cảm thấy mình chưa làm đủ. Cha nói: ‘Tôi đã làm mọi sự nhưng có một điều cần nhất phải làm thì tôi lại chưa làm được. Đó là LÀM THÁNH’”.

Theo tờ Thông tin của Giáo phận Cần Thơ, năm 1945, nhà thờ, nhà xứ Cái Trầu bị phá hủy hoàn toàn và thay vào đó bằng một ngôi nhà lá lụp xụp. Và cũng vì chiến tranh, nhiều giáo dân lần lượt tản mác khắp nơi... Lm Đa Minh Đặng Xuân Đồng nhận chức ngày 06/6/1975 (1975-2007) với tư cách “quản nhiệm”. Suốt 32 năm! Nhà thờ, nhà xứ, nhà giáo lý, nhà các nữ tu... các sinh hoạt họ đạo dần dần được củng cố và phát triển từng bước. Ngoài ra, Cha Đa-minh Đặng Xuân Đồng đã đào tạo và cống hiến cho Giáo Hội hai

linh mục nghĩa tử: Lm Emmanuel Nguyễn Công Quận (1997) và Lm Emmanuel Nguyễn Thành Đô (2009).

Ở đầu bài “**Viết cho người vừa nằm xuống**” đăng tải trên tờ Thông Tin Gp Cần Thơ Tháng 01/2018, người ký tên “*thầy giúp xứ ngày xưa*” của Cha Đa-minh Đặng Xuân Đồng có ghi lên chi tiết này: “*Hôm nay con vừa đi dự lễ tang cha về, lại được nghe những lời tạ lỗi trong di chúc của cha....*”

Không rõ trong di chúc của mình, Lm Đa-minh Đặng Xuân Đồng đã đưa ra “*những lời tạ lỗi*” gì... Nhưng riêng chúng tôi vốn là người cộng tác thân cận của Cha suốt 10 năm trước 30/4/1975 khi Cha là Hiệu Trưởng kiêm Giám Đốc và Giáo sư Trường Trung học Trương Vĩnh Ký Phan Rang, nên sau này được Cha viết thư gửi gắm nhiều tâm sự, trong đó có cái tâm sự hết sức chân thành và khiêm cung của một linh mục chánh xứ mà chúng tôi đã có dịp giới thiệu trên truyền thông Công giáo tại Hoa Kỳ, nay hân hạnh giới thiệu lại ở đây thiết tưởng không là thừa.

TÂM TƯ CỦA MỘT LINH MỤC ẮN DANH

CẢM HỨNG TỪ NỖI LÒNG Cha Ngô Phúc Hậu

Cách đây đã lâu, một linh mục thân quen từ VN có gửi cho chúng tôi một bức thư; ngài vui vẻ cho phép chúng tôi công khai nội dung bức thư này với điều kiện “*ẩn danh*”.

Bức thư viết:

“Bạn hỏi mình có viết nhật ký như Cha Ngô Phúc Hậu không? Mình xin thưa ngay là không, đầu

mình cũng đã hơn 25 năm giông ruỗi trên đồng truyền giáo như ngài.

“Lý do: mình không đủ khiêm tốn như Cha Hậu và lại cũng không sở hữu được cái thiên tài văn chương chữ nghĩa như ngài. Mình đang lấy quyển Nhật Ký Truyền Giáo của Cha Hậu làm cuốn sách gối đầu giường cho công việc mục vụ của mình đây. Bài nhật ký nào của ngài cũng đáng cho mình đọc và học. Riêng bài ‘Cà Mau... 1993’ nơi trang 129 có lẽ đánh động mình nhiều nhất, chắc bạn đã đọc, song cho mình ghi chép lại ở đây nhé.”

Nỗi lòng Cha Ngô Phúc Hậu

Qua bài “Cà Mau... 1993), Cha Ngô Phúc Hậu kể lại như sau.

Hôm nay là ngày Chúa nhật: cha phó làm lễ sáng. Mình đi rong xung quanh nhà thờ, để tạo bầu khí trang nghiêm cho giờ lễ. Nhà thờ chưa đầy người, thế mà có một chú bé đứng châu rìa ở bên cửa hông. Mình vỗ vai em: “Con vô đi, trong kia còn chỗ”. Em quay ngoắt một cái, chạy vọt xuống cửa phía dưới. Lại đứng châu rìa.

Lòng tự ái lãnh đạo bốc lên tới lỗ mũi. Mình dẫn cơn nóng xuống, thùng thẳng đi theo hấn. Mình lại vỗ vai hấn: “Trong kia còn nhiều chỗ lắm”. Hấn chuồn. Mình nắm tay hấn kéo vô. Hấn dạng chân chống chỏi. Nhân đức hiền lành xì ra ngoài hết. Mình nghiêng răng lại, hai bàn tay sắt siết hai vai hấn: “Vô không?” Hấn tỉnh queo, nhong mò: “Con đi lễ chứ có làm gì đâu mà cha làm hung làm dữ”. Mình thả lỏng hai tay. Hấn đồng dục bước ra cổng, rồi biến mất trong dòng người.

Có lẽ hấn sẽ không bao giờ

trở lại nữa. Mình nhìn lên bàn thờ, nhìn lên nhà tạm, rồi nhìn lên cây thánh giá. Ánh mắt của mình không dừng lại được ở bất cứ nơi nào. Nó đành nhắm lại, vì xấu hổ.

Thằng cu tí đã cho mình một bài học xứng đáng. Nó là *thầy* của mình.

Thầy ơi, vì con mà *thầy* đã từ giã thánh đường; vì con mà có lẽ *thầy* sẽ bỏ đạo. Xin *thầy* hãy trở lại, để lương tâm của con tìm được sự bình an.

Tâm tư của vị linh mục ẩn danh.

Sau khi ghi lại nguyên văn bài nhật ký của Cha Ngô Phúc Hậu, vị linh mục ẩn danh nhận xét, có lẽ Cha Ngô Phúc Hậu vẫn cứ bị lương tâm cắn rứt quá nhiều bao lâu “ông thầy của Cha ấy” còn lang thang đâu đó vào những giờ Thánh Lễ của nhà thờ ngài. Rồi vị linh mục ẩn danh của chúng tôi đi thẳng vào chuyện riêng của ngài bằng những lời bộc bạch chân thành như sau:

“*Bản thân mình cũng va vào một ‘sự cố’ na ná như vậy. Đối tượng của mình không phải là một cu tí, mà là một cụ lớn tuổi, lớn tuổi hơn mình nhiều. Lòng tự ái lãnh đạo của mình không chỉ bốc lên tới lỗ mũi, mà còn tràn vào mọi*

ngõ ngách của châu thân.

“*Mình không nghĩ rằng, không dùng hai bàn tay sắt siết hai vai. Mình chỉ đứng từ tòa giảng dương cung.... Mình đắc thắng trả thù được lão già ‘ngỗ nghịch’ chống lại vị alter Christus – Đấng Kitô khác. Nhất là khi được máy ‘đồng minh’ trong giáo xứ tán dương, ủng hộ, mình càng hả hê. Lão già “bị bắn sê” chắc là cay cú lắm, nhưng ông ta làm gì được mình? Mình giảng lời Chúa mà!*

“*Rồi thì nổi ray rứt bồn chồn nó cứ thấm dần, ngấm sâu vào huyết quản mình mỗi khi mình nhìn thấy bóng dáng ông già còn lang thang đâu đó trong giáo xứ. Không biết là do mình kiêu căng hay mặc cảm tội lỗi! Mình đã nghĩ tới chuyện đi gặp ông già để xuề xòa thông cảm. Nhưng có người ngăn: ‘Nếu ông ấy không tiếp cha thì sao?’ Mình nghĩ về con chiên lạc trong Phúc Âm thì lại cũng có người cản: ‘Thứ chiên ghẻ lở ấy cha có vắc nổi không? Mà vắc về làm gì?’ Lại có người thách thức: ‘Cha cứ thử đi! Nhưng coi chừng! Họ được đảng chân lân đảng đầu cho mà xem!’*

“*Thế là mình cứ lưỡng lự lẩn tránh! May thay! Có cha Ngô Phúc Hậu dạy mình bài học mục*

vụ. Mình tìm đến ông già. Ông già cảm động. Mình trút đi được sự tự ái..., nói lên lời xin lỗi từ đáy lòng và lấy lại sự bình an trong tâm hồn! Ông già dường như không có ý chống mình. Có lẽ ông ta chỉ trao cho mình cái kinh nghiệm cá nhân và bày tỏ ý kiến theo cách thức và sự hiểu biết của ông. Vậy mà mình đã để tâm, dùng nơi rao truyền lời Chúa cao sang làm đất dụng võ, trong khi người ta không được lợi thế ấy như mình để mà đáp trả. Quả mình vừa bất công vừa phạm thánh, phải không?

“*Mình không đủ can đảm nhìn lên bàn thờ, nhìn lên nhà tạm, nhìn lên cây thánh giá. Mình thua cha Hậu. Vì mình vẫn còn nặng mặc cảm tội lỗi! Cả với Chúa lẫn với tha nhân, cụ thể là ông già kia! Mình lại thua xa Cha Ngô Phúc Hậu, không đủ khiêm tốn để tôn ông già làm ‘thầy mình’ như cha Hậu đã thành tâm tôn thằng cu tí kia làm ‘thầy’. Giờ đây, mình chỉ mong bản thân đừng vì tự ái mà đánh mất tình người đối với ông già đầy thiện chí kia hay với bất kỳ với ai khác ! Mình ân hận thật sự và lòng không hết xót xang!*

“*Cầu xin Chúa đừng để mình vấp phạm như thế nữa bao giờ.*”◆

Lưu Ý: Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check đề "Diễn Đàn Giáo Dân" kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi lầm lẫn; hoặc cắt miếng label kèm vào thư. Đa tạ.



Tin Mừng Giữa Dòng Đời

Trần Việt Cường

LTS.- Mục “Tin Mừng Giữa Dòng Đời” được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Phần lớn những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiền Hồ thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuần tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo ĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách.

Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

Thiên Chúa Đã Quá Yêu Thương Thế Gian

Gioan 3:13-21

Chúa Giêsu nói với ông Nicôđê mô: “Không ai đã lên trời, ngoại trừ Con Người, Đấng từ trời xuống. Như ông Môsê đã giương cao con rắn trong sa mạc, Con Người cũng sẽ phải được giương cao như vậy, để ai tin vào Người thì được sống muôn đời. Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời. Quả vậy, Thiên Chúa sai Con của Người đến thế gian, không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian, nhờ Con của Người, mà được cứu độ. Ai tin vào Con của Người, thì không bị luận phạt; nhưng ai không tin, thì bị luận phạt rồi, vì đã không tin vào danh của Con Một Thiên Chúa. Và đây là bản án: ánh sáng đã đến thế gian, nhưng người ta đã chuộng bóng tối hơn ánh sáng, vì các việc họ làm xấu xa.

Quả thật, ai làm điều ác, thì ghét ánh sáng và không đến cùng ánh

sáng, để các việc họ làm khỏi bị phơi bày. Nhưng kẻ sống theo sự thật, thì đến cùng ánh sáng, để thiên hạ thấy rõ: các việc của người ấy đã được thực hiện nhờ Thiên Chúa”.

Cuộc đàm thoại giữa Chúa Giêsu và ông Nicôđê mô được thánh sử Gioan ghi lại ở đây xảy ra trong bối cảnh ông Nicôđê mô đến tìm gặp Chúa vào ban đêm.

Ông Nicôđê mô là một trong những thủ lĩnh của nhóm Pharisêu. Nhưng khác với đa số những người Pharisêu đương thời đang chống đối Chúa, Nicôđê mô đã tin rằng Chúa Giêsu thật sự được Thiên Chúa sai đến, xuyên qua những việc lạ lùng Ngài đã làm. Thành tâm thiện ý của Nicôđê mô đã được Chúa chấp nhận và Ngài đã tỏ ra cho Nicôđê mô, và qua Nicôđê mô tỏ ra cho cả nhân loại những mạc khải lạ lùng trong nhiệm cục Cứu Chuộc.

Chúa Giêsu đã mạc khải cho Nicôđê mô về mầu nhiệm ơn tái sinh trong nước và Thánh Thần. Và trong bản văn trên đây, Chúa tiếp tục đi sâu vào mầu nhiệm tình yêu thương cứu độ của Thiên Chúa.

Mạc khải hôm nay là một tin mừng lớn lao được gửi cho chúng ta là những con người yếu đuối và tội lỗi. Chúng ta vẫn theo Chúa phần nào trong tâm trạng sợ hãi: sợ sẽ bị Thiên Chúa luận phạt. Nhất là khi thấy sự yếu đuối và những tội lỗi mà mình cứ luôn tái phạm. Tâm trạng sợ hãi Thiên Chúa càng thêm sâu đậm với những giáo huấn về hình ảnh kinh hoàng của hỏa ngục đời đời mà chúng ta đã được thẩm nhiệm ngay từ nhỏ. Hình như giáo huấn trước đây nhấn mạnh về sự sợ hãi Thiên Chúa hơn là yêu mến Ngài. Và ta có cảm tưởng là mục đích của cuộc đời mình là cố gắng tránh phạm tội để khi chết đi mong được vào Thiên Đàng, dù là một

chỗ hạng bét. Vừa tránh khỏi sa hỏa ngục là tốt rồi.

Nhưng Chúa Giêsu hôm nay nói cho chúng ta biết là Thiên Chúa đã quá yêu thương ta cho đến nỗi cho đi Con Một của Ngài để nhờ Con Một Ngài mà ta được hưởng sự sống muôn đời. Chúa Cha đã sai Chúa Con đến không phải để lên án nhưng để cứu độ con người:

“Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời. Quả vậy, Thiên Chúa sai Con của Người đến thế gian, không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian, nhờ Con của Người, mà được cứu độ.”

Ôi mạc khải không ai có thể ngờ về tình thương yêu nhận hậu mà Thiên chúa dành cho con người! Mạc khải mà con người không thể mừng tụng ra được. Thiên Chúa, Đấng tạo dựng lên vũ trụ bao la với muôn tỉ tinh hà lại yêu thương con người nhỏ bé và tội lỗi chúng ta cho đến nỗi ban cho ta chính Con Một của Ngài! Điều này chỉ có Con Thiên Chúa, Đấng từ Trời mới có thể mạc khải cho ta biết: *“Không ai đã lên trời, ngoại trừ Con Người, Đấng từ trời xuống”*.

Đây phải chăng là điều bí mật đã dấu ẩn từ tạo thiên lập địa mà Thánh Phaolô đã nói tới. Điều bí mật đó là tình thương yêu quá đỗi mà Thiên Chúa đã dành cho con người. Và thánh nhân còn nói thêm là nếu Thiên Chúa đã cho ta Con Một của Ngài thì còn điều gì mà Thiên chúa không sẵn lòng ban cho ta cùng với Con Một Ngài.

Nhưng như vậy cũng vẫn chưa diễn tả cho hết tình yêu thương vô vàn của tình Chúa thương yêu ta. Thiên Chúa không chỉ bước chân

vào đời để cùng ở với con người. Ngài đã không cứu độ ta một cách nhân hạ dễ dàng nhưng còn cùng chung chịu thân phận làm than và những khổ đau ngút ngàn của kiếp người. Hơn nữa Ngài còn chọn số phận nghiệt ngã nhất, chọn nỗi đau thương kinh hoàng nhất để cứu độ con người. Ngài đã gánh chịu cái chết đau thương nhất trong nhân loại, để con người chúng ta qua cái chết khổ nhục của Ngài mà được lãnh nhận sự sống hạnh phúc muôn đời! *“Như ông Môsê đã giương cao con rắn trong sa mạc, Con Người cũng sẽ phải được giương cao như vậy, để ai tin vào Người thì được sống muôn đời.”*

Tại sao Chúa Giêsu lại ví Ngài như con rắn bằng đồng? Vì rắn vốn được coi là biểu tượng của sự ác. Con rắn đồng này Moisen đã theo lệnh Thiên Chúa đúc ra và treo lên khi dân Do Thái đi qua sa mạc. Ai bị rắn cắn, cứ nhìn vào con rắn đồng sẽ được lành. Sự kiện Chúa Giêsu ví Ngài như con rắn đồng có thể được suy niệm là Ngài đã vì con người mà mang lấy trên mình hết cả tội lỗi của nhân loại từ tạo thiên lập địa cho đến tận thế. Vì yêu thương ta Ngài đành mang trên mình thân phận của tội nhân và đã phải chịu hình phạt tử hình thập giá để xóa tội cho nhân trần. Ngày xưa khi dân Do Thái bị rắn cắn trong sa mạc, họ đã nhìn vào con rắn đồng và được chữa lành. Ngày nay chúng ta mang trong mình thân phận yếu đuối tội lỗi, với những vết thương tâm hồn còn trầm trọng muôn ngàn lần hơn vết thương do rắn cắn. Chúng ta phải nhìn lên thập giá Chúa Giêsu, đặt hết tin tưởng và cậy trông nơi tình thương lân tuất của Ngài. Ngài sẽ đến xoa dịu tâm hồn, chữa lành

cho ta khỏi mọi vết thương đau, tha thứ mọi tội tình và cất đi gánh nặng trên linh hồn ta. Ngài cho ta tâm hồn hạnh phúc ngập tràn, và sẽ còn ban cho ta sự sống muôn đời.

Đó quả là diễm phúc tuyệt vời của thân phận con người đã được Thiên chúa quá đỗi yêu thương. Diễm phúc đó phải có sức để giúp ta vượt qua mọi nỗi làm than, khốn khó của kiếp người. Đời người quả thật vẫn tràn ngập vấn đề và mọi nỗi thương đau. Và vấn đề lớn nhất của phận người chính sự yếu đuối, không thoát được ra khỏi vòng tội lỗi như mạng lưới luôn vây bọc. Chúng ta vẫn mãi sẽ là con người yếu đuối và tội lỗi. Nhưng Chúa Giêsu đem lại cho tâm hồn ta tin mừng giải phóng khi Ngài nói: *Ai tin nơi Ngài sẽ không bị luận phạt.* Như vậy niềm hy vọng của ta không còn đặt trên sự công chính và sức mạnh nội tâm của ta (sức mạnh nội tâm rất mong manh và ta đã có nhiều kinh nghiệm thương đau). Niềm hy vọng của ta phải đặt nền vững chắc vào sự tin tưởng nơi Thiên Chúa và phó thác nơi Ngài: *” Ai tin vào Con của Người, thì không bị luận phạt, nhưng ai không tin, thì bị luận phạt rồi, vì đã không tin vào danh của Con Một Thiên Chúa. Và đây là bản án: ánh sáng đã đến thế gian, nhưng người ta đã chuộng bóng tối hơn ánh sáng.”* Không phải Thiên Chúa sẽ lên án con người nhưng chính con người đã tự lên án mình khi từ chối tình yêu, không tin vào Con Một Thiên Chúa. Tình yêu Thiên Chúa luôn được rộng rãi trao ban cho con người như ánh sáng mặt trời vẫn tỏa chiếu muôn nơi. Những ai cố tình từ chối ánh sáng, đóng cửa tâm hồn mình không chấp nhận

(xem tiếp trang 61)



**VĂN PHÒNG
CHO VAY TIỀN
VÀ MUA BÁN
BẤT ĐỘNG SẢN**

10246 Westminster Ave.
Garden Grove, CA 92843
(714) 636-9880



TRẦN QUANG VINH
RES: (714) 530-8703

- Purchase & Refinance
- 15 năm & 30 năm
- First T.D. & Second T.D.
- Fixed, Adjustable, GPM, Buy Down Rate
- Residential, Commercial, Apartment & Land Loan
- Có chương trình cho thân chủ bị trở ngại về Credit



TRẦN QUANG HÙNG
(714) 636-9880

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

**Bác Sĩ Nha Khoa
NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	■
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday

714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

PARACEL Seafood

Nhà Hàng Tiệc Cưới HOÀNG SA



- **Mở cửa phục vụ khách hàng từ 11am đến 10pm, 7 ngày mỗi tuần**
- **Có LUNCH SPECIAL từ 11am đến 3pm**

- ❖ Nơi lý tưởng để tổ chức cưới hỏi với trên 500 chỗ ngồi.
- ❖ Nhà hàng Paracel đã được báo chí và giới sành điệu bầu là nhà hàng đẹp và sang trọng nhất quận Cam
- ❖ Có giá đặc biệt cho các hội đoàn, học sinh, sinh viên, Đại Nhạc Hội, Cải Lương và các Quân Binh chủng.
- ❖ Bếp chánh từng nổi tiếng tại Hồng Kông đảm trách
- ❖ Parking trên 500 xe, an toàn và rộng rãi.

ĐẢM TRÁCH TIỆC CƯỚI TẠI CÁC KHÁCH SẠN TRONG QUẬN CAM

15583-15589 Brookhurst St., Westminster, CA, 92683

Tel (714) 775-3077 Cell: 714-697-8614

Phỏng vấn Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh

“Giáo Hội Việt Nam cần sự giúp đỡ của các Giáo Hội tâm giao”.



1/3/2018 - Đức Tổng Giám Mục Giuse Nguyễn Chí Linh, Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam và Tổng Giám mục Tổng giáo phận Huế, đã trả lời các câu hỏi của Églises d'Asie nhân dịp 32 vị Giám mục Việt Nam thăm Hội Thừa Sai Paris (MEP). Sau đó, các ngài sẽ đến Rôma để dự chuyến «Ad Limina» và yết kiến Đức Giáo Hoàng.

Églises d'Asie: Thưa Đức Tổng Giám Mục Giuse Linh, năm nay các ngài sẽ mừng kỷ niệm 30 năm ngày lễ phong thánh cho 117 vị tử đạo của Việt Nam do Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II chủ phong năm 1988. Các ngài sẽ mừng lễ này như thế nào?

TGM Giuse Nguyễn Chí Linh: Về việc mừng lễ này, chúng tôi sẽ đề nghị dân Chúa ở Việt Nam học hỏi kỹ hơn nữa lịch sử và linh đạo của các vị tử đạo. Chúng tôi sẽ tổ chức các cuộc tụ tập đông người trong ba giáo tỉnh. Phía Bắc ở giáo tỉnh Hà Nội; miền Trung, ở giáo tỉnh Huế, nơi có đền thờ Đức Mẹ La Vang, địa điểm hành hương quan trọng nhất của Việt Nam; và cuối cùng là ở miền Nam, tại trung tâm Ba Giồng, thuộc giáo phận Mỹ Tho của giáo tỉnh Sài Gòn. Cả ba giáo tỉnh này, mỗi nơi có khoảng mười giáo phận, sẽ qui tụ mọi người Công Giáo cho dịp lễ.

Khi nào mùa lễ kỷ niệm bắt đầu?

Đỉnh điểm sẽ là ngày 24-11 [ngày hôm đó, Giáo Hội mừng lễ các Thánh tử đạo của Việt Nam, thánh Anrê Dũng Lạc, linh mục, và các bạn tử đạo của Ngài, bị giết chết trong khoảng năm 1745 và 1862]. Các lễ kỷ niệm đã bắt đầu, và chúng sẽ kéo dài suốt cả năm. Mười linh mục, trong số 117 vị tử đạo, là các linh mục của Hội Thừa Sai Paris (MEP). 11 vị khác là người Tây Ban Nha, số còn lại là người Việt Nam. Các vị được biết nhiều trong các lễ kính ở Việt Nam, nhưng chỉ có những người nghiên cứu sâu rộng tại các đại chủng viện biết các vị tốt hơn ...

Đức Tổng đã theo học tại Học viện Công Giáo Paris (ICP) và tuần này ngài sẽ được gọi là Thành viên Danh dự của Hội Thừa Sai Paris. Việc này gọi cho ngài điều gì?

Thuở đầu, Hội Thừa sai Paris được thành lập để đi truyền giáo tại Việt Nam, theo đề nghị của Cha Alexandre de Rhodes, một linh mục Dòng Tên do Tòa Thánh phái đi. Do đó, chúng tôi rất gần gũi với Hội Thừa sai Paris. Hầu hết các giáo phận tại Việt Nam đã được thành lập bởi các thành viên của Hội này... Kể từ đó, một phần tư trong số các nhà truyền giáo MEP đã được gửi đến Việt Nam [ghi chú: 1057 cha MEP - trong số 4309 cha - đã được gửi đến Việt Nam kể từ thuở đầu của Hội]. Chỉ từ năm 1975, khi đất nước rơi vào tay chế độ cộng sản, các nhà truyền giáo của Hội phải rời khỏi đất nước. Nhưng sự hợp tác vẫn tiếp tục. Hội tiếp tục cho các linh mục du học trú ngụ để học hành. Đến nay, khoảng 15 Đức Giám Mục Việt Nam đã được đào tạo tại Paris.

Việc đào tạo này mang tính đặc trưng nào cho Giáo Hội Việt Nam?

Điều gây ấn tượng cho tôi nhất chính là tính nghiêm khắc trí thức. Có một sự nghiêm khắc thật sự trong lập luận, theo cách suy nghĩ. Việc học hành được đánh dấu bởi tinh thần suy nghĩ kiểu Descartes của Pháp, rất luận lý và hợp lý.

Có vẻ như việc học tiếng Pháp có nguy cơ biến mất?

Đối với tôi, tiếng Pháp là một ngôn ngữ học hành và nghiên cứu, nhưng đối với thế hệ trẻ thì tiếng Anh phổ biến hơn, bởi vì đó là ngôn ngữ của kinh doanh và quan hệ quốc tế với các nước trong khu vực, Thái Lan, Singapore, Trung Quốc ... Chỉ có những người học ở Pháp và thế hệ trước đã học tiếng Pháp mà thôi.

Như vậy, các ngài là những người đối thoại đặc biệt cho Pháp!

Tôi không biết chúng tôi đóng vai trò gì giữa Pháp và Việt Nam, nhưng tôi có ấn tượng rằng người Pháp rất vui khi tìm thấy nhiều người Việt Nam nói tiếng Pháp, đặc biệt là con cháu của các cựu binh sĩ Đông Dương trước đây. Tôi nghĩ rằng thật là tốt khi nhiều người Việt Nam tiếp tục nói tiếng Pháp. Điều này giúp thúc đẩy các quan hệ với các nước nói tiếng Pháp, và nó mang lại một sự cân bằng nhất định cho các mối quan hệ quốc tế ...

Người ta có thể nói rằng chủ nghĩa vô thần đang tiến triển ở Việt Nam, đúng không?

Tôi nghĩ người ta phải hiểu từ ngữ vô thần theo các nghĩa khác nhau. Thí dụ, chủ nghĩa vô thần thuần túy không hiện hữu ở Việt Nam. Người Việt Nam nói chung, thậm chí cả người không Công Giáo, không tin vào Thượng Đế. Đây không nhất thiết là một Thiên Chúa Kinh Thánh hay của Kitô giáo, nhưng là một đấng thuộc về một thế giới tâm linh, hay siêu nhiên. Rất ít người Việt Nam thực sự là người vô thần. Điều này cũng đúng trong giới trẻ.

Giáo Hội ở Việt Nam đã tiến triển như thế nào trong các năm gần đây?

Về số lượng, Giáo Hội tại Việt Nam chưa phát triển hơn. Giáo Hội này đi theo sự tiến hóa về nhân khẩu học của đất nước, và tỷ lệ người Công Giáo không tiến triển hơn trước. Nhưng ngày nay người Việt Nam có một hình ảnh tốt đẹp hơn về Giáo hội. Sau một thời gian dài sống chung, người Cộng Sản hiểu rõ hơn về Giáo Hội Công Giáo. Lúc đầu, trong thời chiến tranh và dưới ảnh hưởng của ý thức hệ Mác xít, họ đã xếp người Công Giáo vào các nhóm chịu ảnh hưởng của thế lực nước ngoài. Nhưng ngày càng có các chứng tá của người Công Giáo được tiếp nhận nhiều hơn. Tôi lạc quan cho việc này.

Với sự phát triển của các thành phố, việc mục vụ phải thay đổi chứ?

Vâng, đó cũng là vấn đề ở mọi nơi. Nhiều thanh niên đến làm việc ở các thành phố lớn và các trung tâm công nghiệp. Điều này đặt ra các vấn đề lớn cho việc chăm sóc mục vụ. Rất khó quản lý vì đôi khi nó là quá tải cho các cha xứ... Ngoài ra, các người trẻ tuổi đang bận rộn với công việc làm của họ, và không có thời gian để đến nhà thờ để chia sẻ các khoảnh khắc cộng đoàn... Tuy nhiên, giới trẻ tuổi Việt Nam không quay lưng lại với Giáo Hội, nhưng họ buộc phải thích nghi với cuộc sống hiện đại.

Các dự án của các ngài cho Giáo hội ở Việt Nam là gì?

Trong một thời gian dài, người Việt Nam đã bị cắt đứt khỏi thế giới. Chúng tôi có rất ít quan hệ với thế giới Công Giáo. Trong tương lai, cần tạo ra các cơ hội khác nhau để cho phép điều này diễn ra. Hơn nữa, sau một thời gian dài xung đột ý thức hệ và chiến tranh, Giáo hội

đã gần như bị hủy hoại. Chúng tôi cần phải nắm lại những gì chúng tôi đã mất! Trong thời gian ấy, tất cả mọi thứ đã bị đóng cửa: các cơ sở đào tạo linh mục và tu sĩ, trường học Công Giáo ... Ngày nay, chính sách đã là cởi mở hơn một chút, nhưng chúng tôi cần tự do nhiều hơn trong lĩnh vực giáo dục. Bởi vì chúng tôi không có trường đại học, các phân khoa, trường phổ thông ... Ngay cả nhân sự của Giáo hội được ít đào tạo. Đó là lý do tại sao chúng tôi đang gửi nhiều linh mục đi du học.

Đức Tổng có lời nhắn cuối nào không?

Sứ điệp truyền thống của tôi là luôn hiện thực mỗi ngày! Tôi xin quý vị hãy cầu nguyện cho chúng tôi, cho một Giáo Hội đã gặp nhiều khó khăn và cần sự giúp đỡ của Giáo Hội tâm giao. Chúng tôi mời tất cả những ai yêu mến Giáo Hội Việt Nam hãy đến gặp gỡ chúng tôi, để chia sẻ tình bạn, lòng hiếu khách của chúng tôi, cũng như nhu cầu của chúng tôi. (Nguồn: Eglises d'Asie, ngày 28-2-2018)♦

Nguyễn Trọng Đa dịch

(Theo Vietcatholic News)

**ĐỌC VÀ
CỔ ĐÔNG
NGUYỆT SAN
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN**

LINH MỤC ĐẶNG HỮU NAM: SẼ TIẾP TỤC BẢO VỆ CÁC NẠN NHÂN FORMOSA DÙ BỊ THUYỀN CHUYỂN



Linh mục Đặng Hữu Nam nói chuyện với ngư dân bên ngoài Tòa án Nhân dân Thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh hôm 26/9/2016. Courtesy citizen

Linh mục Đặng Hữu Nam, phụ trách giáo xứ Phú Yên, tỉnh Nghệ An vừa nhận được quyết định chuyển sang phụ trách giáo xứ Mỹ Khánh, xã Khánh Thành, huyện Yên thành, tỉnh Nghệ An hôm 7/2. Ông là người đã nhiều lần lên tiếng chỉ trích chính quyền về việc giải quyết thảm họa môi trường Formosa. Ông cũng đã từng bị báo chí nhà nước lên án là người kích động giáo dân và yêu cầu ông phải bị thuyền chuyển đi nơi khác. Nhân dịp này đài Á Châu Tự Do có cuộc phỏng vấn ngắn với linh mục Đặng Hữu Nam về quyết định thuyền chuyển mới. Trước hết linh mục Đặng Hữu Nam cho biết hoàn cảnh ông nhận được quyết định như sau:

Đặng Hữu Nam: trước đây một tuần thì có nghe thông báo của Đức Giám mục là sẽ bổ nhiệm,

thuyền chuyển đi chức khác. Vào ngày mùng 7 tháng 2 tức là vào ngày 23 Tết thì hôm ấy là tất niên của Giáo phận. Các linh mục trong toàn Giáo phận về bên Tòa Giám để tất niên. Sau buổi tất niên đây thì Ngài cho bằng bổ nhiệm để đến Giáo xứ Mỹ Khánh và tất cả các thủ tục đều làm xong trong ngày 23 đây. Nhưng rồi vì sau những ngày đó là Tết truyền thống cho nên tất cả mọi sự, tôi vẫn im lặng để cho người dân ăn Tết để khỏi xáo trộn trong Giáo xứ. Hôm nay, sau khi những ngày nghỉ Tết đã xong và với lệnh của Đức cha phải đi sớm thì tôi cũng cố sắp xếp để đến với Giáo xứ mới sớm hơn và sẽ rời xa Giáo xứ Phú Yên này sớm hơn.

RFA: Ông có biết nguyên nhân vì sao có quyết định thuyền chuyển này không?

Đặng Hữu Nam: Ở Giáo phận Vinh thì không có hạn định là bao

năm của một linh mục coi xứ. Ở đây, chúng ta cũng biết là theo nguyên tắc thì Giám mục Giáo phận có quyền thuyền chuyển và bổ nhiệm các linh mục đi đến các Giáo xứ, các nhiệm sở khác trong từng thời kỳ và tùy theo mục vụ của Giáo xứ và Giáo phận. Đó là nguyên tắc. Còn trong vấn đề của tôi ngày hôm nay, chúng ta cũng biết trước đó bên nhà cầm quyền không chỉ bằng văn bản giấy tờ mà còn trực tiếp yêu cầu và làm sức ép lên Đức cha Phao-lô Nguyễn Thái Hợp. Họ đã công khai làm điều đó là yêu cầu trục xuất Linh mục Đặng Hữu Nam ra khỏi địa bàn của tỉnh Nghệ An. Đặc biệt, họ yêu cầu là cùng lắm thì đưa đi chỗ khác chứ không thể để tại Giáo xứ Phú Yên vì nó có môi trường Formosa và người dân Phú Yên làm ngư nghiệp. Và họ không chỉ nhiều lần ép lên Hội đồng Bề Trên của Giáo phận, Vinh mà còn ép lên Hội đồng Giám mục Việt Nam. Thậm chí, họ còn vươn vòi đến cả Vatican. Chúng ta đã thấy họ công khai nói đến điều đó rất nhiều lần. Việc ngày hôm nay tôi nhận bằng bổ nhiệm đến một Giáo xứ khác thì tôi không bình luận gì ngoài việc là tôi vâng lời vì Giám mục Giáo phận có toàn quyền để quyết định điều này. Giáo xứ là của Giám mục và chúng tôi là linh mục thì chúng tôi sẽ vâng lời theo quyết định của Giám mục. Còn vấn đề như thế nào thì người ra quyết định đây mới có thể trả lời cho chúng ta chính xác được. Với tôi là người vâng lời để

làm trong chương trình, bốn phận cũng như vai trò của người linh mục.

RFA: Ông có chuẩn bị gì cho những thuận lợi và khó khăn sắp tới ở giáo xứ mới?

Đặng Hữu Nam: việc truyền giáo ở bất cứ nơi đâu cũng sẽ có những khó khăn và thuận lợi và nói chung tại Việt Nam chúng ta ở đâu cũng vậy, vì môi trường chính trị ở Việt Nam không tôn trọng nhân quyền và tự do tôn giáo, đặc biệt người ta coi công giáo là kẻ thù số 1 của chế độ vậy thì đi bất cứ nơi đâu cũng gặp khó khăn. Nhưng thánh Paolo đã dặn với chiến sĩ của tin mừng thì dù thuận tiện hay không thuận tiện thì chúng ta vẫn phải loan báo tin mừng mà tin mừng đó là tin mừng cứu độ con người, tin mừng của chân lý và sự thật và linh mục phải là tín nhân của tin mừng về chân lý và sự thật đó. Cho nên bất cứ nơi đâu, hoàn cảnh nào ở Việt Nam thì đâu cũng có khó khăn cả.

RFA: ông có kế hoạch gì ở giáo xứ mới liên quan đến những gì mà ông đã làm từ trước tới nay trong việc giúp đỡ các nạn nhân của Formosa ở Nghệ An?

Đặng Hữu Nam: điều thứ nhất là nguyên tắc và đường hướng của linh mục như tôi đã nhiều lần khẳng định là làm chứng cho sự thật... những vui mừng, hy vọng, u sầu và âu lo của người nghèo, những người bị loại ra bên lề của xã hội thì cũng phải là vui mừng, hy vọng, u sầu và âu lo của những người môn đệ Chúa. Vậy đã là linh mục thì bất cứ đâu, bất cứ ai đau khổ thì phải trở thành tiếng nói của những người không có tiếng nói, phải nói lên tiếng nói nguyện vọng của những người cùng khổ, những người bị loại ra bên lề xã hội, và đấu tranh cho công lý sự thật và nhân quyền và nhân phẩm của con người. Vậy thì đi bất cứ nơi đâu có bất công thì là linh mục em sẽ lên tiếng. Còn với các nạn nhân của thảm họa Formosa, mặc dầu đến nhiệm sở mới, họ không là những ngư dân nhưng tôi vẫn tiếp tục hỗ trợ nhưng sẽ khác hơn so với khi tôi là cha xứ ở giáo xứ mà người dân của mình là nạn nhân trực tiếp. Bây giờ họ là những giáo dân gián tiếp của mình chứ không phải thuộc quyền trực tiếp. Chắc chắn một điều là với những nạn nhân của Formosa thì tôi sẽ tiếp tục đồng hành với họ để tìm cách đòi quyền lợi chính đáng cho họ, và bảo vệ họ trước pháp lý.♦

RFA: Xin cảm ơn ông đã dành cho đài RFA buổi phỏng vấn

Chân Như
(RFA)

Thiên Chúa Đã Quá Yêu Thương Thế Gian

(tiếp theo trang 55)

tình yêu đã tự luận phạt chính mình khi họ đã chọn bóng tối và chối từ ánh sáng!

Chúa Giêsu gửi đến cho tâm hồn từng người chúng ta hôm nay một tin mừng lớn lao. Tin mừng có sức giúp chúng ta vượt qua mọi thử thách, mọi vấn đề và nghiệt ngã của kiếp người. Tin mừng đó là Thiên Chúa đã yêu thương ta quá đỗi, cho đến nỗi ban cho ta chính Con Một Ngài. Ngôi Hai Thiên Chúa đã nhập thể thành người để cùng đồng hành với chúng ta, cùng chung thân phận làm người như chúng ta, cùng chia sẻ cay đắng ngọt bùi. Ngài đến để trở nên bạn đồng hành và là Đấng Cứu Chuộc. Ngài không đến để luận phạt chúng ta nhưng để ban cho chúng ta hồng ơn cứu độ nhờ sự chết trên thập giá của Ngài. Ngài đến để mời gọi ta đặt niềm tin và sự cậy trông nơi tình thương yêu nhân hậu của Ngài. Ngài mời gọi chúng ta từ bỏ bóng đêm của tội lỗi, hận thù để đón nhận ánh sáng của tình yêu thương. Tình yêu thương sẽ dẫn ta đến sự sống muôn đời.♦

Trần Việt Cường

Cười Tỉ Cho Vui

VỊNH GÌ?

Một du khách Tây phương hỏi anh hướng dẫn du lịch

- Tôi biết Việt nam có Ha Long Bay (vịnh Hạ Long) và Cam Ranh Bay (vịnh Cam Ranh), nhưng có một vịnh tôi không thấy tên trên bản đồ nhưng tên vịnh ấy lại được viết trên tường suốt từ Bắc vào Nam, cả trên những bức tường trong hẻm trong hang.

- Ông nói tên vịnh đó cho tôi, may ra tôi biết

- CAM ĐAI BAY!

“Sống Ôn Gọi Gia Đình” với thông điệp “Niềm Vui Yêu Thương”

■ Trần Hiếu

Gia đình là đề tài rất cũ nhưng cũng rất mới, vì nó dính líu sâu rộng với cuộc sống của mỗi người, dầu người đó có lập gia đình hay không. Kinh Thánh, từ những trang đầu của cuốn Sáng Thế Ký, đã nhắc đến Adam và Eva là gia đình khởi thủy của nhân loại (x. St 2); và cuốn cuối cùng, sách Khải Huyền, cũng nhắc đến bữa tiệc cưới của Tân lang và Tân Giai Nhân (x. Kh 21). Chắc hẳn mọi người đều quen thuộc với Thánh Vịnh 128, nói đến khung cảnh gia đình, đã được Linh Mục Kim Long phổ thành bài hát:

“Hiền thê người như gốc nho sai trái, trong nội thất nhà người;

Con cái người như đám cây ôliu xum xuê quanh mâm bàn người...” (TV 128:3)

“Sống Ôn Gọi Đời Sống Gia Đình”, chắc hẳn không có gì thích hợp hơn bằng việc nhắc đến thông điệp “Niềm Vui Yêu Thương” (The Joy of Love) của ĐTC Phanxicô. Trong thông điệp này, ngài nói, “Niềm vui yêu thương của gia đình cũng là niềm vui của giáo hội” và ngài ca tụng các cặp vợ chồng biết học cách yêu thương nhau một cách thành tâm, tự do, sung mãn, và toàn vẹn.

Bức thông điệp cũng chứa đựng các hướng dẫn thực hành rất cụ thể để gia đình tạo được hạnh phúc. Có 4 ý tưởng thực hành ngài nói, như sau:

- Tha thứ thường xuyên;
- Tin tưởng nhau và từ bỏ ý tưởng kiểm chế người khác;
- Sống phong phú;
- Yêu trọn vẹn

Ngài nói, “Khi hôn nhân gặp thách đố và vượt qua những trở ngại, mỗi cuộc khủng hoảng đều trở nên là cơ hội để cho hương vị ngọt ngào của ly rượu mối quan hệ tình yêu, trở nên già dặn và tăng trưởng” (231).

Tha thứ thường xuyên—Không cuộc hôn nhân nào có thể sống còn và tăng trưởng mà không có sự tha thứ. ĐTC nói việc tha thứ là một thái độ thường xuyên liên li. Vợ chồng phải xác quyết “yêu thương là quyết định cả đời” (163) và “yêu thương là tha thứ” (105).

Ngài dẫn giải “Bài ca đức ái” của thánh Phaolô (1Cor 13:4-7) nhằm nhắc nhở mỗi người chấp nhận chính mình, cần cầu nguyện để chấp nhận giới hạn của mình, ngay cả tha thứ cho chính mình, và như thế để có cùng thái độ với người khác (90-122). Ngài nói, mỗi người “cần tự hỏi trong yên lặng và khiêm tốn rằng chính mình có phần nào tạo nên cuộc cãi vã đó không?” (236)

Chúng ta có thể tha thứ người khác vì Chúa đã tha thứ cho chúng ta trước. Ngài nói, “Nếu chúng ta chấp nhận rằng tình yêu của Chúa là vô điều kiện... thì chúng ta sẽ trở nên có khả năng biểu lộ tình

yêu không ràng buộc và tha thứ kẻ khác ngay cả họ là người gây lỗi” (108).

Tin tưởng và từ bỏ ý tưởng kiểm chế người khác—Thiên Chúa cho chúng ta ý chí tự do để mình có thể chọn yêu thương ngài hết tâm hồn, không như người nô lệ nhưng như là bạn hữu (Jn 15:15). Tin tưởng trong tinh thần tự do cho phép tình bạn được triển nở.

ĐGH Phanxicô nói, “Chúng ta không cần phải kiểm soát người khác, dõi theo mọi bước đi của họ, không để cho họ vượt khỏi tầm điều khiển của chúng ta. Yêu là tin tưởng, yêu là tự do, nó không có kiểm chế, sở hữu, và thống trị mọi thứ” (115). Khi lập gia đình, người ta kỳ vọng được đối xử ưu tiên, nhưng kế hoạch của con người không thành linh thay thế kế hoạch của Chúa. Một người khi biết yêu thương tự do và rộng lượng sẽ chấp nhận lấy vị trí thứ hai sau Chúa (320).

Tình yêu hôn nhân trưởng thành không sợ hãi. ĐTC nói, “Những ai biết rằng họ được sự tin tưởng và cảm kích thì họ không ngại cởi mở và họ không giấu diếm” (115), nhưng nghi ngờ thì sinh ra bí mật. Người bạn đường của bạn đáng được sự tin nhiệm của bạn, và con cái của bạn, cũng vậy, xứng đáng được điều đó. “Chúng ta không thể kiểm soát mọi trạng huống một đứa con có thể trải nghiệm. Điều quan trọng nhất là trong yêu

thương chúng ta có khả năng giúp con cái tăng trưởng trong tự do, trong trường thành, giáo dục toàn diện, và tự chủ thực sự” (261). “Sự tự do chính nó là một tặng phẩm lớn lao” (262).

Sống phong phú tình yêu—ĐGH ca tụng sự phong phú phi nhiều của hôn nhân khi nhấn mạnh các khía cạnh cụ thể của nó. Gia đình là nơi đời sống mới được khai sinh, và trân trọng chào đón nó như là tặng phẩm của Chúa (166). Ngài nói, “Giấc mơ của Đấng Tạo Hóa là khi chúng ta tiếp nối công việc sinh sản...”, “Gia đình đông đúc là niềm vui của giáo hội” (167).

Đồng thời, “sự phong phú của hôn nhân là để lại dấu ấn trên người khác” (322). Đón nhận con cái từ chính cung lòng của mình đã đành, nhưng cũng đón nhận con nuôi, con bảo dưỡng với trái tim bởi vì chúng cần tình yêu thương, sự chấp nhận, và sự chăm sóc của bậc cha mẹ (180).

ĐGH nói rằng, bằng gương chứng nhân cũng như lời nói, gia đình nói với người khác về Chúa Giêsu. Những cặp vợ chồng cần chào

đón người nghèo, băng bó các vết thương của người đói khát, và cố võ tranh đấu cho công bằng xã hội. “Sự phong phú của gia đình họ được vuran ra và trong vô số cách họ làm cho tình yêu của Chúa hiện diện trong xã hội” (184).

Yêu trọn vẹn—Vợ chồng cần công hiến tình yêu cho nhau một cách toàn vẹn—Ngài nói, “Hôn nhân là tình bạn ở mức độ mãnh liệt, nhưng là sự mãnh liệt được hướng tới sự ổn định hơn, và mãnh liệt hơn”; “Bởi vì hôn nhân không chỉ đơn thuần ở chỗ sinh sản con cái, nhưng mà là một tình yêu hỗ trợ được biểu lộ cách thích hợp, được tăng trưởng và trưởng thành” (125).

Đón nhận tình yêu toàn vẹn—“Lý tưởng của tình yêu không phải là tặng phẩm hào phóng và sự hy sinh cá nhân, khi người trong cuộc từ bỏ chính mình cho người mình yêu, cho người yêu được hạnh phúc mà quên sự thỏa mãn cho chính mình (157). Ngài nói, không phải vậy. Người phối ngẫu phải biết nhìn nhận nhu cầu của mình, tìm kiếm sự giúp đỡ để thỏa

mãn nhu cầu đó, và sẵn sàng nhận lãnh với tình yêu. Ngài nói, “Một tình yêu trưởng thành cần biết học cách ‘thương lượng’. Đó không phải là ích kỷ, tính toán, nhưng mà cách thể thực hành yêu thương hỗ trợ, một cách cho và nhận vì lợi ích của gia đình” (220). Vì vậy, sẽ không có kẻ thắng người thua, mà cả hai đều thắng.

Tặng phẩm tốt nhất mà chúng ta có thể cho gia đình của mình là sự chú ý quan tâm đầy đủ của chúng ta. ĐTC nói, “Chúng ta chỉ có thể hiện diện trọn vẹn cho người khác khi chúng ta cho đi hoàn toàn chúng ta... Chúng ta được nhắc nhở rằng những ai sống với chúng ta được sự chú ý toàn diện vì họ là hình ảnh tình yêu của Người Cha trên Trời” (323).

Khi đọc thông điệp của ĐTC với các ý tưởng thực hành cho một cuộc hôn nhân hạnh phúc: tha thứ thường xuyên, tin tưởng với ý chí tự do, sống phong phú tình yêu, và yêu trọn vẹn, chúng ta chỉ có thể đón nhận và đáp lại bằng tiếng “Tạ ơn Chúa”.- ♦



Kính mời

Quý Độc Giả vào thăm Facebook Diễn Đàn Giáo Dân:

Trang mạng Xã Hội của Diễn Đàn Giáo Dân mới thành lập, nhằm đáp ứng nhu cầu Truyền Thông trong Đệ tam Thiên Niên Kỷ. Quý vị có thể vào các Link:

<http://facebook.com/ddgdtv/> hoặc <https://www.facebook.com/ddgdtv/>
hoặc <https://www.facebook.com/pg/ddgdtv/video/>

Di's PRINTING

An Express & Discount
Printing Company

Nhận mọi dịch vụ ấn loát từ đơn giản 1 màu đến nhiều màu

ĐẶC BIỆT: *In sách các loại với số lượng nhỏ, có máy
Digital Color, khách hàng không phải chờ đợi lâu.*

VIỆC LÀM CẨN THẬN - GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

10104 Westminster Ave. Garden Grove, Ca 92843

Tel: 714.636.7932

Email: Diusaprinting100@gmail.com



Tổ Hợp Luật Sư

MICHAEL FRANCIS SMITH & Associates

Với sự cộng tác của LS GEORGE HENDERSON

và nhiều Luật Sư có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn

27 NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

GARDEN GROVE Office: 14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843

(trong khu Mái Ngói Xanh, trên lầu Thanh Thanh Food To Go, góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)

SANTA ANA Office: 1665 E. 4th St., Ste 101, Santa Ana, CA 92701



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TỔN CÁ NHÂN



**TAI NẠN: xe cộ, sở làm, nhà hàng,
siêu thị, bất cẩn y tế...**

Xin liên lạc **DŨNG PHẠM**

Tốt nghiệp đại học tiểu bang California

Điện thoại: **714-636-1228**

Sau giờ làm việc xin gọi: **714-906-6440**

**Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể
tham khảo trực tiếp. Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với
hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.
Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.**

PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ **NGUYỄN ANH LINH, O.D.**

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lẫn)

TEL: (714) 531-9900

FAX: (714) 531-0236

NHẬN
Medi-care, Bảo
Hiểm, Visa,
Master Card và
American Express

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến Thứ Sáu: 10am-6pm

Thứ Bảy: 10am-4pm

Thứ Năm & Chủ Nhật: đóng cửa

Địa chỉ: 3801 S. Harbor Blvd., Ste C, Santa Ana, CA 92704



Nữ Bác Sĩ **PHAN MỸ DUNG** Bác Sĩ **LÊ PHAN STEPHANIE**

DIPLOMATE AMERICAN BOARD OF FAMILY PRACTICE
1693 Flanigan Dr., #100 San Jose, CA 95121

Tel: 408.274.3881

Y KHOA GIA ĐÌNH:

- Bệnh người lớn
- Bệnh trẻ em, chích ngừa
- Bệnh phụ nữ, sửa chữa mình, ngừa thai
- Khám định kỳ hàng năm, thử nghiệm PAP
- Thử máu, nước tiểu

*Nhận làm Bác Sĩ gia đình và nhận theo dõi em bé từ lúc mới sanh.

*Nhận Medical, Medicare, các loại bảo hiểm PPO, EPO, Valley Health Plan, HMO, Cover California

BÁC SĨ DUNG CÓ KHÁM SỨC KHỎE ĐỂ LÀM THẺ XANH VÀ QUỐC TỊCH.

GIỜ LÀM VIỆC:
Thứ Hai, Ba, Năm, Sáu:
9AM-6PM
Thứ Tư, Thứ Bảy:
9AM - 1PM



NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, TRẢ GÓP

V-MEX DENTAL

Bác Sĩ Nha Khoa

PHAN MỸ CHÂU

**Tốt nghiệp Bác Sĩ Nha Khoa tại University of Southern California*

2820 Alum Rock Ave #30
San Jose, CA 95127

(Giữa Taco Bell và phố 54)

Tel. (408)937-5058

4600 Alum Rock Ave #6
San Jose, CA 95127

Tel. (408)258-1901

LƯƠNG ĐẦU CỦA MẸ

■ Trang đài Glassey-Trần Nguyễn

Mẹ ngồi trên xe buýt để trở lại trường mà hai bầu vú căng cứng vì cả ngày không cho tôi bú. Mẹ nghĩ tới tôi ở nhà, chắc khóc đòi sữa, mà không biết Di Thơ có mua được sữa cho tôi không. Mẹ lo, Di Thơ có một mình, chưa chồng mà ba con dại, chưa đẻ mà phải nuôi trẻ sơ sinh. Mẹ thần thờ nhìn ra ngoài. Từng mảng xanh vụt qua, như thoi miên những hành khách đang ngồi nhìn qua những khoảng cửa sổ đã mất kiếng. Những ngôi nhà sụp xệ thoát hiện thoát khuất, những con sông nhỏ chơi cút bắt dọc theo đường đi. Lòng Mẹ phát phơ theo con gió thu, tim Mẹ se thắt. Mẹ hết nước mắt. Mắt Mẹ khô theo con gió đang miết vào mặt Mẹ trên suốt chặng đường dài. Một con gió dư thừa, vô dụng.

Căn phòng nhỏ trở nên trống vắng. Mẹ mở dây cột, đẩy cửa bước vào. Mớ lá chuối khô còn nằm yên ở góc phòng, không ai động tới. Mẹ ngồi xuống, đưa tay sờ vào giữa đám lá, như tìm tôi. Mẹ ngồi như vậy thật lâu, tay phải để trên đám lá chuối, như cô giữ cái mùi hơi sữa và mùi tã của tôi còn sót lại từ sáng hôm qua. Rồi Mẹ đứng dậy, đưa tay sờ lên bụng. Bụng của Mẹ đã xẹp xuống thật nhanh, chưa đầy một tháng sau khi sanh. Mẹ bỗng thấy tử cung mình nhẹ tênh. Ba tuần sau khi sanh, Mẹ mới thấy bụng mình trống. Trống cách đáng sợ.

Mẹ ra vào thui thủi. Mỗi ngày đi dạy, Mẹ không cần phải gấp gấp khi đi khi về để cho tôi bú. Những đêm đầu, mỗi tối, Mẹ nằm trên

đồng lá chuối khô, nghe ngực mình căng cứng, bụng mình nhẹ hẫng, tim mình nhức nhối, trí mình rối bời. Mẹ không được tin tức gì của chúng tôi, dù Mẹ rất muốn biết, chúng tôi đang ra sao, Di Thơ có lo được cho chúng tôi không. Mẹ muốn ra bến xe dò đề hỏi thăm, nhưng chợt nhớ ra, có gặp bạn hàng con buôn từ quê tôi, thì họ cũng đã biết gì về chúng tôi. Cái chỉ thị nhà ai nấy ở, không ai được thăm viếng gặp gỡ ai, đã biến mọi người trong cùng một xóm thành xa lạ, như những người thuộc những hành tinh xa xôi. Mẹ có nhờ người quen đến hỏi thăm chúng tôi, thì chắc họ cũng không dám, và cũng không muốn mất thời gian hay bị liên lụy. Thời buổi này, ai cũng chỉ lo cho an nguy và miếng cơm của mình, chỉ trừ máu mủ ruột thịt.

Sau năm ngày, thì ngực của Mẹ thôi ra sữa. Bữa cơm hằng ngày của Mẹ cũng đạm bạc, nên người của Mẹ cũng mau ngưng tiết sữa, như một sự đồng thuận với hoàn cảnh. Mẹ trở nên lặng lẽ như cánh đồng sau mùa gặt. Bà Lén thấy Mẹ buồn, cũng hỏi thăm, nhưng Mẹ cũng không thiết nói năng. Mẹ không biết nói gì, vì chính Mẹ cũng không biết con cái mình ra sao, chồng mình sống chết thế nào. Mẹ phập phồng, sợ tôi không sống được, vì đã sanh non, lại phải đi hai chuyến xe buýt liên tỉnh, rồi ở trong cái căn chòi tạm bợ này hơn một tuần lễ, bây giờ lại không có sữa mẹ. Mẹ nhớ những tháng ngày cuối cùng mang thai tôi, bao nhiêu biến động, tai ương, uất ức, không

ăn uống, đầy lo âu. Mẹ nghĩ, tất cả những chấn động đó có ảnh hưởng tới tôi, tới cái việc tôi không khóc không cười.

Bà Lén kêu Mẹ ăn cơm chung với vợ chồng bà cho vui, nhưng Mẹ cảm ơn và từ chối. Mẹ cần được thảnh lạng để làm ma chay cho thời gian ngắn ngủi ba tuần được nuôi nấng tôi. Mẹ tận liệm ba tuần lễ đó bằng những tiếng ru hời cảm lạng trong lòng mình. Mẹ chôn nó vào trái tim Mẹ, lấp huyết bằng những nhịp tim rã rời. Mẹ đọc diếu văn cho nó bằng những ký ức mãnh liệt của thời gian ba tuần Mẹ con bên nhau. Mẹ cài những đoá hoa vô sắc đậm hương xốt xa lên huyết mộ. Cái huyết đó, mãi gần bốn mươi năm sau, tôi mới được về thăm, khi tôi đã làm mẹ, và trong một lần tâm sự, Mẹ đã kể cho tôi nghe những ngày đầu đời của tôi. Tôi mới nhận ra, tại sao trong suốt đời mình, tôi luôn đối diện với một lỗ trống rất lớn, đen ngòm, ngay cả trong những lúc cuộc đời tôi rất tươi sáng. Lỗ trống đó chính là huyết mộ, chôn ba tuần lễ ngắn ngủi sau khi tôi chào đời, vắng Ba, rồi thiếu Mẹ.

Đi dạy được năm tuần, thì Mẹ được lãnh lương tháng đầu. Ông hiệu trưởng kêu Mẹ lên văn phòng. Ngay từ đầu, ông ta đã không thân thiện với Mẹ, nhưng về sau, ông ta lại càng hằn học với Mẹ vì chuyện Mẹ đưa tôi theo và vì bà Lén luôn theo sát Mẹ nên ông ta không đụng đến Mẹ được. Ông hiệu trưởng thấy tờ giấy nhỏ lên bàn về phía Mẹ đang đứng.

- Giấy lương của chị. Ra ngân hàng mà lãnh!

Ngân hàng là cái căn nhà nhỏ xíu, có cánh cửa sắt phía trước để khoá lại ban đêm, nhưng cũng ọp ẹp và tạm bợ như tất cả những căn nhà khác ở vùng kinh tế mới. Mọi thứ ở vùng kinh tế mới còn sơ sài, nên chợ búa, ngân hàng, sạp sửa xe đạp lè đường, và mấy cái quán ăn chồm hồm đều quây quần bên nhau ở gần trường học. Nhờ cái bảng nhỏ ghi chữ “Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam,” Mẹ không khó khăn gì để tìm ra cái chòi mà người ta gọi là ngân hàng.

Mẹ đến bàn làm việc đặt ở giữa phòng. Anh nhân viên đang phi phèo điều thuốc rê. Mặt mũi còn trẻ bâng, nhưng tóc anh đã lâm lâm bạc, có lẽ bị máu xấu. Anh ta hát cảm hoài:

- Chị kia, cần gì?
- Dạ, tôi tới để lãnh lương.
- Giấy tờ đâu?

Mẹ đưa cho anh ta tờ giấy lương ông hiệu trưởng vừa cấp. Anh ta hát cảm lần nữa:

- Hộ khẩu đâu?
- Dạ, tôi để ở dưới quê vì con tôi còn ở nhà, cần hộ khẩu để mua gạo.

- Không có hộ khẩu, thì trình chứng minh nhân dân ra!

Anh nhân viên nói như hô khẩu hiệu. Mẹ đưa cho anh ta giấy căn cước của mình từ hồi trước 75. Anh ta trợn mắt:

- Chị ngủ mê hay sao? Giải phóng cả nửa năm rồi, mà chị còn xài thứ giấy tờ của chế độ đòi truy này à?
- Dạ, tới giờ tôi chưa được cấp căn cước mới, thưa anh.

Anh nhân viên chận ngang:

- Miễn bàn! Chưa có giấy tờ mới

là chuyện của chị. Nhưng lấy gì để tôi biết chị là người được lãnh lương trong giấy này? Tôi không thể chấp nhận giấy tờ của một chế độ đã ngủ từ sáu tháng nay, mồm đã xanh cỏ. Chị ra Ủy Ban xin giấy chứng minh nhân dân, rồi trở lại đây, tôi giải quyết.

Mẹ bắt mẫn với kiểu đối xử quan liêu, cửa công cửa quyền này, vốn là chuyện cơm bữa từ cuộc đổi đời. Mẹ ngao ngán nhận lại tờ giấy lương rồi lầm lũi ra về. Ngày trước đi dạy, được cả xã hội kính trọng, được chính quyền ưu ái, được học trò thương quý. Một người đi dạy có thể nuôi sống gia đình. Ở thời buổi này, người ta coi nhà giáo như kẻ đi xin. Mẹ đi qua phía Ủy Ban, vốn cũng là một căn nhà ọp ẹp ở gần đó, nhưng cửa đóng then cài như mọi khi. Ai cần làm giấy tờ thì phải đến nhiều lần, may thì gặp lúc họ mở cửa, rồi thì phải trở đi trở lại cho đến khi nào gặp họ thì thôi. Mẹ định bụng về nấu cơm ăn, chiều trở lại.

Con đường đất gồ ghề mưa nắng, khập khễnh rễ cây và đá. Mẹ đi chậm chậm, vì không có gì để vội. Phụ nữ hậu sản thường bận bịu tã sữa cho con, tíu tít với mâm sống mới. Mẹ không được cái phước đó. Những bóng nắng rải dài trên đường, chen với những cái lá vàng lác đác rơi. Mẹ chợt nhớ ra, đang giữa mùa thu. Bài “Tiếng Thu” của Lưu Trọng Lư chợt thoang thoang không gian:

*Em không nghe mùa thu
Dưới trăng mờ thỏn thớt?
Em không nghe rạo rục
Hình ảnh kẻ chinh phu
Trong lòng người cô phụ?
Em không nghe rùng thu
Lá thu kêu xào xạc
Con nai vàng ngơ ngác
Đạp trên lá vàng khô.*

Mẹ nghĩ, đúng là đàn ông làm thơ, và làm thơ cho một hoàn cảnh rất khác. Vì giữa mùa thu của núi rừng hoang sơ này, không có nai vàng ngơ ngác, không có lá thu xào xạc, chỉ có vài chiếc lá lác đác trên con đường đất vắng vẻ. Mẹ không nghe rạo rục, dù Mẹ là chinh phụ của một quân nhân bị cầm tù. Mẹ chỉ nghe rất bỏng tâm can vì phải xa con, xa nhà, xa chồng, xa hạnh phúc, xa cả chính cái tâm an của mình. Nhưng chắc gì đã có ai làm nổi bài thơ để tả tâm cảnh của những người đàn bà như Mẹ, một thế hệ bị băm nát vì những chính sách và luật lệ không tưởng, vì một cuộc bể dâu vô phương cứu vãn.

Bà Lén thấy Mẹ thì hỏi:

- Có lãnh được lương không cô?
- Dạ, họ nói không có giấy chứng minh nhân dân mới, họ chưa cho con lãnh, Di Lén.
- Thằng ba trợn! Tôi biết nó mà! Đi với tui, tui đưa cô lên đó, thế nào nó cũng phải trả lương cho cô.

Bà Lén chạy nhanh vô nhà, lấy cái nón lá, rồi chạy ra, xông xáo đi về phía trước. Mẹ ngần ngại, nhưng bà Lén đi mau quá, nên Mẹ chạy cho theo kịp, rồi đề nghị:

- Cậu đó khó lắm! Thôi Di đừng mất công! Để con đi xin giấy tờ thì thế nào cũng lãnh được.
- Giấy tờ gì! Ở đây ai không biết cô dạy ở trường này. Thằng đó là cháu tui, con của bà chị họ. Nó ba trợn nên mới dám làm khó cô. Cô cứ đi theo tui!

Rồi bà Lén quày quả đi tiếp. Mẹ đói bụng, nhưng thấy bà quả quyết, cũng không dám nói gì, chỉ đi theo. Tới nơi, anh nhân viên thấy bà Lén thì chạy ra, đon đả hỏi:

- Di Năm! Di khoẻ hôn?

(xem tiếp trang 75)

Lá Thư Canada

■ Trà Lũ



THÁNG BA ĐÀ NẴNG và CHỮ NGÀI

Trên đất Bắc Mỹ chúng ta vừa mừng xuân Mậu Tuất, nhiều người bảo đây là mùa xuân ảo, vì là mùa xuân trong lòng. Tết thật chỉ có ở quê hương, còn ở đây ngày tết là ngày trọng đông tràn đầy tuyết. Tôi ở Canada đã lâu mà chưa bao giờ trời lạnh như năm nay. Trời đổ tuyết ngập đường, thành phố vừa quét dọn xong thì sang hôm sau lại tuyết nữa, lần này tuyết cao như núi. Cứ thế cứ thế. Thấy tôi than về tuyết thì anh John bảo : Tháng Hai là tháng giữa mùa đông, trời mà không đổ nhiều tuyết như vậy thì dân da trắng sẽ kêu, dân mê trượt tuyết sẽ than. Tết VN năm nay đẹp quá, nó ở vào giữa một tháng có 4 tuần đều nhau đẹp tuyệt vời, các nhà làm lịch cho biết cứ 823 năm mới có một năm mà tháng Hai đẹp cân đối như thế : 4 ngày chủ nhật, 4 ngày thứ hai, 4 ngày thứ ba...

Trên đất Bắc Mỹ chúng ta vừa mừng xuân Mậu Tuất, nhiều người bảo đây là mùa xuân ảo, vì là mùa xuân trong lòng. Tết thật chỉ có ở quê hương, còn ở đây ngày tết là ngày trọng đông tràn đầy tuyết. Tôi ở Canada đã lâu mà chưa bao giờ trời lạnh như năm nay. Trời đổ tuyết ngập đường, thành phố vừa quét dọn xong thì sang hôm sau lại tuyết nữa, lần này tuyết cao như núi. Cứ thế cứ thế. Thấy tôi than về tuyết thì anh John bảo : Tháng Hai là tháng giữa mùa đông, trời mà không đổ nhiều tuyết như vậy thì dân da trắng sẽ kêu, dân mê trượt tuyết sẽ than. Tết VN năm nay đẹp quá, nó ở vào giữa một tháng có 4 tuần đều nhau đẹp tuyệt vời, các nhà làm lịch cho biết cứ 823 năm mới có một năm mà tháng Hai đẹp cân đối như thế : 4

ngày chủ nhật, 4 ngày thứ hai, 4 ngày thứ ba...

Ông ODP bô chữ trong làng tôi nói tiếp : Tháng Hai thì đẹp như vậy, còn tháng Ba thì sao đây ? Anh John trả lời ngay: Tháng Ba là tháng sẽ hết tuyết để chuẩn bị bước vào mùa xuân. Ngày 11 tháng Ba là ngày cả nước vận động hồ lên một giờ, báo cho nhân gian ngày nắng ấm đang tới. Cùng với việc vận động hồ trên tường, tôi đã nhìn thấy đồng hồ dưới đất trước nhà tôi cũng đang báo tin y như vậy. Các cụ có biết cái đồng hồ này của tôi chưa, hình như mấy năm trước tôi có khoe với các cụ rồi mà. Thưa, đó là mấy ngọn hoa xuyên tuyết bé nhỏ đang chui tuyết lên. Tôi yêu những cây hoa này hết sức. Tôi không biết tên khoa học của nó là gì, bạn bè tôi ai cũng gọi là ‘Hoa

Xuyên Tuyết’. Quả nó xuyên tuyết thật các cụ a. Nó thuộc loại cỏ lưu niên, nhỏ như cây rau răm, cứ giữa tháng ba, khi tuyết chỉ còn là những lớp trắng mỏng manh trên mặt đất thì nó chui qua lớp tuyết này hiện ra. Đầu tiên là cái đầu xanh xanh nhú lên, mấy hôm sau thì cái đầu xanh xanh này tỏa ra mấy đầu lá non, mấy hôm sau thì lấp ló một đầu hoa hiện ra. Rồi cây hoa hiện hình, rồi bông hoa trắng lung linh. Chao ơi là đẹp là thơ. Mà loại hoa này mọc thành từng nhóm, gió xuân hây hây đùa với lá xanh xanh với cánh hoa trắng trắng. Những cụm hoa trắng bé nhỏ, mỏng manh và tinh khiết này mới đẹp làm sao !

Ông ODP nói tiếp: Đúng là thiên nhiên đang bước vào mùa xuân, còn lòng người thì không biết có bước vào mùa xuân hay

không. Tôi vừa được đọc một bài bài rất hay của tác giả Nguyễn Tiến Hưng, đề là ‘*Bốn bước ngoặt của bang giao Việt Mỹ gắn liền với Đà Nẵng*’.

Các cụ biết Tiến sĩ Nguyễn Tiến Hưng chứ. Ông Giáo Sư này đã là phụ tá đặc lực cho Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu thời 1974 và 1975, ông biết rất nhiều chuyện, đã viết rất nhiều sách. Nhân chuyện thời sự đại mẫu hạm Carl Winson viếng thăm Đà Nẵng 4 ngày trong tháng Ba vừa qua, GS Hưng đã nhắc tới các biến cố lịch sử :

- Tháng 3 năm 1965, Mỹ đem quân đổ bộ tại hải cảng Đà Nẵng, chính thức tham chiến ở VN.
- Tháng 3 năm 1973, hiệp định Paris được ký kết, và quân đội Hoa Kỳ chính thức hết tham chiến, đã chính thức hạ cờ tại Đà Nẵng và rút khỏi VN.
- Tháng 3, 1975, Toà lãnh sự Mỹ đóng cửa hoàn toàn và rút lên tàu từ Đà Nẵng về nước.
- Tháng 3 năm 2018, Hàng không mẫu hạm khổng lồ Carl Winson tới thăm Đà Nẵng, ban quân nhạc của mẫu hạm đã lên sinh hoạt văn nghệ với dân chúng, đã có một ca sĩ hải quân Mỹ hát bài Nói Vòng Tay Lớn của Trịnh Công Sơn.

GS TS Nguyễn Tiến Hưng kể xong các sự kiện trên đây rồi hỏi: Cái gì sẽ xảy ra cho Việt Nam đây? Xưa nay chưa hề có hàng không mẫu hạm đến VN. Trong cuộc chiến 1965-75, hải quân Mỹ có tham chiến ở VN, nhưng các tàu sân bay không đến VN mà đậu ở Subic bên Phi Luật tân, hay tại Yokosuka bên Nhật. Nay tàu Carl Winson khổng lồ không vào Phi Luật Tân hay Nhật Bản nữa mà

vào thẳng Việt Nam. Trung Cộng giận lắm việc này. Hoa Kỳ muốn nói gì với VC và TC đây ?

Cụ Chánh tiên chỉ làng đã xin góp ý kiến ngay: Sự thực hiển nhiên ai cũng thấy là Hoa Kỳ muốn tự do hàng hải ở Biển Đông, không muốn để Trung Cộng chiếm độc quyền Biển Đông. Câu mong cho VC biết khôn ngoan trong việc này. Hy vọng VC học được bài học quá khứ .

Ông ODP xin góp ý : Cụ nói rất đúng, kinh nghiệm giao dịch với Mỹ trong cuộc chiến 1960-75 cho Miền Bắc và Miền Nam rất nhiều bài học.

Miền Nam VN đã bị Mỹ nuốt lời hứa và bỏ rơi không thương

tiếc, dù Mỹ đã hứa với Tổng thống Thiệu là bọn Hà Nội mà ngo ngoe sau hiệp định Paris 1973 thì Mỹ sẽ dùng B52 trị chúng nó ngay. Tháng 4.1975, Bộ Trưởng Kế Hoạch Nguyễn Tiến Hưng đã đưa các văn thư này sang tận Hoa Kỳ. Nhưng chính giới Hoa Kỳ đã lác đàu từ chối giúp vì lời hứa này đã không được quốc hội thông qua ! Đó là đối với Miền Nam.

Còn đối với Miền Bắc, Mỹ đã hứa là nếu các anh ký và thi

hành đúng hiệp định này, nghĩa là đình chiến và thả hết các tù binh Mỹ đang bị các anh giam giữ thì Mỹ sẽ viện trợ ngay cho các anh 4 tỷ mỹ kim để các anh tái thiết miền Bắc. Thời 1973, con số 4 tỷ to lắm, cộng với lời thề sống chết của Kissinger và Nixon, Bắc Việt đã ký hiệp định.

Sau khi nhận xong người lính Mỹ tù binh cuối cùng, Mỹ lờ hẩn 4 tỷ đã hứa, viện cớ là các anh đã không tôn trọng hiệp định, các anh đã tiếp tục đánh phá Tây nguyên

của Miền Nam. Ha ha, Bắc Việt đã bị Kissinger và Nixon lừa một cú ngoạn mục, đau hơn hoạn, do đó Bắc Việt mới nổi điên dốc toàn lực vào chiếm miền Nam, mới chửi Mỹ hết lời.

Ngày 30.4.1975 Trịnh Công Sơn ôm đàn lên đài phát thanh Saigon hát bài Nói Vòng Tay Lớn, ngợi ca ngày thống nhất nam Bắc một nhà. Sau mấy năm bị VC hắt hủi, Trịnh Công Sơn mới mở mắt, mới thấy mình đã bị lừa, và Miền Nam ngày thơ nên đã bị VC bỏ tù cả nước

Tháng Ba vừa qua, tại cảng Đà Nẵng, nhóm văn nghệ của tàu Carl Winson cũng đã hát bằng tiếng Việt bài ca Nói Vòng Tay lớn của Trịnh Công Sơn, chắc họ mong Việt Nam sẽ nói vòng tay lớn với Hoa Kỳ chẳng ?

Lại tháng Ba, lại Đà Nẵng, cái gì sắp xảy ra, thưa các cụ?

Cụ B.95 lên tiếng. Cụ không muốn nghe những chuyện như cầu này nữa. Cụ đòi nghe những chuyện vui cơ. Bèn có ngay. Làng tôi quen với cái khung sinh hoạt này rồi. Anh John nói :

- Tháng trước tôi đã kể cho cả làng về câu thơ : *Anh ca em hát u ơ, Anh ca em hát em rờ q. anh*

Câu thơ này khi viết xuống theo thể chính tả thì không viết như trên mà chỉ ghi bằng một chữ cho mỗi tiếng mà thôi:

N K M H U O, N K E M H M R Q N.

Lần trước khi đọc câu thơ này thì câu thơ bị chê là có ý tục. Hôm nay tôi không đọc thơ tục nữa mà nói về con số . Chuyện kể rằng có hai người bạn thân nhau lắm. Sau 1975 họ bị lạc nhau, mãi rồi họ mới tìm được nhau ở Canada.

* Anh A mới bảo anh B rằng : Xứ này đâu có khan hiếm nước mà sao mày sên so quá vậy ?

* Anh B hỏi lại : Mi nói cái chi, tao sên so nước hồi nào ?

* Anh A đáp ngay : Thì cái số điện thoại của mi cho tao biết việc đó. Này nha, cái số điện thoại của mày, **254-3508**, rõ ràng là ‘ hai năm bốn, 3 năm không tám ’. Đúng không nào ? Anh B biết là bị thăng bạn trên nhưng không cãi lại được.

Có cụ nào giúp bạn tôi đối lại được cái tên A này không ?

Ông ODP thích cái lối phát âm về con số này quá, liền nói : Tôi giúp được.

* Nếu tôi là anh A thì sẽ hỏi thằng B rằng : Tao đồ mày biết con số 8 chia hai là mấy. Dĩ nhiên thằng B sẽ đáp ngay : 8 chia 2 là 4, đứa bé lớp mẫu giáo cũng biết phép chia này.

* Lúc đó bạn sẽ cười mà bảo thằng bạn B : Mày hãy nhìn vào hình số 8 ghi trên giấy mà coi. Tao không thấy số 4 ở đâu cả, mà chỉ thấy 2 số 0 chồng lên nhau nếu cắt ngang con số 8, và thấy 2 con số 3 đứng nhìn nhau nếu chia hai bằng một đường dọc từ trên xé xuống dưới.

Anh John nghe đến đây thì thích quá. Anh bảo con số 8 này

hay quá. Nó hay y như con số 6 mà anh nhớ được khi học về thuyết tương đối. Ngày xưa khi học về câu : sự thực ở hai bên một ngọn núi là 2 sự thực khác nhau. Minh chúng : ta hãy viết chữ A và chữ B, rồi chen vào giữa 2 chữ này con số 6, số 6 này viết ở dạng nằm. Anh A nhìn con số này và bảo nó là con số 6, nhưng Anh B nhìn con số này và bảo nó là số 9. Ai đúng ai sai đây,

thưa các cụ ?

Cụ B.95 nghe đến đây lại thốt lên : Lão cứ tưởng chỉ có

chuyện chính trị mới nhưc đầu, ai dè chuyện con số cũng nhưc đầu luôn. Anh John đâu, cho lão nghe một chuyện cười đi. Xưa nay lão nghe các chuyện cười thì toàn thấy là chuyện cười có gốc VN. Hôm nay Anh thử cho lão nghe một chuyện cười có gốc Canada coi. Anh John nghĩ một lúc rồi gật đầu. Đây là một chuyện rất Canada, đây màu sắc Canada nha : Rằng có một cặp vợ chồng xồn xồn kia, để được một đứa con gái rồi ít lâu sau ly dị. Theo luật Canada thì người chồng đi làm phải cấp dưỡng cho đứa con tới khi nó đủ 18 tuổi. Bữa đó là ngày sinh nhật đứa con chẵn 18 tuổi, anh chồng viết cái cheque cấp dưỡng cuối cùng, đưa cho đứa con gái rồi nói : Con về đưa cho mẹ cái này và nói : bố bảo đây là cái cheque cuối cùng. Con đưa cheque này và nhớ quan sát mặt mẹ xem phản ứng ra sao rồi về kể cho bố nghe. Cô con gái đã làm y như lời bố dặn, và cũng kể luôn cho mẹ hết những lời bố nói. Tuần lễ sau, cô con gái thuật cho bố nghe phản ứng của mẹ nó như thế này : Mẹ đã cầm tấm cheque con đưa, mẹ cười rồi bảo : Con hãy về nói với bố rằng ngay từ đầu bố không phải thực sự là bố của con !

Cụ B.95 nghe xong chuyện này vẫn kêu là chuyện nhưc đầu. Cụ quay vào Cụ Chánh cầu cứu. Cụ Chánh cười hà hà rồi nói : Sáng nay đi lễ, tôi cũng bị nhưc đầu. Ai cũng ngạc nhiên vì xưa nay dự lễ là thời gian nghe lời Chúa, nghe lời cha chủ tế giảng, và nghe những lời hát thánh ca êm ái, tại sao cụ lại nhưc đầu. Cụ nói ngay : Lâu nay đi nhà thờ, nghe đọc lời Chúa trong Thánh Kinh, nghe lời cha chủ tế

giảng, lão có sốt sắng, nhưng cũng tại nhà thờ, trong buổi lễ có nhiều bài thánh ca làm lão chia trí và suy nghĩ, vì nhiều bài thánh ca trong đó có những lời cầu xin trực tiếp với Chúa, nói theo văn phạm là kêu Chúa ở ngôi thứ hai, tiếng Anh là YOU, tiếng Pháp là TU, trong tiếng Việt phải kêu là Chúa ơi, Cha ơi, thế nhưng rất nhiều bài ca tiếng Việt đã kêu Chúa là **NGÀI**, như *Ngài ơi, xin đừng bỏ con, Ngài ơi xin nghe tiếng con nguyện*. Tiếng Ngài này chói tai vì đã dùng sai. Nào có ai gọi bố mẹ của mình là Ngài bao giờ đâu! Khi ở dạng ngôi thứ ba thì được, nhưng ở dạng ngôi thứ hai là người mà ta đang nói trực tiếp với, thì chữ Ngài sai hoàn toàn vì nó mang nghĩa xa lạ và khách sáo. Thế nhưng, than ôi, trong sách hát nhà thờ thì có rất nhiều bài kêu Chúa gọi Chúa là Ngài. Sao lại sai như thế được ! Tôi có hỏi một vị linh mục thì được trả lời : Đây là thói quen lâu đời, không sửa được nữa. Tôi hoàn toàn không đồng ý với lời giải thích này. Đã sai thì phải sửa, lâu đời mấy cũng phải sửa. Không biết ủy ban thánh nhạc của Hội đồng giám mục VN có để ý tới việc này không ?

Tôi xin ghi ý của cụ già trong làng tôi đề trình các vị có thẩm quyền. Chẳng lẽ chúng ta gọi bố mẹ mình là **NGÀI** sao ?◆

TRÀ LŨ



ĐƯ ÂM CỦA MỘT CHUYẾN GHÉ CHƠI



Chỗ mạnh của Mỹ là vũ khí nguyên tử thì chúng không dùng được. Còn chỗ mạnh của ta là chiến tranh nhân dân thì Mỹ không có. Phát huy ưu thế này và những kinh nghiệm tích lũy được, chúng ta nhất định đánh thắng bất kỳ tên xâm lược nào, dù đó là đế quốc Mỹ

Lê Duẩn

Sau khi di cư vào Nam, nhạc sĩ Thanh Bình đã viết “mây hàng” gửi về quê cũ:

*Từ miền xa, viết thư về thăm xóm làng
Sắt son gửi trong mấy hàng
Thăm bà con dải dẫu năm tháng
Từ Tiền giang thương qua đèo Cả thương sang
Đêm đêm nhìn vầng trăng sáng
Thương những già hôm sớm lang thang
Em thơ ơi có còn học hành sớm tối
Áo nâu tươi gái làng còn che môi cười
Và đàn bò còn nghe chim hót lưng đồi
Nhớ nhung rồi thương quá lắm bé thơ ơi...*

Nhân vật đồng nghiệp và đồng thời với tác giả những lời ca thương dân, nhạc sĩ Nguyễn Đình Toàn tâm sự: “Nhớ lại những năm sau 54, ‘Lá Thư Về Làng’ của Thanh Bình đã gây xúc động trong lòng bao người vừa rời bỏ miền Bắc trong cuộc di cư vào Nam. Càng cảm nhận ra rằng mình được bao dung, yên ổn trong vùng đất mới, người ta càng xót xa thương nhớ về quê cũ.”

Thực ra thì cái “vùng đất mới” cũng không được “yên ổn” gì cho lắm. Miền Nam, vào thời điểm đó, chỉ có được sự “yên ổn” tạm thời thôi. Mặt Trận Giải Phóng

Miền Nam đã được khai sinh, từ bên kia vĩ tuyến, vào ngày ngày 20 tháng 12 năm 1960.

Cũng từ thời điểm này, Bí Thư Thứ Nhất Trung Ương Đảng Lao Động Việt Nam (ở Hà Nội) vẫn đều đặn gửi thư vào Nam. Khác với “Lá Thư Về Làng” chân tình và mộc mạc của Thanh Bình, Lê Duẩn chủ yếu gửi lời thăm hỏi đến bất cứ một cụ già hay bé thơ nào ráo.

Thư của ông đề ngày 7 tháng 2 năm 1961 (“Gửi Anh Mười Cúc và Các Đồng Các Đồng Chí Nam Bộ”) có những dòng sau:

Vừa qua, Bộ Chính trị đã đề ra phương hướng cho phong trào cách mạng miền Nam. Để có sự nhất trí hơn nữa trong nhận định, tôi trình bày thêm với các đồng chí một số ý kiến...

Một điều cần khẳng định là cách mạng miền Nam không chỉ đối phó với chính quyền và quân đội của Diệm mà phải đối phó với cả đế quốc Mỹ và tay sai của Mỹ ở Đông Nam Á...

Trong năm nay, Trung ương sẽ giúp xây dựng 12 tiểu đoàn cho cả Khu 5 và Nam Bộ. Các khung cán bộ sẽ do Trung ương đưa vào, còn chiến sĩ thì tuyển lựa tại chỗ. Riêng đối với Nam Bộ, ngoài này sẽ cung cấp đủ cán bộ cho 6 tiểu đoàn và 1 tiểu đoàn gồm cả cán bộ và chiến sĩ. Sắp tới, ta phải phát triển gấp đôi, tạo

Dầu gội đầu dược thảo thiên nhiên CHÙM KẾT - HÀ THỦ Ô

Đã có bán tại USA,
Canada và Australia

HIGH QUALITY
MADE IN THE
USA
Since 1991



2-in-1 Shampoo & Conditioner

- Promotes healthy hair growth
- Helps eliminate dry and flaky scalp
- Detangles and thickens hair.
- Nourishes follicles to prevent hair loss

Giúp cho tóc ít rụng, sạch gàu, hết ngứa.
Mái tóc đẹp, óng ả, mượt mà.

"Từ Điển Tiếng Huế" BS Bùi Minh Đức M.D. xuất bản tại Hoa Kỳ, trang 91:
"...Chất "Saponin" của Chùm Kết (Bồ Kết) nuôi dưỡng chân tóc và giúp cho tóc
mượt đen, mềm mại. Dân Huế hay dùng trái Chùm Kết nấu nước để gội đầu cho
sạch và thơm. Ngày nay ở Mỹ cũng có cả một kỹ nghệ chế biến trái Chùm Kết,
làm sẵn vào chai bán để gội đầu, tốt hơn các chất hóa học gội đầu khác..."

Trang "Thẩm Mỹ Hàng Tuần" trong Việt Báo tại California Hoa Kỳ:
"...Ngọc Anh xài đã 6 tháng, điều nhận thấy rõ ràng là tóc rụng ít hơn so với lúc
dùng loại khác. Chùm kết được chế tạo tại California USA, chỉ cần một muỗng
nhỏ là đủ tạo ra bọt và sạch da đầu và làm chắc gốc tóc, do đó nó ngăn ngừa
được chứng gàu tóc thường đi kèm theo hậu quả làm rụng tóc..."

Sách "Dược Mộc tại Việt Nam" thuộc Hàn Lâm Viện Pháp:
"Quả Bồ Kết còn gọi là Chùm Kết đem phơi khô, nướng trên than hồng rồi nấu
thành nước gội đầu để trị chứng tróc da đầu và trị gàu rất hiệu quả."

Dầu gội đầu dược thảo thiên nhiên không có hóa chất độc hại cho nên thích hợp
với mọi loại tóc và có thể dùng hàng ngày.



855-848-8224 www.CHUMKET.com



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂM

NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM



A DONG SUPER MARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



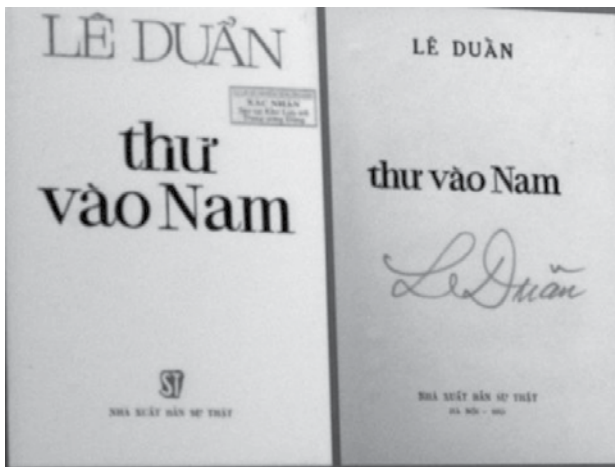
A Dong Supermarket với 5 cái nhất:

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch sẽ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com



ra một bước chuyển đáng kể về lực lượng quân sự...

Tất cả những bức thư “chỉ đạo” của Lê Duẩn đã được nhiều nhà xuất bản sưu tập, và in thành sách: *Thư Vào Nam*. Ấn bản năm 2015, của Nhà Xuất Bản Tổng Hợp, có đôi dòng giới thiệu vô cùng trang trọng:

Cuốn sách tập hợp những bức thư và điện của đồng chí Lê Duẩn (Anh Ba) gửi vào miền Nam khởi đầu trong những năm tháng kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Toàn bộ cuốn sách cho thấy đồng chí Lê Duẩn qua thực tiễn chỉ đạo các chiến trường, từ nhận định tình hình đến chủ trương, biện pháp đã phát triển hết sức phong phú cả hai mặt lý luận và thực tiễn, kết hợp nhuần nhuyễn đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.

“Thư vào Nam” là một cuốn sách quý, góp phần tổng kết kinh nghiệm cuộc kháng chiến chống Mỹ, là tư liệu lịch sử giá trị có thể áp dụng sáng tạo để giải quyết những vấn đề trong sự nghiệp cách mạng hiện nay.

Một trong “những vấn đề trong sự nghiệp cách mạng hiện nay” là sự có mặt của lực lượng hải quân Hoa Kỳ tại Đà Nẵng, và thái độ

“háo hức đón chào hàng không mẫu hạm USS Carl Vinson của người dân Việt.”

Về sự kiện này, trong mục điểm tin của trang Báo Tiếng Dân (đọc được vào hôm 5 tháng 3 năm 2018) có đôi đoạn như sau:

Mỹ đi rồi Mỹ lại về...

Hơn nửa thế kỷ trôi qua kể từ ngày chính quyền Việt Nam Cộng Hòa đón người Mỹ vào Đà Nẵng, bây giờ đến lượt lãnh đạo CSVN **sẵn sàng đón tàu sân bay Mỹ**, theo báo *Người Lao Động*. Sở Ngoại vụ TP Đà Nẵng cho biết: Các cấp lãnh đạo đã lên kế hoạch chi tiết từ hơn nửa năm trước để đón tàu sân bay đầu tiên của người Mỹ cập cảng Việt Nam.

Báo Zing đưa tin: **Đoàn công tác liên ngành Việt Nam thăm tàu sân bay Mỹ**. Bộ Ngoại giao xác nhận: Đáp lại lời mời của Đại sứ quán Mỹ, đoàn cán bộ liên ngành của Việt Nam đã đến thăm tàu sân bay USS Carl Vinson trong ngày 3 và 4/3/2018, “khi tàu này đi qua vùng biển quốc tế gần Việt Nam”.

Báo Giáo Dục Việt Nam có bài tổng hợp: **Cum tàu sân bay Hoa Kỳ USS Carl Vinson thăm Việt Nam, phản ứng và bình luận**. Theo cựu Đô đốc Hải quân Hoa

Kỳ John Kirby, Việt Nam muốn củng cố mối quan hệ với Hoa Kỳ, trong tình hình Trung Quốc tiếp tục hiện thực hóa tham vọng bá quyền ở Biển Đông. Biên tập viên tạp chí *The Diplomat*, Prashanth Parameswaran cho rằng, chuyến thăm của tàu USS Carl Vinson còn có mục đích động viên các nước ASEAN rằng Washington sẽ không để Biển Đông rơi vào tay Bắc Kinh.

TS Đinh Hoàng Thắng nhận định: **Nền Ngoại giao “cân bằng động” sẽ sang trang**. Theo TS Thắng, tình thế của nước Việt Nam hiện tại đã buộc các lãnh đạo CSVN



Ảnh: news.zing

phải “gác lại quá khứ” với người Mỹ và theo đuổi lộ trình ngoại giao “cân bằng động”, nghĩa là cố gắng thoát khỏi ảnh hưởng của “bạn vàng” và củng cố quan hệ với Mỹ.

BBC đặt câu hỏi: **Tại sao Việt Nam tiếp đón hàng không mẫu hạm Mỹ?** Bài viết nêu quan điểm của nhà báo Bill Hayton về lộ trình ngoại giao “nước đôi” của quan chức CSVN: Họ tiếp đón tàu sân bay Mỹ để “đáp trả đối với các hoạt động của Trung Quốc ở Biển Đông”, nhưng họ cũng không

muốn làm mất lòng “bạn vàng” và vẫn sẽ không tham gia các liên minh quân sự của người Mỹ...

Trong một cuộc họp báo vào chiều ngày 1 tháng 3 năm 2018, Phát Ngôn Bộ Ngoại Giao Việt Nam, bà Lê Thị Thu Hằng, tuyên bố: “Tàu sân bay Mỹ đến thăm Việt Nam để góp phần duy trì hoà bình khu vực.”

Báo Tiền Phong cho biết thêm: “Đà Nẵng và 6 tháng chuẩn bị đón tàu sân bay cùng 6.000 thủy thủ Mỹ.” Thảo nào mà chuyến viếng thăm đã diễn tiến hết sức thuận lợi và vô cùng cảm động. Thiệt là công phu và quý hoá hết biết luôn. Rồi ra, không chừng, thành phố Đà Nẵng còn (dám) cử đại diện ra tận Lăng Ba Đình để báo công dâng Bác nữa.

Tính từ bức thư vào Nam đầu tiên của Lê Duẩn, viết ngày 7 tháng 2 năm 1961 (để chỉ đạo cuộc chiến chống Mỹ cứu nước) cho đến khi hàng không mẫu hạm USS Carl Winson đến thả neo trong vịnh Đà Nẵng để “góp phần duy trì hoà bình khu vực” là đúng 67 năm ròn. Phải mất hơn 2/3 thế kỷ người cộng sản Việt Nam mới “ngộ” ra được ai là kẻ có “dã tâm xâm lược” và “gây ra chiến tranh trong khu vực!”

Sự chậm lụt (hay chậm hiểu) của họ đã làm hao tổn xương máu của hàng chục triệu lương dân, và dìm cả đất nước xuống hố sâu của sự bần cùng như hiện cảnh. Tuy thế, vẫn chưa có dấu hiệu gì cho thấy là giới quan chức của Hà Nội đã thức tỉnh và sẽ thôi “khúm núm” trước mặt kẻ thù.◆

LƯƠNG ĐẦU CỦA MẸ

(tiếp theo trang 67)

Bà Lén nạt phất:

- Khoẻ cái đầu cha mày! Bộ mày điên hay sao mà không trả lương cho cô giáo? Mất mày mù hay sao mà không thấy cổ đi dạy cả hơn tháng nay ở đảng trường?

- Dạ, con chỉ làm theo thủ tục thôi, vì...

Anh nhân viên chưa dứt lời thì bà Lén quơ tay ngang mặt anh ta:

- Thủ tục! Thủ tục! Tục cái đầu tao! Vậy tao cũng theo thủ tục mới xin cho mày về ngồi được cái ghế này à?

- Con xin lỗi. Dì để con lo.

Anh nhân viên cúi đầu, nói nhỏ với Mẹ:

- Cô cho em xin giấy lương.

Mẹ lấy tờ giấy ra. Bà Lén đứng sát bàn làm việc, trừng mắt nhìn anh nhân viên. Anh ta lẹ lẹ vô ghế ngồi, rồi mở khoá, lấy tiền trong hộp bàn ra để đếm giao cho Mẹ. Bà Lén hả giận, quay qua hỏi Mẹ:

- Cô có cần gọi tiền về nuôi mấy nhỏ hôn? Tui nói nó làm giấy tờ luôn cho cô.

- Dạ, con muốn giữ lại đủ để trả tiền nhà cho Dì, một số nhỏ để đi chợ, còn bao nhiêu gọi về cho ba đứa nhỏ. Tiền sữa em bé chắc mắc lắm, mà không biết có kiếm ra không nữa.

- Cô ghi địa chỉ xuống đi, rồi tui nói nó chuyển cho cô.

Bà Lén xoay qua nói với anh nhân viên:

- Mày chuyển hai phần ba số lương này về cho gia đình cô giáo. Tháng nào cũng vậy, biết chưa?

- Dạ!

Xong giấy tờ, Mẹ hỏi nhỏ:

- Anh có biết, khoảng bao lâu thì họ sẽ giao tiền không?

- Khoảng hai tuần.

Mẹ nhảm tính. Mong là trong khoảng thời gian đó, Dì Thơ còn đủ tiền để xoay sở. Mẹ không biết là ngay hôm Mẹ đi, Dì Thơ đã mất tờ giấy bạc cuối cùng để mua hai lon sữa cho tôi. Trước khi quay đi, bà Lén chỉ mặt anh nhân viên, nói đồng dục từng chữ:

- Hễ mày còn làm khó cô giáo một lần nữa, thì liệu đi kiếm chỗ khác mà làm, hiểu chưa? Tao sẽ theo thủ tục, kiếm đứa khác về!

Anh nhân viên khúm núm, giọng líu ríu:

- Dạ con biết, Dì Năm. Dì Năm bỏ qua cho con lần này.◆

DÂN VIỆT NAM HÁO HỨC ĐÓN HÀNG KHÔNG MẪU HẠM MỸ



Mẫu hạm USS Carl Vinson neo trong vịnh Đà Nẵng dài 332 mét, rộng 76.8 mét, thủy thủ đoàn gồm 5,000 người. (Hình: Getty Images)

ĐÀ NẴNG, Việt Nam – Hai tàu hộ tống cập cảng Tiên Sa nhưng “cái đỉnh” của cuộc thăm viếng, mẫu hạm nguyên tử USS Carl Vinson thả neo đậu trong vịnh Đà Nẵng, cách bờ khoảng gần 1km.

Rất nhiều người tại Việt Nam háo hức muốn có cơ hội bước chân lên hàng không mẫu hạm nguyên tử của Hoa Kỳ, USS Carl Vinson, khi thấy tin tức loan báo chính thức con tàu cùng hai tàu hộ tống đến Việt Nam, từng được chờ đợi mấy ngày qua.

Tuy nhiên, người ta chờ đợi từ buổi sáng tại nhiều địa điểm khác nhau trong vịnh Đà Nẵng cũng chỉ được nhìn thấy mẫu hạm Vinson neo đậu trong vịnh, hai tàu hộ tống gồm tuần dương hạm USS Lake Champlain và khu trục hạm USS Wayne E. Meyer là cập cảng Tiên Sa.

Theo tờ Tuổi Trẻ, khoảng 3,000 thủy thủ đã được vận chuyển vào bờ để nghỉ ngơi trong các khách sạn Đà Nẵng và vui chơi tại địa phương. Dân chúng không được đến gần các tàu, thậm chí số lượng phóng viên báo chí trong nước và quan chức nhà nước cũng giới hạn số lượng khi được chở ra thăm mẫu hạm Vinson.

Một số người ở những nơi xa viết bình luận trên các tờ Tuổi Trẻ, VNExpress ao ước được lên thăm mẫu hạm nhưng tất cả đều thất vọng.

Trên VNExpress, độc giả bút danh “lam doan” viết: “Hoan nghênh, tôi sẽ ra tận cảng Đà Nẵng để đón đoàn tàu của Mỹ!” Độc giả tên Hải Nguyễn viết: “Người Đà Nẵng sướng thiệt được tận mắt chứng kiến tàu sân bay.” Độc giả Tran Le Thuy Nga viết: “Xin chào các

bạn đến Việt Nam.” Còn độc giả conduongtoive viết: “Welcome to Viet Nam! We love you!”

Thậm chí, có độc giả của tờ Tuổi Trẻ còn mong được làm việc trên mẫu hạm, dù là việc trong bếp. Độc giả ký tắt USS viết: “Tui muốn làm 1 anh nhân viên rửa chén trên tàu.” Độc giả tên Le Duy Nguyen viết: “Tui muốn làm phụ bếp trên tàu.”

Bộ Quốc Phòng CSVN chỉ đưa ra một bản tin nhằm làm nhẹ tầm quan trọng của cuộc thăm viếng như muốn trấn an ai đó khi loan báo: “Chuyến thăm của đoàn tàu Hải Quân Mỹ góp phần tiếp tục thúc đẩy quan hệ Việt Nam-Mỹ phát triển phù hợp với khuôn khổ quan hệ đối tác toàn diện và thỏa thuận của lãnh đạo cấp cao hai nước; đồng thời, đóng góp vào việc duy trì hoà bình, ổn định, an ninh, hợp tác và phát triển ở khu



Các sĩ quan biên phòng Việt Nam “tranh thủ” mua đồ tại quầy hàng lưu niệm trên mẫu hạm USS Carl Vinson. (Hình: Getty Images)

vực.”

Trong cuộc đón rước đoàn sĩ quan đội tàu Vinson, Đại Sứ Mỹ Daniel Kritenbrink cũng chỉ nói: “Chuyến thăm là dấu cột mốc quan trọng mang tính biểu tượng trong mối quan hệ song phương của chúng ta và thể hiện sự ủng hộ của Mỹ cho một nước Việt Nam vững mạnh, thịnh vượng và độc lập.”

Cuộc thăm viếng Việt Nam của mẫu hạm USS Carl Vinson và hai tàu hộ tống tiếp tục được giới quan sát thời sự quốc tế bình luận phân tích.

“Việt Nam cũng gửi một điệp tình tế và dài hơi hơn cho Trung Quốc. Cả hai nước đều do các đảng Cộng Sản có cùng quan điểm và chính sách cai trị. Bắc Kinh biết rằng Hà Nội sẽ không phá vỡ hoặc gây xuống cấp những mối quan hệ đồng chí này trừ khi có điều gì đó rất kịch tính xảy ra,” Bill Hayton, một nhà báo và cũng là phân tích gia nổi tiếng ở Anh Quốc viết trên trang mạng BBC.

“Bằng cách chào đón Hải Quân Hoa Kỳ đến Đà Nẵng trong tuần này, Hà Nội đang ra chỉ dấu cho thấy sự không hài lòng của họ với hoạt động gần đây của Trung Quốc ở Biển Đông – các mối đe dọa quân sự nhắm vào các căn cứ của Việt Nam và việc xây dựng của các đảo nhân tạo khổng lồ ở Trường Sa của Trung Quốc – và nhắc nhở Bắc Kinh rằng Việt Nam có thể có thêm các động thái đi xa hơn nữa tiến tới

quan hệ đối tác với Hoa Kỳ. Đó là áp lực đối với Trung Quốc để điều chỉnh hành vi của Bắc Kinh.”

Trên tờ tạp chí an ninh quốc phòng Diplomat, một nhà phân tích cho rằng cuộc thăm viếng của mẫu hạm Vinson sẽ mở đường cho những cuộc thăm viếng tương tự của các mẫu hạm khác của Hoa Kỳ.

VNExpress tường thuật cuộc tiếp xúc với báo chí ở Đà Nẵng, Đề Đốc Philip G. Sawyer, tư lệnh Hạm Đội 7, Hạm Đội Thái Bình Dương Mỹ, “Bày tỏ mong muốn một ngày nào đó hải quân Mỹ có thể mang tàu ngầm đến thăm Việt Nam.”

Trên tờ New York Times hôm Chủ Nhật, phân tích gia Murray Hiebert, tại Trung Tâm Nghiên Cứu Chiến Lược và Quốc Tế (CSIS) tại Washington DC, cho rằng việc “Hà Nội cho hạm hạm Mỹ đến thăm chứng tỏ Việt Nam thấy bất an về những gì Trung Quốc sẽ làm gì tiếp theo trên Biển Đông.”

Theo ông: “Nước Mỹ hiển nhiên là người đứng sau cùng mà Hà Nội có thể nhờ cậy hậu thuẫn trong tranh chấp Biển Đông.” (TN - NV)

Cười Tỉ Cho Vui

KHÔNG QUAN TÂM

Tổng thống Mỹ nói với Thủ tướng Việt Nam

- Ở Mỹ, công nhân kiếm trung bình mỗi tháng 1,500 Đô la, nhưng chỉ cần 500 Đô là đủ bảo đảm cuộc sống.

Thủ tướng VN hỏi

- Trời! Vậy họ làm gì với số tiền còn lại?

- À, đó là việc riêng của họ. Chúng tôi không quan tâm. Thế ở Việt Nam thì sao?

- Ở VN, lương trung bình của công nhân là 2 triệu đồng VN một tháng, và mỗi tháng họ cần khoảng 4 triệu đồng.

- Trời! Vậy họ kiếm đâu ra phần còn lại?

- À, đó là chuyện riêng của họ. Chúng tôi không quan tâm.

PHẦN MỘ LÀ LÒNG DÂN !!!

Xã luận bán nguyệt san Tự do Ngôn luận số 286 (01-03-2018)

Trên mạng vừa mới tung ra một biếm họa có hình chụp lãnh đạo đảng và nhà nước Việt cộng đặt hoa tưởng niệm tại tượng đài Lenin ngày 5-11-2017, nhưng với lời chú thích: “Toàn thể Lãnh đạo Cấp cao Ba Đình đã tham dự Lễ bốc thăm phân lô Nghĩa Trang Quốc Gia Ba Vì. Nhân ngày gặp mặt đầu năm, toàn thể lãnh đạo cấp cao, cả đương nhiệm lẫn “nguyên là”, đã hân hoan tham dự Lễ bốc thăm phân lô Nghĩa Trang Quốc Gia Ba Vì. Buổi lễ đã diễn ra trong vòng trật tự với tinh thần nghiêm túc. Hầu hết các ủy viên đều bày tỏ sự hài lòng cao độ được sánh vai nhau từ đầu đường khách mệnh cho tới cuối đường mệnh chung. Điều này cho thấy tinh thần đoàn kết hài hòa của toàn thể lãnh đạo cấp cao đã đánh bật mọi lời đồn thổi về sự đấu đá long trời lở đất giữa các phe cánh trung ương hay giữa các nhóm lợi ích trong bộ phận thượng tầng của đảng”.



Mô hình nghĩa trang với kinh phí 1,400 tỷ dành cho các quan lớn

Dù là bịa đặt, biếm họa đó vẫn phản ánh một sự thật, đó là hàng lãnh đạo cao cấp đảng Việt cộng đang tính chuyện xây cho mình một nghĩa trang chung, một nghĩa trang mới hoành tráng vĩ đại. Nghĩa trang mới này mang tên Yên Trung, nằm tại huyện Thạch Thất, Hà Nội, có diện tích gấp 20 lần nghĩa trang Mai Dịch rộng 6 ha, có từ năm 1982 mà nay đã hết chỗ. Truyền thông trong nước cho hay: dự án xây nghĩa trang Yên Trung đã được thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc phê duyệt, với mục

đích “phục vụ nhu cầu an táng” các cán bộ cao cấp của đảng và nhà nước, cũng như các anh hùng và danh nhân do chế độ công nhận. Kinh phí dự án ước tính hơn 1.4 ngàn tỷ đồng, tương đương 60 triệu đôla Mỹ, sẽ lấy từ ngân sách nhà nước, tức tiền thuế của dân. Theo mô tả của báo mạng, nghĩa trang Yên Trung nằm dưới chân núi Ba Vì, nơi linh địa, cách trung tâm Hà Nội 40 km về phía tây. Tổng diện tích là 120 ha, dự trù có tới 2,500 ngôi mộ, mỗi ngôi có khuôn viên rộng 25 tới 35 mét

vuông. Để xây nghĩa trang mới ấy, 105 gia đình trong khu vực sẽ phải di dời.

Ngay lập tức, bản tin về dự án đã gây một cơn bão mạng. Facebooker Nguyễn Tiến Tường nhận định: “Dự án xây nghĩa trang cho cán bộ cấp cao phản ánh một não trạng vô cùng phong kiến, khi các lãnh đạo CS chớp bu tụt ru ngủ bằng việc lấy lăng tẩm đền đài nguy nga để mưu cầu sự thán phục của nhân dân”. Facebooker Hoàng Nguyễn Vũ thì than rằng: “Hà có gì phải đưa ra đề án 1.400 tỷ xây dựng nghĩa trang cho lãnh đạo cao cấp vậy? Bao nhiêu “lãnh đạo cao cấp” xứng đáng được nằm trong cái lô đất của muôn đời ấy? Không lẽ những kẻ tham nhũng, hốt tiền dân vào túi tham con cháu cũng xứng đáng được nằm đó sao?” Một bạn tên Nhân Thế Hoàng bình luận trên tờ Thông tin Đức quốc: “Tưởng nuôi báo cô chỉ để ăn với phá khi còn sống, ai ngờ giờ cái chỗ chết cũng phải ngang biệt phủ mới chịu. Tiền thuế của dân mà nó làm như của cha của mẹ nó để lại, muốn xài sao thì xài. Dân giờ vào thành phố, nói thật, đến cái nhà vệ sinh công cộng để giải quyết chuyện đại tiểu tiện mỗi con mắt cũng không ra. Thuế, phí thì cái méo gì cũng tăng, tưởng tăng là lo cho dân, lo cho người già trẻ nhỏ ốm đau không tiền viện phí hay chết lỡ không có hòm chôn. Ai có ngờ là lại được dùng để làm ba cái chuyện xàm lộng này, đậu mợ, cầm tiền xong ung quyết rằng quyết chứ méo bao giờ thềm hỏi ý kiến dân một câu. Rứa chứ nợ công là cứ dân gánh với chia đều nhau ra gánh mới đau. Sống cũng

báo, chừ đến chết cũng báo, ai mà chịu cho thấu, vừa vừa phải phải thôi chớ. Người chừ phải trâu chó gì đâu mà nói hoài hông chịu hiểu..!”

Công luận có lý để lên án gay gắt dự tính mới của đám chóp bu ở Ba Đình, vì nó như giọt nước làm tràn ly phần nộ của nhân dân Việt Nam trong lần ngoài nước.

Ai cũng biết người CS từng lên án chế độ phong kiến là bất công, chế độ tư bản là bóc lột, và đã quyết liệt đổ lẩn chôn lấp cả hai bằng những cuộc cách mạng đổ máu, những cuộc chiến tranh chết người, với lời hứa hẹn xây dựng một xã hội công bằng, chẳng còn ai bóc lột ai nữa. Thế nhưng hiện thực diễn ra ở mọi xã hội CS, cụ thể ở Việt Nam, lại là lại là một sự phân biệt giai tầng, phân chia đẳng cấp quái gở và trắng trợn. Cách mạng tháng Tám đã đưa đảng CS lên nắm quyền tuyệt đối trên đất nước, thành giai cấp thống trị độc tài. Vốn là những kẻ thâm hiểm chủ thuyết duy vật vô thần, vừa không tin có Trời Phật thưởng phạt, chẳng nhận có quả báo đời sau, vừa chỉ biết sống để hưởng thụ mọi khoái lạc gian trần, coi khinh mọi giá trị tinh thần như lương tâm, tiếng thơm, danh dự, lời hứa, liêm sỉ... Bên cạnh đó, được trang bị quyền lực chính trị vô đối thủ, không hề chịu trách nhiệm trước nhân dân, chẳng bị sự chế tài của luật pháp, đám lãnh đạo cao cấp Việt cộng từ mấy chục năm qua đã coi mình như những ông trời con, những đại chúa tể, mặc sức dùng tiền thuế mồ hôi nước mắt của dân, đem tài nguyên do xương máu cha ông để lại, để lo cho mình cách tốn kém hơn cả những triều đại phong kiến thối nát và bóc lột. Ăn có đặc sản, kẻ hầu người hạ, nơi cung cấp miễn phí hay giá rẻ.

Ở có phố riêng, biệt điện xa hoa sang trọng, kín cổng cao tường, an ninh bảo vệ dày đặc. Đi xa có chuyên cơ, phái đoàn tháp tùng. Đi gần có xe hộ tống, tiền hô hậu ủng. Bệnh tật có ban chăm sóc bảo vệ sức khỏe trung ương lo lắng, được nằm miễn phí trong những nhà thương tối tân hiện đại hay đưa ra chữa trị nước ngoài. Nay chết có nghĩa trang riêng, mộ phần thênh thang rộng rãi, nơi đất thiêng long mạch, có nhà tưởng niệm tô vẽ công lênh, có tượng đồng tượng đá cho bàn dân chiêm ngưỡng, có sách vở phim ảnh tán tụng tung hô. Tất cả cốt cho thấy đã ứng nghiệm lời Quốc tế ca mà các đảng viên sốt sắng hát lên mỗi lần họp chi bộ đảng: “Mọi lợi quyền đều qua tay mình!”, cốt thần thánh hóa cả một thời CS, thời dựng lên và tồn tại bằng xương máu và nước mắt dân lành.

Ngoài những đặc quyền đặc lợi vật chất đó, còn phải kể thêm những đặc quyền đặc lợi tinh thần. Đó là cho ra đời những bản Hiến pháp ban tặng quyền cai trị độc nhất, tuyệt đối, lâu dài cho đảng CS, tước đoạt quyền làm chủ đất nước của người dân là tự do ứng cử và tự do bầu chọn hàng lãnh đạo nhà nước và xã hội. Đó là cho ra đời những bộ luật (được hiến định và pháp định) cho nhà nước CS (thật ra là đảng) quyền thu tóm toàn bộ tài nguyên đất nước, thu tóm cả đất đai từ ngàn đời của người dân, chỉ thí cho thành dân quyền sử dụng. Đó là cho ra đời những quy định để đảng là mẫu tối cao của đạo đức và văn minh (lời Hồ Chí Minh), là nguồn duy nhất của sự thật và lẽ phải, qua việc độc quyền tư pháp lập pháp và hành pháp, độc quyền thông tin, độc quyền giáo dục; triệt tiêu tự do

ngôn luận, tự do tôn giáo, tự do đi lại, tự do lập hội; không chế các nhà giáo, bịt miệng các luật sư, chỉ đạo các ký giả, đánh đập các dân oan biểu tình, bắt bớ các công dân lên tiếng, sách nhiễu các chức sắc nhân quyền... Tất cả những đặc quyền đặc lợi tinh thần ấy cũng chỉ nhằm gia tăng, củng cố và bảo vệ các đặc quyền đặc lợi vật chất nói trên.

Những con người ngày đêm chỉ nghĩ tới hai chuyện là cướp bóc và đàn áp, những kẻ chỉ muốn sống trong sức mạnh độc tài và uy thế vô đối, trong thói hư trần tục và tội lỗi ma quỷ đó, cũng như muốn chết có mồ yên mả đẹp, lãng tâm sang trọng, xem ra không để ý rằng nhiều người dân đang so sánh lảng lnh tỵ của họ, kẻ đã mở đường cho bao tai họa và thống khổ tràn vào đất nước từ năm 1930, như là cái gì (!?!). Họ xem ra không nhớ câu chuyện của Lê Đức Thọ, một quan chức cấp cao và là hung thần hàng đầu của chế độ, mà sự tàn ác không chỉ khiến cho đồng đảng, cả đến đồng bào cũng lên án. Sau khi xây xong, mộ của Thọ trong nghĩa trang Mai Dịch thường xuyên bị người dân phóng uế hay đổ chất bẩn làm cho hôi thối, chẳng ai dám đến gần, ảnh hưởng tới cả những ngôi mộ bên cạnh. Trước tình cảnh này, con cháu của Thọ đã phải bí mật bốc mộ mang đi nơi khác để cải táng. Họ xem ra chưa biết chuyện nhiều ngôi mộ quan chức tham nhũng bóc lột khác đã bị người dân lấy cọc sắt dài đóng từ mặt đất xuống tận đáy hòm, như đã xảy ra tại huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên-Huế. Họ xem ra chẳng am tường lịch sử triều Trần là triều đại huy hoàng nhất và công lao nhất với dân nước. Công lao vĩ đại như vậy nhưng các vua nhà Trần khi rời ngôi đều về với lũy tre xanh ở quê nhà Tức Mặc, Thiên Trường,

(xem tiếp trang 84)

THƠ GIÓ CHUỖNG CUÔNG PHONG

VÌ ĐÂU NÊN NỔ?

(Một phụ huynh là cán bộ tư pháp huyện bắt cô giáo ở Thủ Thừa, Long An, qùy 40 phút vì tội...phạt con ông ta)

Chế độ “ta” đỉnh cao trí tuệ
Kể từ ngày chễm chệ lên ngôi
Xem ra cư xử khác người
Ăn lông ở lỗ như thời bán khai
Văn hóa cũ còn ai gìn giữ
Coi luân thường là thứ đồ chơi
Thế nên Bác quậy đã đời
Gái Tàu, gái Việt, con rơi đầy đường
Rồi tiến tới chủ trương đấu tố
Dậy cho con tố bố thẳng tay
Vu oan, xía xối cả thầy
Bây giờ cán nhỏ dương vây, chuyện thường!
Coi cô giáo như phường tôi tớ
Bắt phải qùy cho đủ thời gian
Bốn mươi phút quá bẽ bàng
Còn đâu danh dự của hàng tôn sư!
Bệnh con để con hư hết chỗ
Nhục mạ người dậy dỗ con mình
Thương cô phải chịu cực hình
Miếng cơm manh áo nên đành cắn răng
Gặp thời buổi lãng nhãng đểu giả
Nói làm chỉ văn hóa, luân thường
Bao giờ tìm lại kỷ cương
Không còn phải sống với phường vô luân

LÊN ĐỒNG

U 23 chung kết bị thua
Hạng hai mà được thổi thành vua
Gái mừng lột váy, trai hò hét
Cả nước sục sôi như phải bùa
Chẳng có gì vui nên kiếm dịp
Lên đồng tập thể chuyện ruồi bu

TÀN DƯ

Ông Tập cứ muốn làm vua hoài
Putin cũng chẳng chịu nhường ngai
Phân gà đã dính còn hôi mãi
Tàn dư cộng sản khó mà phai

KỆT ĐẠI CA

Đại ca nổi hứng đi bỏ lễ
Bịt miệng cô nàng mấy bó Đô
Nay nàng bật mí, đòi ăn nữa
Không biết bà Trump có nhượng đồ?

CUBA CHÀO THUA

Dân nghèo Quảng Trị ngủ không yên
Bị góp núi tiền xây công viên
Rước cụ Castro về ngự trị
Cả nước Cuba thua bọn điên

30 THÁNG 4

Đã 43 năm chế độ này
Làm thì dở ẹc, nổ thì hay
Nhìn qua hàng xóm càng thêm nhục
Sao cứ ngồi yên chịu bó tay?

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 530-4133



- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ **DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.**

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sùng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)

LIÊN HIỆP ÂU CHÂU XÁC NHẬN HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI VỚI VIỆT NAM BỊ TRÌ HOÃN DO VỤ BẮT CÓC TRỊNH XUÂN THANH

Từ trước đến nay có nhiều bình luận, suy đoán và đánh giá rằng vụ bắt cóc Trịnh Xuân Thanh đã gây tác hại nghiêm trọng đến Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên Hiệp châu Âu (EU), nhưng đây là lần đầu tiên một quan chức cấp cao nhất về thương mại của cả khối EU lên tiếng xác nhận sự việc.



"... còn Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EU) cũng đã bị khựng lại do vụ bắt cóc Trịnh Xuân Thanh giữa đường phở ban ngày ở Berlin".

Bà Cecilia Malmström - Cao ủy Thương mại của Liên minh châu Âu (EU)

Nhật báo Đức Frankfurter Allgemeine số ra ngày 02/03/2016 đưa tin, Hội nghị các Bộ trưởng Kinh tế lần thứ 24 của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã được tổ chức vào Thứ Sáu ngày 02/03/2018 tại Singapore. Bên lề Hội nghị này các Bộ trưởng Kinh tế 10 nước ASEAN và Cao ủy Thương mại của Liên minh châu Âu (EU) bà Cecilia Malmström đã tham dự Hội nghị Tham vấn thường niên lần thứ 16.

Hội nghị diễn ra trong bối cảnh Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump công bố kế hoạch áp đặt mức thuế 25% đối với thép và 10% đối với nhôm. Trong Hội nghị, bà Cao ủy Thương mại Cecilia Malmström đã cho biết, Liên minh châu Âu đang xem xét các biện pháp chống lại Hoa Kỳ. "Chúng tôi không loại bỏ các biện pháp trả đũa", bà Malmström tuyên bố. "Thật là vô cùng bất công và chúng tôi chắc chắn sẽ đưa vấn đề này ra tại Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO)". Về câu hỏi liệu rằng tuyên bố của ông

Bà Cecilia Malmström, Cao ủy Thương mại của Liên minh châu Âu (EU)



Hội nghị Tham vấn lần thứ 16 giữa Bộ trưởng Kinh tế các nước Asean và EU tại Singapore ngày 02/03/2018 (Ảnh AFP)

Trump có dẫn đến một cuộc chiến tranh thương mại giữa Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu hay không, bà Malmström cảnh cáo không nên sử dụng từ ngữ "chiến tranh" như TT Trump thường dùng. "Nhưng chắc chắn đây không phải là một diễn tiến tốt. Tôi rất lo ngại".

Đặc biệt tại Hội nghị Tham vấn với các Bộ trưởng Kinh tế 10 nước

ASEAN, bà Cecilia Malmström – quan chức cấp cao nhất về thương mại của Liên minh châu Âu – đã giải thích lý do Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và EU đã bị trì hoãn là vì vụ bắt cóc Trịnh Xuân Thanh. Dưới đây là trích dẫn nguyên văn bài báo tiếng Đức và bản dịch:

Từ trước đến nay có nhiều bình luận, suy đoán và đánh giá rằng vụ

Châu Âu đang tiến gần lại với châu Á

Ít nhất vì những vấn đề ngày càng tăng với Mỹ, Liên minh châu Âu muốn tiến gần lại với châu Á. Châu Âu đã mất nhiều uy tín trong khu vực này vì những Hiệp định Thương mại hứa hẹn không tiến triển [như dự trù]. Hiệp định Thương mại với Singapore – một „thành trì của thương mại tự do“, như bà Malmström gọi – và Hiệp định Thương mại với Việt Nam lẽ ra đã được phê chuẩn từ lâu rồi. Bên lề Hội nghị Bộ trưởng Kinh tế ASEAN tại Singapore, Cao ủy Thương mại của Liên minh châu Âu (EU) bà Malmström giải thích, bà hy vọng cho đến cuối năm nay sẽ có kết quả tích cực. Trong khi Hiệp định với Singapore bị vướng mắc vào những chi tiết, chẳng hạn như các công đoàn không được độc lập vì nhà nước cứng rắn, thì Hiệp định với Việt Nam cũng đã bị khựng lại do vụ bắt cóc một chủ tịch công ty đang đào thoát [Trịnh Xuân Thanh] giữa đường phố ban ngày ở Berlin.

Bản dịch phần trích đoạn liên quan đến Việt Nam

bắt cóc Trịnh Xuân Thanh đã gây tác hại nghiêm trọng đến Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EU), nhưng đây là lần đầu tiên một quan chức cấp cao nhất về thương mại của cả khối EU lên tiếng xác nhận sự việc.

Hiệp định thương mại tự do giữa Liên minh châu Âu và Việt Nam đã được Brussels và Hà Nội ký tắt năm 2015 và dự trù sau khi xem xét khía cạnh pháp lý sẽ được Nghị viện EU phê chuẩn vào cuối năm ngoái 2017. Nhưng việc phê chuẩn này đã bị trì hoãn và sớm nhất là cuối năm 2018 mới có thể đưa ra Nghị viện EU phê chuẩn.

Sau khi Hiệp định Đối tác kinh tế Xuyên Thái Bình Dương (TPP) không thành, Việt Nam chỉ còn trong chờ vào Hiệp định thương mại tự do với EU (gọi tắt là Hiệp định EVFTA). Hiệp định này sẽ cắt giảm gần như tất cả các khoản thuế quan giữa hai nền kinh tế.

Trao đổi thương mại giữa EU và Việt Nam năm 2017 với tổng kim ngạch hai chiều gần 52 tỷ USD. Liên minh châu Âu (EU) đã trở thành 1 trong 5 nhà đầu tư nước ngoài lớn nhất và là nhà đầu tư ngoài châu Á lớn nhất tại Việt Nam với 2.000 dự án có tổng vốn đầu tư 22 tỷ USD.

Một diễn biến khác cũng liên quan đến Hiệp định Thương mại

tự do giữa Việt Nam và EU, ngày 20/02/2018 tại trụ sở Nghị viện châu Âu ở Brussels (thủ đô nước Bỉ) Ủy ban thương mại quốc tế của Nghị viện châu Âu (INTA) đã tổ chức phiên họp điều trần xem xét tình hình tiến triển của Hiệp định EVFTA.

Tại phiên họp điều trần dưới sự chủ trì của nghị sỹ Bernd Lange - Chủ tịch INTA - Đại sứ Vương Thừa Phong, Trưởng phái đoàn Việt Nam tại EU đã bày tỏ hy vọng Hiệp định EVFTA sớm được phê chuẩn đi vào thực thi. Ông tuyên bố rằng Việt Nam cam kết sẽ tham gia 3 công ước quan trọng của Tổ chức Lao động Quốc tế về quyền tự do thành lập công đoàn độc lập, quyền tổ chức và thương lượng tập thể, và việc bãi bỏ lao động cưỡng bức. “Chúng tôi tôn trọng cam kết của chúng tôi”, Đại sứ Vương Thừa Phong nhấn mạnh.

Đại sứ Vương Thừa Phong hứa hẹn Việt Nam đang lên kế hoạch phê chuẩn để thông qua 3 Công ước của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) và sẽ sửa đổi Luật Lao động cho phù hợp. Ông Vương Thừa Phong cũng nêu ra lộ trình thực hiện:

- Cho đến tháng 10 năm 2020 thì Công ước về quyền tự do thành lập công đoàn độc lập (Công ước số 87 của ILO) sẽ được hoàn tất.

- Trong năm 2019 Công ước về

quyền Tổ chức và Thương lượng tập thể (Công ước số 98 của ILO) sẽ được đệ trình Quốc hội Việt Nam phê chuẩn.

- Công ước về chống lao động cưỡng bức (Công ước số 29 của ILO) sẽ được đệ trình Quốc hội Việt Nam phê chuẩn vào tháng 10 năm 2019.

„Tôi muốn lưu ý, nhiều nước phát triển cao hơn VN nhưng cũng không ký các công ước này, tuy nhiên VN muốn đáp ứng mối quan tâm của EU nên đã lên kế hoạch để tham gia những công ước quan trọng này“, ông Vương Thừa Phong phát biểu.

Như vậy với cam kết này dường như đòi hỏi của phía Liên minh châu Âu (EU) về vấn đề bảo vệ người lao động đã được đáp ứng. Tuy nhiên đó mới chỉ là một trong số 3 ba vấn đề lớn mà Việt Nam cần giải quyết.

Hồi trung tuần tháng 9 năm ngoái (2017) ông Bernd Lange - Chủ tịch INTA (Ủy ban Thương mại Quốc tế của Nghị viện châu Âu) và cũng là nghị sỹ Đức thuộc đảng SPD - đã nêu rõ 3 yêu cầu cốt lõi của phía EU trong cuộc họp báo quốc tế tại Hà Nội:

- Thứ nhất, có 3/8 công ước cốt lõi của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) chưa được Việt Nam phê chuẩn. Các công ước đó đảm bảo môi trường lao động bình đẳng, đảm bảo lợi ích công bằng cho người lao động.
- Thứ hai là vấn đề môi trường. Ông Bernd Lange giải thích, không thể tăng trưởng kinh tế bằng mọi giá mà phải có tầm nhìn an toàn cho môi trường, chẳng hạn đánh bắt cá phải bền vững.
- Thứ ba là cần tạo cơ hội cho các



Nghị sĩ CHLB Đức và là Chủ tịch Ủy ban Thương mại Quốc tế của Nghị viện châu Âu ông Bernd Lange (ngồi giữa) trong cuộc họp báo quốc tế tại Hà Nội ngày 15.09.2017

tổ chức xã hội, các tổ chức phi chính phủ, các nhóm tư vấn trong việc tham vấn cho các chính phủ trong quá trình thực thi EVFTA.

Vậy Việt Nam còn cần phải cam kết thực hiện yêu cầu thứ hai và thứ ba nêu trên của phía EU. Việt Nam hy vọng Hiệp định sẽ được Nghị viện EU phê chuẩn thông qua vào cuối năm nay 2018 và sẽ có hiệu lực thi hành từ đầu năm 2019. Nhưng Tờ Borderlex cho biết(xem bản dịch ở đây), thậm chí những người ủng hộ hiệp định này còn lo ngại thỏa thuận với Việt Nam có thể sẽ không được phê chuẩn trước khi nhiệm kỳ của khóa Nghị viện EU này kết thúc và phải chờ cho đến sau cuộc bầu cử Nghị viện EU vào tháng 5 năm 2019.

Con đường tiến đến Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EU) vẫn còn nhiều trắc trở và có lẽ còn kéo dài bất định.

Hiếu Bá Linh – Thoibao.de

PHẦN MỘ LÀ LÒNG DÂN !!!

(tiếp theo trang 79)

Nam Định, hay nung nấu của Phật như Trần Nhân Tông. Khi về với tổ tiên đều lặng lẽ và thanh thản gửi xác vào mảnh đất quê Tức Mặc, gửi hồn vào ngọn cỏ lá cây Thiên Trường. Không xây bia mộ bề thế, không đúc tượng đồng uy nghi, chẳng tạc tượng đá sừng sững. Riêng vị vương lâm liệt có công trạng lớn nhất triều Trần, cũng là vị tướng hiền hách có thành tích cao nhất sử Việt, được cả thế giới ghi nhận là Trần Hưng Đạo cũng chọn nơi về với tổ tiên là mảnh đất bình dị, thiên nhiên hoang sơ giữa khu rừng Kiếp Bạc, Chí Linh, Hải Dương, nơi ngài đặt bản doanh chỉ huy cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông, cách kinh kì Thăng Long hơn 80 cây số. Nói chung, các quan lớn, nhỏ triều Trần cũng như mọi triều đại phong kiến khác khi rũ áo từ quan đều trở về với làng xóm, khi chết đều gửi xác vào mảnh đất quê. Tang lễ do con cháu tự lo liệu, ngân khố quốc gia

không phải tốn xu hào. Ân huệ của nước, của vua chỉ là mây cờ lọng, sắc phong vua ban cho khi còn làm quan tướng.

Hỡi những lãnh đạo CS ngày đêm chỉ biết củng cố quyền lực, thâm tóm quyền lợi, vinh thân phì gia, tự cao tự đại, đang sống mái với nhau trong cuộc chiến gọi là “chống tham nhũng” lòn mất nhân dân nhưng thực chất là đấu đá phe nhóm, thanh trừng nội đảng để giành quyền và tiền, đang quyết liệt chống lại -bằng đàn áp, tổng ngục- kẻ thù là nhân dân hiện đứng lên khôi phục công lý trong phong trào dân oan đòi lại đất đai, trong phong trào đối kháng đòi lại nhân quyền, trong phong trào công nhân đòi lại phẩm giá... hỡi những lãnh đạo CS chẳng hề quan tâm đến nỗi thống khổ của đồng bào, cảnh hỗn loạn của xã hội, sự suy tàn của đất nước, nhất là mối đại họa của Dân tộc trước kẻ thù truyền

kiếp Bắc phương đang rình chờ, hãy nhớ lại cách ngôn của người xưa: “Trâu chết để da, người ta chết để tiếng”, ca dao của dân tộc: “Thương dân, dân lập đền thờ. Hai dân, dân đá ngập mồ thối thây” để tự nhủ rằng phần mộ tốt nhất chính là lòng dân, sự thương nhớ của đồng bào, sự tri ân của lịch sử. Các người theo thuyết duy vật, không tin có đời sau, nhưng hãy nhớ đừng để con cháu phải tủi hổ vì cha ông bị nhân dân thiên thu nguyện rửa, bị bia miệng ngàn đời khắc ghi. Vua Tự Đức và vua Khải Định nhà Nguyễn, do đày đọa dân phu xây mộ lớn cho mình, đã lưu xú danh với hai cặp câu thơ nhân gian: “Vạn Niên (tên vùng đất xây Khiêm lăng) là Vạn Niên nào? Thành xây xương lính, hào đào máu dân” và “Châu Ê (tên vùng đất xây Ứng lăng) ơi hỡi Châu Ê! Khi đi thì có khi về thì không”. Chẳng lẽ các người lại muốn có câu: “Yên Trung là Yên Trung nào? Mồ xây xác lính, mả rào xương dân”?(NPH tô đậm và tô màu) ♦

TPP-11 VỪA ĐƯỢC THÔNG QUA

Trong bối cảnh Tổng Thống Hoa Kỳ, Donald Trump đang làm rung chuyển thị trường thế giới và cảnh báo cả các đồng minh của Mỹ về mức thuế khắc nghiệt nhắm vào thép và nhôm, thì hôm 8/3 tại thủ đô Santiago của Chile, 11 quốc gia đã ký kết hiệp định thương mại tự do đáng chú ý nhất trong 25 năm qua.

Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP, còn gọi là TPP-11), kỳ vọng đạt nhiều thành công trong tiến trình hội nhập thương mại quốc tế, nhưng không ít thách thức. Việt Nam cũng ký kết trong tư cách thành viên chính thức của Hiệp Định này.

Hiệp định này bao gồm một thị trường gần 500 triệu người, dù Hoa Kỳ rút lui, chiếm hơn 13% kinh tế toàn cầu. Đây là thỏa thuận mậu dịch lớn nhất trên thế giới hiện nay. CPTPP thay thế Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) sau khi Mỹ rút lui năm 2017.

Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương sẽ có hiệu lực 60 ngày sau khi có ít nhất 6 nước thành viên hoàn thành các thủ tục trong nước như được quốc hội thông qua.

Các bộ trưởng dự lễ kí hôm 8/3 đã nhất trí đẩy nhanh các thủ tục trong nước để hiệp định sớm có hiệu lực.

Nhật Bản muốn đóng vai trò trung tâm trong việc đưa hiệp định đa phương này đi vào hiệu lực và hi vọng sẽ hoàn tất các thủ tục trong nước với sự thông qua của Quốc hội cũng như hỗ trợ cho các quốc gia thành viên khác.

Nhật Bản cũng hi vọng sẽ đóng vai trò chính trong việc kết nạp các thành viên mới thông qua việc cung cấp thông tin quan tâm đến hiệp định.

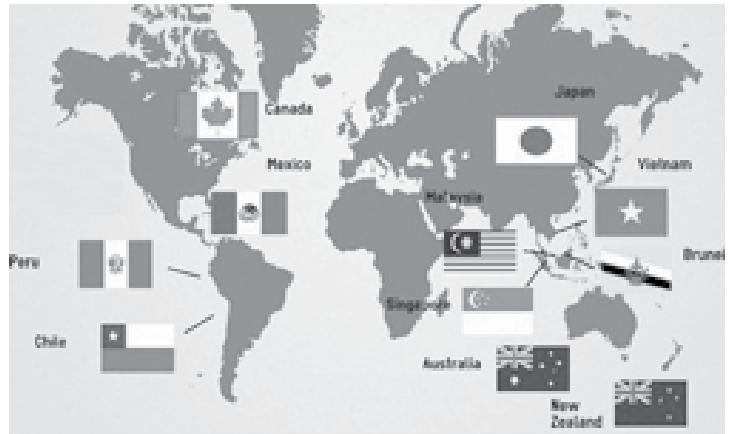
Mỹ đã rút khỏi phiên bản trước đó của Hiệp Định Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương CPTPP là TPP, sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump lên nắm quyền vào đầu năm ngoái.

Hiệp định TPP trước đó từng được kỳ vọng sẽ gia tăng đáng kể kim ngạch xuất khẩu quần áo, giày dép, các sản phẩm nông nghiệp và thủy sản của Việt Nam sang thị trường Mỹ, Mexico, Canada và các đối tác khác của TPP. Vì vậy, động thái rút Mỹ khỏi TPP của Tổng thống Trump đầu năm 2017 không phải là một tin tốt lành cho Việt Nam.

Việt Nam nhận định các mặt hàng hải sản như tôm, cá ngừ đại dương của Việt Nam được ưu ái; các mặt hàng khác như dệt may, giày dép của Việt Nam được hưởng lợi. Nhưng các hàng nông nghiệp và chăn nuôi như thị gặp thách thức.

Truyền thông Việt Nam nói việc các nước ký thỏa thuận ở Chile là dấu hiệu cho thấy châu Á sẽ vươn lên, thay thế Mỹ, trở cơ chế lãnh đạo thương mại tự do toàn cầu.

Hiệp định CPTPP không chỉ đề cập tới các lĩnh vực truyền thống như cắt giảm thuế quan đối với hàng



hóa, mở cửa thị trường dịch vụ, sở hữu trí tuệ, hàng rào kỹ thuật liên quan đến thương mại v.v. mà còn đặt ra những vấn đề mới, phi truyền thống như lao động, môi trường, mua sắm của Chính phủ, doanh nghiệp Nhà nước.

Các chuyên gia cho rằng điều quan trọng nhất của CPTPP không nằm ở các thỏa thuận chi tiết mà nằm ở thực tế các nước thành viên đạt đến thống nhất mà không cần tới sự tham gia của Mỹ, thành viên lãnh đạo thương mại thế giới trong hàng thập kỷ qua.

Sau khi gia nhập WTO, Việt Nam chính thức ký kết thêm 13 Hiệp định Thương mại tự do. Phần lớn lợi ích từ các Hiệp Định Thương Mại đều bị cán bộ các ngành hoặc phe nhóm bòn rút, hưởng lợi. Hồ cách biệt giàu nghèo tại Việt Nam lớn đến nỗi không có cách nào san bằng được: [Giới giàu thì có từ vài chục triệu đến bạc tỷ Mỹ Kim; trong khi đa phần dân chúng nghèo khổ kiếm chưa đến \(1\) Mỹ Kim mỗi ngày/-](https://www.voatiengviet.com/a/bao-cao-viet-nam-giau-len-nhanh-nhat-the-gioi/4287808.html) <https://www.voatiengviet.com/a/bao-cao-viet-nam-giau-len-nhanh-nhat-the-gioi/4287808.html>

(TNT)

Nhạc sĩ Việt Khang: “Đừng buồn nhé con, một ngày không xa, cha sẽ trở lại...”



Trúc Hồ đón Việt Khang

Vào lúc 1:40 trưa ngày Thứ Năm 8 tháng 2, công đến phi trường quốc tế Los Angeles vốn đã bận rộn, nay lại càng đông đúc hơn. Bởi vì cộng đồng Người Việt Tự Do tại vùng Nam Cali đã có mặt đông đảo, để chào đón một nhân vật đặc biệt, đó là nhạc sĩ Việt Khang vừa đặt chân đến Hoa Kỳ.

Khó mà nói hết cảm xúc của nhạc sĩ Việt Khang và những người đã ra đón anh tại phi trường vào thời điểm đáng nhớ ấy. Nhưng có hai điều đậm nét có thể ghi lại thật nhanh:

– Người đầu tiên mà nhạc sĩ Việt Khang dành cho cái ôm thật chặt, đầy tình nghĩa đó chính là nhạc sĩ Trúc Hồ, người mà Việt Khang gọi là “người anh”. Nhạc sĩ Trúc Hồ cũng là người dõi theo từng bước đi của Việt Khang, từ lúc sáng tác Anh Là Ai, Việt Nam Tôi Đâu vừa được công bố; cho đến những ngày lao tù; và sau cùng là giây phút đến được bên bờ tự do.

– Câu hát đầu tiên mà nhạc sĩ Việt Khang hát tại đất nước Hoa Kỳ, là một trong những ý tưởng sáng tác mới nhất của anh dành cho con trai của mình còn ở lại quê

hương: “Đừng buồn nhé con, một ngày không xa, cha sẽ trở lại...”\ Có mặt tại phi trường để chào đón nhạc sĩ Việt Khang là đông đảo phóng viên của các cơ quan truyền thông người Việt hải ngoại ở Nam Cali, cùng đông bào vùng Little Sài Gòn.

Một nhân vật khác đó là blogger Điều Cày Nguyễn Văn Hải, người anh trong giới đấu tranh của Việt Khang, cũng đã từng ở tù chung với Việt Khang. Chỉ mới cách đây hơn 3 năm, anh Điều Cày cũng đã lần đầu tiên đặt chân đến Hoa Kỳ, cũng được cộng đồng đón tiếp tương tự. Hôm nay, anh đã hòa mình vào trong cộng đồng để làm người đón Việt Khang.

Blogger Điều Cày nói anh mong rằng Việt Khang sẽ mau chóng ổn định cuộc sống mới, và sau đó sẽ bắt tay vào công việc sáng tác của mình dành cho quê hương Việt Nam. Theo anh Điều Cày, những công việc thâm lặng, đều đặn, bền bỉ của nhiều cá nhân đấu tranh như anh, như Việt Khang... sẽ làm thay đổi vận mệnh đất nước. Người đấu

tranh trong nước có vai trò riêng, và người đấu tranh bên ngoài cũng vậy.

Rất đông anh em nghệ sĩ của Đài Truyền Hình SBTN đã có mặt để đón Việt Khang. Đó là nhạc sĩ Trúc Hồ, nhạc sĩ Nam Lộc, ca sĩ Quốc Khanh, Mai Thanh Sơn, Nguyễn Khang... những ca nhạc sĩ đầu tiên đã đưa hai ca khúc Anh Là Ai, Việt Nam Tôi Đâu đến với cộng đồng hải ngoại. Cũng ngay tại phi trường LAX, nhạc sĩ Việt Khang đã cùng anh em ca nhạc sĩ cùng hát vang câu ca đã kết nối tâm hồn của họ từ rất lâu: “Việt Nam Oi, Thời gian quá nửa đời người, và ta đã tỏ tường rồi, ôi cuộc đời sau ngày tàn lửa khói...” (Việt Nam Tôi Đâu)

Như vậy là những ngày đầu tiên tại quê hương tự do mới của nhạc sĩ Việt Khang đã bắt đầu, vào lúc mà mùa xuân Mậu Tuất đang đến thật gần. Xin đón chào nhạc sĩ Việt Khang với mùa Xuân tự do đầu tiên...

Đoàn Hưng / SBTN

ĐỜ MỜ CÁC ÔNG!

Thái Bá Tân

*Không có gì chua xót
Bằng thấy tiền của dân
Được chỉ cho những cái
Vớ vẩn và không cần.*

*Một nghìn bốn trăm tỉ
Là số tiền người ta
Định xây nghĩa trang khủng
Cho lãnh đạo nước nhà.*

*Một, xưa nay cộng sản
Khoe liêm chính, kiệm cần.
Vậy sao cả khí chết
Cứ muốn hơn thẳng dân?*

*Hai, ai là lãnh đạo
Và lãnh đạo của ai?
Đảng chọn hay dân chọn,
Chưa nói chuyện đúng sai?*

*Ba, dân đang thiếu đói,
Trẻ đi học thiếu trường,
Người ốm thiếu bệnh viện,
Dân bản thiếu con đường,*

*Mà các ông, lãnh đạo,
Của giai cấp công nông,
Đòi xây nghĩa trang khủng.
Thì dờ mờ các ông.*

*Thôi, từ nay thôi nhé,
Thôi “vì nước, vì dân”,
Thôi cả chức “đầy tớ”
Nghe chối cả tỉ lần.*

HỘI CHỨNG VÔ TÂM VÀ VÔ CẢM

■ Trần Mỹ Duyệt

Vô là “không”. Tâm là trái tim, là trung tâm phát sinh tình yêu và những rung động tình cảm. Vô tâm, hiểu theo nghĩa bình dân là người không biết rung động, không biết xót thương, và không biết chia sẻ tình cảm với người khác. Người vô tâm cũng đồng nghĩa với người vô cảm. Họ lạnh lùng, khó giao tiếp, và khó đến gần.

Hội chứng vô tâm, vô cảm rất dễ xảy ra cho những người có chức, có quyền, có danh vọng, có tiền của. Những người nắm giữ những địa vị quan trọng, và chung quanh luôn có những người hầu hạ, tâng bốc, nịnh bợ. Thánh Tiến Sĩ Têrêsa Avila gọi họ là những người thường ngày được kẻ dưới cho uống thuốc độc. Một loại độc dược ngấm từ từ và dễ dàng đi vào xương tủy, giết họ cách rất âm thầm nhưng hiệu quả như bệnh tiểu đường, và cao máu.

Để diễn tả vẻ lạnh lùng, vô cảm của họ qua cái nhìn tôn giáo, có lẽ không gì hơn bằng suy niệm và nhìn vào dụ ngôn “con chiên lạc” (Luca 15:1-7). Trong dụ ngôn này, người chăn chiên sẵn lòng để lại 99 con trong đàn và đi tìm một con bị lạc. Việc làm này nói lên trái tim và lối sống của người mục tử nhân lành. Người mục tử để ý đến từng con chiên trong đàn và không nỡ để mất một con. Nhưng nhìn vào hiện tại, người ta có thể buồn để nói lên rằng, thời bây giờ nhiều mục tử không những sẵn sàng để mất một, mà nếu cần thì

nửa số chiên để an thân, để vui vẻ với nửa số chiên còn lại. Lý do vì những con còn lại không gây phiền phức, không làm họ mất thời giờ, và nhất là những con chiên này là những con biết điều, biết ý họ, và béo tốt.

Một trong những lời than thở, phàn nàn mà người viết vẫn thường được nghe là “sao mà gọi điện thoại, hẹn gặp, và xin được sự giúp đỡ của một chính xứ hay phó xứ khó thế! Khó còn hơn gặp tổng thống!”. Dĩ nhiên, đó chỉ là khoa ngôn để tăng thêm sự bức bối vì không được đón nhận câu trả lời, hoặc giải quyết nhu cầu mà họ đang cần được giúp đỡ mà thôi. Dầu sao thì gặp một vị linh mục cũng dễ hơn gặp một tổng thống, nhất là tổng thống Hoa Kỳ chẳng hạn.

Nhưng khi nói về hội chứng thì phải kể ra những nguyên nhân. Thông thường, nguyên nhân của hội chứng này phát xuất từ mặc cảm tự ty và mặc cảm tự tôn. Ngoài ra, nguyên nhân tiềm ẩn khác như vừa trình bày trên, là hậu quả của thứ thuốc độc mà họ vẫn uống mỗi ngày.

Mặc cảm tự ty.

Điều này ta thấy từ những người có xuất xứ khó nghèo, vất vả, và chịu cực khổ nhưng nay đã may mắn vươn lên được trên bậc thang xã hội hay giáo hội. Để quên đi cái quá khứ của mình, họ thường muốn chứng tỏ cho mọi người biết họ thật sự đáng được kính nể. Họ không phải là những người tầm thường, xuất thân nghèo hèn. Để làm thế, họ thường hay dùng quyền, dùng luật lệ, và tỏ ra rất khắt khe, xa cách.

Fatima Tour Du Lịch Hành Hương 2018:

* **🇺🇸:** Vương Cung Thánh Đường (VCTĐ) Thánh Phaolô Ngoại Thành; VCTĐ Thánh Phêrô & Bảo Tàng Vatican; Nhà Thờ Đức Mẹ Cầu Thang & Mộ Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận; Đấu Trường Colosseum; Nhà Thờ Đức Bà Cả & Đền Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp; Triều kiến Đức Giáo Hoàng; Nhà Thờ Thánh Inhaxio và Nhà Thờ Giêsu; Trung Tâm Thành Phố Rôma.....

* **DO THÁI:** Hang Bethlehem; Jerusalem & Bức Tường Than Khóc; Biển Hồ Galilê; Làng Nazareth & Tiệc Cưới Cana; Jericho & Núi Cám Dỗ; Núi Tabor & Núi Sion; Núi Olives (Chúa Thăng Thiên); Sông Jordan; Bữa Tiệc Ly cuối cùng; Vườn Cây Dầu; Chặng Đàng Thánh Giá; Đồi Golgotha; Emmaus; Mộ Mẹ Maria; Mộ Ông Lazarô; Biển Chết...

* **PHÁP:** Thăm viếng sác Thánh Têresa Hải Đồng Lisieux, nhà ở, Tu viện và cá di tích thánh nữ. Viếng “Our Lady of Miraculous Medal” nơi Đức Mẹ hiện ra với Thánh Nữ Catherine Laboure, viếng di hài Thánh Catherine Laboure & Thánh Louis de Marillac & trái tim của Thánh Vincent de Paul. Viếng Vương Cung Thánh Đường Đức Bà (Notre Dame de Paris). Thăm VCTĐ Thánh Tâm Chúa. Lên tháp Eiffel, du thuyền & ăn tối bên bờ sông Seine....

* **BA LAN VÀ TIỆP KHẮC:** Thủ đô Ba Lan; Đức Bà Đen; Nơi Mẹ Hiện Ra tại Ba Lan năm 1877; Thành phố khai sinh phong trào Đạo Binh Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội; Thánh Maximilian Kholbe; Quê hương Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II; Đền Thờ Lòng Chúa Thương Xót; Thánh Faustina; Mộ muối tuyệt đẹp Wieliczka; Prague; Thủ đô Tiệp Khắc và Holy Infant Jesus....

CHUYẾN ĐI: BA LAN, TIỆP KHẮC, PHÁP, DO THAI, (ĐẤT THÁNH), Ý (ROME)

- 23 Ngày (Từ Ngày 8 đến ngày 30 Tháng 10, 2018)

- **Linh Hưởng Chuyến đi:** Linh Mục Giuse Trịnh Ngọc Danh 10/8-30/2018

- **Đặt chỗ trước** ngày 1 tháng 5 giá trọn gói \$6,300 + Tip. Đăng ký sớm để được giảm giá và chỗ tốt. (Sau ngày 1 tháng 5, giá vé sẽ thay đổi theo giá vé của hãng máy bay).

- **15 Ngày** Ba Lan, Tiệp Khắc, Pháp: Lệ Phí \$4,200 + Tips

- **8 Ngày** Do Thái (Đất Thánh): Lệ Phí \$2,750 + Tips

- **Giá bao gồm:** vé máy bay đi và về Los Angeles; khách sạn cao cấp; các bữa ăn sáng, và tối Mỗi ngày; Xe bus du lịch tiện nghi; Vé vào cửa tại các nơi thăm viếng; Bảo hiểm; Hướng dẫn viên du lịch chuyên nghiệp.



Đặc biệt: Thầy của Dòng Phanxicô 20 năm kinh nghiệm ở Đất Thánh sẽ dẫn dắt chúng ta qua lịch sử Kinh Thánh Cựu Ước và Tân Ước. Và sẽ được bằng chứng nhận đã đi qua Đất Thánh và hiểu Kinh Thánh. Những cặp vợ chồng có hôn nhân trên 25 năm sẽ nhận được một món quà từ Vatican.

Fatima Tour Professional Licensed Tour Guide European

ITA# 10623900 9450 Carnation Dr. Westminster, CA 92683 - 7443

fatimatour135@gmail.com Website: www.fatimatour135.com

Cell: (714) 837-0438 & (714) 230-5188





HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯỞNG BỬU DIỆP

13962 Seaboard Cir, Garden Grove, CA 92843, USA

Tel: (714) 949-7049

THÔNG BÁO

Vì nhu cầu giúp cho việc tuyên thánh cha Trương Bửu Diệp sớm được thành tựu, chúng tôi một số giáo dân thiện chí đứng ra thành lập HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯỞNG BỬU DIỆP và đã được chính quyền cấp giấy phép hoạt động của một hội vô vị lợi.

Văn phòng của Hội được đặt tại địa chỉ:

13962 Seaboard Cir., Garden Grove, California 92843

Tel: (714) 852-3891

Giờ mở cửa: 6 ngày một tuần từ 10:00am-5:00pm, đóng cửa ngày Chúa Nhật
Sự yểm trợ của quý vị sẽ được chuyển về Roma cho tiến trình Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp.

**Trân trọng cảm tạ quý vị.
Ban Điều Hành**



PHIẾU XIN KHẨN

Nhờ sự cầu bầu của Tôi Tớ Chúa: Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp

Tên Thánh, Họ và Tên

Địa chỉ

Thành Phố Tiểu Bang

Điện thoại Email

Ý chỉ xin cầu nguyện:

Tôi xin dâng cho tiến trình Tuyên Thánh số tiền:

_____ \$50.00 \$100.00 \$200.00 \$500.00 \$1,000 _____

Chi phiếu xin đề: "Án Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp"
và gửi về địa chỉ: 13962 Seaboard Cir., Garden Grove, CA 92843

Cũng vì muốn che dấu cái quá khứ kém cỏi, không may mắn, hoặc nghèo nàn của mình, họ luôn tỏ ra bề ngoài quan liêu, kiêu cách, hoặc hống hách, coi thường những ai sa cơ, thất thế, và dưới quyền mình. Họ thể hiện suy nghĩ và lối sống này trong cung cách cư xử, lời nói, và hành động. Hầu như ai trong những bạn bè của người viết cũng đã từng có kinh nghiệm bị từ chối hoặc coi thường khi để lại lời nhắn, hoặc gửi một email mà không được trả lời từ phía các nữ tu, linh mục, và cả giám mục nữa. Trong những trường hợp ấy, tâm lý nhục nhã, bị khinh khi, và coi thường là tâm lý nổi bật nhất. Tất cả đều cho đó như một thái độ coi người rẻ rúng và không tôn trọng phẩm giá con người của nhau. Là gì đi nữa, dù ở bất cứ địa vị nào thì cũng phải tôn trọng kẻ khác. Lắng nghe là một nhân đức của khôn ngoan. Câu chuyện mà tôi nhớ mãi từ một tư tưởng rất bình dân, nhưng cũng mang ý nghĩa một bài học có giá trị giáo dục:

Một vị kia chức cao danh trọng đang ngửa mặt nhìn về phía trước, bước đi những bước đồng dục, oai nghiêm. Bên vệ đường có em bé chần trâu đang ngồi dưới một gốc cây. Thấy vị ấy sắp sửa đạp phải đồng phân trâu trên đường, đã lên tiếng:

-Thưa ngài.

-Cái gì? Vị kia không thèm nhìn đứa trẻ vẫn hất mặt bước về phía trước.

Bỗng nhiên, ông cảm thấy có một cái gì dính vào giày mình gây khó chịu, nên dừng chân, và đã quay lại hỏi đứa trẻ một cách rất hách dịch:

-Thằng kia, mày gọi ông có chuyện gì?

-Dạ, không có gì nữa ạ.

-Ồ hay! Sao mày gọi tao mà giờ lại nói không có chuyện gì là làm sao. Mày muốn giỡn mặt với tao hả?

Mày có biết tao là ai không?

-Dạ, con biết ông là ông lớn. Lúc con gọi ông vì con thấy ông sắp đạp vào đồng cứt trâu, nhưng ông đã không nghe con. Bây giờ thì ông đã đạp vào nó rồi, nên con không có chuyện gì để gọi ông ạ!

Những câu chuyện mang tính dân gian như trên tưởng không phải là ít. Nhưng để dẫn chứng về phía những bậc tu hành, người ta không quên câu chuyện rất ý nghĩa giữa mẹ con của Thánh Giáo Hoàng Piô X.

Truyện kể là sau khi được tấn phong Giám Mục, tân Giám Mục Giuseppe Sarto vinh qui bái tổ về quê thăm mẹ. Vị Giám Mục trẻ giờ chiếc nhẫn giám mục cho mẹ xem và hỏi:

-Mẹ xem chiếc nhẫn này có đẹp không?

Bà mẹ quê liền đưa ngón tay nhẫn neho với chiếc nhẫn cưới ngày nào và nói với con:

-Đẹp. Những con sẽ không có chiếc nhẫn ấy nếu không có chiếc nhẫn mẹ đang đeo trên tay này.

Một lời nhắn nhủ rất thâm thúy và ý nghĩa. Có lẽ vì thế mà sau này trên ngôi giáo hoàng, ngài đã để lại một câu chuyện khác phản ánh điều mà ngài đã học được từ thân mẫu của mình:

Sau khi Tổng Giám Mục Milan qua đời, một phái đoàn tông giáo phận được cử đến gặp Đức Piô X. Họ đã xin với ngài bổ nhiệm cho họ một tổng giám mục với điều kiện vị đó phải có bằng tiến sỹ. Nghe vậy, ngài liền trả lời họ:

“Các ông đòi hỏi như vậy là điều không nên. Vậy để đền tội, tôi muốn các ông nghe câu chuyện này: Tôi biết có một linh mục nhà quê không có bằng tiến sỹ nhưng đã được Chúa chọn lên làm giám mục. Tôi cũng biết một giám mục không có bằng tiến sỹ mà đã được bầu làm hồng y.

Và tôi cũng biết một vị hồng y không có bằng tiến sỹ nhưng đã được chọn làm giáo hoàng. Và giáo hoàng ấy là người đang kể cho các ông nghe câu chuyện này.”

Khi được danh tiếng và thành đạt, quên cội nguồn, quên thân phận của mình là một cám dỗ rất ít người thoát khỏi. Nhưng làm cách nào để trở về với cái gốc, cái nguồn của mình trong tâm tình biết ơn Thiên Chúa và sống với ơn gọi của mình một cách tốt đẹp mới là điều quan trọng. Người viết vẫn nhớ lời thân sinh của mình nói và dạy khi còn sống: “Quan nhất thời chi quan. Dân vạn đại chi dân.” Người làm quan, làm lớn chi là nhất thời và thường cũng phát xuất từ cái gốc thứ dân. Không ai sinh ra chỉ để làm quan, và không ai sinh ra đã làm quan. Hiểu và ý thức được điều này sẽ giữ cho lòng mình khỏi kiêu căng, tự phụ và hống hách. Và nó cũng là một phương thức trị liệu mặc cảm tự ty. Để trị liệu mặc cảm tự ty, đòi hỏi bệnh nhân phải can đảm đối diện với sự thật về mình.

Mặc cảm tự tôn.

“Hòn đất cát lên ông bụi”. Bỗng chốc thay đổi hoàn toàn đời sống, vai trò xã hội. Từ thầy thành cha, từ cha thành đức cha, từ hàng dân già lên hàng khanh tướng, vọng tộc, được mọi người tôn trọng, quý mến dễ gì mà khiêm nhường nổi. Họa may chỉ là tự tôn, hãnh diện nhiều hay ít mà thôi. Hiếm hoi lắm mới có những trường hợp như vậy mà người ở trong những vai trò đó vẫn giữ được đức tính khiêm tốn, hòa đồng, bình dân và thông cảm.

Xét về mặt kinh tế xã hội, định luật cung cầu có thể giải thích được hiện tượng này. Khi cung ít, cầu nhiều đương nhiên sản phẩm được cho là hiếm quý, mặc dù tự bản chất những sản phẩm ấy cũng chẳng có

gi là đáng quý. Kim cương hay vàng bạc trở nên có giá trị bởi lẽ chúng ít và bởi vì chúng khó tìm. Nếu kim cương, vàng bạc dễ tìm như sỏi đá, người ta cũng chẳng phải mất công tranh giành, hoặc đeo chúng trên cổ, trên tay hoặc trên tai. Cũng chỉ là bùn đất, sỏi cát, nhưng sự quý trọng và giá trị của viên kim cương, vàng bạc được định hình do sự chấp thuận của xã hội và dĩ nhiên, cũng mang tính hiếm hoi của chúng.

Nếu giáo hữu có tỏ lòng quý mến một vị tu hành thì không hẳn là vì sự đáng kính xuất phát từ bản thân và con người đó, mà còn vì những con người đó “ít”, và hiếm. Lại nữa, một cách minh nhiên, ai ai cũng công nhận giá trị của cái ít và hiếm ấy. Thêm vào đó, nó được lồng vào ý nghĩa của tôn giáo. Những tư tưởng Chúa gọi, Chúa chọn luôn luôn được dùng để đánh bóng, để tăng thêm vẻ hào quang bao quanh cá nhân cũng như giới tu hành. Nhưng theo một tư tưởng đời thường thì “chức linh mục đáng giá mấy đồng?”

Dĩ nhiên, không thể dùng tiền bạc để định giá những giá trị tâm linh, nhưng nếu coi bộ áo nhà tu như một chiếc áo giáp, chiếc bùa hộ mệnh để rồi không cần phải quan tâm đến những gì xảy ra quanh mình thì người tu hành sẽ mang tội, mang tiếng lợi dụng. Một vị linh mục cao niên, trong lúc thân mật đã tâm sự với đàn em, đại khái, “giá bán chức linh mục được, tao cũng bán lấy mấy đồng mua kem ăn”. Hy vọng đây chỉ là lời nói chơi thôi, nhưng thực tế, qua câu nói ấy nó cũng gói ghém một cái gì khiến cho người nghe phải suy nghĩ. Một vị khác cũng trong lúc bạn bè gặp gỡ, đã rất thành thật nói với người viết, “linh mục hay không linh mục thì cũng chỉ là một bậc sống, một ơn gọi. Nhiều linh mục cũng biết mình chẳng ra gì, nhưng làm sao bây giờ, vì Chúa đã

vẽ trên trán mình chức đó, nên cũng ráng mà mang nó suốt đời thôi!” Điều này phản ảnh tư tưởng: “Chiếc áo không làm nên thầy tu”.

Tuy nhiên, mang nó một cách khiêm tốn, mang nó một cách vui vẻ, hạnh phúc khác với mang nó một cách miễn cưỡng. Mang nó để làm đẹp, làm ích cho đời hay để lợi dụng đưa mình lên, và tự tôn, tự đại?! Không muốn nhìn nhận cội nguồn, không muốn quen thân với những người bình dân, nghèo khó, những tâm hồn bé nhỏ, khiêm nhu. Đó là lối sống của những người mang mặc cảm tự tôn.

Theo tâm lý học, những người mang hội chứng tự tôn superiority complex cũng phản ảnh suy nghĩ và lối sống của những người mang huyền thoại Narcissus (mythology). Những người luôn luôn tự cho mình là nhất, siêu việt không có đối thủ. Họ sẽ rất buồn lòng khi có ai đó dám coi thường, hoặc không kính nể họ. Họ tỏ ra bất cần và không để ý đến ai, ai cần họ thì cần, họ không cần ai. Một thái độ sống tự đặt mình trên tất cả, coi thường tất cả. Đối với những người như vậy, việc trả lời một cú phone, việc thăm hỏi ai đó một lời là việc làm không xứng đáng và không cần thiết, chứ thật ra không phải vì lý do bận mà không có thời giờ!

Hội chứng vô tâm, vô cảm được xem như tâm lý phổ biến trong hàng ngũ tu trì. Nó còn len lỏi trong những vị được coi là bậc thầy về đạo nhân đức, đó là giám mục. Tâm lý này đã được phản ảnh qua nhận định của một giáo dân gửi cho một trong những vị đó:

“Con nghe người ta nói “Trên đời này có hai loại người rất thờ ơ trước cái chết của người khác: một là các bác sĩ, hai là các linh mục”. (dĩ nhiên có thể người ta ngầm ám chỉ cả giám mục đấy).

Lúc đầu con nghe mà chẳng hiểu gì, vì sao lại là hai loại người chẳng liên quan gì đến nhau? Nhưng rồi cho đến một ngày ... con mới vỡ lẽ ra rằng, thật đơn giản, bác sĩ thì thờ ơ với cái chết về phần xác của đồng loại, còn linh mục thì... thờ ơ với cái chết về phần hồn của Dân Chúa và Dân Chúng. Ai cũng muốn tự nhận mình là “tôi tớ của Lời”, song thực tế xem ra hơi khôi hài, vì trong cách hành xử thì nó lại giống giống “đầy tớ nhân dân”.

Độc được đời thường.

Như đã trình bày ở trên, một trong những lý do nữa đưa đến hội chứng vô tâm, vô cảm là vì những người tự cho mình là quan trọng, là làm lớn, là có quyền đầu óc của họ bị đầu độc, và tâm thần bị lẫn lộn, chao đảo. Cái tốt thì cho là xấu và cái xấu lại nghĩ là tốt, và thường xuyên cư xử trong mê hồn trận như vậy.

Ai mà chẳng thích người khác ca tụng mình. Ai chẳng muốn mình được ăn trên ngồi trước. Ai mà lại muốn hạ mình trở về với vai trò làm thường dân, thấp cổ, bé miệng, trong khi đã phải trải qua bao khó khăn, có khi trầy da tróc vẩy mới có được vị trí như hôm nay. Hàng ngày họ bị bao vây bởi những kẻ đua nịnh, bọn người tâng bốc nên càng tưởng mình có thật như vậy. Hậu quả là họ sẽ rất khó chịu khi nghe ai đó trình bày hoặc nói sự thật cho họ nghe, hoặc sự thật ấy là của chính họ.

Trước lạ, sau quen, cái lối suy nghĩ, hành động hãnh diện hão huyền ấy từ từ sẽ thâm nhập và trở thành nếp sống, nếp suy tư của họ. Họ sống với lối sống “ngôn hành tương phản” như Thánh Kinh đã nói về họ:

(xem tiếp trang 97)

SINH HOẠT VĂN HỌC

BUỔI RA MẮT TÁC PHẨM “VIỆT NAM, NỖI ĐAU VÀ NIỀM HY VỌNG” CỦA NHÀ VĂN TRẦN PHONG VŨ

Trong một ngày nắng đẹp của bầu trời miền Nam California, ngày Chúa Nhật 18 tháng 3 năm 2018 vừa qua, một buổi sinh hoạt văn học được diễn ra tại Civic Center của thành phố Westminster, đó là buổi ra mắt tác phẩm “Việt Nam, Nỗi Đau Và Niềm Hy Vọng” của tác giả Trần Phong Vũ. Những sinh hoạt văn học, đặc biệt là những buổi ra mắt sách, lâu nay vẫn thường thưa thớt người tham dự vì nhiều lý do. Một lý do không thể thiếu, là hiện nay người đọc đã ít, lại cộng thêm những kỹ thuật tiên tiến của truyền thông internet, nên ảnh hưởng không nhỏ tới ngành phát hành sách báo giấy. Nhưng Ban Tổ Chức và tác giả đã rất đổi ngạc nhiên và thật vui mừng vì nhiều cơ quan truyền thông và quan khách đến tham dự chật ních phòng hội lớn của thành phố, nhiều người đã phải đứng không còn chỗ ngồi. Lý do thành công sẽ được trình bày ở phần cuối bản tường trình này.



Cảnh toàn thể hội trường

Chương trình được bắt đầu tương đối đúng giờ với MC là bác sĩ Trần Việt Cường với văn lời ấm áp, hấp dẫn lôi cuốn. Khởi sự với phần nghi thức khai mạc trang trọng, chào quốc kỳ Việt Mỹ và phút mặc niệm. Tiếp đến là lời chào mừng của Trưởng Ban Tổ Chức, bác sĩ Trần Văn Cảo, nguyên Chủ Nhiệm Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân, giới thiệu tác phẩm và tác giả, ngắn gọn nhưng súc tích đầy đủ. Hai diễn giả chính mà tác giả mời đọc và thẩm định tác phẩm là ông Đỗ Như Điện và ông Nguyễn Văn Liêm. Quý ông đều trình bày về hình thức và nội dung cuốn sách. Về hình thức phải nói là một tác phẩm đồ sộ với 664 trang sách được in trên giấy đẹp, bìa cứng với bức hình màu chụp được trong



Tác giả ký sách cho độc giả

một cảnh lũ lụt ở quê hương (lũ này do thiên tai hay do nhà cầm quyền xả lũ?). Về nội dung được chia làm bốn phần và phần phụ lục: phần 1: Từ Góc Nhìn Trong Nước, phần 2: Tôn Giáo Và Chính Trị, phần 3: Formosa Và Thảm Họa Môi Trường, phần 4: Chế Độ Trước Thế Nhân Dân và phần cuối: Phụ lục.

Tập sách được trình bày như bức tranh cận cảnh nói về những hiện trạng đen tối của đất nước từ những năm gần đây. *Từ góc nhìn trong nước*: với những tiếng nói phản biện trung thực, tha thiết của những người ở những hoàn cảnh khác nhau nặng lòng với quê hương. *Tôn giáo và chính trị*: Sự lũng đoạn và âm mưu của cộng sản đối với tôn giáo, đặc biệt là giáo hội Công Giáo. *Formosa và thảm họa môi trường*: Tập đoàn tội ác Formosa đã hủy hoại dọc dài 250 cây số bờ biển 4 tỉnh miền Trung. Tai họa này đến bao giờ mới được phục hồi trong khi kẻ cầm quyền đồng lõa và bao che cho Formosa giết hại chính dân tộc, đất nước mình. *Chế độ trước thế nhân dân*: Việt Nam sẽ chuyển mình vì nhiều khuôn mặt trí thức, giới trẻ và nhiều thành phần cốt cán của cộng sản đang có những suy tư thay đổi. Thế nên kẻ cầm đầu cộng đảng rất lo sợ gọi là hiện tượng “tự diễn biến-tự chuyển hóa”. *Phần phụ lục* như những chứng từ làm sáng tỏ thêm những vấn đề tác giả đã đề cập đến trong bốn chương trên.

Kể đến ba vị quan khách được mời phát biểu gồm quý ông Trần Quốc Bảo, giáo sư Nguyễn Đình Cường, giáo sư Trần Huy Bích đều nói lên giá trị của tác phẩm là chứng từ trong giai đoạn đen tối của lịch sử Việt Nam.



Tác giả Trần Phong Vũ và phu nhân



BS Trần Việt Cường, MC và phu nhân, ca sĩ Quỳnh Hương

CÁC DIỄN GIẢ



BS Trần Văn Cảo, Trưởng Ban Tổ Chức



Ông Nguyễn Văn Liêm



Ông Đỗ Như Điện



Ông Trần Quốc Bảo



GS Trần Huy Bích



GS Nguyễn Đình Cường

Đến phần phát hành sách, bác sĩ Trần Văn Cảo và hai vị diễn giả mở khăn đỏ được phủ lên những tập sách Việt Nam, Nỗi Đau Và Niềm Hy Vọng như một nghi thức trao tác phẩm đến quan khách một cách trang trọng. Thực ra đa số quan khách đã mua và xin chữ ký tác giả ngay từ khi mới bước vào hội trường. Chương trình được xen kẽ với phần văn nghệ phong phú với giọng hát lời cuốn của chị Quỳnh Hương, Thanh Thúy, Vũ Đạt, cùng với nhóm Tốp ca của ca đoàn Gloria, Huntington

Beach và quý anh chị Ban Tủ Ca Xuân Đầm.

Vì sinh hoạt vào giờ trưa nên Ban Tổ Chức đã chuẩn bị chu đáo phần ẩm thực để mời mọi quan khách tham dự. Công việc này phải kể đến công bà Nguyễn Ngọc Tuyết và thân hữu, bà Ann Phụng Nguyễn, ông bà Trần Văn Cảo, ông bà Phạm Bá Cát, ông Nguyễn Đức Chuyên, ông Nguyễn Hữu Thành, ông Nguyễn Việt Hùng, ông bà Trần Quang Tuyền và quý vị trong nhóm Gioan Tiền Hô, và Diễn Đàn Giáo Dân cùng với gia đình của nhà văn Trần Phong Vũ đã đóng

góp công sức cho sự thành công tốt đẹp của một buổi sinh hoạt văn học mà ít khi có được như buổi ra mắt sách hôm nay.

Trở lại lý do sự thành công của buổi sinh hoạt văn hóa này được đông đảo quan khách và đồng hương tham dự, đó là tác giả có những quan hệ với nhiều thân hữu và chương trình trên các hệ thống truyền thông. Thứ đến là lòng tha thiết với quê hương của nhiều người, muốn đến và có một tác phẩm trình bày về thực trạng của đất nước cũng như viễn ảnh hy vọng ở tương lai. Cuối cùng

phải nói đến sự cầu bầu mạnh mẽ kéo ơn Chúa xuống của Thánh Cả Giuse cho buổi ra mắt sách của nhà văn Trần Phong Vũ mà những người trong ban tổ chức đã liên li làm Tuần Cửu Nhật khấn Thánh Giuse xin Người trợ giúp.

Buổi sinh hoạt kết thúc, mọi người hân hoan ra về tay ôm tập sách “Việt Nam, Nỗi Đau Và Niềm Hy Vọng” như món quà trân quý của đời sống này.◆

Phóng Viên DDGD

HỘI CHỨNG VÔ TÂM VÀ VÔ CẢM...

(tiếp theo trang 94)

“Rồi Chúa Giêsu nói với đám đông và các môn đệ Ngài: “Các kinh sư và Pharisêu ngồi trên tòa Maisen. Hãy làm và thực hành những gì họ dạy anh em. Nhưng đừng bắt chước họ, vì họ nói mà không làm...” (Mat 23:1-3. Nếu đây không phải là những lời của Chúa Giêsu thì không ai có thể và dám nói như vậy về hàng tu sỹ và giáo sỹ.

KẾT LUẬN THỰC HÀNH

Trước đây tôi có nghe nói về Đức Cố Giám Mục Phạm Ngọc Chi với một đức tính mà bây giờ rất nhiều người trong giới tu hành, đặc biệt là các linh mục, tu sỹ phải bắt chước. Đức tính ấy là bất cứ ai, hễ gọi điện thoại hoặc nhắn tin cho ngài, ngài đều dành giờ để trả lời một cách tận tình. Điều nghe nói về Đức cố Giám Mục Chi thì tôi không được kiểm chứng, nhưng với Đức Cố Giám Mục Mai Thanh Lương thì tôi đã thường ngày chứng kiến. Ngoài ra, tại giáo phận Orange này, trong số các linh mục

Việt Nam có một vị mà tôi nghe có người làm chứng rằng dù bất cứ ai hễ gọi điện thoại hoặc để lại lời nhắn thì ngài đều trả lời. Cảm tạ Chúa. Hoan hô tinh thần lắng nghe và tôn trọng người dưới của hai cố Giám Mục Phạm Ngọc Chi và Mai Thanh Lương. Hoan hô vị linh mục đã lịch sự, và tôn trọng người đã gọi, đã để lời nhắn cho ngài.

Trả lời điện thoại, trả lời tin nhắn, trả lời email là những việc làm không chỉ nói lên thái độ lịch sự, và kính trọng người gọi, người nhắn; nó còn là một dấu chỉ mang tính chuyên nghiệp nữa. Trong văn phòng tôi, nếu một thư ký nào bị bệnh nhân gọi vào than phiền và tố cáo đã không trả lời điện thoại họ, hoặc nói năng bất lịch sự, coi thường họ khi trả lời điện thoại, người thư ký ấy bị cảnh cáo lần thứ nhất. Nếu tái phạm lần hai sẽ bị cho nghỉ việc tạm thời cảnh cáo, và nếu vẫn tiếp tục lần thứ ba, người đó sẽ bị sa thải.

Tôi không nghĩ các linh mục trong các giáo xứ có thể bị sa thải, hoặc cho nghỉ việc chỉ vì coi thường, hoặc lơ là đối với giáo dân. Ngược lại, tôi cũng không nghĩ một linh mục, tu sỹ bận bịu quá đến nỗi không có giờ để trả lời một cú điện thoại. Thật ra, họ vẫn có nhiều thời giờ cho nhiều việc không tên khác. Nhưng làm như vậy chỉ là thiệt hại cho chính cá nhân tu sỹ ấy, linh mục ấy và sứ mạng tông đồ của họ. Ngoài ra, sẽ đánh mất đi sự kính trọng và thương mến của giáo dân. Còn như nếu đó là một lối sống cố hữu không sửa đổi, họ có thể là căn cứ cho nhiều tín hữu đánh mất niềm tin vào giới tu trì, rời qua xứ khác, hoặc bỏ đạo.

Hội chứng vô tâm, vô cảm, do đó, là một hội chứng làm hoen ố gương mặt dịu hiền của Chúa Giêsu, làm cho đời sống đạo trở nên khó khăn hơn đối với nhiều giáo dân. Những giáo sỹ, tu sỹ có thói này, chắc chắn không phản ảnh sự trọn lành mà Chúa Giêsu mục tử hiền từ và khiêm nhường đang muốn thấy nơi họ.◆

SINH HOẠT ĐÓ ĐÂY

■ **Phụ trách: Nguyễn Thao & Văn Lâm**

LTS. Mục Sinh Hoạt Đó Đây được mở ra để chuyển tải, giới thiệu sinh hoạt của các Hội Đoàn, Cộng Đoàn khắp nơi, phục vụ Độc Giả bốn phương trong sứ vụ loan báo Tin Mừng đến mọi nơi trên địa cầu. Tòa Soạn hân hoan đón nhận các bài tường thuật các sinh hoạt đặc biệt của các Cộng Đoàn, Đoàn Thể từ các địa phương. Bài viết kèm hình ảnh ngắn gọn trong khoảng 2 tới 3 trang đánh trên máy điện toán và gửi về Tòa Soạn qua Email: toasoandgd@yahoo.com. Tòa Soạn sẽ lần lượt chọn đăng theo các tiêu chuẩn chung của Diễn Đàn Giáo Dân.

là một số hình ảnh ghi nhận trong buổi khai mạc:

Các sinh hoạt trong Đại Hội rất phong phú, hấp dẫn bao gồm các Thánh Lễ, Các buổi Hội Thảo, Các sinh hoạt Tâm Linh, Văn nghệ v.v... Đại Hội dùng nhiều thứ tiếng tùy theo văn hóa của các đoàn tham dự nhưng nhiều nhất là tiếng Mỹ, Tây Ban Nha, Việt Nam ... Cộng đồng tín hữu Việt Nam tham dự khá đông, mỗi năm một thêm đông, với 8 buổi Hội Thảo bằng



Buổi khai mạc



Khu trưng bày kỷ vật

ĐẠI HỘI GIÁO LÝ CÔNG GIÁO TGP. LOS ANGELES

Đại Hội Giáo Lý do Văn Phòng Giáo Lý Tổng Giáo Phận Los Angeles bảo trợ khởi đi từ năm 1968. Đại Hội được tổ chức hàng năm qui tụ hàng ngàn tham dự viên gồm Giám mục, Linh mục, Tu sĩ và Giáo dân thuộc nhiều sắc tộc Mỹ, Mễ, Việt Nam, Phi v.v... đến từ khắp nơi trong và ngoài Hoa Kỳ, trong đó có các Giám mục, Linh mục, Nữ tu đến từ Việt Nam, La Mã. Đại Hội năm nay khai diễn từ thứ năm 12 đến Chúa nhật 15 tháng 3 năm 2018 tại Anaheim Convention Center, California.

Buổi khai mạc trọng thể ngày thứ sáu 13 tháng 3 năm 2018. Dưới đây

tiếng Việt. Trong số các diễn giả có Đức Giám mục Hoàng Văn Đạt từ Việt Nam, Linh mục Nguyễn Khắc Hy đến từ Texas, Linh mục Nguyễn Việt Hưng v.v... Trong số các Giáo Dân phải kể đến anh chị Nguyễn Trường Khoan và Kim Loan, năm nay trụ phòng số 254, năm nào cũng rất tích cực trong khiêm tốn, đóng góp vào phần tổ chức cho ngành Việt Nam trong Đại Hội.

Ngoài các sinh hoạt văn nghệ mang màu sắc văn hóa của các sắc dân người ta còn ghi nhận khu trưng bày các sản phẩm văn hóa, kỷ vật, các tài liệu, sách, báo Công Giáo thu hút đông đảo các tham dự viên. ♦



Hội thảo, sinh hoạt

TRANG Y HỌC

■ **Bác Sĩ Ngô Đình Tân**

CHỨNG HỒI HỘP



1. Hồi hộp là triệu chứng thông thường trong y khoa. Nó chiếm khoảng 20% tổng số ca khám bệnh tại các phòng mạch bác sĩ gia đình. Nguyên nhân gây ra hồi hộp rất đa dạng trong đó nguyên nhân quan trọng nhất là các bệnh tim mạch. Vì bệnh tim mạch có nguy cơ cao dẫn đến tử vong. Do đó việc xác định hồi hộp có căn nguyên từ bệnh tim mạch là điều thiết yếu.
2. Bình thường người có sức khoẻ tốt không nghe tiếng đập nhịp nhàng của tim thỉnh thoảng họ cảm thấy đánh trống ngực hoặc hồi hộp khi đang ở trong tình trạng căng thẳng do xúc động mạnh, hoặc trong lúc hoạt động gắng sức hồi hộp tim đập nhanh có thể xuất hiện khi có sự tăng đột biến của chất Adrenaline trong cơ thể. Adrenaline được tiết ra khi cơ thể ở trong trạng thái lo lắng sợ hãi hoặc phản kích, chứng hồi hộp này cấp tính và dứt điểm sau khi tình trạng căng thẳng hoặc phản kích chấm dứt.
3. Trong các nguyên nhân gây ra hồi hộp 30% phát xuất từ bệnh tim mạch, 30% từ tâm thần, 5% liên quan tới thuốc sử dụng và 5% do các căn bệnh kinh niên gây ra. Trong các căn bệnh tâm thần, bệnh âu lo là nguyên nhân hàng đầu gây ra hồi hộp. Một số thuốc xịt hen suyễn, thuốc cảm cúm, vị ứng mũi, thuốc tuyến giáp, thuốc Omega 3 acid, Coenzymelom, thuốc bổ, Carnitine có tác dụng phụ là hồi hộp ngưng sử dụng loại thuốc Beta Blocker đột ngột cũng tạo ra hồi hộp.
4. Hồi hộp cũng là triệu chứng của một số căn bệnh như bệnh cường giáp, thiếu máu, hạ đường huyết, áp huyết thấp, mất nước, sốt cao trên 38^oc. Ngoài ra sử dụng thực phẩm quá cay, uống quá nhiều cà phê, rượu, hút thuốc và hoặc sử dụng các chất kích thích khác cũng là nguyên nhân gây ra hồi hộp tim đập nhanh, cuối cùng các bệnh tim mạch chiếm 30% trong các nguyên nhân gây ra hồi hộp. Vì bệnh tim mạch có nguy cơ cao dẫn đến tử vong do đó tất cả các bệnh nhân với triệu chứng hồi hộp cần được kiểm tra kỹ lưỡng về tim mạch.
5. Chứng hồi hộp được bác sĩ chuẩn đoán qua tiểu sử bệnh lý, các thuốc đang sử dụng, thói quen uống rượu, cà phê, hút thuốc lá, sử dụng các chất kích thích; khám bệnh lâm sàng với chú trọng về tim mạch, trắc nghiệm máu tổng quát cộng thêm trắc nghiệm về giáp tuyến; Đo điện tâm đồ nếu cần đeo máy đo tim trong 24 tiếng hoặc 30 ngày; siêu âm tim khi có nghe tiếng động lạ phát xuất từ tim.
6. Việc điều trị chứng hồi hộp phụ thuộc vào nguyên nhân gây ra triệu chứng. Đối với những bệnh nhân có bệnh tim mạch thì tình trạng rối loạn nhịp tim là nguyên nhân hàng đầu gây ra chứng hồi hộp. Tùy theo tình trạng rối loạn nhịp tim, bác sĩ sẽ kê toa thuốc giúp kiểm soát và duy trì nhịp tim cho hợp lý. Ngoài thuốc, bác sĩ có thể cắt bỏ hoặc giải phẫu loại trừ nguyên nhân gây ra hồi hộp. Nếu cần bác sĩ có thể cho bệnh nhân đeo máy trợ tim hoặc máy khử rung tim trong người.
7. Nếu hồi hộp phát xuất từ bệnh cường giáp hoặc các căn bệnh khác thì qua việc điều trị căn bệnh do chứng hồi hộp dứt hẳn. Nếu hồi hộp là do phản ứng phụ của thuốc đang sử dụng thì bác sĩ có thể thay đổi thuốc cho phù hợp, để tránh tình trạng hồi hộp. Ngoài ra nếu thường xuyên bị căng thẳng thì cố gắng thư giãn giải toả bằng cách nghe nhạc nhẹ, tập Yoga hoặc ngồi thiền. Tránh sử dụng thực phẩm quá cay, tránh cà phê, rượu, thuốc lá và các chất kích thích khác để ngăn ngừa hồi hộp.
8. Thông thường hồi hộp tim đập nhanh xảy ra khi ta bị căng thẳng, âu lo quá mức hoặc phản kích. Chứng hồi hộp này tạm thời không nguy hiểm đến tính mạng. Nếu hồi hộp kèm theo chóng mặt, đau thắt ngực, mệt mỏi, khó thở, hoặc bị ngất xỉu thì đây là trường hợp cấp cứu cần gọi 911 ngay.♦

Bánh trái cây Gia Chánh

GIANG ANH

(Clafoutis Limousin)

NGUYÊN LIỆU

- Khuôn bánh bằng sứ (porcelain) hay Pyrex đựng được cỡ 2 lít chất lỏng)
- 1.1/2 cup trái cây berries mix.
- 4 Tbsp canh bơ có muối. 2 tsp bơ nhạt.
- 5 trái trứng lớn
- 4/5 cup đường
- 2/3 cup bột mì lược qua cái rây cho mịn.
- 1 lít sữa tươi (nếu làm bằng sữa 3% chất béo bánh sẽ ngon ,ngậy. Còn muốn bánh “nhẹ nhàng” hơn quý vị dùng sữa 1% chất béo .
- Một chút vanilla



CÁCH LÀM:

- Nếu dùng trái cây tươi, rửa sạch để ráo nước. Còn dùng trái cây đông lạnh ta để trái cây vào rổ cho tan đá và chảy bớt nước.
- Thoa một lớp bơ nhạt vào khuôn.
- Vặn lò nóng 325 độ
- Quậy sữa, đường, trứng cho tan. Cho bột vào từ từ, quậy nhẹ tay cho đều. Nếu bột còn lợn cợn nên lược qua cái rây cho bột được mịn.
- Hâm nóng chảy phần bơ mặn rồi cho vào phần bột trên.
- Cho vanilla vào, đảo đều.
- Cho trái cây vào khuôn, trải đều hết khuôn.
- Đổ nhẹ tay hỗn hợp bột vào. Để khuôn bánh vào lò .Khoảng 50 phút bánh sẽ chín.
- Bánh này có thể dùng ấm hay lạnh đều ngon. Bánh cũng có màu sắc đẹp, nhìn hấp dẫn.
- Kính chúc Quý Vị độc giả một mùa Phục Sinh An Bình, Hạnh Phúc.

Paris By Night là Phi Chính Trị ?



Cuộc xuống đường biểu tình của đồng hương hôm 11-3-2018 trước cửa tiệm trung tâm Thúy Nga trên đại lộ Bolsa- Trần Hưng Đạo thành phố Westminster Nam California phản đối trung tâm này và đài VietFace TV đã hợp tác với đài Phát thanh và Truyền Hình Vĩnh Long.

Nhớ lại, ngày 17-1-2013, qua cuộc phỏng vấn của đài BBC bà Tô Ngọc Thủy, giám đốc Trung Tâm Thúy Nga Paris đã lên tiếng không hề đã động gì đến Paris By Night) như sau

“Chúng tôi chỉ muốn làm nghệ thuật. Qua các bài hát chương trình chúng tôi muốn giữ gìn văn hoá, văn học nghệ thuật của Việt Nam tại hải ngoại. Chúng tôi nghĩ rằng nếu nhà nước Việt Nam không đồng ý những chương trình nào đó của Trung tâm Thúy Nga làm nhưng Trung tâm Thúy Nga chỉ nói lại những dữ kiện lịch sử đã xảy ra chứ không mang một thông điệp

chính trị nào hết”

Tuyên bố như trên phải chăng bà giám đốc T.T Thúy Nga muốn thanh minh rằng những cuốn băng do T.T Thúy Nga sản xuất vào đầu thập niên 90 chỉ nhắc lại những sự kiện lịch sử chứ không mang màu sắc chính trị, hay nói rõ hơn, “Paris By Night chỉ làm văn hoá nghệ thuật chứ không làm chính trị”? Thật sự có đúng như lời bà không?

Qua bài viết “Paris By Night thứ 100 – Và Những Chặng Đường Đã Qua”, tác giả Nguyễn Văn Lục trên Đàn Chim Việt đã viết về ông Tô Văn Lai như sau:

“...Chỉ có một điều, ông cương quyết khẳng định với tôi là ông đã bỏ bao nhiêu tâm sức để làm những cuốn băng “chống cộng” mà không ai chịu biết tới.

Trong một lá thư viết tay đề ngày 4/5/2010, nhân tiện ông gửi cho tôi mấy băng nhạc, ông viết:

“Theo đây, gửi cho cậu xem lại những sản phẩm này đã phát hành rất lâu, có nghĩa là Thúy Nga tổ bày lập trường chính trị trước cả năm 1990 và duy nhất chỉ có Thúy Nga là có những chủ đề Giọt Nước Mắt Cho Việt Nam với Duyên Anh. (Thời này, chưa có đánh máy chữ bằng computer, 1988...) Mùa Xuân Nào Ta Về, 1992, Chúng Ta Đi Mang Theo Quê Hương, 49 v.v...

“ Đây là phim ảnh như giấy trắng mực đen đã đi vào dĩ vãng nói lên quá khứ hoạt động của Thúy Nga. Xin cậu cho ý kiến”. (ngung trích)

Với bà Tô Ngọc Thủy thì Paris By Night không mang một thông điệp chính trị nào cả. Ngược lại , thân phụ của bà, ông Tô Văn Lai thì Trung tâm Thúy Nga đã có lập trường chính trị từ năm 1988 và , cũng theo lời ông Lai, “ông đã bỏ bao công sức vào những cuốn băng chống cộng thể mà không ai chịu biết tới”!

Dựa vào những cuốn băng trong quá khứ để minh định lập trường hiện tại mà lại lờ tịt đi cuốn PBN 40 chủ đề Mẹ phát hành vào dịp lễ Vu Lan 1997, ông Tô Văn Lai đã chối bỏ một sự thật : TT Thúy Nga sau thời gian phát hành những cuốn băng chống cộng nay đã xoay chiều. Điều đó cho thấy Thúy Nga trong quá khứ có lập trường “chống cộng” chẳng qua vì thương mại, thấy có lợi lộc là nhảy vào.

Thật vậy, vào những năm tháng đầu tiên, người tị nạn còn nhớ nhà luyện tiếu quê hương nên những

cuốn băng chủ đề Quê Hương, về Ngày Quân Lực... được dàn dựng. Sau đó, khi đời sống người tị nạn đã ổn định, hoà đồng vào cuộc sống mới, bang giao hai nước được thiết lập thì ông Tô Văn Lai nghĩ ngay đến số lượng băng sẽ cung ứng cho con số 80 triệu tại quê nhà nên không ngần ngại đưa nhà đạo diễn Lê Huỳnh từ VN qua để hoàn thành cuốn Mẹ 40, một lối tuyên truyền trắng trợn cho CSVN đã bị cộng đồng lên án gắt gao. Cuốn video tape này được quảng cáo rầm rộ, có mặt trong hầu hết các thư viện, và để theo kịp với trào lưu tiến bộ, T.T Thúy Nga sau đó đã cho cuốn video tape này sống mãi mãi qua dạng DVD với lời quảng cáo “đã có sửa đổi”, nhưng đây chỉ là một hình thức “bình mới rượu cũ”. Vì nếu bảo rằng T.T Thúy Nga chỉ “nói lại những sự kiện lịch sử đã xảy ra” thì hoạt cảnh trong Mẹ 40, hình ảnh những người ngồi trên chiếc trực thăng của Mỹ bắn xối xả vào thường dân đang chạy trốn dưới đất là có thật? đã xảy ra lúc nào? tại đâu? Cũng may, người Việt vốn mau quên và dễ tha thứ nên ông Tô Văn Lai vẫn rủng rỉnh trở về VN quay ngoại cảnh, PBN vẫn tiếp tục qua mặt khán giả qua chủ trương “bảo tồn văn hoá nghệ thuật” theo chiều hướng của mình!

Những bài viết của Giáo sư Lê Xuân Khoa, của nhà báo Trần Nhật Phong trên tờ VietWeekly thường cho rằng “ca sĩ Việt Nam ra hát ở hải ngoại không hề tuyên truyền cho CS vì họ không hát những bài hát CS và cũng không hề hát ca tụng Hồ Chí Minh “(?) Thật là ấu trĩ, hời hợt. Hãy xem PBN 83 chủ đề “Khúc Hát Ân Tình”. Cổ nhạc sĩ Thanh Sơn được mời từ Việt Nam sang trình diễn. Sau lời mở đầu kể

lẽ trước 1975 nghèo khổ phải đi ở đợ cho ông chủ (?), nay sống dưới chế độ CS, PBN đã đưa hình ảnh người nhạc sĩ dưới triều đại của “bác” và Đảng, ngồi trên chiếc xe thổ mộ “cỡi ngựa xem hoa” và đã giới thiệu một bản nhạc mới của ông, bài “Thị Trấn Mù Sương”. Hình ảnh trai gái người Thượng tung tăng nhảy múa, ca tụng cuộc sống an lành hạnh phúc của người dân Cao Nguyên trong bài hát này khiến người ta nhớ đến nhà nước CS VN đã tàn công tiêu diệt người Thượng đến nỗi Liên Hiệp Quốc đã phải ra tay can thiệp, thì đây có dụng ý gì nếu không phải là “bao che tuyên truyền tốt cho chế độ” thừa bà Tô Ngọc Thủy và ông Nguyễn Ngọc Ngạn? Ngu si gì mà PBN lại mang “cha già dân tộc” ra khoe khoang trong lúc này hồi hai nhà trí thức “thờ ơ u tối” Lê Xuân Khoa và Trần Nhật Phong?

Khi CSVN âm mưu đưa ca sĩ Lam Trường ra trình diễn ở hải ngoại, đồng bào chống đối biểu tình thì ông Tô Văn Lai tuyên bố trên tờ Việt Mercury Bắc Cali ủng hộ cho giải pháp “văn nghệ không có biên giới” với đề nghị nên mời ca sĩ VN ra hát chung với ca sĩ hải ngoại, và T.T Thúy Nga đã tình nguyện thực thi kế hoạch kể từ đó.

Như chúng ta biết, trong thời chiến, người thanh niên miền Nam phải xếp bút nghiên lên đường tòng quân chống trả sự xâm lăng của đạo quân miền Bắc. Bối cảnh lịch sử đã tạo dựng ra giọng nhạc thời chinh chiến. Giọng nhạc này được xuất hiện lại trên sân khấu PBN 102 chủ đề “Nhạc Yêu Cầu-Những Tình Khúc Lam Phương”. Vinh danh người nhạc sĩ tài ba này mà không nhắc đến giọng nhạc thời chinh chiến của ông là một

điều không chấp nhận được. Có lẽ biết thế và “chẳng đặng đừng”, TT Thúy Nga phải đưa lên hai ca khúc “Khóc Thâm” và “Buồn Mà Chi Em”, nhưng hai bài hát này lại được MC Nguyễn Ngọc Ngạn cho biết là “thể theo lời yêu cầu của người lính đang chiến đấu bên Iraq tặng cho gia đình họ bên Mỹ”? Dùng một bài hát xưa để diễn tả tâm trạng người lính chiến đấu hôm nay nơi chiến trường Iraq thì cũng được đi, nhưng vì bà Tô Ngọc Thủy đã cho rằng TT Thúy Nga chỉ “nói lại những dữ kiện lịch sử đã xảy ra chứ không mang một thông điệp chính trị nào hết” nên mới có một thắc mắc dành cho bà: nhạc sĩ Lam Phương lúc sáng tác hai ca khúc này, ông có biết gì đến cuộc chiến Iraq?

Không dám nhắc đến người lính VNCH, Nguyễn Ngọc Ngạn (NNN) còn sợ luôn cả ngày 30 tháng Tư nữa. Để giới thiệu show PBN 114 “Tôi Là Người VN”, vào tháng Tư 2014, trên làn sóng phát thanh Bắc Cali, NNN đã tránh né ngày 30 tháng Tư, thay vào đó bằng cụm từ “nhân dịp lễ Phục Sinh” kêu gọi mọi người mua vé đi xem.

Với chủ đề “Tôi là Người VN”, PBN còn sản xuất một music video do ca sĩ Ánh Minh trình bày. Cô được đi khắp nơi trên thế giới nhưng không đâu bằng VN. Chèo thuyền trên Vịnh Hạ Long, rong chơi mua sắm nơi Phố Cổ, nơi đâu cũng thấy mua bán sầm uất, đời sống người dân sung túc chả thế mà cô lên VietFace kêu gọi các bạn trẻ đừng nghe tuyên truyền hãy về VN cho biết..thì đây có phải là một thông điệp chính trị hay không?

Năm 2010 ông Tô Văn Lai báo

động PBN đóng cửa vì nạn san băng lậu. Thế nhưng sau đó, PBN lại lên như điều gặp gió. Show thứ 100 được tổ chức tại Planet Hollywood, một hí viện sang trọng tại Las Vegas có sức chứa 7000 người với tổn phí lên tới một triệu rưỡi đô la. Chưa hết, giám đốc TT Thúy Nga còn “trấn an” khán thính giả là chẳng ai mua nổi PBN đâu vì chi phí 100 cuốn băng ước lượng 50 triệu, nếu có bán với giá 30 triệu cũng chẳng ai dám!

Với ai đó thì khác, nhưng với đám lãnh đạo CSVN thuộc loại “mua tiên cũng được” thì nhằm nhò gì ba cái lẻ tẻ đó! Không kể tiền tham nhũng rút ra từ những viện trợ của các nước trên thế giới, tiền bán tài nguyên trong nước, còn tiền người Việt tị nạn gửi về giúp thân nhân mỗi năm lên đến hàng chục tỉ đô la nằm tại các nước sở tại, CSVN đã phải rửa tiền qua các cửa hàng thương mại, đầu tư đất đai, tậu nhà trả bằng tiền mặt, mua cả một đô thị, mua lại các thương xá của Mỹ, xây cất các trung tâm thương mại cho dù bị khai phá sản cũng không “ke”. Do đó, với giá 50 triệu cho một cơ sở thuận lợi tuyên truyền củng cố cho chế độ thì phải nói đối với CSVN là quá rẻ, dại gì mà không nắm lấy? Thế rồi, sau đó lại nghe tin T.T Thúy Nga “sắp” đóng cửa vì lỗ lỗ ? Đừng nghe mà phải nhìn. Thúy Nga lại có truyền hình VietFace phát hình đi khắp nơi.

Âm nhạc là lợi khí tuyên truyền thành công nhất vì dễ đi vào lòng người. Với CS nghệ thuật ca nhạc đều phải phục vụ chính trị hay nói trắng ra phục vụ cho đảng và nhà nước. Hình ảnh một Đan Nguyên trong bộ quân phục VNCH kèm theo những bản nhạc thời chinh



Ông Tô Văn Lai-
nguồn: Viendong daily

chiến đã chinh phục khán giả trong và ngoài nước thì lập tức bị dập tắt ngay, thay vào đó xúng xính trong chiếc áo dài đỏ lựu lấm tấm những trống đồng màu vàng, mời gọi mọi người về thăm quê hương, hay ru ngủ giới trẻ bằng những giòng nhạc tình lãng mạn. Không biết gần đây với ý đồ gì, T.T Thúy Nga lại len lỏi vào cả các nhà thờ để thâm hình với lý do giúp đỡ tài chánh để tân trang lại thánh đường!

Sau năm 1975, CS chiếm miền Nam, cai trị hà khắc, cướp của bắt bớ tù đày khiến người dân phải vượt biển tìm tự do. Cố thi sĩ Nguyễn Chí Thiện ngoài tập thơ Hoa Địa Ngục, ông còn đi khắp năm châu giải độc cho những ai còn mù mờ về CS, ông không làm chính trị, ông chỉ chống cái ác mà CS là đại ác. Không những độc tài áp bức, tham nhũng, giết người cướp của cướp đất mà nay CS lại mang cả đất nước dâng cho ngoại bang, người trong nước đã không còn sợ hãi, đứng lên tranh đấu bảo toàn lãnh thổ. Cũng thế, nhạc sĩ Trúc Hồ với chiến dịch “Triệu Con

Tim, Một Tiếng Nói” vận động đòi hỏi nhân quyền cho VN, binh vực cho các tù nhân lương tâm trong đó có người nhạc sĩ tài ba Việt Khang với hai ca khúc xúc động lòng người. Tất cả những việc làm đó không có nghĩa là mưu toan tham gia chính trị điều hành cai trị đất nước mà chỉ là bày tỏ sự bất bình trước những việc làm sai trái của CSVN. Còn T.T Thúy Nga, với phương tiện truyền thông sẵn có đã khôn khéo hợp tác bao che tuyên truyền cho tội ác thi hành Nghị Quyết 36 thì phải gọi là gì cho đúng đây? Và ngày hôm nay chính thức bà Tô Ngọc Thủy lên tiếng về việc PBN và VietFaceTV hợp tác với truyền thông CS:

Cô Marie Tô, tổng giám đốc đài VietfaceTV đã nhận định: “Hiện nay, tất cả các đài truyền hình tại đây đều phát sóng các chương trình được thực hiện trong nước. VietfaceTV cũng không làm khác hơn. Chúng tôi cũng chỉ chiếu những chương trình mang tính giải trí, văn nghệ, du lịch hay ẩm thực như tất cả mọi đài truyền hình khác.”

Không còn nghi ngờ gì nữa!, không cần phải đặt câu hỏi ...Lời tuyên bố trên đây của bà Tổng giám Đốc T. T Thúy Nga đã xác nhận một sự thật:

T, Tâm Thúy Nga Paris đã quên thân phận tị nạn của mình, không chống kẻ ác mà lại bắt tay với kẻ ác đâm sau lưng nạn nhân của tập đoàn bán nước hại dân !!! ♦

Bắc Cali Tháng Ba 2018

Nhàn SF

(nhóm Thân Hữu
Nguyễn Chí Thiện)

GẠC MA! VÒNG TRÒN BẮT TỬ ...

(tiếp theo trang 11)

thượng dẫn cùng nhiều chứng cứ khác, Lê Đức Anh chỉ là kẻ thừa hành, là kẻ truyền lại mệnh lệnh từ Bộ Chính Trị Đảng CSVN. Bộ Chính Trị chính là đám chóp bu đảng trị ấy! Cũng vậy, Thứ trưởng Ngoại giao CSVN Ung Văn Khiêm năm 1956 xác nhận “*chủ quyền của Trung Cộng đối với Tây Sa và Nam Sa*” tức phủ nhận Hoàng Sa và Hoàng Sa của Việt Nam. Khiêm chỉ là tên nô bộc làm theo lệnh Đảng!

Cũng vậy, cái gọi là Công hàm Phạm Văn Đồng năm 1958 long trọng tuyên bố chủ quyền của Trung Cộng trên hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam (mà TC gọi là Tây Sa và Nam Sa), thì cái Công hàm ấy là con đẻ của Bộ Chính Trị Đảng CSVN mà Hồ Chí Minh là kẻ cầm đầu hơn là của người ký tên trên Công hàm – Phạm Văn Đồng! Ai trong Bộ Chính Trị thời đó? Chẳng phải các tay tổ Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng, Trường Chinh, Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Lương Bằng, Hoàng Quốc Việt, Lê Duẩn

Nhìn lại cuộc hải chiến Hoàng Sa

Vụ thảm sát 64 lính hải quân CSVN tại Gạc Ma 14/3/1988 không thể nào so sánh với cuộc chiến Hoàng Sa 19/01/1974 khi Trung Cộng xua quân đánh nhau với Hải quân VNCH, giết chết 74 Chiến sĩ Hải quân VN. Dù đang bị đẩy vào thế cô lập hoàn toàn sau Hiệp định Paris 1973, dù đang

phải dồn hết nỗ lực đối đầu với CSVN từ Miền Bắc dẫm đạp lên Hiệp định Paris xua quân đánh phá toàn Miền Nam Việt Nam, Chính quyền VNCH vẫn quyết liệt bảo vệ biển đảo Việt Nam chống lại quân xâm lược từ Bắc Kinh.

Trước khi 74 chiến sĩ Hải quân VNCH anh dũng đền nợ nước bên cạnh một số đồng đội khác bị thương nặng nhẹ cũng như nhiều chiến sĩ khác bị Trung Cộng bắt làm tù binh, Hải quân Việt Nam đã vô cùng anh dũng chiến đấu chống lại quân Tàu Cộng. Hải quân VNCH đã kiên cường đánh đắm ít nhất là hai chiến hạm, gây nhiều thương vong cho phía quân xâm lược..

Mặt khác, ngay sau trận hải chiến hào hùng của Hải quân VNCH, Chính quyền VNCH đã nhanh chóng lên tiếng yêu cầu quốc tế đòi Trung Cộng phải hoàn trả tức khắc các chiến sĩ Hải quân VNCH bị chúng bắt làm tù binh. Đồng thời cả Chính phủ lẫn Quân đội VNCH tổ chức lễ truy điệu và tuyên dương các Chiến sĩ Hải quân anh dũng chống quân xâm lược.

Bên cạnh đó, nhân dân toàn Miền Nam Việt Nam đồng loạt rầm rộ xuống đường biểu tình mạnh mẽ phản đối quân Trung Quốc đánh cướp Hoàng Sa của Việt Nam hoan hô các chiến sĩ Hải quân VNCH vì quốc vong thân, và đòi Trung cộng hãy tức khắc trả lại Hoàng Sa cho Việt Nam. “*Hoàng Sa-Trường Sa là của Việt Nam và mãi mãi là của*

Việt Nam”.

Song song với những hoạt động trên, Chính quyền VNCH liên tục thỉnh cầu các quốc gia không Cộng sản khắp thế giới mạnh mẽ lên án Trung Cộng xâm lược và đưa việc chúng dùng bạo lực quân sự cưỡng chiếm Hoàng Sa ra xử trước Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc.

Chính quyền Việt Nam Cộng Hòa đồng thời ra nhiều tuyên bố, trưng ra các chứng cứ lịch sử về chủ quyền của VNCH đối với các quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Cụ thể như:

“*Tuyên cáo của Bộ trưởng Ngoại giao Việt Nam Cộng Hòa về những hành động gây hấn của Trung Quốc trong khu vực đảo Hoàng Sa*” số 015/BNG/TTBC/TT ngày 19/1/1974.

“*Tuyên cáo của Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa về chủ quyền của Việt Nam Cộng Hòa trên những đảo ở ngoài khơi bờ biển Việt Nam Cộng Hòa*” ngày 14/2/1974.

“*Bạch thư về quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa*” do Bộ ngoại giao Việt Nam Cộng hòa, 1975 công bố.

“*Thế giới lên án Trung Cộng xâm lăng Hoàng Sa của Việt Nam Cộng hòa*”, Tài liệu của Tổng cục chiến tranh chính trị, Cục tâm lý chiến, Quân lực Việt Nam Cộng hòa, 1974.

Tội phản quốc của tập đoàn CSVN

Chỉ cần nhìn lại cung cách đối phó dửng dưng và kiên quyết của Việt Nam Cộng Hòa – cả Chính quyền lẫn Quân đội và nhân dân – đối với Trung Cộng, trong cuộc

hải chiến Hoàng Sa 1974, người Việt Nam cũng đã nhận rõ chính nghĩa thuộc về ai?

Còn toàn bộ tập đoàn CS Bắc Việt núp dưới danh nghĩa Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa thì sao? Tuyệt nhiên họ không hề có một lời phản kháng hành động xâm lăng ngang ngược bằng vũ lực của Trung Cộng nhắm vào một phần lãnh thổ của Việt Nam (Hoàng Sa) trong khi vẫn oang oang cái loa lời bịp của đảng trưởng Hồ Chí Minh “*Nước Việt Nam là một... sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý ấy không bao giờ thay đổi*”. Công hàm 1958 của CS Bắc Việt còn sờ sờ đó.

Lại chỉ 2 năm sau cuộc thảm sát Gạc Ma (1988), năm 1990 cả một “dàn lãnh đạo cấp cao” CSVN kéo đàn kéo lũ lục tục mò sang Tàu bãi yết thiên triều, mập mờ bắt chước trò quy lụy thời phong kiến dâng lễ vật triều cống... Nhưng thật khốn nạn! Thay vì dâng vàng dâng bạc, đám vua phong kiến Cộng đảng Việt Nam thời nay lại mang cả giang sơn Tổ Quốc ra mà dâng hiến cho đám quan thầy Tàu cộng, xóa sử Việt, đẩy Ải Nam Quan sang Tàu và biến Thác Bản Giốc của ta thành thác Tàu! Cả cái dãy biên giới Việt-Hoa từ đông sang tây từ xưa giờ đang yên vị kể cả thời Pháp thuộc, nay bỗng nhiên bị diễn trò xiếc, xích lui về bên trong lãnh thổ Việt Nam khiến Tàu cộng có thêm được một vùng đất “chủ quyền” không lồ trong lòng đất Việt!

Cho nên những trò lập Huyện đảo Hoàng Sa, đòi lại Hoàng Sa, dọa đưa Tàu ra Tòa Án Quốc Tế để lấy lại Hoàng Sa, Trường Sa đều là những thứ bánh vẽ; trò sưu tập bản đồ, tư liệu về Hoàng Sa là trò lấp liếm tội ác, trò tuyên bố đưa LỊCH SỬ Hoàng-Trường Sa vào học đường cũng là trò đánh lộn con đen, trò bịp có đẳng cấp... đẳng cấp siêu quốc tế!

Ấy mới rõ ai phản nước, ai hại dân? Ai là dã thú đối với chính dân tộc mình? Vậy còn chần chờ gì nữa mà chúng ta không cùng nhau hợp lực vạch mặt lũ bán nước, hại dân, tiểu trừ loài hổ mang mang nọc độc giết người. Kẻ phản quốc phải bị trừng trị đích đáng!◆

Ngày 21/3/2018

BỎ RỜI HAY PHẢN BỘI

(tiếp theo trang 14)

những điều cấm chỉ (của Quốc Hội) về việc sử dụng lực lượng quân sự Hoa Kỳ tại Việt Nam” (Hồi ký của Tướng CSVN Hoàng Văn Thái, trang 161). Khi vừa nghe tin này Phạm Văn Đồng tuyên bố: “Cho kẹo quân Mỹ cũng không dám trở lại VN” (trang 146).

Ngay sau khi nhận được tin, Lê Duẩn chỉ thị cho Đại Tướng Tổng Tham Mưu Trường Hoàng Văn Thái lên kế hoạch tiến chiếm miền Nam: “Một tháng sau chiến thắng Phước Long, ngày 5 tháng 2, anh Văn Tiến Dũng lên đường vào Tây Nguyên” (Hoàng Văn Thái, trang 172).

Ngày đó cơ quan USIS của CIA tung tin quân VNCH thua tại Phước Long là do Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu cố tình bỏ Phước Long để thử xem phản ứng của Mỹ. Sở dĩ CIA đổ cho Nguyễn Văn Thiệu là để Quốc Hội Mỹ có cơ biểu quyết ngưng viện trợ quân sự cho VNCH.

VI – VÀ TÌNH HÌNH THỰC SỰ VÀO THÁNG 3 NĂM 1975:

-Tuần đầu của tháng 3 năm 1975. Trong một cuộc họp đầu tuần của Bộ Ngoại Giao HK, Kissinger đã giải thích hành động viện trợ “Lấy Có” cho Cam Bốt: “Chính Phủ Lon Nol đang trên đà sụp đổ, đây là nguyên do chính khiến chúng ta phải tiếp tục viện trợ để cho sau này không ai có thể trách chúng ta vô trách nhiệm”. (Frank Snepp, Decent Interval, trang 175). *(Nguyên văn: “... he say, the Lon Nol Government was on the brink of collapse, it was essential to keep open the aid pipeline so no one could later blame the United States for the disaster”).

- Ngày 7-3-1975, Kissinger chỉ thị cho các viên chức Ngoại Giao HK trước khi ông ta lên đường đi Trung Đông: “Hãy làm mọi cách để Quốc Hội tiếp tục duy trì viện trợ (Lấy Có) cho Cam Bốt và Việt Nam. Không phải để cứu vãn hai nước đó, mà vì không thể nào cứu vãn được hai nước đó” (Frank Snepp, Decent Interval trang 176). *(Nguyên Văn: Do every thing possible to ensure that Congress lived up our aid commitments to Cambodia and Vietnam- not because the two countries were necessarily salvageable, but precisely because

they might not be).

Hai ngày sau khi Kissinger nói câu này thì Văn Tiến Dũng ra lệnh tấn công Ban Mê Thuột. Kissinger không muốn thiên hạ nghĩ rằng Việt Nam sụp đổ do không còn viện trợ. Và với mức độ viện trợ nhỏ giọt thì đến ngày 30-6-1975 quân đội VNCH sẽ không còn gạo và không còn đạn (Tài Liệu The Final Collapse của Đại Tướng Cao Văn Viên). Vì thế Kissinger mong cho Quân đội VNCH tự tan rã trước khi hết gạo và đạn trước tháng Sáu năm 1975. Lúc đó thiên hạ sẽ nghĩ rằng Quân Đội Sài Gòn đã thua chạy trước sức tiến công vũ bão của quân Hà Nội.

VII – THẾ BẮT BUỘC của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu.

Năm 1975 ngày 11-3, một ngày sau khi mất Ban Mê Thuột. Theo Đại Tướng Cao Văn Viên “Ngày 11-3 Tổng Thống Thiệu mời các Tướng Khiêm, Viên, Quang ăn

sáng tại Dinh Độc Lập và sau đó trình bày ý định muốn cắt bỏ bớt lãnh thổ cho vừa với mức viện trợ quân sự của HK vào năm 1975”. Tướng Viên ghi lại cảm nghĩ của ông lúc đó: “Quyết định của Tổng Thống Thiệu cho chúng tôi thấy đây là một quyết định ông đã suy xét thận trọng. Hình như Tổng Thống Thiệu đã ngần ngại về quyết định đó, và bây giờ ông chỉ thổ lộ cho ba người chúng tôi trong bữa ăn sáng...”

*“... Tổng Thống Thiệu phác họa sơ: ...Một vài phần đất quan trọng đang bị Cộng Sản chiếm, chúng ta sẽ cố gắng lấy lại bằng mọi giá... Ban Mê Thuột quan trọng hơn hai tỉnh Kontum và Pleiku nhập lại...” (Cao Văn Viên, The Final Collapse, bản dịch của Nguyễn Kỳ Phong, trang 129-131).

“Ngay sau khi Phước Long bị tấn công, Hoa Kỳ không có một phản ứng nào... Một thực tế gần

như hiển nhiên là Hoa Kỳ không muốn cuộc chiến tiếp tục và biểu quyết viện trợ để VNCH đánh tiếp là chuyện sẽ không xảy ra. Đối với Hoa Kỳ cuộc chiến Việt Nam đã kết thúc” (trang 132).

đoạn trích dẫn trên đây đã giải thích vì sao Tổng Thống Thiệu phải bỏ Vùng 1 cũng như Vùng 2. Và vì sao Tướng Viên không nhiệt tình tham gia kế hoạch của Tướng Thiệu.

Cuối cùng, sau 30-4-1975 Mỹ mở chiến dịch đổ tội làm mất nước cho Tổng Thống Thiệu để cho người ta không oán hận Mỹ đã bỏ rơi VNCH. Giờ đây đã 40 năm trôi qua, nếu người Mỹ không lên tiếng giải oan cho Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu, thì cũng nên trả lại sự thật cho lịch sử. ♦

Bùi Anh Trinh

(Hội quán Phi Dũng)

ĐỨC PHAN XI CÔ 5 NĂM SAU...

(tiếp theo trang 17)

vòng nhiều năm, ông ta đã hăm hiếp không biết bao nhiêu là trẻ em, lại còn thu gom một tài sản kék sù. Năm 2011 Karadima bị Vatican quy tội. Như vậy, trả lời của Đức Giáo Hoàng đúng là trật đường rầy. Hồng y Sean Malley, Tổng Giám mục Boston, cố vấn số 1 của Phan xi cô về vấn đề ấu dâm, đã tức khắc phản ứng : « không hiểu, nghĩ rằng lời lẽ của Giáo Hoàng khiến những nạn nhân có cảm nhận bị Giáo Hội bỏ rơi. » Hồng y can thiệp thực ra là để bào chữa phần nào cho Phan xi cô, vì hồng y nhấn mạnh sự đau đớn của Đức Thánh Cha trước các nạn nhân. Đức Giáo Hoàng đã xin lỗi và

cùng cầu nguyện với một phái đoàn của nạn nhân.

Trở về Rôma, Đức Giáo Hoàng đã gửi người sang Chili điều tra. Nhưng đã lỡ rồi

Vị luật hay thay luật?

Theo Giáo luật, phép hôn phối cấm ngặt ly dị. Nhưng có những trường hợp được ly dị vì cuộc hôn phối bị cưỡng bức chẳng hạn. Lúc đó phải đi kiện trước tòa án của Giáo hội để minh chứng rằng cuộc hôn phối bất thành. Nếu là người có quyền thế, thường hiệu quả hơn. Thời nay, người ta bỏ nhau nhiều lắm. Số người ly dị đông không kém

người thành hôn. Chung sống với nhau nhiều năm rồi mới cưới nhau cũng thế. Ấy là chưa nói tới đồng tính luyến ái... Thời cuộc thay đổi thì Giáo hội cũng phải du di thôi. Nghĩa là cứ giữ đúng luật nhưng nhắm mắt, uyển chuyển.

Công nghị về Gia đình hồi tháng 10 năm 2014 đã mở ra một viễn tượng tương đối mới về ly dị. Và những người ly dị tái hôn. Điểm then chốt : những đôi ly dị tái hôn có được phép rước lễ không ? Kề chống, chống quyết liệt. Người bệnh, bệnh cách độ lượng. Đức Thánh Cha có thái độ bao dung, nhân từ. Ngài không chống lại việc rước lễ của họ. Tội, nếu có, không thể đối lại với lòng nhân từ vô biên của Chúa.

Nhưng chính vì thế có một số hồng y công khai ra thông cáo chống lại Đức Thánh Cha. Đây là sự kiện chưa từng có trong lịch sử Giáo Hội.

Nhưng cũng chính sự chống đối này cho ta thấy Phan xi cô đang chuyển động Giáo Hội. Như ngài nói khi vừa nhậm chức : *Hôm nay anh chị em và tôi, chúng ta khởi đầu một hành trình.* Hành trình đã khởi động ngay từ khi Phan xi cô nhậm chức, với một sức đẩy và một nhịp độ khác hẳn nhịp độ tà tà của Kinh Thành muôn thuở. Không hẳn là nhanh, cũng không hẳn là chậm. Có những cái cần thời gian. Có những cái cần thực hiện tức khắc.

Don Quichotte hỏi Sancho: -Chó sủa à ? -Vâng, chó sủa. -Vậy chúng ta đang tiến. Sự chống đối có thật trong Giáo triều cũng như Giáo Hội chúng tỏ Giáo Hội đang chuyển mình.

5. Mở ra

Dòng Tên được sáng lập để phục vụ Giáo Hoàng. Phan xi cô là người đến từ xa, từ Nam Mỹ, lại là người Dòng Tên đầu tiên và là người từng mang trách nhiệm lớn trong dòng, lên ngôi Giáo Hoàng. Cách ứng xử của ngài, vì thế, không thể tách rời linh đạo của thánh Ignatiô.

Sau đây trích mấy câu trong một cuộc phỏng vấn dài do cha Antonia Spadaro, thực hiện cho các Tạp chí Dòng Tên, đăng ngày 20.09.2013 :

Điểm nào trong linh đạo dòng giúp ngài *sống nhiệm vụ của mình* hơn cả ?

« Sự phân định. » ngài trả lời. « Đó là một trong những điều đã thâm nhập tâm can thánh Ignatiô nhất (...). Tôi đã luôn luôn kinh ngạc về câu châm ngôn diễn tả linh thị của thánh Ignatio : Non coarctari a maximo, sed contineri a minimo

divinum est. Không bị đóng khung vào cái lớn nhất, nhưng được chứa đựng trong cái nhỏ nhất, đó mới thật là thiên ý. Tôi đã suy nghĩ nhiều về câu này khi hành xử quyền bề trên dòng : không bị giới hạn bởi không gian lớn nhất, nhưng có khả năng ở trong không gian hạn hẹp nhất. Cái đức của lớn và nhỏ này, tôi gọi nó là quảng đại. Từ nơi chôn ta ở, nó đẩy tâm nhìn ta ra tận chân mây cuối trời. Làm những công việc nhỏ nhất thường ngày với con tim rộng mở tới Thiên Chúa và mọi người, thăng giá những cái nhỏ trong viễn tượng lớn lao, viễn tượng của Nước Trời. (...)

Gioan 23, theo cách của ngài, cũng thực hiện sứ mệnh của mình với một tâm trạng như thế. Ngài nhắc câu châm ngôn : *Omnia videre, multa dissimulare, pauca corrigere.* Nhìn hết, bỏ qua nhiều, sửa một vài. Vì trong khi thấy hết, trong khi có tầm nhìn rộng lớn nhất, ngài chọn tác động lên một vài, *pauca*, những điều bé nhỏ nhất. »

Đoạn trích trên giúp ta hiểu hơn cách hành xử của Đức Phan xi cô. Thực hiện những điều nhỏ bé nhưng có âm hưởng và ảnh hưởng lớn. Tầm nhìn xa mở ra những nhịp cầu mà bình thường người ta không nghĩ tới vì bị đóng khung trong cái lớn. Mấy vụ điển hình :

Chính Thống Giáo bên Nga. Trong tinh thần đại kết, Thượng Phụ Kirill, đứng đầu Chính Thống giáo bên Nga hội kiến với Đức Giáo Hoàng Phan xi cô ngày 12.02.2016. Cuộc gặp gỡ lịch sử giữa Chính Thống giáo và Công giáo, chia cách nhau từ năm 1054 ! Cuộc gặp gỡ này lại diễn ra cách rất ngoạn mục : hai bên đã hẹn trước với nhau để gặp nhau trong một căn phòng khá tồi tàn dành cho hành khách đổi máy bay tại phi trường La Havane bên Cuba.

Cuba-Hoa kỳ. Qua trung gian Phan Xi Cô mà thời Tổng Thống Obama, Mỹ bỏ cấm vận và tái lập quan hệ ngoại giao với Cuba.

Ai Cập. Giáo Hội Copte, tức là Giáo Hội gốc Ai Cập từ xưa thường bị Hồi giáo bách hại. Ba tuần sau khi nhà thờ copte bị tấn công trong khi dâng lễ với con số 45 người thiệt mạng, ngày 28.04.2017 Đức Phan xi cô sang chia sẻ với giáo hữu. Ngài đã không ngần ngại gặp chức trách đạo, đời của Ai Cập.

Thay lời kết : Một cử chỉ bất ngờ, mang tính lịch sử.

Ngày 25/05/2014, nhân một cuộc viếng thăm Israel và Palestine. Sau khi gặp Mahmoud Abbas, chủ tịch của nước mới chỉ được gọi là *thẩm quyền palestine* (autorité palestinienne), trên đường về, bắt ung Đức Giáo Hoàng cho dừng xe cạnh bức tường kiên cố ngăn cách dân palestine. Ngài phủ phục dưới chân tường, trên cao có chòi canh, bên cạnh có nhiều graffitis. Một cái viết « Thưa Giáo Hoàng, chúng tôi cần có ai lên tiếng cho công lý. » Đầu Phan xi cô gục vào tường, tay giang ra ấn vào tường, như muốn ôm lấy cả bức tường ; không phải để cầu nguyện như trước một bức tường khác ở Giê ru sa lem. Hay cũng là cầu nguyện, nhưng để bùng nó đi khỏi đất này. Cầu nguyện để lòng người nổi dậy phá bỏ mọi bức tường vật chất và tư duy trên khắp Ngôi Nhà Chung, trái Đất nhỏ bé này. Và thay thế bằng những chiếc cầu. Rất nhiều chiếc cầu dài ngắn, lớn nhỏ. Phải chăng đó là một cách đi đàng Thánh Giá, một cách nguyện cầu Thiên Chúa, Cha Nhân Từ ?♦

Đỗ Mạnh Tri. 20.03.2018.

ĐỨC HỒNG Y TRẦN NHẬT QUÂN...

(tiếp theo trang 24)

dân, cánh đồng truyền giáo mênh mông này không thể bị bỏ hoang hay để cho các tôn giáo khác đến gieo gặt mà không có sự hiện diện của Công Giáo. Dựa trên thực tế, người ta ước lượng hiện nay ở Trung Quốc đã có từ 60 đến 100 triệu người theo các giáo phái Tin Lành. Con số 13 triệu người Công Giáo quá nhỏ bé.

Thiện ý thì như thế, nhưng cách hành động của Vatican có những điều đáng phải thảo luận

1/ **Quyền hành trong Giáo Hội:** Sở dĩ Giáo Hội Công Giáo có thể tồn tại trên 2,000 năm từ thời Thánh Phêrô đến nay, ngoài Ôn Chúa Thánh Thần, là nhờ sự tôn trọng quyền hành trong Giáo Hội. Quyền hành đó không phải được dùng để cai trị, đe dọa, đàn áp, nhưng là quyền thiêng liêng được tiếp nối liên tục từ Chúa Giêsu truyền cho Thánh Phêrô để tổ chức và cầm đầu Giáo Hội sơ khai (“Phêrô, hãy chăn đoàn chiên của Ta”), rồi từ Thánh Phêrô đến các vị kế nhiệm khác là các Giáo Hoàng được tiếp tục thừa kế năng quyền và trách nhiệm. Một trong những năng quyền quan trọng nhất là chọn lựa và tấn phong các giám mục, những vị chủ chăn thay mặt Đức Giáo Hoàng, tức thay mặt vị đại diện của Chúa ở trần gian để chăm sóc các đoàn chiên ở các địa phương trên khắp địa cầu. Vì thế không thể chấp nhận một giám mục chủ chăn do quyền hành thế tục chỉ định, không có sự đồng ý của Đức Giáo Hoàng và không được tấn phong bởi đại diện của

Đức Giáo Hoàng.

Đức Giáo Hoàng Bênedictô XVI đã bày tỏ thiện chí và sự thông cảm, có thể nói nhượng bộ phần nào, trong việc nhìn nhận và coi là hợp lệ những giám mục do nhà nước Trung Quốc chỉ định với điều kiện được tấn phong bởi một giám mục chính truyền có liên hệ với Đức Giáo Hoàng. (1)

Vì vậy, việc ép hai giám mục chính truyền phải nhường chức cho những giám mục do nhà nước chỉ định là hành động “hung bạo” (brutal) và hủy hoại uy quyền của Giáo Hội. Muốn chiều lòng nhà nước Trung Quốc thì cũng phải tìm cái gì ít hại mà nhượng bộ, không thể thỏa mãn bất cứ điều gì phía đối tác đòi, và không thể cư xử thiếu tình người với những người của phe mình, nhất là khi những người đó lại là những chủ chăn đại diện Đức Giáo Hoàng tại Giáo Hội địa phương.

2/ **Ảnh hưởng của Vatican Ostpolitik:** Chính sách Vatican Ostpolitik được bắt đầu thành hình từ Công Đồng Vatican II dưới triều đại Đức Giáo Hoàng Gioan XXIII, nhưng chỉ được áp dụng từ thời Đức Giáo Hoàng Paul VI (1963-1978). Người hăng hái thi hành chính sách này là Đức Hồng Y Casaroli, được Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II giao trách nhiệm Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh (1979-1990). Ostpolitik là chính sách hướng về phương Đông, tức về phía các nước cộng sản Liên Xô và Đông Âu. Theo Giáo Sư

George Weigel, người Mỹ, tác giả hai tập tiểu sử Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, chính sách này cho phép các giáo hội sau bức màn sắt được bổ nhiệm các giám mục, chấm dứt những luận điệu chống cộng, loại bỏ các giáo sĩ cao cấp từ chối không nhượng bộ bất cứ điều gì với chế độ cộng sản (như HY Mindszenty của Hung Gia Lợi và HY Joseph Beran của Tiệp Khắc), đập tắt vai trò công khai của các nhà lãnh đạo Công Giáo lưu vong như Đức Hồng Y Josyf Slipyj, kêu gọi các giáo sĩ và giáo dân hầm trú ngừng các hoạt động chống lại các chế độ cộng sản, chú tâm vào việc tìm kiếm các thỏa ước với các chính phủ cộng sản, đưa ra luận cứ là sự chống đối cộng sản của Vatican trước đó đã khiến các chế độ cộng sản khùng bố Giáo Hội. Nếu Vatican thân thiện hơn (từ thông dụng là “đôi thoại”), thì sự dịu giọng như thế sẽ được cộng sản hồi đáp (theo bản dịch của Đặng Tự Do).

Kết quả là một thảm họa. Nhờ cởi mở, các cơ quan tình báo Đông Âu đã xâm nhập vào tận Vatican, đã đẩy các nhà ngoại giao của Giáo Hội xuống hàng yếu thế. Trong khi đó, tình hình tôn giáo tại các nước Đông Âu không có gì khả quan hơn. Trái lại, cộng sản còn kết nạp được thêm nhiều giáo sĩ nằm vùng để báo cáo và hành động cho họ.

Chính sách này đã và đang được áp dụng tại Việt Nam với một vài biến thái theo nhu cầu và thời thế. Kết quả ra sao chúng ta đã thấy. Nay Quốc Vụ Khanh Parolin lại theo gót vị tiền nhiệm Casaroli áp dụng chính sách này với Trung Quốc. Chúng ta có cơ sở để nghi ngờ sự thành công và có mối lo

là nó sẽ sinh ra hậu quả bất như ý khác.

3/ **Làm mất niềm tin và gây chia rẽ:** Chủ trương đối thoại để nhượng bộ sẽ gây những hậu quả có thể làm tổn thương niềm tin vào Giáo Hội và gây chia rẽ vì bất đồng ý kiến giữa các giáo sĩ cũng như giữa các giáo dân. Tin tức về cuộc điều đình và cung cách cư xử với hai vị giám mục hàm trú mới tung ra đã gặp nhiều phản ứng bất lợi. Nhiều hồng y, giám mục và trí thức Công Giáo đã lên tiếng phản đối, nếu không nói chống đối. Hồng Y Quốc Vụ Khanh bị chỉ trích đích danh. Sự sáng suốt, tài lãnh đạo và quyền uy của Đức Giáo Hoàng cũng cũng bị nghi ngờ. Một khi thỏa ước với Trung Quốc được công bố, chắc chắn sự chống đối sẽ mạnh và lan rộng hơn. Người ta không chống vì chuyện đối thoại và hòa giải, nhưng vì những nhượng bộ của Vatican đối với Trung Quốc. Hàng ngũ giáo dân Trung Hoa cũng khó có thể đạt được sự hòa thuận và đoàn kết vì những người thuộc Giáo Hội Hàm Trú không dễ chấp nhận những giám mục quốc doanh, đã làm tay sai cho những kẻ hành hạ họ, nay lại nghiêng nhiên trở thành chủ chăn của họ. Những kết quả đạt được trong cuộc điều đình có tương xứng với những thiệt hại này không?

Chúng ta không chủ trương tẩu chạy đối thoại, không chủ trương dành phần thắng toàn diện về mình. Nhưng đối thoại đòi hai bên đều phải có thiện chí, chấp nhận dung hòa những quan điểm khác nhau để đi đến thỏa hiệp (compromise). Nếu điều đình mà chỉ có một bên nhượng bộ, kể cả nhượng bộ những quyền lợi căn bản và thiêng liêng của mình, thì đó là một sự



đầu hàng để đổi lấy một hiệp ước hòa bình không danh dự.

Nếu cho rằng câu nói “*Vatican đang bán đứng Giáo Hội Công Giáo ở Trung Hoa*” của Đức Hồng Y Trần Nhật Quân là nói quá trong

lúc giận dữ thì cũng phải công nhận rằng hiện nay thế quyền đang lấn áp giáo quyền tại nhiều nơi, không chỉ riêng tại Trung Quốc. (15-3-2018)

(1) “*Theo giáo lý của Giáo Hội Công Giáo, các vị này (các giám mục được Giáo Hội Yêu Nước Trung Quốc tự phong) được coi là bất hợp lệ, nhưng việc thụ phong của họ được coi là thành tựu nếu họ được tấn phong bởi một giám mục đã được tấn phong hợp lệ và việc tấn phong tân giám mục diễn ra theo đúng nghi thức Giáo Hội. Do đó, dù không hiệp thông với Giáo Hoàng, họ thi hành thừa tác vụ khi ban các phép bí tích, ngay cả khi các vị này không có quyền làm thế*”. (Trích Thư của Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI gửi giáo hữu Trung Hoa, năm 2007)

*

TRẢ LẠI CHO ĐỜI NHỮNG THỊ PHI

Đức Tổng Giám Mục Sài Gòn Phaolô Bùi Văn Đọc đã chấm dứt cuộc đời trần thế nơi đất khách ngày 6-3-2018. Tim mạch của ngài đã ngưng sau 74 năm làm việc vất vả. Theo những người cùng đi với ngài, vào những ngày cuối, thân xác ngài có dấu hiệu mệt mỏi nhưng tinh thần vẫn sáng suốt, ý chí vẫn mạnh mẽ, tham dự mọi hoạt động của phái đoàn Giám Mục Việt Nam tại Rome cho tới khi đột quy. Thân xác đã bỏ tinh thần. Thôi đành chia ly nhau để hồn tìm về cõi không bị hư nát. Trả hết cho đời những danh vọng phù du, những tiếc thương và cả những thị phi. “*Quân bất kiến Hoàng Hà chi thủy thiên thượng lai, bôn lưu đảo hải bất phục hồi. Làm chi cho mệt một đời?*” (2).

Tôi không có liên hệ gì với Đức Cha Đọc, nhưng vì là cựu giáo dân địa phận Sài Gòn và hay theo dõi công việc của Đức Cha nên tôi cảm thấy có gì thân quen. Nói cho đúng, tôi có gặp Đức Cha một lần tại Calgary, khi Đức Cha còn là Giám Mục Mỹ Tho đi thăm một số cựu bôn đạo của giáo phận này cùng sinh sống tại thành phố Calgary với tôi. Trong bữa ăn tối, tôi được sắp xếp ngồi cạnh Đức Cha, và trong suốt bữa ăn, chúng tôi nói nhiều hơn ăn.

Truyện trò trao đổi thì nhiều. Tôi chỉ nhớ hai.

Tôi hỏi tại sao các Giám Mục Việt Nam không lên tiếng tranh đấu cho tự do tôn giáo, công bằng xã hội, tôn trọng tài sản của Giáo Hội

và quyền tự do hoạch định, quản trị công việc nội bộ của Giáo Hội? Đức Cha Đoc giải thích khá dài, nhưng tựu trung chỉ cần gom lại trong một câu mà hầu như bất cứ vị giám mục Việt Nam nào cũng nói giống nhau: “*Chúng tôi có tranh đấu, nhưng tranh đấu một cách âm thầm, không cần khoe khoang cho đại chúng biết*”. Tôi nghĩ câu trả lời thật khôn khéo. Nhưng các ngài làm mà không cho ai biết thì con chiên làm sao theo, dư luận làm sao biết để ủng hộ và không chỉ trích?

Câu hỏi tiếp là xin Đức Cha cho biết trình độ của các linh mục được đào tạo ở Việt Nam hiện nay so với các linh mục được đào tạo trước 1975. Khi trả lời câu hỏi này, Đức Cha có vẻ không vui nhìn nhận rằng trình độ chung của các linh mục được đào tạo sau năm 1975 rất kém so với trước. Lý do vì thiếu thầy giỏi và thiếu sách vở. Thầy hay thì đi hết rồi. Sách vở thì bị hủy và rất khó xin nhập cảng sách từ nước ngoài. Trình độ ngoại ngữ của các cha, thầy cũng kém nên đọc sách ngoại ngữ là cả một vấn đề. Than phiền và giải thích xong, Đức Cha nói đến những hành động tích cực. Ngài nói đến nỗ lực của các giám mục tìm học bổng theo học ở ngoại quốc cho các cha, thầy, nữ tu, xin và mua thêm sách để người đọc nâng cao tầm hiểu biết cả đạo lẫn đời. Đức Cha nói ngài vẫn khuyến khích các cha, các thầy chịu khó đọc sách, tìm hiểu và suy nghĩ, đừng để những công việc hàng ngày chiếm hết thời giờ dành cho sinh hoạt tâm linh và trau dồi kiến thức. Ngài nhìn nhận rằng đa số linh mục Việt nam có tính lười đọc sách. Đức Cha Đoc đã nhìn thấy vấn đề, đã cùng với các giám

mục khác tìm cách sửa chữa. Kết quả là hiện nay đã có nhiều linh mục và tu sĩ học xong ở ngoại quốc, trở về Việt Nam dạy các lớp đàn em. Hy vọng là trình độ hiểu biết của các linh mục và tu sĩ đã tăng thêm nhiều.

Ngày hôm sau, Đức Cha Đoc làm lễ tại nhà thờ giáo xứ Việt Nam trước khi rời Calgary. Khi tan lễ, Đức Cha nhìn thấy tôi, đưa tay vẫy và nói lớn: “*Về Việt Nam nha, anh Giao!*”. Tôi vẫy lại và chỉ nói lời tạm biệt. Đó là lần đầu và cũng là lần cuối tôi gặp Đức Cha Bùi Văn Đoc.

Tôi nhận thấy Đức Cha Đoc là người trí thức, có học vấn, quan tâm đến việc truyền bá tinh thần trọng học cho những người Đức Cha gặp, đặc biệt cho những lớp tu sĩ đàn em.

Từ khi Đức Cha nhậm chức Tổng Giám Mục Sài Gòn cách đây 4 năm, tôi để ý đến những hoạt động của Đức Cha nhiều hơn. Dĩ nhiên những thành tích trong việc quản trị tổng giáo phận thì ít ai nói đến. Đó là việc bổn phận và không có gì gây sóng gió. Chỉ từ khi Đức Cha đảm trách chức vụ Chủ Tịch Hội đồng Giám Mục Việt Nam thì mới có nhiều lời ra tiếng vào. Từ việc cắt lời Sách Thánh trong câu “*Chúng tôi không biết nói*” cho tới Thư luân lưu đọc trong các nhà thờ của giáo phận về việc ủng hộ chiến dịch lưu thông an toàn của nhà nước. Từ thư yêu cầu giáo dân đừng phản ứng mạnh, đừng có những hành động “bất hợp pháp” trong việc phản đối công ty Formosa, thủ phạm của biển nhiễm độc và cá chết hàng loạt đến vụ chủ tọa lễ động thổ xây cất trụ sở của báo Công Giáo và Dân Tộc, tiếng nói chính thức và cơ quan tuyên

truyền của Ủy Ban Đoàn Kết Công Giáo, con đẻ của nhà cầm quyền, có nhiệm vụ phá Giáo Hội. Những hành động như thế làm sao tránh khỏi những nghi ngờ và chỉ trích? Khó có thể nói Đức Cha Đoc bị vu khống. Những việc trên đã xảy ra giữa thanh thiên bạch nhật.

Tôi thắc mắc vì sao một vị lãnh đạo tinh thần trí thức và khôn ngoan như Đức Cha lại có thể để xảy ra những việc gây nhiều tranh cãi như vậy? Phải chăng hoàn cảnh bất buộc và thế quyền đã xen vào giáo quyền khá sâu?

Tôi không dám xét đoán, dù đồng ý hay không, vì chỉ lương tâm của mỗi người mới nhìn thấy rõ nguyên nhân và hậu quả việc mình làm.

Tôi không dám kết án. Chỉ có Chúa mới có quyền làm việc này. Mà Chúa thì độ lượng và đầy lòng thương xót.

Tôi chỉ dám mừng cho Đức Cha Bùi Văn Đoc đã an bình chấm dứt con đường trần gian đầy nghiệt ngã. Thị phi hay ca ngợi thì cũng trả lại cho đời. Mỗi người một đường riêng, nhưng không qua khỏi mệnh Trời.

Cái quay búng sẵn trên trời

Mờ mờ nhân ảnh như người đi đêm

(Nguyễn Gia Thiều)

Cuối cùng, tôi xin cầu nguyện cho linh hồn Thầy Cả Phaolô được an nghỉ bên Đấng mà Thầy đã cậy cội đi tìm suốt cả cuộc đời. ♦

(2) *Cao Bá Quát mượn thơ Lý Bạch: “Anh không thấy nước sông Hoàng Hà từ trên trời đổ xuống rồi theo giòng chảy ra biển không quay về”*

MỤC VỤ THỜI ĐẠI MỚI...

(tiếp theo trang 37)

Thần minh(deity).

Vào thời nhà Thương (1766-1123 B.C, trước Chúa Kytô Giáng thế), và nhà Chu (1122-221B.C) xuất hiện danh từ **THIÊN**. Hai danh từ **Thiên** và **Thượng Đế** có thể thay đổi cho nhau, dùng chung trong một thời gian lâu dài.....

Các Thừa sai suy nghĩ cẩn thận, và chấp nhận dùng danh xưng **THIÊN** có nghĩa tương đương với từ "**HEAVEN**", được dùng bên Tây phương để chỉ Đấng Quan Phòng (Providence)...

Các vị Thừa sai bàn luận và không dùng danh từ "Thượng Đế", vì có thể làm dân chúng Trung hoa đồng hóa với từ "Đạo" của Lão tử....

Cuối cùng, các vị Thừa Sai, Cha Ricci và Giáo hội Trung hoa dùng danh xưng **THIÊN CHÚA** (Lord of Heaven) cho đến ngày nay. Lý do, vì danh xưng này vừa tiếp nối truyền thống tông giáo của dân Trung Hoa, đồng thời nhấn mạnh **yếu tính bản vị của Thiên Chúa** (personal nature of God), tức là Thiên Chúa là một Ngôi Vị Cao Siêu trên hết nhân loại và mọi loài, mọi vật.

B-Sách: "Mission and Catechesis, Alexandre de Rhodes and Inculturation in Seventeenth-Century Vietnam" ("Công cuộc Truyền Giáo và dạy Giáo Lý, Linh Mục Đắc Lộ và việc Hội Nhập Văn Hóa tại Việt Nam, thế kỷ 17."). Sách do Hội Truyền giáo Hoa kỳ Maryknoll, New York, xuất bản. Tác giả là L.M. Peter C. PHAN (Phan Đình Cho), Giáo sư Khoa Thần học tại Catholic University of America

và Georgetown University.

Đây là công trình nghiên cứu rất công phu, viết bằng Anh ngữ để trình bày Phương pháp Truyền giáo của các vị Thừa sai tiên khởi cho dân tộc Á Đông như Việt Nam và Trung Hoa đã hấp thụ một nền Văn Hóa kỳ cựu và phong phú. Đó là cách tiếp cận, ngày nay gọi là: **Hội Nhập Văn Hóa** (Inculturation)

Sách phiên dịch ra Anh ngữ và chú giải về cuốn Giáo lý lần đầu tiên, viết bằng mẫu tự a,b,c, . Đây cũng cuốn sách thứ nhất viết bằng **chữ Quốc ngữ**, in tại Roma, năm 1651. Nhan đề cuốn sách : "**Phép giảng tám ngày cho những kẻ muốn vào Đạo Thánh ĐỨC CHÚA TRỜI**"

Trong bài này, chỉ xin trình bày kiến thức bác học, thông suốt các nền Văn hóa Đông Tây của các vị Truyền Giáo tiên khởi, đặc biệt Cha Đắc Lộ bàn luận về **Danh Thánh quan trọng nhất**, chính là cốt tủy của Đạo mới mà các Ngài rao giảng (coi: trang 116-125; 135-140):

THIÊN CHÚA, CHÚA TRỜI, ĐỨC CHÚA TRỜI, ĐẠO ĐỨC CHÚA TRỜI....

Vào thế kỉ 16-17, một thế giới huyền bí như Á Đông, rất ít người Tây phương đã đặt chân đến (trừ nhà thám hiểm, Marco Polô. (1254-1324), mở đầu con đường tơ lụa đến Trung Hoa). **Thánh Phanxicô Xavie** (1506-1552.) và các nhà Truyền giáo như Cha RICCI, Cha Đắc Lộ, vẫn can đảm mạo hiểm, học hỏi ngôn ngữ và Đạo giáo địa phương, tìm phương cách thích hợp để đem Đạo Thánh Chúa thâm

nhập vào Văn hóa bản địa.

Cha Đắc Lộ có tham khảo, đọc sách : "**Thiên Chủ Thực Nghĩa**" của Cha M. Ricci, không? Chắc hẳn là có. (Ngài còn được một nhà Sư người Việt biếu cho Ngài một cuốn, coi như gia tài quý báu do cụ thân sinh nhà Sư để lại. Vì khi đi sứ sang triều cống bên Bắc kinh, cụ thân sinh đã được Cha M. Ricci tặng cho cuốn sách quý làm kỷ niệm.)

Vì lý do nào cha Đắc Lộ đã được gợi ý để chọn Danh Xưng "**CHÚA TRỜI ĐẤT**"?

Ngài theo gương Thánh Phao lô Tông đồ xưng tụng là "**Chúa Trời Đất** (the Lord of heaven and earth) vì trong sách Tông đồ Công Vụ, Act: 17,24 : "Thiên Chúa Đấng tạo thành vũ trụ và vạn vật, là **Chúa Trời Đất**..... và Luca :10, 21, có câu: "**Lạy Cha, là Chúa Trời Đất**....

Công trạng lớn lao nhất mà Cha Đắc Lộ đã cống hiến cho Thần học Việt nam là Danh Xưng: **ĐỨC CHÚA TRỜI ĐẤT**.

Cha Đắc Lộ đã loại bỏ đề nghị nhiều danh từ khác để chỉ danh xưng "**DEUS**" (tiếng Latinh). Có thừa sai, chế ra danh từ "**CHÚA DÊU**", (nhưng trong Việt ngữ chữ "**dêu**", không xứng đáng để gọi tên Chúa. Trái lại, Danh xưng: "**Chúa Trời Đất**" hàm ý gợi lên quyền năng sáng tạo của một Đấng Tạo Hóa. Cha Đắc Lộ cũng biết những danh từ Hán-Việt như: Thiên Chủ, Thượng Đế, thiên địa.. Nhưng khi dùng danh xưng thuần túy Việt: **CHÚA TRỜI ĐẤT**, Ngài muốn đưa tiếng Việt đến gần Chúa hơn, **Đạo CHÚA** được mặc bộ y phục Việt Nam.

Danh xưng "**Chúa Trời Đất**",

được hoàn chỉnh như thêm từ **Đức**(noble), và bỏ từ **Đất** thành ra: **Đức Chúa Trời** , **Chúa Trời**, **Đạo Đức Chúa Trời**...

Danh từ **“ĐẠO”**(Hán-Việt), **“ĐÀNG”**(**ĐUỜNG**”), theo nghĩa Tông giáo (Religion), là một nếp sống(way of life), là đường lối sống theo Chúa dẫn đường chỉ lối như Tin, Cây, Mến Chúa, yêu người, tuân theo các luật luân lý, sống theo **Luong Tâm**, làm lành, lánh dữ.. để được sống vĩnh cửu với Chúa .

III. ƠN ÍCH LỚN LAO của P/P “Hội Nhập Văn Hóa”

Nhờ phương pháp”Hội Nhập Văn hóa “, các thừa sai đã đem Đạo Chúa thâm nhập vào Văn hóa, ngôn ngữ của dân Việt, gây được thiện cảm, khiến cho dân bản xứ dễ thông cảm, hiểu biết chân lý của Đạo Mới và bớt hiểu lầm, nhạo báng, thù ghét”đạo ngoại lai”, “đạo tây”....

Một xã hội phiếm thần, bái vật, tôn sùng Tam Giáo(Khổng-Lão-Phật), nhưng mọi người dân lương thiện đều TIN vào một Đấng Hóa Công, thưởng kẻ lành phạt kẻ dữ mà dân chúng, đều kêu cầu một cách kính cẩn: **TRỜI ơi! Ơn TRỜI! Lạy TRỜI!**

Các vị Thừa sai tiên khởi cũng rao giảng Đạo mới là **ĐẠO ĐỨC CHÚA TRỜI**, thì đã gây được thiện cảm, vì dễ thâm nhập vào tâm trí, tình cảm của đại chúng **“Luong dân”**, **mặc bộ áo của Văn Hóa dân tộc**, vì Đạo này cũng tôn thờ một Vị Chúa Tể cần khôn, dựng nên nhân loại và vũ trụ. Đạo này còn gọi là **“Đạo Chúa Kỵ Tô”**(Christianity), vì

Chúa Kytô cũng là **Đức Chúa Trời** thật giảng thế.

Chú ý: a/Trong Khoa **Thần học**, ý niệm về bản thể, quyền năng, phẩm

tính của Đức Chúa Trời trong Đạo Công Giáo Roma, còn nhiều điểm khác biệt như Mầu Nhiệm Một Chúa Ba Ngôi, Ngôi Hai xuống Thế làm Người, chịu tử nạn để chuộc tội cho thiên hạ...

b/Trong việc Truyền bá TIN MỪNG của Chúa Cứu Thế cho toàn thế giới, cần phân biệt đâu là **CHÂN LÝ** Mặc Khải, đâu là yếu tố **Văn Hóa**. Trong lịch sử Truyền giáo, đã có thời, các vị Truyền giáo từ các nước như Tây ban nha, Pháp.. đã áp đặt Văn hóa Tây phương cho các dân tộc Phi châu hay Á châu vốn có một nền Văn minh kỳ cựu và tốt đẹp.

Danh Xưng: Thiên Chúa Giáo, Đạo Thiên Chúa, Đạo Đức Chúa Trời, Đạo Công giáo trong các sách Kinh ,sách Giáo lý, và Tự Vưng, Tự Điển Hán, Việt, Anh-Việt...

Từ ngày hai Linh Mục Dòng Tên Matteô RICCI và ĐẮC LỘ và các Nhà Truyền Giáo tiên khởi đặt ra Danh Thánh **ĐỨC CHÚA TRỜI** đến nay cũng đã gần 500 năm. Các Sách Kinh, Sách Bôn,(Giáo lý), các Sách Thần học, trong **Hội Thánh Công Giáo** tại Việt Nam và Trung Quốc đều công nhận công trình sáng tác các DANH XƯNG kể trên, là thích hợp để rao giảng LỜI CHÚA.

Sau đây xin kê khai một số Sách Kinh, Sách Bôn(Giáo Lý) và Tự Vĩ đã dùng những DANH XƯNG kể trên như từ ngữ phổ thông, làm tiêu chuẩn (standards).

Chú Ý: có nhiều cách dịch từ một tiếng Latinh sang tiếng Việt hay Hán văn:

a/-**Dịch theo ÂM:** như **DEUS** dịch âm là “Đêu”, “Chúa Đêu”: không chấp nhận được; từ **CHRISTUS, CHRIST**, âm sang giọng Hánvăn,

rồi phiên âm **một lần nữa** sang giọng Việt : là **CO ĐỐC**: không chấp nhận được vì quá xa với âm gốc. Đời xưa, dịch âm sang tiếng Việt là **“Ki-ri-xi-tô”**, nay rút gọn, gần với âm gốc là **“KYTÔ”**

b/-**Dịch theo NGHĨA:** **DEUS**, dịch theo nghĩa: **THIÊN CHỦ, THIÊN CHÚA, ĐỨC CHÚA TRỜI**

-**Kinh Cảm ơn:** “Tôi cảm ơn **Đức Chúa Trời** là Chúa lòng lành vô cùng.....lại cho tôi được **Đạo Thánh Đức Chúa Trời**.....

-**Kinh Bầy Phép Bí Tích: Đạo Đức Chúa Trời có Bầy Phép Bí Tích**

-”**Hội Đồng Tứ Giáo**”: Đây một tập sách cổ(nhà in Tân Định, Imprimatur, Simom-Hòa Hiên) thuật lại cuộc hội thảo, tranh luận giữa một Thầy đạo Nhu, một Thầy đạo Lão Tử, Thầy đạo Thích Ca và hai Thầy cả(hai Linh Mục đang bị giam) đạo Thiên Chúa. Vào thời vua Lê cảnh Hưng(1740-1786), Chúa Trịnh là Trịnh Đô Vương. Ông chú của Trịnh Đô Vương có Bà mẹ tên là bà **Thượng Trâm dã theo Đạo Đức Chúa Trời**. Ông cũng là một vị quan lớn trong triều. Vì quan muốn tìm hiểu và so sánh **Tam giáo với Đạo Đức Chúa Trời**, trước khi vào Đạo, nên mới có cuộc hội ngộ thời danh này.

Điều đáng nói ở đây: vào thời đó, danh xưng đạo mới là **Đạo Đức Chúa Trời**, đã dùng thịnh hành, phổ thông trong dân chúng.

-”**Tín Lý Thần Học Từ Vị” ANH-HÁN do “Đại Học Công Giáo PHỤ NHÂN”**

Đây là cuốn Từ Vĩ do Ban Thần học Tín Lý của Đại Học Công Giáo “PHỤ NHÂN” ở Đài Loan phiên dịch từ **ANH ngữ sang Hán Văn**

-” **Tự Điển Thần Học Tín Lý” ANH-VIỆT**” do Nhóm Phiên Dịch

Tu sĩ Việt Nam tại Đài Loan thực hiện, in năm 1996(L.M. Giuse Vũ Kim Chính, SJ)

Đây là hai cuốn Tự Vị hiện đại tại Đại Học Công Giáo Phụ Nhân, Đài Loan Trung Hoa Dân Quốc. Nhờ kinh nghiệm của các vị tiền bối như L.M. Mattéo Ricci và L.M.Đắc Lộ đã sáng tác và phổ biến các danh từ quan trọng nhất như: **Thiên Chúa, Thiên Chúa Giáo, Đức Chúa Trời, Đạo Đức Chúa Trời**, để giúp người bản xứ dễ nhận ra sự hiện diện của Thiên Chúa ngay trong Văn hóa của Việt Nam và Trung Hoa.

”**catholic**”: 1. thuộc công giáo, phổ biến; 2. **Catholic**: Tín hữu Thiên Chúa Giáo, thuộc Thiên Chúa Giáo

Catholic Church: 1. Giáo Hội Thiên Chúa., Thiên Chúa Giáo(danh xưng thành viên giáo hội do pháp định) 2. Catholic church: Thánh đường Thiên Chúa Giáo, nhà thờ

Catholicism: 1. Tư tưởng và sinh hoạt của Thiên Chúa giáo; 2. Thiên Chúa Giáo.

Catholic theology: Thần học Thiên Chúa Giáo, Thần học Công Giáo

Christianity: Kytô Giáo, Đức Tin Kytô giáo, thể giới văn hóa Kytô

Christendom: thể giới Kytô giáo, xã hội Kytô giáo, chỉ mọi người cùng tin vào Chúa Kytô, thực sự cũng bao gồm cả Thiên Chúa giáo

Christian: 1. Thuộc về Chúa Kytô, tín Chúa Kytô; 2. Môn đệ Chúa Kytô

-”**Từ Điển CÔNG GIÁO Anh-Việt**”, soạn giả Nguyễn Đình Diễm, 2002

Catholic 1.(Thuộc) Công Giáo (Roma) 2.(thuộc) Kitô giáo toàn cầu

Catholic Church, Roman Catholic Church, Latin Church: Giáo Hội Công Giáo Roma(Lamã). Nhánh lớn nhất trong các nhánh của Ky tô Giáo(Christianity). Còn được

9

dịch là Hội Thánh Công giáo Rôma, Giáo Hội Công Giáo, **Đạo Công Giáo, Thiên Chúa**

Giáo. Là Giáo hội do Chúa GIÊSU KYTÔ(Jesus Christ) lập ra, các Kytô hữu (Christians) nhận Đức Giáo Hoàng(Pope) là Đại diện Chúa Kytô và là Thủ lãnh hữu hình của Giáo Hội với trung ương đặt tại Vatican...(coi trang 590-591)

Latin Church: Giáo hội Latinh, tức Giáo hội Công giáo Roma, một bộ phận lớn nhất trong Giáo Hội Công giáo (Catholic Church) toàn cầu, chuyên dùng **nghi lễ Phụng Vụ Latinh**(Latin Rite), còn gọi là Giáo Hội Tây Phương(Western Church) hoặc “Giáo Hội thuộc quyền Thượng Phụ Tây Phương(Western Patriarch)

Christian 1. Thuộc Chúa Kytô 2. (thuộc) Giáo huấn Chúa Kytô 3. (thuộc) Kytô Giáo, Thiên Chúa Giáo

Christianity: Kytô Giáo(chỉ chung các giáo phái đặt nền tảng đức TIN trên cuộc đời, cái chết và sự Phục sinh của **CHÚA GIÊSU KYTÔ(Jesus Christ)** như Công Giáo, Chính Thống Giáo(Orthodox), Anh Giáo(Anglican Church) Tin Lành(Protestantism)

TẠM KẾT

Thánh Công Đồng Vatican II đã dạy:” Giáo Hội Công Giáo không hề phủ nhận những gì là chân thật và thánh thiện nơi các tông giáo đó”

Thật vậy, cách đây gần 500 năm, các vị Thừa sai tiên khởi, được các Đức Giáo Hoàng Roma sai đi giảng

Đạo Chúa. Cho nên, **Đạo THIÊN CHÚA** mà các Ngài rao giảng chính là **Đạo Công Giáo Roma**. Đạo Chúa Kytô hay **Kytô giáo** cũng gọi là **Đạo THIÊN CHÚA**, vì tin Chúa Giêsu Kytô chính là **Đức Chúa Trời** thật.

Hoàn cảnh xã hội, tông giáo phiếm thần, bái vật..thù nghịch với Đạo mới , các vị Thừa sai, một sống hai chết, trốn chui trốn lủi. đã tận tâm học hỏi ngôn ngữ và tìm hiểu các Đạo giáo bình dân, để tìm cách đem Tin Mừng của Chúa Cứu Thế du nhập vào nền Văn Hóa Việt Nam và Trung Hoa.

Nhờ cách thức giảng đạo, gọi là:” **Hội Nhập Văn Hóa**”, ngày nay, Trung Quốc đã có hơn hai mươi triệu tín hữu Công giáo, dầu bị cấm cách mà vẫn trung thành và liên kết với Tòa Thánh Roma, bằng cách thành lập **“Giáo hội hầm trú”**. **Việt Nam** có gần mười triệu Công giáo, luôn trung thành với Tòa Thánh Roma, cương quyết không lập **“Giáo hội tam tự”**(tự trị về quyền hành, tài chánh, giáo lý).

CHÚ THÍCH

(1)-” **Tiến Trình Thánh Nhạc Việt Nam**”, Nguyễn Khắc Xuyên, Ziên Hồng, trg 31-40

“ **La Tradition Religieuse Spirituelle Sociale au VietNam**”, Joseph Nguyễn Huy Lai, page: 370-382

((2) “ **Thánh công Đồng Vatican II**” : Các Tông Giáo-ngoài Kytô giáo, trg 470-471

(3) Ngoài hai sách kể trên; đọc thêm: **“Thiên Chúa Giáo và Tam Giáo,”** Đường Thi, trang: 3-26; và **“Đạo Thiên Chúa, Dân Nước Việt”**, Đường Thi, trang 464-466 ◆

Những đề nghị mà Trung Quốc đưa ra hiện nay đã từng bị Đức Gioan Phaolô II...

(tiếp theo trang 34)

thanh của giáo hoàng thách thức mạnh mẽ các vi phạm nhân quyền của cộng sản trong các cuộc hành hương của ngài trên khắp thế giới, đáng chú ý nhất là chuyến viếng tông du đầu tiên của ngài trở lại Ba Lan vào tháng 6 năm 1979 và sau đó vào tháng 10 năm đó từ diễn đàn của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc. Chiến lược hai hướng này là một công cụ trong việc khơi dậy cuộc cách mạng lương tâm đã hình thành nên cuộc Cách mạng năm 1989 và tiến trình tự giải phóng các miền Đông và Trung Âu khỏi chủ nghĩa cộng sản.

Tuy nhiên, những bài học rút ra từ tất cả những điều này - rằng chính sách Ostpolitik đã thất bại bởi vì việc nhượng bộ các chế độ độc tài cộng sản và các chế độ độc tài khác không bao giờ có hiệu quả, và rằng thẩm quyền duy nhất và thực sự mà Tòa Thánh và Đức Giáo Hoàng có trong chính trị thế giới ngày nay là thẩm quyền luân lý - đã không được những người thừa kế của Agostino Casaroli học hỏi, nhiều người trong số họ là những người có ảnh hưởng trong ngành ngoại giao Vatican ngày nay. Tại Học viện Giáo hoàng về Giáo Hội tại Rôma, chính sách Ostpolitik vẫn được giới thiệu với các nhà ngoại giao tương lai của Vatican như là một mô hình thành công, và ở bất kỳ cấp độ nào trong phủ Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh chẳng có một nhà trí thức nào nhắc đến các bằng chứng cho thấy những thất bại của chính sách ngoại giao Casaroli.

Cuộc bầu cử Đức Hồng Y Jorge

Mario Bergoglio của Buenos Aires vào cương vị Giáo Hoàng vào tháng 3 năm 2013 đã không làm thay đổi bộ máy lãnh đạo “Casarolian” trong tư tưởng ngoại giao của Vatican. Hoàn toàn ngược lại là đảng khác. Đức Bergoglio đã mang đến triều giáo hoàng của ngài một kỷ lục đối kháng chế độ độc tài Kirchner ở Á Căn Đình quê hương của ngài, trong đó ngài đã can dự vào một số vấn đề. Nhưng ngài không có kinh nghiệm về chính trị thế giới, và ngay từ đầu triều giáo hoàng, Đức Phanxicô đã nói rõ rằng ngài tin rằng “đối thoại”, có lẽ là từ ưa thích của ngài khi nói về các vấn đề quốc tế, có thể có tác dụng với những người như Vladimir Putin, Bashar al-Assad, Nicolás Maduro, và Raúl Castro.

Vì thế, dưới thời Đức Phanxicô, phương pháp Casaroli cho nền ngoại giao Vatican đã được hoan hô trở lại, trong khi các thành tựu thay đổi thế giới của Đức Gioan Phaolô II, kết quả của sự lãnh đạo tinh thần có sức lôi cuốn, xem ra đã bị các nhà ngoại giao cao cấp của Giáo hội phớt lờ. Và một kết quả của sự trở lại [phương pháp Casaroli] này là một bước tiến mới với Trung Quốc, là quốc gia mà những nhà ngoại giao cao cấp người Ý của Vatican coi như là một thế lực đang lên như điều trên thế giới nên cần phải xem là một “đối tác”.

Đức Gioan Phaolô và người kế nhiệm ngài là Đức Giáo Hoàng Bênêđictô thứ 16 đã có thể đạt

được một thỏa thuận như những gì đang được Bắc Kinh đề xuất hoặc một điều gì đó tương tự như vậy. Nhưng cả hai đều bác bỏ, bởi vì các ngài biết rằng đó không phải là một bước tiến mang lại tự do hơn cho Giáo Hội Công Giáo ở Trung Quốc nhưng là một bước hướng tới sự phục tùng nặng nề hơn của người Công Giáo đối với chế độ Cộng sản Trung Quốc, đó là một sự phản bội những người Công Giáo bị bách hại trên khắp Trung Quốc, và là một trở ngại cho tương lai truyền giáo ở Trung Quốc. Cả hai vị cũng có thể đã cân nhắc rằng bất kỳ việc trao đổi ngoại giao chính thức nào của Vatican đối với Bắc Kinh cũng sẽ dẫn đến hệ lụy là phải chấm dứt mối quan hệ ngoại giao với Đài Loan, là nền dân chủ Trung Hoa đầu tiên trong lịch sử - và đó sẽ là một dấu chỉ rất xấu đối với phần còn lại của thế giới trước cam kết thực hiện học thuyết xã hội Công Giáo của Vatican.

Chính sách ngoại giao của Vatican ngày nay đang dựa vào những nền tảng rất lung lay và không an toàn - và đang dựa vào những hoang tưởng của những nhà ngoại giao Ý rằng Tòa Thánh ở thế kỷ 21 có thể hành xử trên trường quốc tế như thế vào năm 1815, khi Đức Hồng Y Ercole Consalvi, nhà ngoại giao chủ yếu của Đức Piô VII, là một diễn viên quan trọng tại Hội Nghị Vienna. Những nền tảng lung lay và hoang tưởng đó không phải là đơn thuốc cho một nền ngoại giao thành công. Đó là một đơn đặt hàng cho những thất bại cả trên hai phương diện ngoại giao và giáo hội, mà kết quả trước mắt là thỏa thuận hiện đang được cố võ giữa Vatican và Trung Quốc. ♦

(Vietcatholic News)

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

Á Đông Super Market	73
Ana Pharmacy	81
Bảo Hiểm TMN.....	33
BS Dương Khổng Tước	81
BS Nguyễn Mạnh Hùng	56
BS Phan Mỹ Dung, Lê Phan Stephanie, Mỹ Châu.....	65
Cali Home Finance	56
Chùm Kết.....	72
Chung's Express Restaurant.....	48
Chung's Teriyaki.....	48
Crystal Vision, phòng nhãn khoa	65
Di's Printing.....	64
Grand Gaden Restaurant.....	Bìa 2

Golden Heart Medical.....	Bìa 4
Hội Yểm Trợ - Cha Trương Bửu Diệp.....	89
Manna Pharmacy	81
Mile Square Dentistry	88
Nhà Quàn An Lạc.....	32
Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics.....	Bìa 3
Nha Sĩ Lê ngọc Bích	Bìa 3
OCC Printing	41
Paracel Seafood Restaurant	57
Phở 86.....	32
Saigon City Market Place	49
Tổ Hợp Luật Sư Michael Francis Smith	64

Quảng Cáo

Quý vị đăng quảng cáo, hỉ tín, ai tín trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân phối trên khắp Hoa-Kỳ và thế giới.

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên: _____ Điện thoại: _____

Địa Chỉ: _____ Độc Giả Cũ, ID# _____

_____ Độc Giả Mới

_____ Email: _____

Nhận làm: Cố Vấn Chủ Trương Cố Động Viên Bảo Trợ Điều Hành

Đại Diện Vùng **Độc Giả Ân Nhân:** \$60 \$100 \$200 \$.....USD

Độc Giả Thường: Hoa-Kỳ \$50 USD; Canada \$70 USD; Âu Châu, Á Châu, Úc Châu \$80 USD

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số: _____

Muốn có các số cũ (nếu còn): _____

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn ĐGD: **7864 Westminster Blvd., Westminster, CA 92683**

Hoặc gọi điện thoại: **714-894-5826** Email **toabaoddgd@yahoo.com**

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề **DIEN DAN GIAO DAN, INC.** và gửi về địa chỉ trên.